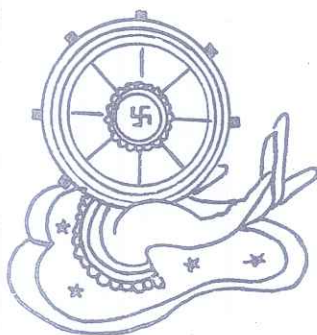


GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
NI GIỚI HỆ PHÁI KHẮT SĨ

Kỷ Yếu

NI TRƯỞNG

THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN



PL 2538
DL 1994

Kinh Điển



1923-1987

Lời nói đầu

Ngày 19 tháng 3 năm Đinh Mão, ngày Môn đồ Pháp quyền chúng con hằng ghi nhớ mãi... Đó là ngày Ni Trưởng Ni Giới Hệ Phái Khất Sĩ chúng con, Phật hạnh đã viên mãn, Phật đạo đã viên thành, cao đăng Phật Quốc, để lại trong lòng chúng con niềm kính quý vô biên, tiếc thương vô hạn... Dù vậy, hình bóng của Ni Trưởng vẫn còn sống mãi, mãi mãi trong sự nghiệp trí tuệ và giải thoát của chúng con và bao Phật tử. Nghĩ nhớ về Ni Trưởng, chúng con mượn lời lẽ mộc mạc thô sơ kết thành những dòng kỷ niệm để khắc ghi thâm ân giáo dưỡng... Tập Kỷ Yếu đã hoàn thành, rất hân hạnh được đến tận tay chư Tôn túc và quý độc giả gần xa.

Trong tập Kỷ Yếu Cố Ni Trưởng, Môn đồ Pháp quyền chúng con thành kính:

- Ghi lại những trang tiểu sử, những lời di chúc của Cố Ni Trưởng.

- Ghi lại phần tưởng niệm, hầu hết là các thơ, văn điệu của Ban lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các cơ quan, đoàn thể, Hội đoàn các cấp Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành, của các bậc Tôn túc Tăng Ni, Phật tử trong

KỶ YÊU NI TRƯỞNG

những ngày tang lễ.

- Ghi lại những hoài niệm, những cảm xúc
những phân ưu...

- Ghi lại những niềm xúc động chan hòa trên
những ngòi bút đơm hoa, kết trái...

Hồi tưởng lại hình bóng của Cố Ni Trưởng
là hiện thân của Bồ Tát, của Đức từ bi, hỷ xả,
ngã, vị tha. Nối gót các bậc Tôn túc trong sứ mệnh
phụng sự chúng sanh là cúng dường Chư Phật
hoằng truyền Chánh Pháp làm tốt Đạo, đẹp Đời.
Đạo nghiệp của Ni Trưởng là sự kết tinh Giới Định
và Trí tuệ. Hoàn cảnh đất nước càng phức tạp bao
nhiêu thì khả năng hóa giải của Ni Trưởng càng
thể hiện thiện xảo bấy nhiêu. Hoài bão của Ni
Trưởng thật là cao quý, tất cả cuộc đời Ngài hi
sinh cho Đạo Pháp và Dân Tộc :

“Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê Hương

(Ni Trưởng Huỳnh Liên)

Giờ đây, công hạnh của Ni Trưởng ca
viên mãn, báo thân của Ngài đã từ già cõi đời
lại bao niềm tiếc thương vô hạn, nhưng Đạo nghiệp
của Ngài vẫn luôn luôn vẻ vang, sáng chói trong
mọi sinh hoạt Phật giáo và Dân Tộc :

Chí bất khuất vì Hạnh phúc Tự do,

chiếc áo Khất Sĩ làm vẻ vang trong

Ni giới.

Nguyện kiên cường cho Hòa bình Độc lập,

tắm thân nữ lưu nêu gương sáng chốn
Tòng Lâm.

(Hòa Thượng Thích Từ Thông)

Nhìn chung, tất cả đều toát ra những tâm tư
chân thành, những nguyện vọng tha thiết, những dấu
ấn tình cảm khó phai nhòa ghi lại trong cuộc đời của
Ni Trưởng...

Tất cả đều trân trọng giữ nguyên bản sắc
cho vườn hoa kỷ niệm mang vẻ tự nhiên đầy màu
sắc kỳ diệu.

Trong quá trình thực hiện không sao tránh khỏi
những sơ suất, kính mong các bậc Tôn túc và quý độc
giả niệm tình chỉ giáo.

Sau cùng, Ban Biên soạn Kỷ Yếu xin thành
kính cảm tạ Chư Tôn Giáo Phẩm, Chư Thượng
Tọa, Đại Đức Tăng Ni cùng quý Đạo hữu nam nữ
Phật tử gần xa đã nhiệt tâm đóng góp vào tập Kỷ
Yếu này. Vì số trang có hạn, khuôn khổ tập Kỷ
Yếu không thể dung chứa toàn bộ số bài viết, kính
mong chư vị Tôn túc và quý độc giả hoan hỷ và
lượng tình tha thứ!

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

BAN BIÊN SOẠN KỶ YẾU.

CÁO PHÓ

Ban Thường trực Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh.

Hàng Giáo phẩm Tăng già Ni giới Khất Sĩ Việt Nam và Môn đồ Pháp quyến trân trọng cáo bạch:

NI TRƯỞNG : THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Ủy viên Kiểm soát Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy viên Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới Thành phố Hồ Chí Minh.

Ni Trưởng Ni giới Khất Sĩ Việt Nam.

Huân Chương Độc Lập hạng nhì.

Huân Chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

Huân Chương Quyết Thắng hạng nhất.

Huy hiệu Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bằng khen mười năm của Ủy Ban Nhân dân Thành phố.

Sau thời gian bệnh nặng, đã viên tịch lúc 16 giờ 20 phút ngày 16 tháng 4 năm 1987 thọ 65 tuổi.

Lễ nhập quan cử hành lúc 14 giờ ngày 17 tháng 4 năm 1987 tại Tịnh xá Ngọc Phương số 498/1 đường Lê Quang Định phường 1, quận Gò Vấp, TPHCM.

Lễ Viếng bắt đầu từ 16 giờ ngày 17-4-1987.

Lễ Truy Diệu 8 giờ ngày 22-4-1987.

Ban Lễ Tang có Hòa Thượng Thích Giác Nhu, Phó Chủ Tịch Hội Đồng Trị Sự Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, Trưởng Lão Tăng Già Khất Sĩ VN, làm Trưởng ban; và các Phó ban là Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phó Tổng Thư ký Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam; Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó Chủ Tịch Hội Liên Hiệp Phụ Nữ VN; Ông Ung Ngọc Ky, Phó Chủ Tịch Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh; Thượng Tọa Thích Giác Toàn, Chánh Thư ký Ban Trị Sự Thành Hội Phật Giáo TP. Hồ Chí Minh; Ni Sư Thích Nữ Bạch Liên, Ni Phó Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam.



TÓM TẮT TIỂU SỬ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

I - THÂN THỂ VÀ TRUYỀN THỐNG GIA ĐÌNH

Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, thế danh Nguyễn Thị Trư, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1923 tại làng Phú Mỹ, Thành Phố Mỹ Tho, tỉnh Định Tường nay là tỉnh Tiền Giang, vùng giáp ranh 2 tỉnh Long An và Đồng Tháp.

Ni Trưởng là Trưởng nữ trong một gia đình thâm nho và đạo đức, sống bằng nông nghiệp nhiều đời. Thân phụ là cụ Ông Nguyễn Văn Vận, Pháp danh Thiện Trí và thân mẫu là cụ Bà Lê Thị Thảo, đã xuất gia thọ Tỳ Kheo Ni trong Ni Giới Hệ Phái Khất sĩ, Pháp danh là Thiện Liên. Cả hai Ông Bà đều đã qua đời. Ông Bà thân sinh của Ni Trưởng có năm người con, toàn là gái.

Thiếu thời, Ni Trưởng được gia đình nuôi ăn học đến hết chương trình Trung Học tại quê hương, sau vì không đủ phương tiện, đành phải dở dang đường học vấn. Song nhờ người cậu ruột tên Lê Quý Đàm, tham gia cách mạng từ những năm 1930, là Đảng Viên Đảng Cộng Sản Đông Dương, từng theo học trường Cao Đẳng Hà Nội, làm gia sư trong thời gian người cậu về quê nhà dưỡng bệnh. Với sự săn sóc và dạy dỗ của cậu Đàm, kiến thức của Ni Trưởng thêm tăng tiến, đồng thời cũng sớm tiếp cận với tư tưởng và gương sáng của những người làm cách mạng đương thời.

Trưởng thành trong điều kiện xã hội đầy dẫy áp bức bất công, đất nước đang bị thực dân xâm chiếm, nên mặc dù đã là một Phật tử tu tại gia theo truyền thống của một gia đình Phật Giáo từ năm 20 tuổi (1943) tại Phật Đường Minh Sư, nhưng khi phong trào cách mạng bùng nổ vào năm 1945, Ni Trưởng tham gia giành chính quyền cùng với chị em phụ nữ địa phương. Thực dân Pháp trở lại, để bảo tồn lực lượng, cách mạng tạm lui vào bưng biển, Ni Trưởng cũng tạm gác mọi mối liên hệ trở về với am tranh của người di ở làng Phú Mỹ Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Định Tường nay là tỉnh Tiền Giang.

II. THỜI KỲ XUẤT GIA TU HỌC VÀ HOÀNG PHÁP LỢI SANH

1- Xuất gia tu học theo hạnh du Tăng Khất Sĩ :

Vốn mang tâm niệm ưa thích việc tu trì, nên tuy thân nữ giới, nhưng Ni Trưởng có ý chí trọng phụ nam tử, thường mong ước “Tứ Hải Vi Gia, Cửu Châu Lập Nghiệp” đồng thời do túc duyên nhiều đời nhiều kiếp dựng xây, mà Đức Tôn Sư MINH ĐĂNG QUANG, Tổ Sư khai sáng Hệ Phái Khất Sĩ tại Việt Nam, Người từ Vĩnh Long đi hành đạo miền Thất Sơn lại được một vị cư sĩ Chùa Linh Bửu, làng Phú Mỹ, Thành Phố Mỹ Tho, Tỉnh Định Tường, nay là Tỉnh Tiền Giang thỉnh về đây hoằng truyền Giáo Pháp. Nên vào năm 24 tuổi, không bỏ lỡ cơ duyên, sau một thời gian tìm hiểu học Đạo Ni Trưởng cùng hai bạn đồng hành là Ni Sư Nhị và Ni Sư Tam được Đức Tổ Sư chứng minh làm lễ xuất gia vào ngày 1.4.1947 tại Linh Bửu Tự, làng Phú Mỹ, Thành Phố Mỹ Tho (Tiền Giang) với pháp danh HUỲNH LIÊN, BẠCH LIÊN, THANH LIÊN mà Ni Trưởng là Trưởng tử Ni của Đức Tổ Sư; cả ba đều được Đức Tổ Sư truyền thọ Giới Pháp Y Bát Khất Sĩ, làm Tỳ Kheo Ni nối gót Tổ Sư tu học, phát triển mở mang Giáo Hội.

Một cảnh mà nở-trăm hoa,
 Bóng Y Bát đẹp quê ta tự rày.
 Chọn truyền Khất Sĩ là đây,
 Bóng xưa với lại hình này dậm không.
 Đã không không tới tận cùng,
 Tam Y nhất Bát đạo cùng nước non.
 Đã không nhà cửa chồng con,
 Lại không vương bận vương tròn thấp cao.
 Đây voi trong đục sá nào,
 Hải triều âm vọng ngọt ngào tâm linh.
 Bờ ao vách miếu mái đình,
 Sen thiên thị hiện anh linh nhụy vàng...

(Nhà thơ Trụ Vũ)

Từ đó, Ni Trưởng được trực tiếp học Đạo nghe Pháp với Đức Tổ Sư qua những bài chân lý thực sống, bằng những thử thách gay go trên đường hành đạo, để rèn luyện ý chí, giồi trau phẩm hạnh, hầu khai thị Pháp thân, nối truyền huệ mạng truyền lưu Giáo Pháp Phật Đà.

2 - Báo ân Đức Phật hoàng dương Chánh Pháp :

Có thể nói suốt cả cuộc đời tu tập và hành đạo là suốt cả một quá trình báo ân Đức Phật và hoàng dương Chánh Pháp của Ni Trưởng:

Buổi đầu mới xuất gia, vừa theo Tổ Sư học đạo, vừa được sự ủy thác của Tổ Sư tiếp chúng độ Ni.

Đến năm 1954, Đức Tổ Sư MINH ĐĂNG QUANG thọ nạn và vắng bóng. Ni Trưởng kế tục sự nghiệp Tổ Thầy, trực tiếp lãnh đạo hàng Ni chúng Khất Sĩ trong phận sự: *Trưởng tử Ni*.

Từ năm 1947 đến năm 1987, tròn 40 năm...

Một chiếc thuyền nan mỏng mảnh giữa cơn giông tố.

Với hạnh nguyện làm chiếc thuyền chở che phái nữ, Ni Trưởng đã nỗ lực lèo lái Giáo đoàn Ni Giới Khất Sĩ song song con thuyền Giáo hội Tăng già, truyền thừa Phật Pháp sâu rộng trong quần chúng nhân gian. Nhờ Bi nguyện bao la, đức độ từ hòa và tinh thần không mòn mỏi, dẫu rằng giới nữ lưu tay yếu chân mềm, nhưng nghị lực không yếu mềm.

Từ năm 1948, những chiếc huỳnh y của Ni Giới Khất Sĩ đã uyển chuyển hiện hòa trong nắng sớm sương chiều, hội nhập vào lòng người hiện diện khắp các Tỉnh Thành, Quận Huyện hai miền Nam Trung nước Việt.

- Tất cả khó khăn gian khổ thử thách đều vượt qua.

- Tất cả những khen chê vinh nhục, ngăn trở đối no đều vượt qua !

- Tất cả mờ hoang miếu lạnh, cảnh rừng vườn vắng vẻ nắng mưa đều vượt qua!

Ni Trưởng luôn luôn bền lòng hướng dẫn tập thể Ni chúng nhớ lời Pháp bảo cao quý của Tổ Thầy.

"Lâng lâng tâm cảnh,

Khăng khăng chí nguyện"

"Bát là ruột, Y là da,

bạn thiết châu du cùng thế giới;

Trời làm màn, đất làm chiếu,

tinh thần thông cảm khắp trần gian".

Trong 41 năm, ánh sáng công hạnh trí tuệ của Ni Trưởng gieo trồng đến đâu là hoa Giác, quả Thiền xinh tươi đơm cành đến đó. Hội chúng xuất gia Ni giới càng lúc càng đông; thiện nam tín nữ lớp lớp, hàng hàng thọ giới qui y, tinh cần tu tập. Xe Pháp luân chuyển Pháp hoàng dương của Ni Trưởng từ năm 1948 đến nay đã tỏa chiếu ánh từ quang giông ruổi khắp sơn khê, nông thôn, phố, thị v.v... Sự hiện hữu của trên trăm ngôi Tịnh xá đạo tràng, trên một trăm thửa đất vàng, chi nhánh khắp Nam Trung, với sự hiện hữu của hàng ngàn Ni chúng, hàng vạn vạn tín đồ... Ôi! Đây có phải là da thịt, là sự nghiệp hoàng dương Chánh Pháp của Ni Trưởng, mà cũng chính là hiếu đạo Ni Trưởng báo ân Đức Phật và Thầy Tổ.

Đặc biệt, Tịnh Xá Ngọc Phương, trung tâm của Ni Giới Hệ Phái Khất Sĩ Việt Nam, nơi mang nhiều dấu ấn lịch sử của Ni Trưởng: Tịnh xá được xây dựng từ năm 1958, trùng tu năm 1972, khuôn viên Tịnh xá được hoàn thành thật sự vào khoảng cuối năm 1986. Ni Trưởng ra đi khi mọi công hạnh đã tròn xong.

Ôi ! Tinh thần hoàng dương Chánh Pháp, báo ân Đức Phật của Ni Trưởng đã thật sự đi vào vô tận, vô biên của dòng thời gian bất diệt !

3 - Tu tập và giáo hóa môn sinh, kế tục truyền đăng, tiếp độ chúng Ni làm rạng ngời Chánh Pháp

Suốt cuộc đời vì đạo, vì nhơn sanh, thanh bần giản dị, nhu yếu về ăn mặc ở bệnh, đơn sơ qua bữa, thể mà gánh nặng oằn vai, "mẹ ngàn con đa đoan phận sự". Phút giây nào Ni Trưởng cũng vận dụng trí tâm, nỗ lực dùng thân, khẩu, ý giáo hóa môn đồ, độ cư gia bá tánh.

Vốn có thiên phú về thơ ca văn học, thương Ni chúng và nam nữ Phật tử khó lãnh hội được ý nghĩa súc tích thâm sâu của Kinh tạng chữ Hán và Pali, Ni Trưởng chủ trương dân tộc hóa bằng cách diễn dịch các kinh trên ra chữ Quốc Ngữ, thể văn vần cho dễ học, dễ hiểu và dễ nhớ. Một số Kinh tụng thường nhật được Ni Trưởng diễn dịch như Kinh Di Đà, Hồng Danh, Vu Lan, Phổ Môn, Báo Hiếu, Bát Nhã Tâm Kinh, Xưng Tụng Tam Bảo, Kinh Vô Ngã Tướng, Kinh Pháp Cú, Di Giáo, Tứ Thập Nhị Chương, Khóa Hư, Cảnh Sách v.v... Ngoài ra, Ni Trưởng rất chú trọng đến việc đào tạo nhân tài mai hậu bằng việc luôn tạo môi trường thuận tiện và nhắc khuyên Ni chúng phải cố gắng học lên Cao đẳng, học Phật Pháp tinh chuyên để đền ơn Thầy Tổ, để rạng rỡ phái môn, để Chánh Pháp lưu tồn, để tiếp cận kim ngôn Đức Phật. Đối với các Ni còn nhỏ tuổi, Ni Trưởng cho học Văn hóa phổ thông, bổ túc, học Ngũ văn, Sinh ngữ, Cổ ngữ, dạy làm thơ phú, giỏi luyện Việt văn, dạy làm sách báo v.v...

Suốt cuộc đời Ni Trưởng tinh tấn chuyên tu, tham cứu giáo điều, giáo dưỡng Ni chúng, hoằng truyền Phật đạo, vừa du phương thuyết Pháp, vừa học kinh nghiệm nơi mọi người. Ni Trưởng luôn luôn tìm tòi học hỏi, vừa làm thơ, làm văn, làm sách báo để xướng minh Chánh Đạo, truyền trao tư tưởng Phật Đà, vừa giống tiếng gọi thiêng liêng tham gia cách mạng, giúp đỡ đồng bào, cứu nguy đất nước.

Dịch phẩm và tác phẩm của Ni Trưởng gồm có:

+ Kinh Tam Bảo, Xưng Tụng Tam Bảo và Kệ Pháp trích lục đã xuất bản, tái bản nhiều lần, diễn dịch thành thơ, văn nghĩa rõ ràng, giản đơn dễ hiểu.

+ Khoảng 2000 bài thơ bài kệ đủ thể loại.

+ Hàng ngàn bản văn xuôi.

Nội dung thơ văn phần nhiều khích lệ, sách tấn hội chúng xuất gia cũng như tại gia phải nỗ lực tiến tu Đạo nghiệp. Lấy GIỚI ĐỊNH HUỆ làm căn bản trừ diệt tham sân si, sống trong sạch, giải thoát thanh cao, giới trau kiến thức; phải luôn luôn đoàn kết, thực hiện pháp Tam Tụ Lực Hòa vong kỷ lợi tha, sớm tinh cần cöm Thiền sửa Pháp, sao cho vừa cứu mình, vừa giúp người, vừa lợi đạo, thực hành nhiệm vụ thiêng liêng "Tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự" trong tứ phương thiên hạ để đáp ơn Phật Pháp, Tổ Thầy. Ý thơ văn còn khuyến khích chúng Ni luôn luôn tỉnh giác vô thường, khổ, không, vô ngã; vừa hành thập thiện, lục độ, nếp sống thuần lương, vừa gởi gắm bốn hoài cư sĩ, vừa gọi hồn dân tộc, giục thúc đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng quê hương đất nước, đúng theo tinh thần những danh sư thuở trước :

*Nguy thời hộ nước cứu dân
An thời giữ áo am vân tu trì".*

4 - Đặc biệt trong sự nghiệp giáo hóa và dắt dìu Ni chúng, Ni Trưởng không chấp nê thủ cựu, mà lại chủ trương :

*"Tu có học mới rạng ngời Chánh Pháp,
Học có tu mới lợi Đạo, ích Đời"*

Dũng mãnh vượt định kiến từ xưa của hạnh Khất Sĩ du phương là chỉ chuyên tu giải thoát, Ni Trưởng chủ trương cho Ni chúng học thêm văn hóa và học rộng Phật Pháp.

Ôm ấp hoài bão đào tạo Tăng tài để "kế vãng khai lai" Ni Trưởng đã nhiệt tâm đóng góp khá nhiều tài vật, cổ động Chư Ni và Tín đồ ủng hộ thường xuyên việc thành lập Trường Cao cấp Phật học Việt Nam Cơ sở II tại Thành Phố HCM; khuyến khích, sách tấn tạo điều kiện cho chúng Ni biết trưởng dưỡng thiện căn, trau dồi trí huệ, hầu đủ sức tài để hoằng dương Chánh Pháp.

Ước mơ của Ni Trưởng ngày nay đã trở thành hiện thực.

Mười Ni Cô tốt nghiệp khóa I và 12 Ni Cô tốt nghiệp khóa II

Cao cấp Phật học Việt Nam, 43 Ni Cô tốt nghiệp Trung cấp Phật Học tại TP.HCM và một số tỉnh phía Nam. Rất nhiều Ni Cô đã trúng tuyển, hiện đang theo học các Trường Cao cấp Phật học khóa III, Cơ bản Phật học ở các tỉnh Hậu Giang, Lâm Đồng, Đồng Nai, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Định, Đồng Tháp, Cửu Long, Kiên Giang. Nhiều Ni Cô khác đã tốt nghiệp cử nhân Phật học và Triết học Đông phương, cử nhân ngữ văn, Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh. Một số đồng Ni Cô đang theo học các khóa Ngữ văn, Hán nôm, Sinh ngữ ở các Trường Đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ni Cô LIÊN TÍN Tốt nghiệp khóa I Cao cấp Phật học là thư ký thường trực Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam đã được Nhà nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam cho phép nhận học bổng về nghiên cứu Phật học tại Trường Đại học Neu Delhi, Ấn Độ do Chính Phủ Ấn Độ tại trợ theo chương trình trao đổi văn hóa giữa 2 nước Ấn - Việt.

Ôi ! Tắm lòng vì Đạo vì Đời của Ni Trưởng mệnh mông báo ngát như biển khơi.

III. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG YÊU NƯỚC VÀ THAM GIA CÁC CAO TRÀO ĐẤU TRANH ĐÒI HÒA BÌNH, DỘC LẬP, TỰ DO CHO DẤT NƯỚC

1 - Từ năm 1960 đến 1975 :

Miền Nam bước vào thời kỳ của khúc quanh lịch sử, nơi theo hạnh nguyện Phổ Hiền; nối chí những Thiền Sư Vạn Hạnh, Khuông Việt, Ni Trưởng chủ trương đem Đạo vào Đời, nhập trần bất nhiễm, tùy duyên mà bất biến, bất biến nhưng vẫn tùy duyên. Trước cảnh chết chóc của nhân dân đồng bào, trong đó có tín đồ Phật Giáo chịu quá nhiều áp bức bất công, đầy đầy đau khổ, xã hội tinh thần ngày càng xuống dốc, tấm lòng Bồ Tát đau nỗi đau chung của dân tộc, không thể bàng quan tọa thị, an trú Thiền môn, nên Ni Trưởng đã lãnh đạo hàng Ni Giới Khất Sĩ vào gông xiềng để bẻ gãy xiềng gông, vào ngục tù để phá tan tù ngục. Ni Trưởng tích cực vận động Chư Ni và tín đồ Phật tử tham gia vào các phong trào xuống đường, đấu tranh đòi quyền sống, đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc và trường tồn Đạo Pháp.

* Những năm 1960, khi Ngụy quyền Ngô Đình Diệm thực hiện chính sách kỳ thị và đàn áp Phật giáo, mà cao điểm là năm 1963, với tư cách là người đứng đầu Ni Giới Khất Sĩ, Ni Trưởng đã liên lạc lãnh đạo toàn Ni Giới trực tiếp tham gia các phong trào đấu tranh đòi tự do tín ngưỡng và các quyền dân sinh, dân chủ của Phật giáo, của sinh viên học sinh và nhân dân Sài Gòn - Gia Định. Các phong trào này đã có ảnh hưởng sâu rộng đến các tỉnh Trung Bộ như : Thừa Thiên-Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai - Kontum... và các Tỉnh Nam Bộ như Cần Thơ, Sa Đéc, Sóc Trăng v.v...

Song, mốc thời gian đánh dấu cho bước phát triển toàn diện các hoạt động yêu nước của mình, đó là việc Ni Trưởng tham gia thành lập và giữ vai trò cố vấn cho phong trào phụ nữ đòi quyền sống, được ra mắt tại chùa Ân Quang ngày 2-8-1971 và trụ sở của phong trào đặt tại Tịnh xá Ngọc Phương. Các năm tiếp sau, Ni Trưởng tiếp tục tham gia thành lập Mặt trận nhân dân tranh thủ dân chủ hòa bình do cụ Đặng Văn Ký làm chủ tịch.

Là người thông tuệ và có nhiều sáng kiến, Ni Trưởng đã liên tiếp tổ chức thành công các cuộc lễ "Xuống tóc vì Hòa Bình" (18-10-1970); mít tinh chống Mỹ và Ngụy quyền (25-10-1970); mít tinh ra tuyên ngôn 10 điểm về Hòa bình của Mặt trận nhân dân tranh thủ Hòa bình (7.11.1970), triển khai thành lập chi nhánh phong trào Phụ nữ đòi quyền sống tại Cần Thơ, Trà Vinh (22-11-1970), hoặc Ni Trưởng cùng phối hợp với các phong trào sinh viên học sinh, phong trào dân tộc tự quyết, Ủy ban Cải thiện chế độ lao tù... tổ chức biểu tình đòi thả tù nhân chính trị (1-1-1971); phối hợp với phụ nữ Quốc tế lên án chiến tranh, vận động Hòa bình (5-1-1971); tổ chức họp báo với đề tài "Nhân dân đòi cơm áo, Phật Giáo đòi Hòa bình" "Nông dân đòi quyền sống", đòi lại ruộng đất đã bị Ngụy quyền cướp đoạt để xây dựng các công trình phục vụ chiến tranh (7-4-1971); đấu tranh buộc Ngụy quyền phải thả bà Ngô Bá Thành - Chủ tịch phong trào Phụ nữ đòi quyền sống (6-9-1971); phối hợp với đồng bào Công Giáo tố cáo các chính sách thâm độc của Mỹ, nhân sự có mặt của Thượng Nghị sĩ Mác Govern tại Nhà Thờ Dòng Chúa Cứu Thế đường Kỳ Đồng. Phối hợp với sinh viên, học sinh Sài Gòn, Gia Định chống "Quân sự hóa học đường" (18-9-1971) hoặc phối hợp với công nhân

Hãng Pín Con Ó chống lại sự bóc lột và sa thải công nhân của chủ tư sản (18-11-1971)... những hoạt động và ảnh hưởng của Ni Trưỡng đã làm cho ngụy quyền gặp nhiều lúng túng và buộc phải thực hiện một số yêu sách chính đáng của Phật Giáo và quần chúng nhân dân.

Từ năm 1971, địch đàn áp khốc liệt, bắt giam lãnh đạo của phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, Mặt trận nhân dân tranh thủ Hòa bình, phong trào như rắn không đầu. Ni Trưỡng đã dũng cảm đứng ra nhận lãnh trách nhiệm, tiếp tục cùng các đoàn thể khác đấu tranh bằng những biện pháp hết sức thông minh, linh hoạt, làm cho địch phải điên đầu. Và từ đó danh hiệu “Đội quân đầu tròn” bên cạnh danh hiệu “Đội quân tóc dài” đã hiển ngang đi vào lịch sử đấu tranh của dân tộc.

Bên ngoài đấu tranh công khai với Mỹ Ngụy, bên trong Ni Trưỡng còn nuôi dưỡng cán bộ tù chính trị từ Côn Đảo về Thành phố ủng hộ giúp đỡ tài, vật cho các cơ sở cách mạng.

Cuối năm 1971 đến đầu năm 1975, phong trào đấu tranh tiếp tục diễn ra sôi động với mục tiêu rõ rệt là đòi dân quyền, dân sinh, dân chủ, đòi tự do ngôn luận, tự do báo chí, đòi thả tù nhân chính trị, đòi ngụy quyền thực hiện hiệp định Paris, đòi hòa bình, hòa giải hòa hợp dân tộc. Trong giai đoạn đấu tranh quyết liệt này, có những tháng ngày đã ghi đậm nét vào ký ức chúng ta như:

* Ngày 4-10-1974, cùng biểu tình với Ủy ban chống tịch thu báo chí tại chợ Bến Thành, gọi là “Độc báo nói” cho đồng bào nghe. Ban đầu mít tinh đông đảo, sau ngụy quyền hoảng sợ đem xe tăng, phát loa “bản mì con cua” để lấn át tiếng đọc báo của Ủy ban, đoàn Ni Cô can đảm áp lại đẩy lui xe mì, khiến địch hoảng sợ bỏ chạy, hình ra cuộc biểu tình rất hào hứng sôi động, quanh chợ Bến Thành một lúc một đông đảo.

* Ngày 10-10-1974, tham dự ngày “Kỷ giả ăn mày” mang gây nhiễu hành quanh chợ Bến Thành rồi đến Hạ Nghị Viện suốt ngày. Đoàn biểu tình bị đánh, được dân chúng bênh vực, can thiệp giằng co thành cuộc mít tinh vĩ đại, hàng vạn người. Cuối cùng bà Ni Cô và nhiều sinh viên bị thương phải đưa vào bệnh viện Sài Gòn cấp cứu.

Ngoài ra, nhiều cuộc biểu tình khác bảo trợ các phong trào đấu tranh, đòi quyền sống, càng lúc càng sôi động hơn.

* Chư Ni Tịnh Xá dưới sự lãnh đạo của Ni Trưởng Huỳnh Liên vượt rào kẽm gai kết hợp với Ni Sư Ngoạt Liên từ Biên Hòa xuống tập trung trước Nhà hát lớn Sài Gòn phản đối Ngụy quyền phong tỏa Tịnh Xá Ngọc Phương, yêu cầu thả tù chánh trị, các nhân sĩ yêu nước, sinh viên học sinh... Kết quả cuộc biểu tình này, Ni Trưởng được đưa vào bệnh viện Sùng Chính, có các Chính khách Cao Cấp đến thăm để gây sức ép với ngụy quyền.

* Ni Trưởng và phong trào Phụ nữ đòi quyền sống luôn luôn ủng hộ và đi sát với các phong trào học sinh, sinh viên, trí thức yêu dân tộc và đất nước.

Đặc biệt trong hai năm cuối cùng (1973-1975) trước ngày đất nước hoàn toàn giải phóng là giai đoạn gay go, gian khổ và khó khăn nhứt cho Ni Trưởng: lớp bị địch bao vây, cô lập (cầm tù tại gia), hăm dọa; lớp bị địch len lỏi vào nội bộ tuyên truyền lung lạc chư Ni... Ni Trưởng phải vận dụng mọi nỗ lực của mình để lèo lái, vượt qua thử thách khó khăn, nhờ đức Bi Trí Dũng tràn đầy, tinh thần kiên trì, vô úy và vong kỷ lợi tha, nên Ni Trưởng vẫn hăng say thực hành hạnh Bồ Tát nghịch cho đến ngày giải phóng đất nước. Riêng Tịnh Xá Ngọc Phương, nơi trụ xứ của Ni Trưởng cũng lâm vào cảnh bị tù đầy, do sự giám sát của cảnh sát chìm nổi và kẽm gai phong tỏa suốt ngày đêm, từ đầu tháng 8.1970 đến 12 giờ trưa ngày 29.4.1975 mới được buông tha.

Trong thời gian đấu tranh, Ni Trưởng cũng đã cho dựng một "lò thiêu dã chiến" ngay trước cổng Tịnh Xá Ngọc Phương để nếu có bị cảnh sát tấn công, đàn áp, thì chư Ni sẽ tự thiêu tập thể, chống đối.

2 - Thực hành hạnh Bồ Tát Đạo :

Với tinh thần tích cực nhập thế, Ni Trưởng đặc biệt hướng về con đường từ thiện xã hội, những muốn đem ánh Đạo vàng đến tận mỗi tâm hồn qua hạnh bố thí, mong xoa dịu những nỗi đau vật chất, để từ đó mưa Pháp nhuận thâm tinh thần.

Lúc bấy giờ hoàn cảnh đất nước chiến tranh ngày càng bộc

phát, dân tộc ta, nhất là đồng bào ở thôn quê bị thất thoát mùa màng, vườn ruộng hoang sơ, trở thành nạn nhân trực tiếp của chiến cuộc, vừa lâm cảnh đói nghèo, miên man bệnh hoạn, lại thêm nạn hỏa tai, lụt lội... Nỗi khổ của nhơn sanh khiến Ni Trưởng động mỗi từ tâm, đêm ngày mài miết, tùy duyên, phương tiện cứu khổ ban vui, giải đoạn này Ni Trưởng đã viết nhiều bài thơ phản chiến, tiêu biểu như bài "vì ai?"

Người đã cổ động Ni chúng và Phật tử khắp Nam Trung, nhìn ăn, nhìn mặc, nhìn tiêu pha xa xỉ, góp phần ủng hộ tài vật thường xuyên gửi giúp đồng bào, xoa dịu niềm đau. Ni Trưởng lại còn nhận nuôi dưỡng trẻ mồ côi, mở trường dạy học từ thiện, ủy lạo các bệnh viện, khám đường v.v... và khuyên nhắc Phật tử bố thí, giúp đỡ đồng bào khốn khổ. Cô nhi Viện Nhất Chi Mai bên cạnh Tịnh Xá Ngọc Uyển - Cầu Hang - Biên Hòa - là cơ sở từ thiện Trung ương của Ni giới Khất Sĩ và một số chi nhánh Cô Ký Nhi tại các cơ sở khác trong khuôn viên Tịnh Xá các tỉnh thành.

Chiến tranh càng lúc càng leo thang, nỗi ai hoài thống thiết của Ni Trưởng càng thêm khốc liệt. Ngày ngày đưa đám táng thanh niên. Người đau lòng tự hỏi "Tu chờ người chết cầu lên cõi nào?" và biết bao nhiêu câu hỏi khác dồn dập tới tấp... Ngày đêm vận chuyển trí tâm, ánh đuốc Bi, Trí, Dũng chói ngời soi lối bước, Ni Trưởng nhập phong trào quần chúng, đấu tranh không súng, không gươm, chỉ bằng đuốc trí tuệ, tính kiên trì, quyết liệt, không nài hà lửa bỏng dầu sôi, tích cực hy sinh cho quyền sống và hòa bình dân tộc.

Chiến dịch mùa Xuân 1975 thành công tốt đẹp, hòa bình dạt dào nước vẫn hồi, nhưng dân tộc ta vẫn chưa vui khổ cảnh, nỗi lòng Bồ Tát vẫn nặng trĩu ưu tư. Do vậy, Ni Trưởng vẫn tiếp tục, nhiệt tình hưởng ứng và tích cực vận động chư Ni, Phật tử nỗ lực đóng góp đại hạn cho Ni Trưởng để thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, phúc lợi xã hội và tuyển đầu Tổ Quốc, đoàn kết tương trợ người già, và thiếu niên tàn tật v.v... bằng hành động cụ thể là đi thăm viếng, an ủi, tặng quà vào những ngày Rằm lớn và lễ Giỗ Tôn Sư. Các địa điểm thực hiện là Bệnh viện 175, Nghĩa vụ quân sự, Trại cùi Bến Sắn, Trại cùi Thủ Thiêm, Dưỡng Trí Viện Biên Hòa, Nhà Tinh Thần Gò Vấp.

Mầm non 4 Gò Vấp, Nhà nuôi người già Thị Nghè, Nhà nuôi người già Xóm mới, Thiếu nhi Tận Tật Thị Nghè, Trường nuôi dạy thiếu niên 3, các lớp học tình thương do phường, khóm tổ chức v.v... Ni Trưởng còn nhiệt tình hưởng ứng và tích cực vận động quý Sư Cô, Ni Cô Trung Nam tiết kiệm mua công trái xây dựng Tổ quốc trong nhiều đợt, ủy lạo hỏa hoạn, thiên tai bão lụt miền Bắc 1985, miền Trung 1986. Đặc biệt Bệnh viện Quân y 175, kết nghĩa với Tịnh Xá Ngọc Phương được Ni Trưởng luôn luôn quan tâm giúp đỡ và tặng quà thường xuyên. Đầu tháng 4.1987, những ngày tháng cuối của cuộc đời; tuy thân tứ đại thọ bệnh, nhưng tấm lòng yêu đời, thương người của Ni Trưởng vẫn dâng cao bất ngát. Tịnh tài do quý Ni Sư, Sư Cô và tín đồ kính dâng để uống thuốc, được Người dành dụm sắm một Tivi màu thân tặng Quân y viện 175, đem nguồn vui an ủi các bệnh nhân bất hạnh, đồng thời giúp tiền để mua máu tiếp cho bệnh nhân Trung Tâm Ung Bướu. Ôi! Công đức của Ni Trưởng vô lượng vô biên!

Người những ước mong một xã hội công bằng bình đẳng cơm no áo ấm con người nhìn nhau bằng ánh mắt thiện cảm, đoàn kết, thương yêu.

IV - QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC SAU NGÀY GIẢI PHÓNG :

- Ni Trưởng được đi dự Đại hội Phụ Nữ Quốc Tế tại Bá Linh (Berlin) - Cộng hòa Dân chủ Đức từ ngày 20 đến 24-10-1975. Sau đó, chuyển về phái đoàn ghé Liên Xô (cũ).

- Cùng với phái đoàn Phật giáo Việt Nam đi dự Đại hội Tôn giáo Thế giới vì Hòa bình về vấn đề giải trừ quân bị, chống chiến tranh hạt nhân, tổ chức tại Maxcova (Liên Xô cũ) từ ngày 6 đến 10-6-1977. Trong không khí thân mật, tình đoàn kết gắn bó keo sơn giữa các nước anh em, Ni Trưởng xuất khẩu thành một bài thơ :

Bổn dung mình lại hóa thành tiên,

Lướt gió tung mây gặp bạn hiền.

Dự tiệc bàn đào tiên nữ đãi,

Hòa bình rượu ấm nghĩa đào viên.

Chuyến về, phái đoàn ghé thăm Mông Cổ

- Năm 1976, tham gia Mật trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh với chức vụ Phó Chủ tịch.

- Được Ủy ban Mật trận Dân tộc Giải phóng Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và Hòa bình Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu ra ứng cử Đại biểu Quốc hội chung cho cả nước. Đại biểu Quốc hội khóa VI ngày 25.4.1976.

- Tham gia Hội Liên hiệp Phụ Nữ Trung ương, cương vị Ủy viên Ban Chấp hành.

- Phó Chủ tịch Ban Liên lạc Phật Giáo Yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ủy viên Ủy ban Trung ương Mật trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đầu năm 1980, Ủy viên Ban Vận động Thống nhất Phật Giáo Việt Nam

- Ngày 7-1-1981, tại Đại hội Thống nhất Phật Giáo Việt Nam cả nước, tổ chức tại chùa Quán Sứ Thủ Đô Hà Nội, Ni Trưởng được mời làm Ủy viên Kiểm soát Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

- Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới của Thành phố Hồ Chí Minh

Được Đảng và Nhà Nước tặng thưởng :

- * Huân Chương Kháng Chiến chống Mỹ Hạng nhất
- * Huân Chương Độc lập Hạng nhì.
- * Huân Chương Quyết Thắng Hạng nhất.
- * Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh.
- * Bằng khen 10 năm của Ủy Ban Thành phố.

V. VIÊN TỊCH :

Những năm cuối cùng của Báo thân, sức khỏe kém dần, Ni Trưởng vẫn không xao lãng chí nguyện ưu đời mẫn thể, hóa độ chúng sanh, giáo dưỡng chúng Ni, xiển dương Phật giáo. Công việc giúp Đời hóa Đạo chưa viên mãn, bạo bệnh đã vương mang, thể mà Ni Trưởng vẫn nhiếp tâm thanh tịnh, ánh sáng BI, TRÍ, DŨNG sáng ngời, thân bệnh, nhưng tâm hồn vẫn an nhiên tự tại. Cho nên, trước lúc viên tịch Người đã ân cần nhắc nhở chư Ni nỗ lực tu hành, lấy GIỚI, ĐỊNH, HUỆ làm căn bản, nhằm chứng đạt quả cứu cánh vô sanh ngay trong hiện kiếp. Và sau cùng Người ban một bài kệ phó chúc:

Ngày đã cận cận tu gấp rút,

Giới giữ sao trong sạch như xưa.

Định Huệ không thiếu không thừa,

Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng.

Vào lúc 16 giờ 20 ngày 16.4.1987 tức 19 tháng 3 năm Đinh Mão, Ni Trưởng viên tịch, mãn báo thân, hưởng 65 tuổi thọ, hạ lạp trải 41 mùa mưa. Ni Trưởng ra đi, để lại trong lòng hàng vạn Môn đồ, Phật tử gần xa xiết bao niềm kính thương luyến tiếc !

Dòng thời gian âm thầm trôi biến biệt, nhưng tấm gương sáng chói, công hạnh tuyệt vời, chí nguyện cao cả, trí đức viên dung và tinh thần bất khuất của Ni Trưởng mãi mãi khắc sâu và rạng chiếu trong tâm khảm hàng Môn đồ Ni giới Khất Sĩ Việt Nam.

Thành kính trân trọng những bước đi vừa hùng lực vừa từ bi hỷ xả của Ni Trưởng... chúng con nguyện mãi mãi nỗ lực tinh tấn trong Đạo nghiệp, thực hiện bốn hoài mà Ni Trưởng đã một đời tâm niệm:

“Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê Hương”.

Nguyên Giác Linh Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc, hồi nhập
Ta bà, truyền Pháp lợi tha, Huệ đăng bất diệt.

Ai đã đến và đã ra đi

Ai đã cho đời thêm hương thêm sắc

Sự nghiệp Ni Trưởng công dày chất ngất

Giây phút sau cùng còn mãi mãi xính tươi.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng thù từ chứng giám.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

TRÍCH DI CHÚC NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Tại buổi họp mặt cuối cùng, lúc 20 giờ 45 phút ngày 8 tháng 3 năm Đinh Mão.

Thấm thoát thời gian qua nhanh, cách đây 6 năm về trước, thể nhập lễ vô thường, Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên đã nhẹ bước du trình, Cao đẳng Phật Quốc. Tuy lớp bụi thời gian có phôi pha, nhưng làm sao xóa nhòa đi được tâm khảm chúng tôi hình ảnh của buổi họp mặt cuối cùng ấy...!

Vì khuôn khổ bài viết có giới hạn, nên chúng tôi chỉ xin mạn phép trích đăng những ý chính của Người:

"... Ni giới Hệ phái Khất sĩ sở dĩ có được như ngày hôm nay là do tinh thần đoàn kết, lấy phương châm phục vụ Đạo pháp và Dân tộc làm kim chỉ nam cho cuộc sống tu hành.

Vì vậy, sau khi tôi chết, các cô cũng phải sống tập thể tổ chức lãnh đạo tập thể, làm việc cũng tập thể, không nên có sự riêng tư. Muốn được như vậy, thì tại Trung tâm Ni giới Khất sĩ phải bổ sung thêm ít vị giáo phẩm trong Hội đồng Tỳ khuu Ni về phụ làm công việc và phải có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho mỗi người.

+ Xin phép Chính quyền hằng năm Ni giới Hệ phái Khất sĩ họp hai lần. Cử:

- Ni Sư Nhị (Ni sư Bạch Liên) làm Cố vấn.

- Ni Sư Châu Liên (Cà Mau) cùng chung lo Phật sự với Sư cô Ngoạt Liên.

+ Mỗi người học chữ phải trau dồi Đạo đức, lấy sự tu chứng làm việc chứ không phải chỉ học suông. Mỗi người phải biết lấy công ơn tín thí, công ơn Tổ Thầy làm rường cột, kim chỉ nam cho sự tu học và hành Đạo.

Do Ni chúng tập trung về học ngày một đông, nên cần sớm

thành lập một Ban làm kinh tế để nuôi chúng Ni an tâm tu học.

+ Điều quan trọng nhất tôi muốn nhắc nhở Quý cô, là Chư Ni Khất sĩ phải học Kinh Nam tông, nhất là Bộ Nikàya. Mỗi Tịnh xá, mỗi học Ni nên có một bộ kinh này. Kinh hội đủ lời dạy của đức Phật, rất quý báu về sự tu chúng. Kế đó, cần phải học Pàli tụng và Pàli văn phạm nhằm giúp đỡ Giáo hội Phật giáo hoạt động có tầm vóc Quốc tế.

Những ai muốn dịch Kinh từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, do chương trình học rất dài, rộng, lại tốn nhiều công phu, nên tôi mong các vị lãnh đạo kế thừa hãy tạo điều kiện thuận lợi, nâng đỡ các vị này được thực hiện ước mong. Cần khuyến khích hỗ trợ cho đông người tham gia vào Phật sự này.

+ Việc xây Tháp trong khuôn viên Tịnh Xá Ngọc Phương sau khi tôi mất, tùy Quý Sư Cô định liệu, nhưng đừng làm tốn kém và gây phiền hà cho những người chung quanh...”

Ban Biên soạn Kỷ Yêu thực hiện.

BAN LỄ TANG CỔ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

TRƯỞNG BAN

- Hòa Thượng THÍCH GIÁC NHU - Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, Trưởng Lão Tăng Già Khất Sĩ Việt Nam.

PHÓ BAN

- Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG - Phó Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

PHÓ BAN

- Bà NGUYỄN THỊ THANH, Phó Chủ tịch Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

PHÓ BAN

- Ông UNG NGỌC KY, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh.

PHÓ BAN

- Thượng Tọa THÍCH GIÁC TOÀN, Chánh Thư ký Ban Trị sự Thành hội Phật Giáo TP. Hồ Chí Minh.

PHÓ BAN

- Ni Sư Thích Nữ BẠCH LIÊN, Ni Sư Phó Ni giới Khất Sĩ Việt Nam.

ỦY VIÊN

- Thượng Tọa THÍCH ĐỨC CHƠN, Chánh Đại diện Phật Giáo Quận Gò Vấp.

ỦY VIÊN

- Ni Sư NGOẠT LIÊN, Trụ Trì Tịnh Xá Ngọc Phương.

BAN TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH TANG LỄ

I. BAN TỔ CHỨC

- 1 - Cố vấn điều hành BTC: Thượng Tọa THÍCH TỪ HẠNH
- 2 - Trưởng ban tổ chức: Thượng Tọa THÍCH GIÁC TRẠNG
- 3 - Phó ban đặc trách điều hành tổng hợp: Thượng Tọa THÍCH ĐỨC CHƠN.
- 4 - Phó ban đặc trách ngoại vụ: Đại Đức THÍCH ĐẠT ĐẠC
- 5 - Phó ban đặc trách nội vụ: Ni Sư NGOẠT LIÊN - Sư Cô TUẦN LIÊN
- 6 - Chánh thư ký: Sư Cô MỸ LIÊN
- 7 - Ủy viên thư ký: Sư Cô NGÔN LIÊN, CHUÔNG LIÊN
Ni Cô LIÊN CHÚNG, LIÊN THANH
- 8 - Thủ quỹ: Sư Cô VIÊN LIÊN

II. CÁC TIỂU BAN:

- 1 - Tiểu ban Nghi lễ:
 - + Chủ sấm: Thượng Tọa THÍCH ĐỨC CHƠN, THÍCH ĐÌNH QUANG
 - + Kinh Sư: Chư Tăng Chùa Già Lam và Chư Tăng Ni thường trú tại Quận Gò Vấp.
 - + Thỉnh Sư: Sư Cô NHƯ NHÂN, NHƯ NGHĨA, NHƯ CƯƠNG
- 2 - Tiểu ban Nội dung :
 - + Tiểu Sử: Sư Cô TỔ LIÊN
 - + Diếu văn: Ni Sư BẠCH LIÊN
 - + Văn cảm tạ: Sư Cô TỔ LIÊN

3 - Tiểu ban Tiếp tân :

+ Trưởng Tiểu Ban: Ni Sư TẠNG LIÊN

+ Phó trưởng Tiểu Ban: Đại Đức THÍCH GIÁC THUẬN,
THÍCH MINH HẠNH, Ni Sư NHU HÒA, Đạo hữu TĂNG QUANG,
Bà NGÔ BÁ THÀNH.

+ Ban viên đặc trách tiếp phái đoàn và Chư Tôn giáo phẩm:

- Đại Đức THÍCH ĐẠT ĐẠO, Ni Sư CHÂU LIÊN, NGOẠI
LIÊN, Sư Cô LIỄU LIÊN, Đạo hữu NGUYỄN THỊ THANH QUYÊN,
HỒ NHU THỦ, LÊ THỊ NHÂN, LÊ THỊ TỰ.

+ Ban Viên đặc trách Chư Ni: Ni Sư TỊNH TÙ, TỊNH THUYỀN,
Sư Cô LỆ PHÁT, HÀ LIÊN, NHU LIÊN, DÔNG LIÊN, TÂN LIÊN.

+ Ban Viên đặc trách tiếp Phật tử: Đạo hữu NGỌC HOA, DIỆU
TRÍ, VŨ HẠNH, THIÊN HIỀN, THIÊN TÂM.

+ Ban Viên đặc trách tiếp lễ: Ni Sư NHU NGỌC, NHU
THƯỜNG, XUÂN LIÊN.

+ Ban Viên Thị Giả: Sư Cô TÂN LIÊN, NHU HÒA, TRÍ LIÊN,
NHU LỄ.

4 - Tiểu ban Trật tự:

- Trưởng tiểu ban: Sư Cô DÔNG LIÊN, Đạo hữu THIÊN TÂM.

- Phó trưởng tiểu ban: Đạo hữu DIỆP THANH SƠN.

+ Ban Viên : Đạo hữu THIÊN PHƯỚC, THIÊN NHƯ, THIÊN
MINH, THIÊN PHÚC.

5 - Tiểu ban xướng ngôn: Thượng Tọa THÍCH GIÁC TOÀN,
Đại Đức THÍCH THIÊN NHON

6 - Tiểu ban âm thanh và ánh sáng : Đạo hữu PHÚC HUƠNG,
LÊ VĂN NGHỆ, THIÊN HIỀN.

7 - Tiểu ban tiếp liệu : (mua sắm đồ đạc, lương thực) Bà
NGUYỄN THỊ THANH QUYÊN.

8 - Tiểu ban trai soạn: Sư Cô GIỚI LIÊN

9 - Tiểu ban Hành đường: Sư Cô TẤN LIÊN

10 - Tiểu ban Hương đăng:

+ Tại giảng đường: Sư Cô THẨM LIÊN

+ Tại Chánh Điện: Ni Cô LIÊN MINH

11 - Tiểu ban Trần thiết: Đại Đức BỔN ĐẠT, PHÁP TĂNG
Sư Cô THẮNG LIÊN, quý Sư Cô và Ni Chứng NGỌC PHƯƠNG

12 - Tiểu ban đồ án tháp: Thượng Tọa GIÁC NGỘ

13 - Phụ trách băng tang: Sư Cô ĐỖ LIÊN

14 - Tiểu ban phim ảnh: Sư Cô TUẤN LIÊN

15 - Tiểu ban y tế: Ban Y Tế phòng 1 và Sư Cô CẨM LIÊN

16 - Tiểu ban vệ sinh: Ni Cô ĐÀI LIÊN

17 - Chứng trực Kim Quang: Sư Cô LIỄU LIÊN và Ni chứng
NGỌC PHƯƠNG.

18 - Phụ trách sở tang : Sư Cô CHÍ LIÊN

BAN TỔ CHỨC

NGÀY GIỜ VIÊN TỊCH, NHẬP QUAN, NHẬP THÁP

VIÊN TỊCH:

Cổ Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, an nhiên viên tịch vào lúc 16 giờ 20 ngày 16 - 04 - 1987, (nhằm 19-3 Đính Mão) tại Tịnh Xá Ngọc Phương, (phường 1, quận Gò Vấp TPHCM). Hưởng thọ 65 tuổi, hạ lạp 41 năm.

LỄ NHẬP QUAN:

Cử hành lúc 14 giờ ngày 17-4-1987 (20-3-Đính Mão) tại Tịnh Xá Ngọc Phương.

Tham dự lễ nhập quan gồm có:

- Bà Đỗ Duy Liên cùng phái đoàn Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung: Phó Tổng Thư ký Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Trung Ương.

- Ông Huỳnh Văn Tiểng: Phó Chủ Tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Văn Cầu: Phó Chủ Tịch Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam.

- Ông Ung Ngọc Ky: Phó Chủ Tịch Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Thành Phố.

- Ông Lê Khắc Bình, Ủy Viên Thường Vụ Thành ủy - Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố.

- Bà Nguyễn Thị Thanh: Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Ông Đại Tá Trần Tiến, đại diện Quân y viện 175
- Quý vị trong Ban Thường vụ Trung ương, Ủy ban Nhân dân, Hội đồng Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Tôn giáo Thành phố, Ban Dân vận Thành phố và đại diện 17 quận huyện trong Thành phố.
- Quý vị đại diện Quận Ủy, Ủy Ban Nhân dân Quận Gò Vấp; Đại diện Công an, Bảo vệ Chính Trị quận Gò Vấp.
- Bà Lê Tuyết Thanh, Giám đốc nhà Truyền Thống Nam Bộ.
- Quý vị Giáo sư, Bác sĩ, Giám đốc, Bác Sĩ chuyên khoa các bệnh viện trong Thành phố.
- Quý Chư Tôn Đức Giáo phẩm Trung ương, Giáo hội Phật Giáo Việt Nam như: Hòa Thượng Thích Thiện Hào, Thích Minh Châu, Thích Giác Nhu cùng các Hòa Thượng, Thượng Tọa khác trong Hội đồng Trị sự Trung ương, Ban Trị sự Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tăng Ni sinh Trường Cao cấp Phật học VN (cơ sở II)
- Thượng Tọa trụ trì và Ban Kinh sư Quảng Hương Già Lam.
- 17 Ban Đại Diện Phật Giáo quận huyện cùng đại chúng, Tăng Ni các Chùa, Tịnh Xá, Tu Viện, Niệm Phật Đường trong Thành phố.
- Quý vị Giáo phẩm Tăng Già Khất Sĩ.
- Trên 400 chư ni môn đồ đệ tử của Cổ Ni Trưởng và hàng ngàn tín đồ nam nữ Phật tử trong Thành phố cùng các Tỉnh lân cận.

LỄ TRUY ĐIỀU VÀ NHẬP THÁP :

Bắt đầu đúng 08 giờ sáng ngày 22-4-1987 (25-3 Đinh Mão) theo chương trình như sau:

- 1 - Giới thiệu thành phần tham dự, Thượng Tọa Thích Giác

Toàn.

2 - Giới thiệu tiểu sử Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên, Thượng Tọa Thích Giác Toàn.

3 - Điều văn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ông Ung Ngọc Ky.

4 - Điều văn của Đại diện Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Ông Huỳnh Tấn Mẫm.

5 - Điều văn của hàng Môn đồ Pháp quyền. Ni Sư Bạch Liên (Ni Sư phó hệ phái Khất Sĩ).

6 - Một phút mặc niệm Cố Ni Trưởng.

7 - Cử hành nghi thức Lễ Di Quan.

8 - Di quan và an vị Kim quan trên tháp đài.

9 - Môn đồ Pháp quyền đọc lời cảm tạ, Ni Sư Ngoạt Liên

10 - Cử hành nghi lễ nhập tháp.

11 - Tuyên bố hoàn mãn.

Thành phần lãnh đạo các cấp tham dự lễ truy điệu và nhập tháp:

- Ông Lê Khắc Bình, Ủy viên Thường vụ Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố.

- Bốn đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Dương Văn Đầy, Giám Đốc công ty du lịch TP.

- Ông Trần Nam Trung, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Trung ương cùng phái đoàn.

- Ông Đại Tá Trần Tiến, đại diện Quân y viện 175.

- Quý vị lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, thuộc Trung ương và Thành phố.

- Ban Thường Vụ Thành Ủy, Ủy Ban Nhân dân, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Tôn giáo Thành phố, Ban Dân vận và 17 quận huyện.

- Quý vị đại diện Quận ủy, Ủy ban Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc quận Gò Vấp.

- Ban Việt kiều và chuyên gia các nước bạn đang công tác tại Thành phố.

- Các dì, các má, anh chị trong các phong trào đấu tranh trước ngày giải phóng cùng các anh hùng Quân đội tại Thành phố.

- Quý vị Giáo sư, Bác sĩ giám đốc, Bác sĩ chuyên khoa cùng nhân viên đang phục vụ tại các bệnh viện Thành phố.

- Một số cán bộ hưu trí.

Thành phần Tôn Giáo bạn:

- Quý vị Linh Mục đại diện Tòa Tổng Giám Mục Thành phố, Ủy ban Đoàn kết Tôn giáo yêu nước Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Nữ Tu các nhà thờ, đồng tu thân hữu và Đại diện Cao Đài Giáo và Tin lành Giáo tại Thành phố.

Thành phần Giáo phẩm Lãnh đạo Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

- HT. Thích Thiện Hào - Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương, Trưởng Ban Trị sự Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh.

- HT. Thích Siêu Việt, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

- HT. Thích Minh Châu, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

- HT. Thích Giác Nhu, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung

ĐẠO PHÁP - DÂN TỘC - CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Rhất
sĩ
chơn
vườn :
lấy
nghĩa
non
sông
làm
nghĩa
đạo



Sư
Diên
Biên
mãn :
cùng
hương
trời
đất
tỏa
hương
thơ

1923 - 1987

Nguyện xin hiến trọn đời mình
Cho nguồn đạo pháp, cho tình quê hương

ương Giáo hội phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Lễ tang.

- Đồng chủ Hòa Thượng, Thượng Tọa trong Hội đồng Trị sự Trung ương, trong Thành hội Phật Giáo Thành phố, 17 Ban Đại diện Phật Giáo quận huyện và một số tỉnh phía Nam.

- Quý Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni tại các Chùa, Tịnh xá, Tu viện, Tịnh thất... trong Thành phố và một số tỉnh lân cận.

- Quý vị Giáo Phẩm, Tăng Già và Ni Giới Khất Sĩ, trên 800 môn đồ, đệ tử và 3000 tín đồ Đại diện Phật tử.

LỄ NHẬP THÁP hoàn mãn lúc 10 giờ sáng ngày 22-4-1987
(25-3 ĐINH MÃO)

TRÍCH BẢN TIN

CÁC BÁO ĐÀI và ĐIỆN TÍN PHÂN ƯU

BÁO SÀI GÒN GIẢI PHÓNG

Chủ Nhật 19-4-1987.

Các đồng chí lãnh đạo và nhiều cơ quan đoàn thể đến viếng Ni Sư Huỳnh Liên.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh gởi vòng hoa đến viếng (SGGP). Trong hai ngày 17 và 18-4-1987 các đồng chí Huỳnh Tấn Phát, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nguyễn Thị Định, Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Võ Trần Chí, Bí thư Thành ủy và gần 100 đoàn đại biểu các cơ quan ban ngành đoàn thể của Trung ương Thành phố các quận huyện, các tỉnh bạn và đông đảo đồng bào theo Đạo Phật đã đến viếng Ni Sư Huỳnh Liên tại Tịnh Xá Ngọc Phương.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ đã gởi vòng hoa và cử đại diện đến viếng.

Đồng chí Huỳnh Tấn Phát thay mặt đoàn đại biểu UBTUMTTQVN đã gửi vào sổ tang "Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị chân tu giàu lòng yêu nước, đã bất chấp sự đàn áp dã man của địch, sẵn sàng chấp nhận mọi sự gian khổ, hy sinh kiên quyết xuống đường đấu tranh dũng cảm kiên cường, vì nền độc lập tự do của đất nước, và nêu cao tinh thần xả thân vì chánh nghĩa theo gương sáng của đức Phật".

Trong không khí cảm động các má và những cán bộ hoạt động trong phong trào đô thị trước đây, đã ôn lại quá trình hoạt động của Ni Sư. Một Tháp đài để an táng Ni Sư đã được xây dựng trong khu viên Tịnh Xá Ngọc Phương.

BẢO QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Thứ 3-21-4-1987

LỄ VIẾNG NI SƯ HUỲNH LIÊN

TTXVN. Trong hai ngày 17 và 18 - 4 tại Tịnh Xá Ngọc Phương Quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh, hơn 100 đoàn đại biểu, các cơ quan đoàn thể, Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh phía Nam, đại diện các Tôn giáo, đông đảo đồng bào theo Đạo Phật, đã tới đặt vòng hoa viếng Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, Ủy viên Kiểm soát Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN - Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy viên Hội Liên hiệp Phụ nữ VN, Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới của Thành phố Hồ Chí Minh, Ni Trưởng Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam vừa Viên Tịch.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam, và Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Quốc hội, đã cử Đại diện đến đặt vòng hoa viếng Ni Sư Huỳnh Liên.

Các đồng chí Huỳnh Tấn Phát, Chủ tịch đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Võ Trần Chí, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, đã đến đặt vòng hoa và tưởng niệm Ni Trưởng Huỳnh Liên, bậc chân tu giàu lòng yêu nước, đã đóng góp tích cực trong phong trào nhân dân ta chống đế quốc Mỹ xâm lược với bọng tay sai, giành độc lập tự do, giành thống nhất hoàn toàn cho đất nước.

Lễ nhập tháp sẽ được cử hành tại tháp đài trong khuôn viên Tịnh Xá Ngọc Phương.

BÁO NHÂN DÂN

Thứ ba-21-4-1987

TIN BUỒN

Trung ương GHPGVN

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Thương tiếc báo tin.

Ni Sư THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Sinh năm 1923

Ủy viên Thường trực Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam

Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy viên Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Nguyên đại biểu Quốc Hội khóa 6.

Lâm bệnh, đã được các giáo sư, bác sĩ bệnh viện Thành Phố Hồ Chí Minh, tận tình cứu chữa. Song, vì bệnh quá nặng, Ni Sư đã Viên Tịch hồi 16 giờ 20 ngày 16 tháng 4 năm 1987, hưởng thọ 65 tuổi.

Lễ viếng từ 8 giờ sáng ngày 18-4 tại Tịnh Xá Ngọc Phương quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lễ an táng cử hành vào 8 giờ sáng ngày 22-4-1987.

BẢO PHỤ NỮ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thứ Bảy 25-4-1987.

VĨNH BIỆT NI SƯ HUỲNH LIÊN

Sáng ngày 22-4-1987, đông đảo đại diện Đảng, Chính quyền, UBMTTQ, đoàn thể, đặc biệt là các bạn sinh viên học sinh đã cùng hoạt động với Ni Sư trong phong trào đấu tranh chống Mỹ ngụy, đã tề tựu đông đủ tại Tịnh Xá Ngọc Phương để làm lễ truy điệu và vĩnh biệt một chiến sĩ kiên cường đấu tranh cho Độc lập Dân tộc, cho Hòa bình và Chủ nghĩa Xã hội.

Ni Sư Huỳnh Liên sinh ngày 19-3-1923 (Quý Hợi) tại làng Phú Mỹ, tỉnh Mỹ Tho (Tiền Giang) trong một gia đình nông dân. Năm lên 24 tuổi, Ni Sư xuất gia theo Hệ Phái Khất Sĩ. Năm 1957 Ni Sư thành lập Tịnh Xá Ngọc Phương và được cử làm Ni Trưởng Giáo Hội Ni Giới Khất Sĩ. Ni Sư đã thành lập 72 Tịnh Xá suốt dọc miền Trung cho tới Minh Hải, đào tạo nhiều lớp Ni trẻ yêu nước và gắn bó với cuộc đấu tranh chung của dân tộc, xây dựng lại đất nước sau ngày giải phóng.

Lịch sử còn ghi lại nhiều công lao của Ni Sư và môn đệ trong phong trào đấu tranh chống Mỹ-Thiệu; phong trào Phụ Nữ đòi quyền sống, đòi Hòa bình, đấu tranh để cải thiện chế độ lao tù, trả tự do cho SVHS bị bắt bớ giam cầm.

Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên đã được Đảng và Nhà nước ban thưởng Huân chương Độc Lập hạng nhì, Huân Chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huân chương quyết thắng hạng nhất, Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen 10 năm của UBND Thành phố.

Ni Sư Huỳnh Liên là Đại biểu Quốc hội nước CHXHCNVN khóa 6, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới TP.HCM.

ĐIỆN TÍN PHÂN ƯU

* QUINHƠN...

Được tin trẻ Ni Sư Huỳnh Liên Viên Tịch. Bàn Trị sự Phật Giáo Nghĩa Bình cùng Tăng Ni Phật tử thành kính nguyện cầu Giác Linh Ni Sư Cao Đăng Phật Quốc. Xin kính phân ưu cùng quý Ni Sư và Tang môn hiếu đồ Tịnh Xá Ngọc Phương.

Tỉnh Hội Phật Giáo Nghĩa Bình
Chùa Long Khánh Qui Nhơn

Thành kính nguyện cầu Giác linh Ni Trưởng, Cao Đăng Phật Quốc.

Thành thật phân ưu Tang môn Ni giới Khất Sĩ Việt Nam

TT Thiện Nhu
Tổ đình Thiên Đức - Nghĩa Bình

* HUẾ...

Thành kính phân ưu cầu nguyện hương hồn Ni Sư tiền thân miền Cực Lạc.

BS. Phạm Xuân Quý
Trường Đại Học Y Dược

* XUÂN LỘC...

Được tin Ni Sư Huỳnh Liên, Ủy viên Thường trực Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, là Bốn Sư của Sư Cô Thích Nữ CHIÊU LIÊN, Ủy viên Ban Đại diện Phật Giáo huyện Xuân Lộc Đồng Nai đã viên tịch.

Chúng tôi thành kính nguyện cầu Ni Sư Cao Siêu Phật Quốc
Xin kính lời chia buồn với Giáo hội hiếu đồ và toàn thể Ni Sinh

Khất Sĩ Việt Nam.

Ban Đại Diện Phật Giáo
Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai

*** KON TUM...**

*Thành kính phân ưu cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Trưởng Cao
Đẳng Phật Quốc.*

Chùa Hồng Từ

*** VŨNG TÀU...**

*Cháu Huỳnh Lan và gia đình ở Vũng Tàu chia buồn với chùa
và gia đình Ni Sư Huỳnh Liên.*

*** CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC...**

*Chúng tôi cảm thấy rất đau đớn ở lễ niệm hương của Ni Sư
Huỳnh Liên cũng như lễ truy điệu sẽ được tổ chức. Xin gửi đến
với tất cả tấm lòng chia buồn sâu sắc.*

BS...

*** MỸ...**

*Hay tin Ni Sư tạ thế vô cùng đau đớn và thương tiếc. Thành
kính phân ưu*

Châu Khanh

*** AN NHƠN - NGHĨA BÌNH...**

*Tôi vô cùng xúc động được tin Ni Sư Huỳnh Liên Trụ trì Tịnh
Xá Ngọc Phương vắng sanh.*

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Ni Sư Huỳnh Liên đã có nhiều tích cực đóng góp cho đạo pháp dân tộc Chủ nghĩa Xã hội.

Cầu chúc Ni Sư Cao Siêu Phật Quốc.

Chia buồn cùng môn đồ Tang Quyển và Phật tử Tịnh Xá Ngọc Phương.

HT Thích Kế Châu
Tổ đình chùa Thập Tháp

* BỘ VĂN HÓA

Được tin qua Đài và Báo, Sư Bà Huỳnh Liên vừa viên tịch, cho phép tôi gửi lời chia buồn đến quý quyến bà con thân thuộc của Sư Bà và quý vị ở Tịnh Xá.

Minh Chi
tức Huyền Chân

- Ủy viên Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.
- Giáo Sư Môn Tôn giáo học và Phật giáo sử Việt Nam tại Trường Cao cấp Phật học Cơ Sở II.
- Trưởng Ban Kinh tế Văn hóa thuộc Viện Văn hóa

Đỗ La Thành
Hà Nội

TRÍCH CẢM TƯỢNG GHI TRONG SỔ TANG

Nguyễn Hữu Thọ

* Đại diện Chủ tịch Quốc hội

* Phạm Văn Uyển

Văn phòng Quốc hội - Hội đồng Nhân dân

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị chân tu giàu lòng yêu nước, đã bất chấp sự đàn áp dã man của địch, sẵn sàng chấp nhận mọi sự gian khổ hy sinh, kiên quyết xuống đường đấu tranh dũng cảm kiên cường vì nền độc lập tự do của đất nước và nêu cao tinh thần xả thân vì chánh nghĩa theo gương sáng của Đức Phật.*

Huỳnh Tấn Phát

Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước

Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Nguyễn Ngọc Dung

Bùi Thị Nga

Lý Chánh Trung

Bà Ngô Bá Thành

Ủy viên Ban Chấp hành

Ủy ban Trung ương

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

** Vô cùng thương tiếc Ni Trưởng Huỳnh Liên. Hầu như tất cả mọi người, lương cũng như giáo đều biết đến công lao to lớn của Ni Trưởng đối với Đạo và Đời, nhất là bà con ở Thành phố Hồ Chí Minh.*

Xin vĩnh biệt Ni Trưởng Huỳnh Liên..

Phan Minh Tấnh

Trưởng Ban Dân vận Trung ương

KỶ YÊU NI TRƯỞNG

* Ban Thường trực Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam vô cùng thương tiếc Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên đã viên tịch. Ni Trưởng là một nữ tu sĩ tiêu biểu của Giáo Hội, đã góp phần xứng đáng cho Đạo pháp, Dân tộc và Chủ nghĩa Xã hội.

HT. Thích Thiện Hào
Phó Chủ tịch

* Cố Ni sư Thích Nữ Huỳnh Liên, ngoài những đóng góp to lớn cho Cách mạng Việt Nam, lại còn là một Ni Trưởng chăm lo đào tạo một thế hệ Ni chúng Khất sĩ trẻ, có tu, có học, có thức tự lực tự cường. Mong rằng các vị kế nghiệp Ni Sư hàng tiếp tục sự nghiệp tốt đẹp ấy.

Hòa Thượng Thích Minh Châu
Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký
Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam

* Tôi rất xúc động được tin Ni sư Trưởng Huỳnh Liên từ trần. Ni Sư Huỳnh Liên mất là một tổn thất lớn cho Ni giới Khất Sĩ Việt Nam mà còn là một tổn thất chung cho Cách mạng và nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ni Sư Trưởng chẳng những đã nêu cao tấm gương trong sáng về đức hạnh, chân tu mà còn để lại một bài học quý báu cho Ni giới, cho người Việt Nam, người Thành Phố về lòng yêu nước thương dân, về tinh thần đấu tranh cho sự nghiệp Cách mạng không mệt mỏi.

Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên

Nguyễn Vĩnh Nghiệp
Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP. HCM

* Chúng tôi, đoàn Phụ nữ Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, là người bạn

cùng chung lý tưởng, suốt đời vì Phật tử vì nhân dân và rất thiết tha với sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Ni Sư mất đi, nhưng hình ảnh Ni Sư vẫn còn sống mãi trong lòng chúng tôi.

Xin vĩnh biệt Ni Sư.

Nguyễn Thị Định
Lê Thị Cao
Hồ Thị Bì

Nguyễn Thị Nữ
Phan Thị Lợi

** Rất đau buồn và thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên đã từ trần. Ni Sư đã để lại cho chúng tôi những ấn tượng đẹp đẽ sâu sắc về cuộc đấu tranh của học sinh sinh viên Sài Gòn trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Ni Sư đã thể hiện đầy đủ sự hài hòa giữa Đạo và Đời.*

Chúng tôi hết sức biết ơn và nguyện học tập tấn gương dũng cảm và lao động quên mình của Ni Sư trong lãnh đạo phong trào và của Ni giới Khất Sĩ Việt Nam.

Kính viếng.

- Thường trực Trung Ương Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam
- Tổng biên tập báo Tuần Tin Việt Nam
- Đại diện cho anh chị em SVHS.SG và các bà má phong trào SVHS.SG

** Ni Sư Huỳnh Liên là một vị vừa tu hành vừa là một người yêu nước hiếm có trong giới Phụ nữ và trong Phật tử.*

Thành ủy Thành Phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

Công lao công hạnh của Ni Sư sẽ được giới Đạo và cả người

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Đời ngưỡng mộ đời đời.

Phạm Chánh Trực

Trưởng ban Dân vận Thành ủy

Võ Trần Chí

Bí thư Thành ủy Thành phố HCM

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người gắn bó với phong trào Thành Phố, đã để lại cho người trong đạo, cho nhân dân Thành phố và chúng tôi niềm thương tiếc vô hạn.*

Châu Quốc Thuận

TM. Ban Dân vận Thành ủy TP. HCM

** Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, một người đã cống hiến suốt đời cho Đạo pháp và Tổ Quốc. Trước đây chúng tôi thấy Ni Sư khỏe mạnh, chúng tôi cũng tưởng là Ni Sư còn có thể phục vụ lâu dài cho Đạo Pháp và Tổ Quốc. Ni Sư viên tịch thật là điều đột ngột đối với chúng tôi.*

Xin kính mong Giác Linh Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên được Cao Đăng Phật Quốc.

Nguyễn Văn Bình

TM. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng TP

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người bạn chiến đấu trong Sài Gòn chống Mỹ và là người bạn đồng viên trong sáng, chân thành và rất mực từ bi tại Quốc Hội khóa 6.*

Huỳnh Công Minh

Lý Chánh Trung, Cao Văn Bè

TM. Đoàn Đại biểu Quốc hội

Thành phố Hồ Chí Minh

** Ban Trị Sự Giáo hội Phật Giáo Tỉnh Đồng Nai, thành kính cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên Tây thiên phước quả.*

Hòa Thượng Phó Ban Trị sự Tỉnh
Thích Diệu Tâm

** Ủy Ban Đoàn kết Công giáo yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một người tu hành chân chính; một người có tinh thần dân tộc cao cả, suốt đời đã cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng quê hương ấm no hạnh phúc; một tấm gương trong sáng cho những người có tín ngưỡng Tôn giáo.*

LM. Võ Thành Trinh
Chủ tịch Ủy ban Đoàn kết Công giáo
yêu nước TP.HCM

** Đoàn đại biểu của Thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Thành phố và Hội Liên hiệp Thanh niên Thành phố vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người đã cùng sát cánh với tuổi trẻ Thành phố trong đấu tranh chống Mỹ và trong giai đoạn xây dựng đất nước.*

TM. Đoàn đại biểu
Lê Văn Nuôi

** Đại diện phái đoàn hệ phái Khất Sĩ Việt Nam, thành viên thống nhất trong ngôi nhà Giáo hội Phật Giáo Việt Nam - Vô cùng thương tiếc và trân trọng những bước chân nối bước Tổ Thầy từ xa xưa và ngày nay của Ni Trưởng đối với Giáo Pháp. Đặc biệt đối với Đạo pháp, Dân tộc và Chủ nghĩa Xã hội, cùng hòa bình, độc lập cho Tổ quốc.*

TM. Hệ phái
Thích Giác Toàn

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một người Phật giáo yêu nước. Sự mất đi của Ni Sư là một tổn thất to lớn đối với nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đối với đồng bào theo Đạo Phật.

TM. Ủy ban Bảo vệ Hòa bình
Thành phố Hồ Chí Minh
Luật sư Triệu Quốc Mạnh

* Ban Việt Kiều Thành phố Hồ Chí Minh xin bày tỏ niềm thương tiếc vô hạn đối với Ni Sư Huỳnh Liên, một nhà nữ tu đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh.

BS. Nguyễn Ngọc Hà
Trưởng Ban Việt Kiều TP.HCM

* Suốt hơn hai chục năm sát cánh bên Ni Sư, cả trong những ngày kháng chiến chống Mỹ gian khổ nhất và những năm tháng mừng vui cùng xây dựng Chủ Nghĩa Xã Hội, ngậm ngùi tiễn đưa Ni Sư về nơi Lạc Quốc.

Xót thương này năm tháng nào nguôi! Là nhà tu hành sáng lập Ni giới Khất Sĩ, Ni Sư đã đóng góp lớn lao cho Đạo; là nhà yêu nước, Ni Sư xứng đáng được nhân dân nhớ ơn và tặng HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP; là nhà hoạt động Tổ quốc quần chúng. Ni Sư để lại trong lòng Tăng Ni Phật tử Thành phố và cả nước bao nỗi nhớ tiếc; là người làm thơ, Ni Sư đã đi vào quả tim mọi người.

Ni Sư vĩnh viễn lìa đời, nhưng luôn luôn hiện diện trong tâm thức chúng tôi như một bài học sáng cho giới Phật tử.

Nguyễn Văn Hàm
Phó Ban Tôn giáo chính quyền
Ủy ban Nhân dân TP.HCM

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người mà nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rất yêu quý, người chiến sĩ đấu tranh kiên cường vì độc lập tự do và hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Xin vĩnh biệt Ni Sư.*

TM. Đoàn Đại biểu Ủy ban
Mặt trận Tổ quốc Thành phố.

Ung Ngọc Ky
Huỳnh Văn Tiêng

Nguyễn Hộ
Bà Ngô Bá Thành
Hồ Ngọc Nhuận

** Tôi, một Linh Mục Công giáo, vô cùng tri ân Ni Sư Huỳnh Liên, người đã từng động viên và tận tình giúp đỡ tôi trong việc tham gia công tác Cách mạng cũng như giúp đỡ giới Công giáo đi với Dân tộc.*

Tôi rất đốn đau khi nghe tin Ni Sư viên tịch. Tôi nguyện cố nỗ lực hơn nữa cống hiến cuộc đời của mình cho dân tộc và Cách mạng xã hội theo gương của Ni Sư.

Thành kính trước hương hồn Ni Sư Huỳnh Liên

Linh Mục Phan Khắc Từ

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

Những năm tháng đấu tranh ác liệt chống Mỹ cứu nước tại Sài Gòn, Ni Sư là một trong những người đi đầu trong cuộc đấu tranh đó.

Lê Khắc Bình
Ủy ban Nhân dân TP.HCM

** Đến viếng tang Cố Ni Sư trưởng Huỳnh Liên, chúng tôi rất xúc động trước sự ra đi về cõi vĩnh sanh bất diệt của Ni Sư. Chúng tôi vô cùng tiếc thương một vị chân tu đã làm sáng danh*

Phật Pháp và làm vẻ vang cho Ni giới đối với Tổ quốc Việt Nam.

TM. Giáo hội Cao Đài
Chính đạo TP. Hồ Chí Minh
Hiền Thê
Trần Chí Thành

* Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

Kính chúc Ni Sư an nghỉ và kính chúc các tín đồ tiếp tục noi gương Ni Sư Huỳnh Liên phục vụ Dân tộc, phục vụ Đạo.

Phan Văn Khâu

* Ủy ban Nhân dân các cấp và Nhân dân lao động Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

Ni Sư Huỳnh Liên là người tu hành chân chánh, có tình thương yêu nước đã tích cực và dũng cảm tham gia các phong trào đấu tranh chống Mỹ, ngay trong sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Thành phố Sài Gòn, Gia Định.

Ni Sư Huỳnh Liên mãi mãi để lại trong lòng chúng ta một tấm gương tốt đẹp về tinh thần yêu nước, thương dân, trọng Đạo.

Xin vĩnh biệt Ni Sư Huỳnh Liên với tình cảm vô cùng thương tiếc và quý mến.

Đỗ Duy Liên

* Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh và toàn Ban Hội đồng Trị sự kính nguyện Giác Linh Ni Sư Huỳnh Liên Cao Đăng Phật Quốc

TM. Ban Trị sự Thành hội
HT. Thích Huệ Hương

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị Sư nữ yêu nước theo truyền thống Phật Giáo. Một phụ nữ can đảm kiên cường đã đấu tranh cho nền độc lập, tự do của đất nước.*

Phái đoàn tòa Tổng Giám Mục
Thành phố Hồ Chí Minh
Giám Mục phụ tá
Phạm Văn Năm

** Chúng tôi, thay mặt toàn thể Ban biên tập báo Giác ngộ, cơ quan ngôn luận của Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh, xin nói lên lòng thương tiếc vô hạn của toàn thể anh chị em chúng tôi đối với sự ra đi đột ngột của Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, một vị lãnh đạo tài ba của giới Khất Sĩ, đã thể hiện nhuần nhuyễn phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội” của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.*

Võ Đình Cường
Trưởng Ban Văn hóa Trung ương Giáo hội
Tổng biên tập báo Giác Ngộ

** Bà Weber và Bác sĩ Huhne Wolfgang Cộng Hòa Liên Bang Đức cùng với Giáo Sư Trịnh Kim Ánh và các Bác Sĩ Giáo Sư bệnh viện Chợ Rẫy vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

** Kính viếng Ni Sư Huỳnh Liên. Con vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

Trung tá Tạ Thị Kiều

** Thành kính cầu nguyện Giác Linh Ni Trưởng Ni giới Khất Sĩ*

Cao Đẳng Tây Phương Tĩnh lạc.

Đại diện Trường Cao cấp Việt Nam

Đại diện Ban Giám hiệu,

Ban Giảng viên

và Tăng Ni sinh

* Vô cùng thương tiếc, Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, một bậc chân tu đã suốt đời hi sinh cho Đạo và đấu tranh không mệt mỏi cho Hòa bình và giải phóng dân tộc.

Đoàn Đại biểu Hội đồng

Nhân dân TP. Hồ Chí Minh

Lê Chí Tiệp

* Chị Huỳnh Liên,

Thơ của chị, tôi đã thấm thập gần hết rồi, như đã hứa hẹn với chị. Nay chị đã về Niết Bàn với Phật Tổ thì chị vẫn còn ở với chúng tôi bằng những vần thơ bất tử

Trần Văn Giảng

* Vô cùng thương tiếc Ni Trưởng, người bạn đấu tranh cùng phong trào sinh viên học sinh Thành phố Sài Gòn, người đồng chí dũng cảm kiên cường của các lực lượng đấu tranh.

Truyền thống của Tịnh Xá Ngọc Phương sẽ mãi mãi là tấm gương để những người nối tiếp thực hiện một cách tốt đẹp.

Vô cùng thương tiếc Ni trưởng.

Nguyễn Thị Văn

Phong trào sinh viên học sinh Thành phố

* Kính hương hồn Ni Sư Huỳnh Liên.

Trong thời gian Ni Sư còn ở thế, Ni Sư vừa tu học vừa thực hành theo giáo lý đức Phật, đồng thời Ni Sư đã giúp đỡ cho chúng

con là sinh viên học sinh Sài Gòn để tiếp sức cho chúng con đấu tranh chống lại chế độ xâm lược Mỹ đã đàn áp Phật giáo, đàn áp nhân dân. Hôm nay, Ni Trưởng không còn nữa, với lời nguyện và công đức của Ni Sư, chúng con còn ở trần nguyện theo gương Ni Sư tiếp tục để xây dựng đất nước góp phần xây dựng Tổ quốc thân yêu Việt Nam xã hội chủ nghĩa thực sự.

Chúng con cầu nguyện cho Ni Sư siêu thoát về cõi Phật.

Thay mặt anh em sinh viên Sài Gòn đấu tranh trước đây.

Đỗ Hữu Bút

Trần Văn Long

** Được tin Ni Sư Trưởng đã viên tịch. Giáo Hội Phật Giáo Tỉnh Long An chúng tôi vô cùng thương tiếc.*

Ni Trưởng là người lỗi lạc trong giới Ni Khất Sĩ. Đến viếng Ni Trưởng, chúng tôi chỉ biết cầu Phật từ gia hộ cho Ni Trưởng được mau siêu thăng Tịnh Độ cảnh.

Thay mặt Ban Trị sự Tỉnh hội Long An

Thượng Tọa Thích Minh Tánh

** Người đệ tử và người bạn chiến đấu của Ni Trưởng vô cùng đau đớn và tiếc thương Ni Trưởng khi người đã trả thân cát bụi trở về với cát bụi.*

Mạnh Tường Báo Tuổi Trẻ

** Ban Văn xã Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc và vĩnh biệt Ni Sư Huỳnh Liên, một người nữ tu đạo hạnh vẹn toàn, đã kiên quyết đấu tranh chống áp bức bất công dưới thời Mỹ nguy, giành độc lập tự do cho Chủ nghĩa Xã hội và Đạo Phật.*

Huỳnh Văn Cang

Phó Ban Văn Xã Hội Đồng Nhân Dân
TP. HCM

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, Nhà chân tu kết hợp hài hòa đạo pháp và lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội.*

TM. Linh Mục Trương Bá Căn

** Kính viếng Ni Sư với tất cả tấm lòng kính trọng và quý mến*

Nguyễn Thị Bình
Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật
TP. HCM

** Trung tâm Nghiệp vụ Nhà Văn hóa Thành phố vô cùng mến tiếc Ni Sư Huỳnh Liên. Cuộc đời Ni Sư là một ngọn đuốc tục lệ điều của Đạo pháp, và cũng là ngọn lửa cách mạng của đời. Để tưởng nhớ Ni Sư, chúng tôi nguyện đốt tiếp ngọn lửa của Ni Sư ngày càng thêm sáng.*

Nguyễn Văn Sanh
Tùng Linh
Lê Thị Mỹ

** Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Trương Huỳnh Liên, người đã suốt đời cống hiến cho Tổ quốc, dân tộc.*

TM. Thư viện
Phó giám đốc
Huỳnh Ngọc Thu

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một người phụ nữ*

suốt đời cống hiến cho Đạo Pháp và sự nghiệp Dân tộc.

Bộ Tư Pháp
Nguyễn Thị Chon

** Ủy Ban Thiếu niên nhi đồng Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, chúng tôi sẽ chăm sóc các cháu tốt hơn như sự mong ước của Ni Sư.*

TM. UB Thiếu niên Nhi đồng
Thành phố Hồ Chí Minh
Võ Thị Minh Tiến

** Đoàn Ủy Ban khoa học Thành phố kính viếng Ni Sư Huỳnh Liên. Chúng tôi luôn luôn hy vọng ngành Phật tử trong Giáo Hội của mình sẽ hoàn thành mọi nhiệm vụ của Tổ Quốc và cách mạng giao phó.*

Kính chúc.

TM. Đoàn Ủy ban Khoa học TP
Võ Văn Sử

** Con khóc Thầy với tất cả lòng thương yêu kính trọng. Thầy sẽ sống mãi trong lòng con. Con xin cố gắng sống theo những lời dạy của Thầy.*

Con của thầy,
Nữ kịch sĩ Kim Cương

** Ban Giám đốc sở Thương Binh Xã Hội Thành phố Hồ Chí*

Minh, thay mặt cho toàn thể cán bộ nhân viên của ngành, thương tiếc đến kính viếng Ni Sư Huỳnh Liên, một người có đạo hạnh cao cả, một chiến sĩ đấu tranh không mệt mỏi cho công bằng xã hội, chống mọi thứ áp bức, bất công. Ni Sư mất, nhưng còn để lại tấm gương sáng cho đời. Cầu chúc hương hồn Ni Sư siêu thăng miền Cực Lạc.

TM. Ban Giám đốc

Sở Thương Binh Khôi Thành Phố

Huỳnh Văn Cang

* Vô cùng thương tiếc Ni sư Huỳnh Liên. Ni Sư tuy mất đi nhưng Ni Sư sẽ sống mãi với nhân dân. Ni Sư là người tu hành chân chính của Đạo pháp, đã thật sự giải thoát khỏi cảnh trầm luân khổ ải của nhân loại, đã không tiếc thân mạng mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Phụ nữ VN vô cùng thương tiếc Ni Sư.

Nguyên Đại tá Hồ Thị Bì

* Vô cùng mến tiếc

Một tài hoa Đạo hạnh

Bình sinh Ni Trưởng rất yêu thơ

Đẹp bước thiền du, đẹp ước mơ

Nay lại thanh thoi nơi nước Phật

Hân vui đạo nguyện vốn tôn thờ !

Cảm đề trước Giác Linh Ni trưởng
Tống Anh Nghị (Tống Hồ Cẩm)

** Đại diện cho Hội Bảo Vệ Nhân Phẩm Phụ Nữ chúng tôi vô cùng thương tiếc một vị nữ tu rất giàu lòng yêu nước và yêu Đạo.*

Tổng Thư ký
Đặng Thị Ngọc
Bác sĩ Tề Văn Tiếng
Bệnh viện chợ Rẫy

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên*

Tổ sở Phụ nữ Nam Bộ và Ban Giám Đốc
Nhà Truyền Thống Phụ Nữ Nam Bộ.
Ngô Thị Huệ
Lê Tuyết Thanh
Trần Thị Kim Anh

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên.*

Thay mặt Viện Quân y 175
Trần Tiến

** Vô cùng kính phục và thương tiếc Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, suốt đời vì Đạo vì chúng sinh.*

Hội LHPN. Thành phố Hồ Chí Minh
Hội Trưởng - Phan Ngọc Dung
Thường vụ Thành hội - Nguyễn Kim Phụng

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người suốt đời vì*

Đạo vì Đời.

Ban y tế phường

Nguyễn Văn Muôn

* Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, người có nhiều công lao cho sự nghiệp Cách mạng trước và sau ngày giải phóng.

Thay mặt Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc tỉnh Long An

Trương Công Ươ

* Toàn thể Cán bộ Công nhân viên Xí nghiệp bánh kẹo Vinabico, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giải phóng Tổ Quốc, làm tròn bốn phận của Đạo pháp và Dân tộc.

Thay mặt đoàn Vinabico

Vũ Mạnh Hải

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, đã có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, đóng góp nhiều cho sự nghiệp xây dựng tổ quốc, và giải phóng dân tộc

Hương hồn Ni Sư bất diệt

Huỳnh Sanh

Nguyên Đại tá quân đội Nhân Dân Việt Nam

Vợ : Nguyễn Thị Băng Tần

* Được tin Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên viên tịch. Chúng tôi, pho

*đoàn Tịnh xá Ngọc Xuân, Tịnh xá Ngọc Khánh đến phúng
điếu kỳ nguyện cầu Giác Linh Ni Sư Trưởng Đăng quang Phật
quốc.*

Tỳ Kheo Giác Mãnh

** Vô cùng thương nhớ Ni Sư Huỳnh Liên, một tấm gương sáng
ngời về lòng từ bi nhân ái.*

LM. Ngô Đình Phán

Ủy viên Ủy ban Đoàn kết

Công giáo yêu nước TP

Chủ nhiệm HTX mảnh trúc Đồng Tâm

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người chân tu có
lòng yêu nước nhiệt thành đã có công lớn trong sự nghiệp cách
mạng.*

*Xin thay mặt quận ủy Ủy Ban và Mặt trận Tổ quốc quận Bình
Thạnh chia buồn cùng Giáo hội Phật Giáo và gia quyến của Ni
Sư.*

Bí thư

Nguyễn Văn Trung

** Chúng con là những học sinh Phật tử ngày trước đã từng tham
gia phong trào đấu tranh giành độc lập tự do cùng Ni Sư, người
giàu tình yêu nước và yêu đồng bào.*

Công Ty Cung ứng Xuất khẩu Bình Thạnh

Nguyễn Thu Minh

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên. Trong suốt cuộc đời Ni Sư đã hy sinh cho Đạo, hy sinh cho Đất nước được tự do, độc lập.

Nguyễn Văn Khánh

Nguyễn Thị Hương

* Thượng Tọa Thích Từ Huệ cầu chúc Ni Trưởng An Lạc Liên Đài.

* Chúng tôi trân trọng vĩnh biệt Ni Trưởng Huỳnh Liên, một nữ tu sĩ yêu nước, đã gắn bó với phong trào đấu tranh của nhân dân đô thị trong thời kỳ chống Mỹ. Ngàn thu vĩnh biệt

Giám đốc Công ty Cung ứng Tàu biển

Trần Thị Lan

* Thay mặt phái đoàn Quan Âm tu viện Thành phố Biên Hòa Đồng Nai, vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng Thượng Huỳnh Hạ Liên. Chúng con thành kính cầu nguyện Giác Linh Ni Trưởng Phật Quốc Cao Đăng, tiếp dẫn hậu lai, viên thành Phật quả. Xin vĩnh biệt Cố Ni Trưởng Thượng Huỳnh Hạ Liên.

Sư cô Diệu Tường

* Thay mặt Ban Đại diện Phật giáo Quận 5 cầu nguyện Ni Sư Cao Đăng Phật Quốc.

Ban Đại diện

TT. Thích Thiên Lạc

** Nghe tin Ni Sư không còn nữa, chúng con một số anh em sinh viên đã cùng đấu tranh với Ni Sư trước đây vô cùng xúc động.*

Ni Sư không còn nữa là một tổn thất to lớn đối với Hệ phái, cũng là tổn thất to lớn đối với anh em sinh viên học sinh tranh đấu trước đây cũng như đối với những ai đã từng xuống đường đòi quyền sống, đòi hòa bình.

Vĩnh biệt Ni Sư. •

Trịnh Đình Ban
Lê Hiếu Đăng
Trần Hoàng Sơn

** Chúng tôi, những người có niềm tin Tôn giáo, được tin Cố Ni Trưởng viên tịch, chúng tôi đến kính viếng và chia buồn với Giáo Hội Phật Giáo.*

Tổ Công Tác Ủy Ban Đoàn kết Công Giáo yêu nước
Quận Gò Vấp.

LM Nguyễn Văn Thạch

LM Mai Xuân Hậu

NT. Nguyễn Thị Kim Hiền

LM. Đinh Châu Trân

NT. Lai Thị Sư

NT. Lai Thị Tri

Trần Thị Thoa

Nguyễn Thị Soi

** Kính viếng Ni Trưởng Huỳnh Liên*

Khoác áo Ni Sư sống cảnh thiền,

Nước còn loạn lạc dạ nào yên?

Thương dân, tâm niệm: "Đòi quyền sống"

Yêu nước, nguyện cầu: Nước được yên

Xuống đường miệng niệm: Nam mô Phật

Cảnh sát lính dù phải nể kiềng.

Tận tụy trọn đời vì dân nước,

Ngàn thu thơm ngát đóa Huỳnh Liên.

Rum Bảo Việt
Hội Liên Hiệp Văn Học Nghệ Thuật
Thành phố

** Xin kính viếng Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên Chúng tôi Đạo
Diện Ni chúng chùa Kim Liên vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng
suốt một đời tận tụy xả thân lo cho Đạo Pháp.*

TM. Ni chúng Chùa Kim Liên
Thích Nữ Khiết Viên

** Tập thể Ban Cán Sự Khu Phố 4 phường 1, tỏ lòng thành kính
thương tiếc vô hạn Ni Trưởng Huỳnh Liên, người có tấm lòng
quí báu đối với Tổ Quốc Dân tộc và với thiếu niên nhi đồng*

TM. Ban Cán Sự KP4 P
Ủy Viên
Nguyễn Kỳ Dũng

** Trong lễ niệm hương của Ni Trưởng Huỳnh Liên, tôi xin chia
buồn với tất cả tấm lòng thật sâu sắc của một người đến viếng
lễ tang.*

Sybille Werber

* Chúng con: Thắng, Khoa, Huỳnh, Lâm, sinh viên Tổng hợp năm thứ ba, vô cùng thương tiếc Ni Trưởng, người đã có công nhiều trong giới Phật giáo và đối với Tổ Quốc.

Chúng con được biết công lao của Người và nguyện theo con đường của Người.

Đại diện: Phi Lâm

* Chị em Phan Sinh Thừa Sai Đức Mẹ - 269 Nguyễn Văn Đậu.
P. 11 Bình Thạnh Kính mến chia sẻ nỗi thương tiếc của Quý vị.

* Kính viếng Ni Trưởng Huỳnh Liên

Ni Trưởng là một bậc Cao Tăng toàn bích: Đại Hùng, Đại lực, Đại từ bi.

Là một phụ nữ tuyệt đẹp, trong sáng, dũng cảm vô song.

Ni Trưởng đẹp luyệt vời trong đời sống Đạo, Đời và cả trong tranh đấu. Kính chúc Ni Trưởng tiêu điều nơi miền Cực Lạc.

Vô cùng thương tiếc.

Chinh Văn
(nhà thơ)

* Đại Đức Thích Thiện Đạt, Đại diện Tịnh Xá Kỳ Quang 22B.
Tự Đức - Phú Nhuận xin thành tâm chia buồn. Nguyên cầu Ni Sư được sớm tiêu điều nơi xứ Phật và giải thoát nơi Niết Bàn.

Thích Thiện Đạt

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Chúng tôi, chị em ở nhà kín Huế đến kính điều Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên và xin chia buồn cùng các Ni Sư, vì có sự hợp đồng Tôn Giáo. Chúng tôi sẽ nhớ cầu nguyện để Cố Ni Trưởng được siêu thoát và đem mọi an lành xuống cho người nghèo, người đau khổ như khi Ni Trưởng còn ở trần thế, làm việc bác ái không cùng.

Lê Thị Thi

* Tôi xin thay mặt cho mẹ tôi là Bà Ngọc Đoan (Phật tử Tịnh Xá Ngọc Phương - Chị ruột của Sư Cô Tâm Liên) xin tỏ lòng thương tiếc vị Ni Trưởng suốt đời vì nhân loại phấn đấu không mệt mỏi cho sự nghiệp của đất nước của dân tộc.

Là Phật tử tuổi đã cao, từng đi chiến đấu chống Pháp Mỹ, tôi vẫn luôn tin tưởng ở lòng bác ái, lòng nhân đạo mà Phật và Đảng Cộng Sản đã dạy bảo.

Khi hòa bình lập lại, được nhiều lần thăm viếng sức khỏe Ni Trưởng, nay Ni Trưởng đã ra đi, tôi vô cùng cảm động và tiếc nhớ.

Nguyễn Du
Công Ty Vận Tải

* Chúng con vô cùng đau xót trước sự mất mát lớn lao của toàn thể Ni giới nói riêng và của Phật Pháp VN nói chung.

TM. PTCL

* Thương tiếc Ni Trưởng những ngày kháng chiến chống Mỹ, hôm nay Ni Trưởng mất đi, đất nước mất một người con ưu tú.

Nguyễn Văn Hùng
Thông tin Quân Gò Vấp

* Toàn thể Tăng Ni Phật Tử Tổ Đình Giác Nguyên, chân thành kính tiếc cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên.

TM. Tổ Đình Giác Nguyên
Thích Giác Nguyên

* Chúng con là đoàn Phật Tử Vạn Hạnh sinh hoạt tại Tịnh xá Ngọc Phương do Ni Trưởng thành lập từ năm 1963 và cùng với Ni Trưởng tham gia xuống đường tranh đấu chống chế độ Thiệu Kỳ và tay sai. Nay đến kính viếng Ni Trưởng, cầu nguyện Ni Trưởng sớm cao đăng Phật quốc.

Trưởng đoàn
Huỳnh Công Hầu PD. Thiện Hiền

* Phái đoàn chị em quận Phú Nhuận P2

Vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên. Hồi tưởng lại những ngày đất nước đang bị màn đêm bao phủ, cảnh chết chóc tang thương, chúng tôi nêu gương Ni Trưởng phấn đấu chống Mỹ ngụy, đến ngày đất nước được hoàn toàn giải phóng. Ni Trưởng là tấm gương sáng không bao giờ phai nhạt trong lòng chúng tôi.

TM. Lê Thị Nôn
255/5 Cô Giang

* Nguyên cầu Ni Trưởng Huỳnh Liên sớm siêu thăng Tịnh độ về cõi Phật.

Vô cùng thương tiếc và xin vĩnh biệt Ni Trưởng.

Pháp Danh Diệu Phương

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Cuộc đời Ni Sư Huỳnh Liên đã để lại cho Tăng Ni Tín đồ Phật Giáo một sự nghiệp trong sáng.

Pháp Sư Thích Kiến Tánh

Long Thành

* Toàn thể Tăng Ni Tín Đồ Phật Giáo Quận 1 Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên là người trí dũng và là người con ưu tú của dân tộc.

TM. Ban Đại Diện Tăng Ni

Chánh Đại diện

Thượng Tọa Nguyên Khánh

* Giáo hội Pleiku thành kính cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Thượng phẩm, thượng sanh.

Thích Nữ Hạnh Nguyên

* Ni chúng chùa Diệu Giác Thành kính cầu nguyện Giác linh Sư Bà Cao Đăng Phật Quốc.

Thích Nữ Bảo Nguyên

* Chúng tôi, Nguyễn Văn Bình, Giám đốc Xí nghiệp sản xuất mây tre TP. Hồ Chí Minh, và toàn thể Cán bộ Công nhân viên thuộc xí nghiệp vô cùng thương tiếc Ni Trưởng Huỳnh Liên. Gương sáng của Ni Trưởng sống mãi trong chúng tôi.

Trần Đình Chung

Nguyễn Văn Bình

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị tu hành đã đem Đạo vào Đời và đem Đời vào Đạo, một đời hết lòng phục vụ Đạo Pháp và dân tộc.

Thành tâm cầu nguyện giác linh Ni Sư sớm tiêu điều miền Cực Lạc.

Nguyễn Hoàng Kỳ
Mặt Trận Tổ Quốc Q.3 TP.HCM

* Đệ tử Ngọc Vân cầu chúc hương hồn Ni Trưởng Huỳnh Liên siêu thăng Tịnh độ quốc.

Ngọc Vân

* Thương tiếc Sư Trưởng, con nguyện suốt đời không làm gì trái với lương tâm và những lời Sư khuyên dạy.

Con : Thiện Hiếu
Đoàn Minh Hải

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một đời đã hy sinh cho dân tộc và Đạo Pháp. Thành tâm cầu nguyện Giác linh Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc.

Thích Từ Sanh

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên

Đỗ Văn Tín - Vũng Tàu

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Vô cùng thương tiếc Ni Trưởng Huỳnh Liên, một Ni Sư giàu lòng yêu nước quan tâm đào tạo Ni giới đi theo con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng Ni giới. Thương tiếc Ni Trưởng, chân thành nói lên lòng kính phục của tôi đối với Ni Trưởng, một Ni Sư lỗi lạc của Ni giới Việt Nam.

Nghệ Hà - Viện Kiểm soát Nhân dân

* Gia đình Phật tử Huệ Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư. Con cầu nguyện giác linh Ni Sư thể nhập vào cõi bất tử.

Con Phật tử Huệ Minh

* Nhóm giáo viên Đại Học Sư Phạm vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng.

Đồng kính phân ưu
Phan Thiện Danh
Nguyễn Thái Sơn

* Tôi Phan Thị Nhân, chi hội chữ thập đỏ khu Xuân Hòa, Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai.

Đoàn chúng tôi ngậm ngùi thương tiếc Sư Bà Huỳnh Liên và tiễn đưa Sư Bà đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Phan Thị Nhân

* Xí nghiệp Thực phẩm Hoa Sen, và anh em trong phong trào chống Mỹ vừa qua, thành tâm kính viếng Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên.

Đại Đức Thích Bửu Minh
Đạo Hữu Phước

** Chúng tôi, những nhà báo của cơ quan Thông Tấn Xã Việt Nam đã từng viết nhiều tin, chụp nhiều hình ảnh về sự nghiệp hoạt động đấu tranh cho dân tộc và Đạo Pháp của Ni Trưởng. Chúng tôi đau buồn đến đây tưởng niệm Ni Trưởng và chia buồn cùng bà con Phật tử.*

Lê Đồng Khuyến, Trần Thị Ngọc Dung

** Toàn thể Tăng Ni Phật tử Ban Đại Diện Phật Giáo Huyện Thủ Đức, vô cùng kính tiếc và tưởng niệm Giác linh Ni Trưởng Huỳnh Liên được Cao Đăng Phật Quốc.*

TM. Ban Đại Diện
Chánh Đại Diện - Đạt Niệm

** Chư Tăng và Toàn thể Phật tử Tịnh Xá Ngọc Hiệp và Tịnh Xá Ngọc Lợi, đồng cầu nguyện Cố Ni Trưởng Đăng Quang Phật Quốc.*

TM. Chư Tăng và Phật tử
Tỳ Kheo Giác Năng

** Thành thật tiếc thương một người bạn đã tranh đấu cho công lý.*

LM. Trần Thế Luân

** Vĩnh biệt Ni Sư Trưởng.*

Tổng Giang, .Nguyễn Hoàng Tấn

** Đại Diện Chùa Linh Phong*

Huệ Khánh
 Sư Cô Thích Nữ Giác Tâm

** Đại Diện Chùa Lộc Uyển*

Tịnh Thường
 Đà Lạt

** Huỳnh y trải rộng khắp muôn phương,
 Liên kết thể nhân tỉnh mộng thường.
 Ni giới sáng ngời gương trí dũng,
 Tử sanh thể hiện chí kiên cường.
 Cao sâu pháp hóa tròn công đức,
 Siêu độ trần gian thoát khổ ương.
 Phật cảnh từ nay hằng tự tại,
 Quốc dân đồng đạo trọn niềm thương.*

*

*Trưởng Huỳnh Liên biệt cõi trần,
 Cửa thiền vội khuất bóng hiền nhân.
 Nào khi vận động cùng chung sức,
 Đến lúc dựng xây lại góp phần.
 Vì đạo chan hòa dòng pháp nhũ,
 Cho đời che mát bóng từ vân.
 Tâm thành kính tiễn lời kinh nguyện,
 Chín phẩm sen vàng nhập hóa thân.*

Tỳ kheo Thích Minh Thanh

** Là người đã từng ngưỡng mộ Ni Sư Huỳnh Liên trong giai đoạn tranh đấu cho độc lập tự do của đất nước.*

Là người đã được gặp gỡ và trao đổi tâm tình với Ni Sư trong những năm dài đất nước được hoàn toàn giải phóng.

Là người đã một cách nào đó cộng tác với Ni Sư trong phong trào đấu tranh.

Nay tôi đây, tuy không còn gặp Người, nhưng rất cảm xúc được thấy hình Người, các đồ lưu niệm, các di chỉ của đời sống của một tu sĩ Phật giáo vừa đầy nhiệt huyết với quê hương, vừa giàu tình vị tha với đồng đạo, vừa tràn trề tình đại đoàn kết. Tôi nghiêng mình tưởng niệm hương hồn một người bạn, một người đã cống hiến đời mình cho lý tưởng tu trì từ bi và bác ái.

GS. Trần Tam Tỉnh - Linh Mục

** Em nay về đến thăm Ni Sư. Ni Sư Huỳnh Liên là bức gương cho em noi để em kiên trì, vững tâm phục vụ quê hương và nhân dân. Em nghiêng mình trước hương hồn một người chị kính mến. Một người chị đã dâng trọn cuộc đời cho lý tưởng Đạo Pháp và dân tộc.*

Trần Thị Khánh Loan

** Vô cùng thương tiếc người nữ tu sĩ vô cùng anh dũng, đã có nhiều cống hiến xuất sắc trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành hòa bình hạnh phúc cho nhân dân. Quận Ủy, Ủy Ban Nhân Dân Quận và Mặt Trận Tổ Quốc Quận Gò Vấp xin cầu chúc Ni Sư về cõi Phật siêu an.*

Phạm Như Hải
Phó Bí thư Thường trực
Quận ủy Gò Vấp
Thân Đài

TM. Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Quận
Nguyễn Văn Nghinh
Phó Chủ tịch UBMTTQ

** Ni Sư Huỳnh Liên là đồng chí lãnh đạo phong trào Phật Giáo yêu nước của Thành phố và đồng thời cũng là người chị, người dì gần bó với phong trào đấu tranh Đô thị nói chung và phong trào sinh viên học sinh đấu tranh chống Mỹ nguy nói riêng.*

Cuộc đời của Ni Sư là tấm gương sáng ngời về lòng yêu nước sâu sắc và rất trong sáng.

Thay mặt tập thể Cán Bộ công nhân viên công ty Cung ứng hàng xuất khẩu Quận 3, chúng tôi xin thành kính nghiêng mình trước Ni Sư và nguyện học tập tấm gương yêu nước quên mình của Ni Sư, để tập trung phấn đấu xây dựng Tổ Quốc Việt Nam trong giai đoạn mới.

TM. Công ty Cung ứng hàng xuất khẩu Quận 3

Giám đốc Nguyễn Đăng Liêm

** Chúng tôi, Đảng Chính Quyền - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường I vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, người đã suốt đời hy sinh vì Đạo Pháp và dân tộc.*

Xin Vĩnh Biệt Ni Sư

** Tưởng nhớ đến người cùng chiến đấu cho độc lập nước Việt Nam.*

KS. Lê Thị Tuyết

(Vợ KS. Tô Văn Cang)

Hội trí thức yêu nước TP. Hồ Chí Minh

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên,*

Chúng tôi là một tập thể thanh niên, sinh viên, học sinh đến kính viếng Ni Sư để tưởng nhớ đến những ngày đã cùng Ni Sư

xuống đường để đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Trương Trọng Lợi
Công ty Cung ứng Hàng xuất khẩu
Quận Bình Thạnh

** Quận Ủy, Ủy Ban Nhân dân và Mặt trận Tổ Quốc Quận I, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một nhà Sư yêu nước, yêu Đạo, yêu chủ nghĩa xã hội.*

Trưởng đoàn
Đỗ Ngọc Trinh
Bí thư Quận ủy Q.I

** Nhân danh một thanh niên yêu nước đấu tranh trong phong trào quần chúng và Thanh niên sinh viên học sinh khu vực Chợ Lớn xin bày tỏ lòng ngưỡng mộ cao độ và vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

Võ Hồng Tuấn

** Liên Hiệp Công Ty Xuất Nhập Khẩu Hậu Giang kính viếng Ni Sư*

** Ban Đại Diện Phật Giáo Quận 10 cùng Tăng Ni các Tự Viện thành tâm cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Huỳnh Liên Cao Đăng Phật Quốc.*

TM. Ban Đại diện
Đai Đức Thích Thiên Tánh

** Xí nghiệp Pin con Ó vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên đã có nhiều cống hiến cho Cách Mạng. Thay mặt các đồng chí trong đoàn để lại nhiều tưởng niệm của Ni Sư.*

Trần Bá Tạng

** Chúng con, Đại diện Giáo Hội Ni Đoàn Đức Thầy An, Nha Trang xin ngậm ngùi thương tiếc một đấng Đại từ đã hướng dẫn chúng con trên con đường tu học, không bao giờ chúng con quên được ân đức sâu dày mà Ni Sư đã ban rải cho chúng con. Đệ tử chúng con đồng thành tâm kính bái.*

Đệ tử

Đền Liên

** Chúng tôi rất tỏ lòng thương tiếc Cố Ni Sư, người đã có công với nước với Đạo.*

Lê Thị Hiếu

Chủ tịch Mặt Trận Tổ Quốc Q. 3

** Chúng tôi, Ban Trị sự và Ban Hộ niệm Tịnh độ Cư sĩ Phật hội Việt Nam Hưng Gia Tự đồng Phúng điều để đưa Giác linh Ni Sư về cõi thọ.*

Nguyễn Thị Nam

** Chúng con toàn thể Ni Chúng Ni Viện Kiều Đàm, thành tâm đánh lễ Giác Linh Ni Sư. Nguyên cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ Ni Sư sớm Cao Đăng Phật Quốc.*

Chúng con kính bái Giác Linh Ni Sư.

Đại diện Ni Chúng
Sư Cô Thích Nữ Lưu Phong

** Chúng con thay mặt nam nữ Phật tử chùa Quảng Bình ở ấp Gò Dưa, xã Tam Bình, huyện Thủ Đức vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên.*

TM. Chùa Quảng Bình
H.M. Thường

** Chúng con vô cùng thương tiếc và thành kính lễ Sư Bà Huỳnh Liên.*

Võ Thị Cẩm Hương
Nguyễn Tấn Tài

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên là người luôn nêu cao gương sáng trong Đạo Pháp và Dân tộc.*

Tăng Kim Trí

** Đoàn Sinh viên viết Lịch Sử truyền thống Quận Bình Thạnh, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

Đại diện
Lương Thiện Khải

** Sư Cô Thích Nữ Như Thuận Chùa Phước Long Thủ Đức.*

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng*

Giáo Sư Tiến Sĩ Đỗ Văn Lương
14T Cư Xá Phú Lâm A Tổ 32 F. 12 Q. 6

** Phật tử Ngọc Hưng Cư Xá Phú Lâm B. Phường 13 Quận 6.
Ủy Viên Mặt trận Tổ Quốc F.13.*

Trần Thị Lang PD. Ngọc Hưng

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, một vị chân tu giàu lòng yêu nước, hy sinh, dũng cảm đấu tranh trực diện với kẻ thù.*

Em Ni Sư
Võ Thị Huỳnh - Phú Lâm

** Kính nhớ và tiếc thương một người vì Đạo, vì Đời mà hy sinh xả thân cho dân tộc để lại đuốc sáng soi đường cho nhiều thế hệ.*

Đinh Khắc Liệu

** Thành tâm kính tiễn Ni Sư Trưởng Cao Đăng Phật Quốc*

Phạm Văn Hiến

** Chúng con vô cùng thương tiếc Ni Sư, người đã vì Đạo Pháp và dân tộc, xả thân vì chúng sanh. Chúng con kính cảm ghi ơn Người và nguyện theo gương Người cho đến trọn đời.*

Trịnh Quang Vinh, Lê Duy Hồng

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, người Thầy khả kính của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, người chiến sĩ đấu tranh không mệt mỏi cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, cho hòa bình và thống nhất đất nước.*

Hạnh phúc của gia đình tôi có được là nhờ sự dìu dắt giúp đỡ của Ni Trưởng. Dù bây giờ Ni Trưởng đã theo Đức Như Lai nhập Niết Bàn, nhưng sự nghiệp của Người còn sống mãi.

Trần Tiến Thủ
Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin Q. GV

** Chúng con thay mặt cho cô Trần Thị Kim Dung thành thật thương tiếc Sư Bà Huỳnh Liên.*

TM. Nguyễn Hoàng Minh
117S c/c Nguyễn Kim F.17 Q.10

** Kính nhớ ơn Ni Sư Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên. Thành tâm cầu nguyện Phật tử gia hộ Giác linh Ni Sư Trưởng Cao Đăng Phật Quốc.*

Thích Minh Nghĩa (Huệ Hiền)

** Thành kính phân ưu cùng Giáo hội. Kính chúc và cầu mong Sư Bà sớm lên miền Cực Lạc.*

Ông Bà Thịnh H. Trường
(Em Sư Cô Ấn)

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng đã về miền Cực Lạc. Toàn thể gia đình chúng con cội đoàn Phật tử Vạn Hạnh - Ngọc*

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Phương, thành thật phân ưu và cầu chúc Sư Phụ được trở về nơi cõi Phật.

Toàn gia đình cựu đoàn Phật tử

Vạn Hạnh - Ngọc Phương

Nguyễn Tự Cảnh

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một bậc Thầy khải kính của chúng con. Ni Sư mất đi, chị em trong phong trào phụ nữ chúng con mất đi một nguồn an ủi vô tận vô biên. Giờ đây trước khi vĩnh biệt Ni Sư, chúng con xin cầu nguyện Ni Sư về Niết Bàn.*

Tư Thanh Bạch

** Vô cùng thương tiếc và kính phục đức cao cả của Ni Sư Huỳnh Liên, một vị Ni Sư luôn luôn tế độ chúng sanh và yêu Tổ Quốc đầy dũng cảm, làm gương cho Phật tử.*

Xin vĩnh biệt

Nguyễn Văn Hương

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên đã cống hiến nhiều cho Tổ quốc và Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.*

Lê Thị Bích

Đại diện gia đình Nhà Cậu

** Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh Quận I và các má trong phong trào Quận I vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên.*

Đại diện

* Thành kính

Từ nay vĩnh biệt xa Người,
 Hướng về cõi Phật ngậm ngùi lòng con.
 Đạo đời giữ vẹn sắt son,
 Tấm lòng Sư Trưởng trắng tròn sáng soi.
 Nhớ người qua những chông gai,
 Thương dân yêu nước đâu nài gian nguy.
 Dù cho, đạn khói không lui,
 Áo vàng chung sức đẩy lui quân thù.
 Hồn thiêng sống mãi ngàn thu,
 Niềm đau nỗi khổ đền bù từ đây.

Nguyễn Thị Liên
 Ủy viên Ban Thường trực,
 Ban Liên lạc các Má trong phong
 trào chống Mỹ cứu nước Thành
 phố, Trưởng ban Ban Liên lạc Q.3

* Kính bạch Giác Linh Ni Sư.

Con Tắc Vạn chùa Giác Nguyên Lái Thiêu, được tin Ni Sư
 Viên Tịch, Chúng con vô cùng xúc động và mến tiếc nghĩa cử
 cao đẹp của Ni Sư trên tình Đạo pháp. Chúng con không biết
 nói gì hơn là đến quỳ trước linh quan Ni Sư đầu thành đánh lễ Ni
 Sư. Cầu Phật gia hộ Ni Sư được trực vãng Tây phương hồi nhập.
 Ta bà diu dắt chúng sanh.

Tắc Vạn

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Đại diện Tăng Ni và Phật tử Phật Giáo Huyện Long Thành,
thành kính phân ưu.

Chánh Đại diện

Thích Trí Thâm

* Kính viếng

Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên.

Đại diện Đoàn BTCM Thành phố

Nguyễn Nhi

* Kính điều

Vô cùng kính tiếc Ni Sư

Trên đây đủ dung nghi Tam Bảo

Dưới tròn hạnh hiếu thảo Tổ Thầy

Giữa cõi đời đủ công gương tốt

Hiện thân Bồ Tát viên mãn

Kính Lễ Ni Sư Tam Bái.

Trụ Trì Ngọc Phật

Tu Sĩ Thích Giác Viên

* Ước mong tên Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên được mọi người
nhắc nhở hoài, lúc còn sống cũng như lúc đã mất.

Lê Đăng Khoa

* Vô cùng kính tiếc Cố Ni Sư
Chúng con thành tâm kính bái.

Pháp Đàn Đạt Thủ

* Kính viếng
Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

Lương Tấn Trường
Nguyễn Chấn Hùng

* Kính viếng
Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

TM. Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc
huyện Duyên Hải
Chủ tịch Nguyễn Quang Tuấn

* Vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên và mãi mãi
ghi nhớ những ngày đấu tranh dầu sôi lửa bỏng trong lòng địch
của Ni Sư với lực lượng HSSV chúng tôi.

Trần Hưng Đoàn
Phó Giám đốc Cty SAVIMEX

* Thay mặt Tăng Chúng và Phật tử Chùa Vạn Phước, Hải Quang
thành kính phân ưu cùng môn đồ Pháp quyến Khất Sĩ. Cầu
nguyện Chơn Linh Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên siêu sanh Phật

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Quốc. Trụ trì Vạn Phước tự

Trụ trì Hải Quang tự

* Thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị tu hành đã trung thành với lý tưởng Đức Phật, yêu mến tổ quốc Việt Nam trong nghĩa vụ người công dân.

Được cùng Ni Sư tham gia phái đoàn miền Nam ra Hà Nội năm 1975, rất quý mến phong cách chân tu của Bà.

Xin kính viếng

Nguyễn Huy Lịch

Linh Mục dòng Damianh

Ủy Ban Công Giáo Đoàn Kết

* Ban Giám Đốc sở VH TT và tất cả Cán bộ công nhân viên thành kính phân ưu Ni Sư Huỳnh Liên.

Võ Ngọc An

* Ban Đại Diện Phật Giáo Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh và thành tưởng niệm Cố Ni Sư Thượng Huỳnh Hạ Liên tân viên tịch.

TM. BDDPG Q.4 và Tăng Ni Phật tử

Chánh Đại Diện

Thích Hành Tâm

* Thay mặt Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc Quận 3, chúng tôi tỏ lòng thương tiếc và kính mến Ni Sư Huỳnh Liên. Vị nữ chân tu

đã đấu tranh cho quyền lợi của dân tộc, Ni Sư đã nêu gương sáng và truyền thống của người phụ nữ Việt Nam.

TM. Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Quận 3

Chủ tịch

Từ Thanh Mỹ

* Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên là tấm gương sáng chói của người Phật tử yêu nước. Anh chị em làm công tác nghệ thuật sân khấu, chúng tôi vô cùng yêu mến Cố Ni Trưởng. Tiếc thương Cố Ni Trưởng còn giàu nhiệt tình yêu nước, thương dân, còn sức cống hiến nhiều mà đã sớm viên tịch.

CHHSK. TP

Bùi Kinh Lăng

* Thay mặt cho Ban Hộ Niệm chùa Phật Học Xá Lợi, chúng con xin cầu chúc Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên sớm siêu thăng Phật Quốc và mãi mãi là ngọn đèn huệ cho chúng con.

TM. Ban Hộ Niệm Chùa Xá Lợi Q. 3

Tuệ Hỷ

* Ban Đại diện Phật Giáo và Tăng Ni Q. 6 vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.

Chánh Đại Diện Phật Giáo Q. 6

Thích Thiện Nghĩa

* Ban Đại diện Phật Giáo quận 11 - Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư.

TT. Thích Hồng Liên

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Ban Hộ Tự Chùa Giác Sanh Quận 11 Thành kính phân ưu cùng Môn Đồ Pháp quyến.

Cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Đăng Quang Phật Quốc.

ĐĐ Thích Quảng Tôn

* Chúng con đại diện học sinh lớp 8 trường Nguyễn Văn Trỗi đến chia buồn cùng Tịnh Xá Ngọc Phương và cầu xin Ni Sư Huỳnh Liên cho các con học giỏi để mau giúp ích cho đất nước.

Đại diện lớp 8 quận Gò Vấp

Võ Thị Ngọc

* Kính viếng Giác linh Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên khả kính.

Kính gửi vãn thơ khóc Thầy tài,

Lên thuyền Bát nhã đến Thiên Thai.

Hương đăng soi sáng đường Thiên trước,

Hồn hiển linh theo đến Phật đài.

Sư vội ra đi trong một thoáng,

Chúng đệ ở lại nhớ muôn ngày.

Nhìn qua sự nghiệp lòng se thắt,

Nhớ mãi bóng hình dạ khó phai.

*

Giờ đây Ni Trưởng đã qui tiên,

Dứt nợ trần gian hết lụy phiền.

Phúc hậu nhân từ danh lưu thế

Từ nay bao kẻ khóc Thầy hiền.

Nhưng Thầy nhẹ bước du Phật cảnh,
 Trãi bầy kẻ trần khổ nghiệp duyên.
 Thầy đã chết đi là mãi sống,
 Linh hồn bất diệt thọ vô biên.
 Đề lưu niệm tại Tịnh xá Ngọc Phương

Bà Diệu Cư
 4 Cô Bắc Đà Lạt

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, suốt đời lo lắng cho
 Đạo và cho Đời.

Lê Văn Khôi
 Phó Giám Đốc Sở Lâm Nghiệp
 Thành phố

* Gia đình Phật tử Ngọc Điền vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng
 Huỳnh Liên, một người Thầy, một tấm gương yêu nước đáng
 quý, đáng để hậu thế noi gương và học tập trên con đường phục
 vụ dân tộc, kết hợp giữa Đạo và Đời.

Phật tử Ngọc Mỹ đại diện

* Thiện Khải, đệ tử của Ni Sư Huỳnh Liên vô cùng xúc động
 trước sự ra đi của Ni Sư.

Người mất đi đã để lại trong con một tấm gương về một cuộc
 sống bất tử. Người đã đóng góp lớn lao cho sự nghiệp giải phóng
 đất nước, giành nền độc lập cho dân tộc.

KỶ YÊU NI TRƯỞNG

Người là bậc chân tu đáng kính đã góp phần làm sinh động Phật Pháp.

Phật tử Thiện Khải

* Vô cùng xúc động và thương tiếc Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên.

Ni Sư là một vị chân tu giàu lòng đức độ, hết lòng vì Đạo Pháp và dân tộc, trong thời kỳ Mỹ Ngụy, Ni Sư đã lãnh đạo phong trào đấu tranh chống chế độ bóc lột bạo tàn giữa lòng Thành phố Sài Gòn. Ni Sư đã nêu một tấm gương trong sáng phẩm chất Cách Mạng của một vị chân tu hết lòng vì Đạo pháp và Dân tộc.

Hình ảnh của Ni Sư Huỳnh Liên luôn luôn ngự trị trong tâm hồn của con.

Phật tử Thiện Sĩ

Nguyễn Quốc Tuấn

* Được tin Ni Sư Viên Tịch, Phật Tử chúng con vô cùng đau đớn. Nay chúng con đến đây, trước xin nguyện cầu Ni Sư sớm trở về Phật quốc, sau xin chia buồn cùng tất cả quý Sư cô trong 72 Tịnh xá. Thể xác Ni Sư tuy mất đi, nhưng gương sáng của Ni Sư luôn luôn soi bước chúng con, để chúng con làm tất cả sự lành.

Nguyễn Thị Diễm

Phật tử

* Phái đoàn các nghiệp đoàn giáo dục Công Tư Thành Phố Saigon - Gia Định trước 30-4-1975 rất đau xót và thương tiếc

Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, nhà chân tu Phật giáo đã kiên cường lãnh đạo một đoàn thể của Phật giáo cùng chúng tôi sát cánh chiến đấu chống Mỹ Ngụy trong những giai đoạn gay go ác liệt nhất của thời kỳ chống Mỹ Ngụy.

Ni Sư mất, nhưng gương chiến đấu của Ni Sư vẫn còn lại, lòng tốt của bạn chiến đấu hiện đang cùng nhau chen vai sát cánh nhau vượt mọi khó khăn hiện tại của đất nước, quyết xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên tổ quốc Việt Nam thân yêu của chúng ta.

Ký tên

* Chúng tôi là những đệ tử Sư Bà, đã từng được Sư Bà dìu dắt trong phong trào đấu tranh, chống đàn áp Sinh Viên Học Sinh. Hôm nay trước linh đài, chúng tôi vô cùng mến tiếc một người Thầy đáng kính, đã quên mình vì sự nghiệp chung của đất nước.

Trần Thanh Kỳ, Mai Thị Nhan.

Trăm năm ai giữ mãi đời

Ni Sư đi trước là người hiền lương

Ni Sư vĩnh biệt trần gian

Ni Sư để lại muôn ngàn nhớ thương.

Diệp Bạch Hoa

Pháp Danh Diệu Mai

* Chư Tôn Hòa Thượng cùng Tăng Ni Phật tử Phật Giáo Quận 8, vô cùng thương tiếc Cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên.

TM. Ban Đại Diện Quận 8

Hòa Thượng Thích Đạt Hào

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

** Chúng tôi, đại diện đoàn Phật Tử Taxi, vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng.*

Huỳnh Văn Rĩnh

** Ban đại diện Giáo hội Phật Giáo Đặc Khu Vũng Tàu-Côn Đảo, vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Huỳnh Liên.*

Đại Đức Thích Huệ Thành

** Chùa Phước Hậu Q. I vô cùng thương tiếc bậc lương đồng của Phật Pháp và Dân tộc đã viên tịch.*

Sư Bà Phước Hậu

Như Hoa

** Thánh Thất Diệu Thanh thành kính tưởng niệm Ni Sư.*

Lâm Thị Mụi

** Phái đoàn Chư Tăng Ni và Phật tử chùa Phổ Minh thành thật kính viếng Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên sớm Cao Đăng Phật Quốc.*

Tỳ Kheo Khiết Tâm

** Với tấm lòng vô cùng kính mến, xin kính viếng Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên một vị chân tu suốt đời sống và hoạt động vì Đạo pháp và Dân tộc. Nguyên noi theo lý tưởng của Ni Sư Trưởng.*

Kính bái

Nguyễn Xuân Lập

** Quận Ủy và Ủy Ban Nhân Dân và toàn thể Cán Bộ nhân viên khối vận Quận 10 vô cùng xúc động khi nghe tin Ni Sư kính yêu qua đời. Xin Ni Sư yên nghỉ, các thế hệ nối tiếp sẽ nối tiếp sự nghiệp vẻ vang của Ni Sư.*

Thay mặt Ủy Ban Nhân Dân Q.10

Võ Ái Dân

** Kính viếng Ni Sư Huỳnh Liên*

Cán bộ đoàn viên thanh thiếu niên Quận Gò Vấp vô cùng thương tiếc Ni Sư.

Đại diện đoàn

Phạm Văn Hùng

** Là một Linh Mục Công Giáo, tôi vô cùng đau xót được tin Ni Sư Huỳnh Liên từ trần. Dù có khác nhau về tín ngưỡng tôn giáo, nhưng Ni Sư và chúng tôi đã gặp nhau trong tinh thần yêu nước nồng nàn.*

Ni Sư là một hình ảnh tuyệt đẹp của một bậc chân tu trong một dân tộc anh hùng bất khuất, là một tấm gương lớn cho mọi người tu hành của mọi tôn giáo gắn bó với dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên

Linh Mục Huỳnh Công Minh

** Kính viếng Ni Sư*

Mặc dù Ni Sư không còn nữa, nhưng những hình ảnh, những lời dạy dỗ và những hành động dũng cảm của Ni Sư trong thời kỳ chống Mỹ vẫn luôn luôn gần gũi, động viên khuyến khích chúng tôi trong quá trình đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

Trương Văn Khuê Thành đoàn

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Chúng tôi, Ban lãnh đạo nhà nuôi trẻ Mầm non 4 cùng với tổ thương binh và xã hội dưới sự chỉ đạo của trưởng đoàn là đồng chí Giám Đốc Sở Huỳnh Văn Cang, đến kính viếng và vô cùng thương tiếc Ni Sư, một vị Thầy có tấm lòng rộng mở giúp các cháu mồ côi nhà trẻ mầm non 4 chúng tôi, các cháu sơ sinh suy dinh dưỡng là đối tượng bất hạnh của xã hội do chế độ cũ để lại.

Nay Ni Sư đã không may lâm bệnh từ trần, chúng tôi vô cùng biết ơn và nhớ mãi ơn này.

Quản đốc MN4

Mai Thị Ngân

* Đại diện Ban Biên Tập Báo Sài Gòn giải phóng, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một vị chân tu giàu lòng yêu nước.

TM. Ban Biên Tập

Nguyễn Thị Vân

* Tôi, cơ quan Công Ty Pin Con Ó, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, cầu nguyện Ni Sư sớm về cõi Phật.

TM. Công Nhân Pin con Ó

Tô Sang

* Lần đầu tiên được biết Ni Sư vào 15-7-71, lòng tôi vô cùng ngưỡng mộ Ni Sư, người đã lo cho phong trào Hòa Bình Dân Tộc, lo cả cho chị em phụ nữ lâm vào cảnh quốc biến gia vong.

Ni Sư làm tròn nhiệm vụ người Sư Trưởng, lo cho cuộc sống tập thể. Tôi vô cùng đau xót. Tôi sẽ biến đau thương này (mất

Ni Sư) thành hành động thực tế là sẽ tiếp tục đấu tranh cho xứng đáng là người nối gót Ni Sư. Kính chúc Ni Sư mau về cõi Niết Bàn.

Châu Minh Nguyệt

* Chúng tôi chư Tăng Phật tử giảng đường Lộc Uyển - Châu Thành, cầu nguyện hồng ân Tam Bảo tiếp dẫn Giác linh Ni Sư Trưởng, trực vãng Tây Phương Tịnh độ.

T.T Giác Đức

* Chúng tôi đồng kính ghi ơn Ni Trưởng và cầu nguyện Giác Linh Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc.

Phật tử Bùi Thị Thắm
Nguyễn Thị Nghiệp

* Xin chia buồn cùng quý môn đồ pháp quyến.
Cầu xin anh linh Ni Sư siêu thoát nơi miền Cực Lạc.

Bành Thị Sen
* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, người bạn chiến đấu chống Mỹ của chúng tôi, người Thầy đạo đức của chúng tôi.

Nhà Văn Vũ Hạnh

* Kính viếng Ni Sư với lòng thương nhớ kính trọng vô bờ.

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Thương nhớ mấy cho vừa những ngày bàn việc nước, cùng Ni Sư nói vần thơ.

Hiền Thanh

(Phương Đài nữ sĩ)

** Kính mến vị Ni Sư suốt đời đã vì Đạo Pháp và chính nghĩa.*

Đại diện chùa Quảng Bình - Thủ Đức

** Chúng tôi vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người phụ nữ đã suốt đời hoạt động cho Giáo Hội và sự nghiệp giải phóng phụ nữ.*

BS. Hoàng Thị Lung

** Chúng con vô cùng thương tiếc Sư Bà Huỳnh Liên, người suốt đời lo cho toàn thể Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, cũng như cho tất cả chúng sanh. Cầu nguyện hương hồn Sư Bà tiên diêu nơi Niết Bàn.*

Chúng con thành kính phân ưu.

132 A Cao Thắng - Quận 3

** Chúng con Ban Chăm Sóc Thiếu Niên Nhi Đồng khu phố 4 F.1, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, suốt cuộc đời xả thân vì Phật Pháp và vì xã hội. Tất cả chúng con chân thành cầu nguyện cho linh hồn Ni Sư được thông dong miền Tây Phương Cực Lạc. Chúng con thành kính chia buồn*

Đại diện khu phố 4

** Gia đình ông bà Phòng Trồng Răng Nguyễn Phấn và các con vô cùng thương tiếc Ni Sư.*

** Chúng con, gia đình ông Thuần Phong, Ngô Văn Phát, vô cùng đau đớn, thương tiếc Ni Sư Trưởng quá vắng.*

Cầu nguyện Ni Sư được về cõi Phật.

** Vài dòng lưu niệm cầu nguyện Ni Sư được mau siêu thăng Tịnh Độ.*

Vạn P.D Ngọc Trang

** Gia đình Bác sĩ Phạm Văn Lộc, xin thành thật chia buồn cùng toàn thể Giáo hội Khất Sĩ Việt Nam đã mất đi một vị Trưởng Ni tài đức kiêm toàn.*

Gia đình chúng tôi cầu mong Ni Sư chóng về nơi Niết Bàn.

Phạm Văn Lộc

** Tôi rất xúc động trước sự ra đi của Ni Sư Huỳnh Liên. Ni Sư là một vị chân tu, yêu Đạo, yêu Dân tộc đã hy sinh cả cuộc đời cho Đạo và đất nước.*

Tôi thành tâm nghiêng mình trước hương hồn của Ni Sư.

Linh Mục Chân Tín

** Gia đình Phật tử Trần Công Định (Nhũ danh Nguyễn Thị Hóa) vô cùng xúc động trước sự ra đi của Ni Sư Huỳnh Liên. Chúng con thành kính cầu mong Ni Sư về nơi Niết Bàn cùng*

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

chư Phật.

Thành kính mến tiếc.

Gia đình Phật tử

Trần Công Định

* Gia đình Phật tử pháp danh Ngọc Viễn ở số 472 Điện Biên Phủ F. 17 Q. Bình Thạnh đến chia buồn cùng tất cả Giáo Hội.

Ngọc Viễn

Huỳnh Thị Kiều Minh

* Cầu nguyện Tam Bảo chứng minh tiếp độ Giác linh Ni Sư Cao Đăng Phật Quốc.

Ni Sư Huyền Học

* Cầu nguyện cho Ni Sư Huỳnh Liên sớm lên cõi Phật.

Con nguyện sống, học tập đạo đức của Ni Sư, một bậc thầy lúc nào cũng cười phấn khởi. Con sẽ làm xong nguyện như ký mà Ni Sư đã yêu cầu.

Kính

Nguyễn Thị Mười Diệp

Nguyên Phó Chủ tịch

Nghiệp Đoàn 36 Chợ Đô Thành

Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định

* Con Hồ Thị Danh, nguyện hứa với Ni Sư Trưởng sẽ hoàn thành cuốn sách mà Ni Sư Trưởng mong muốn.

7.3

* Đại diện cho Chư Tăng Ni Phật tử Tổ Đình Vĩnh Nghiêm, thành kính cầu nguyện Giác linh Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên Cao Đăng Phật Quốc và thành thật phân ưu cùng toàn thể Môn đồ Pháp quyến.

Hòa Thượng Thích Thanh Kiểm

* Ni Sư Huỳnh Liên là vị Ni Sư Trưởng Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam đã hiến trọn đời cho Đạo pháp và tích cực đấu tranh cho Dân tộc. Đó là tấm gương sáng cho Ni Giới Khất Sĩ.

Chúng tôi nhất tâm cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Cao Đăng Phật quốc.

Đại diện Tu Viện Quảng Hương Già Lam
Thích Đức Chơn

* Ni Sư Huỳnh Liên là gương mẫu của người tu sĩ sống trọn vẹn Đạo và Đời, kính Phật và yêu nước. Vô cùng thương tiếc và cảm phục.

Nữ Tu Trương Ngọc Hạnh
Giám Tỉnh Dòng Bắc Ái Vinh Sơn

* Chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình, tưởng nhớ Ni Sư, một con người giàu lòng thương dân, yêu nước. Cầu chúc Giác linh Ni Sư siêu thăng lên cõi Niết Bàn.

Nguyễn Kiến Phước - Vũ Kim Hạnh

* Ni Sư Huỳnh Liên !

Tôi, Trần Ngọc Liễng, một chiến hữu luôn luôn bên cạnh Ni Sư

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

trong những ngày tháng khổ cực nhưng vô cùng vinh quang, xin đến viếng lễ Ni Sư và thành kính cầu mong nơi đất Phật, Ni Sư tiếp tục cứu rỗi chúng sanh trong cõi Ta bà đầy đau khổ này cho vô biên phiên não được đoạn tuyệt.

Luật Sư Trần Ngọc Liễn

* Chúng tôi vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người đã vì Đạo Pháp và chúng sanh.

Ngô Thị Sen

* Một đoàn viên trong phong trào đấu tranh tiếc thương Ni Sư Huỳnh Liên.

Thôi rồi Ni Trưởng tách trần gian

Sôi sục tâm can dạ ứa tràn

Tặng đạo tang chung toàn thể giới

Đau lòng dân tộc nước Việt Nam.

Nguyễn Thị Huyền

Pháp danh Diệu Hoa

* Ni Sư Huỳnh Liên là một chiến sĩ đã từng xả thân vì nước không sợ gian nan trước họng súng quân thù, đấu tranh đòi hòa bình độc lập. Nay Ni Sư đã viên tịch, chúng tôi những người trong phong trào đấu tranh thành phố vô cùng thương tiếc.

Lê Thị Mỹ

Pháp danh Mỹ Kính

** Vô cùng thương tiếc Sư Trưởng Huỳnh Liên.*

Nguyễn Thị Lưu
320 Trần Hưng Đạo

** Phái đoàn Hội liên lạc các bà má phong trào chống Mỹ, vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên.*

Nguyễn Thị Anh

** Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư.*

Hội Mẹ chiến sĩ F1. Quận Gò Vấp

** Phái đoàn Ban liên lạc và nữ Phật tử Phú Nhuận chống Mỹ trước đây; hôm nay đến viếng linh quan Cố Ni Sư Trưởng với bao niềm thương tiếc Ni Sư.*

Thay mặt phái đoàn
Diệu Trí

** Đoàn Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam Quận Bình Thạnh vô cùng thương tiếc Ni Sư. Hôm nay chúng tôi đến viếng Ni Sư lần cuối cùng.*

** Đã 16 năm, khi hay tin thì Ni Sư đã về cõi Phật.*

Vô cùng thương tiếc !

Kính viếng

Trương Hoàng

** Là một đứa con, một đệ tử trung thành với lý tưởng Hòa bình tự do, đã từng bị cầm tù và được Ni Sư luôn luôn giúp đỡ, nay Ni Sư từ giả thành phố, từ giả những tín đồ mà Ni Sư đã cùng đệ tử mình phấn đấu vì hạnh phúc và tự do của Dân tộc, xin hứa với Ni Sư sẽ luôn luôn là một học trò sống và làm việc vì kẻ khác.*

Vô cùng thương tiếc Ni Sư !

Huỳnh Kim Báu
Công Ty Savimex

** Đạo mất đi một người Thầy kính mến.*

Đời mất đi một chiến hữu ngoan cường.

Vô cùng thương tiếc !

Đại diện Mặt trận xã Tân Bửu
Thành phố Biên Hòa
Trần Văn Mật

** Thay mặt cho Mặt Trận Tổ Quốc phường 13. Q. 6 và Tăng Ni Phật Tử Tịnh xá Ngọc Hòa, kính viếng hương hồn Ni Sư*

TM. Đại diện Đoàn

** Chúng con thay mặt Phật tử chùa Phước Huệ Bảo Lộc, vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Huỳnh Liên. Kính cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Huỳnh Liên cao đăng Phật quốc.*

Đại diện Phật tử Bảo Lộc
Chùa Phước Huệ
Phan Thị Thiều
Pháp Danh Diệu Vân

* Tăng Ni và Phật tử Quận Phú Nhuận vô cùng tiếc thương Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, người đã để lại trong chúng tôi nhiều kỷ ức sâu đậm trong tinh đồng Đạo, Đồng bào và Tổ quốc.

K.T. Chánh Đại diện
Thư ký - Hạnh Thu

* Thành kính cầu nguyện Giác Linh Ni Trưởng Ni Giới Khất Sĩ Cao Đẳng Phật quốc.

TM. Ban Đại diện Phật Giáo Q. 3
T.K. Thích An Ngộ

* Đại diện Chùa Diệu Ân, cùng toàn thể môn đồ, xin thành kính tiễn đưa Giác linh Sư Trưởng về miền Phật quốc.

Thích Nữ Diệu Trí
Chùa Diệu Ân - Phan Rang

* Chúng con gia đình Chí Công (PD Thông Ngọc) thành kính tiễn đưa Giác Linh Ni Sư Huỳnh Liên về Phật quốc.

Thông Ngọc

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, một Ni Sư tiêu biểu cho Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam. Ni Sư ra đi không những mất mát lớn cho Ni chúng mà cũng là một mất mát của Ban Đại diện Phật giáo Quận Gò Vấp.

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Chúng tôi xin nhất tâm cầu nguyện Giác Linh Ni Sư Cao Đăng
Phật Quốc.

TM. Ban Đại diện
Phật giáo Quận Gò Vấp
Chánh Đại diện
Thượng Tọa Thích Đức Châu

* Chúng con vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng.

Đại diện Gia đình Trần Thị Xuyên (Năm Sang)
Vũ Hoàng Chương

* Ban Quản trị Chùa Xá Lợi, vô cùng thương tiếc Ni Sư Thích
Nữ Huỳnh Liên. Nguyện Giác linh Ni Sư Cao đẳng Phật quốc.

Trưởng đoàn
Tăng Quang

* Sở Thương nghiệp chúng tôi rất xúc động và vô cùng thương
tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, vị chân tu luôn luôn xả thân vì chính
nghĩa.

Phạm Thị Vĩ
Phó Giám đốc Sở Thương Nghiệp

* Tăng Ni Phật tử Chùa Phật Bảo, vô cùng thương tiếc.

"Sabbe sankhārā aniccā, dukkhā, anattanā.

Tất cả các hành đều là vô thường, khổ não và vô ngã".

Đại Diện
Tỷ kheo Chánh Niệm

** Quận Hội 11 - Hội mẹ Chiến sĩ, vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư.*

Lê Thị Tư

** Chúng tôi vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên, một vị chân tu đã suốt đời vì Đạo, vì Đời mà đấu tranh kiên cường trong phong trào chống Mỹ cứu nước tại thành phố.*

Ban Chấp Hành - Ban Liên Lạc

Đại diện HCKNG

Nguyễn Văn Tư, Nguyễn Thị Nữ

Tăng Quang, Trần Minh Triết

** Chùa Từ Thuyền, Bảo Vân, Liên Hoa Tịnh Thất và Phước Viên. Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Huỳnh Liên, bậc lương đồng của Đạo và Đời.*

Kính bái.

** Tôi Đại diện cho các Soeurs Dòng Thánh Vinh Sơn đến viếng Cố Ni Sư Huỳnh Liên. Chúng tôi vô cùng thương tiếc Ni Sư đã suốt đời phục vụ đồng loại, xin Thượng Đế cho linh hồn Cố Ni Sư được tiêu điều Cực Lạc. Xin thành thật phân ưu cùng quý Ni*

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Sư, Sư Cô trong toàn nước Việt Nam.

Thay mặt
Nữ Tu Kim Thoa

** Vô cùng thương tiếc !*

Gia đình luật sư Nguyễn Long

** Chúng tôi, Hội Truyền Bá Quốc Ngữ cũ Thành phố Hồ Chí Minh, vô cùng luyến tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên.*

Đại Diện
Trần Văn Đa

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người yêu nước gương mẫu của Phật Giáo VN, và nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Gương của Ni Sư sẽ góp phần soi sáng truyền thống yêu nước của nhân dân và Phật Giáo Việt Nam. Thành kính phân ưu cùng tang quyến.*

Lê Văn Châu - Giám Đốc Sở
Thương Nghiệp Thành phố

** Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, người mẹ hiền, người chiến sĩ đấu tranh cho độc lập, tự do, cho hòa bình không mệt mỏi, luôn dũng cảm kiên cường, bất khuất trước kẻ thù. Kính lay từ biệt Ni Sư, con xin hứa với Ni Sư là sẽ luôn học tập tinh thần dũng cảm, kiên cường và yêu lao động của Ni Sư.*

Võ Thị Bạch Tuyết

** Giới Phật Giáo nói chung, Tăng Ni Quận B.T. nói riêng thành kính chia buồn cùng môn đồ pháp quyến.*

Đại diện Phật Giáo Quận Bình Thạnh

* Chúng tôi là những người từng tranh đấu trong phong trào sinh viên Sài Gòn trước đây rất thân thuộc với Ni Sư Huỳnh Liên, những người cùng lý tưởng đấu tranh cho nền độc lập tự do của Dân tộc. Nay đến chia buồn cùng Môn đồ Pháp quyền.

Nguyễn Lê Thu An
Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Ngọc Thạch

* Kính viếng Ni Sư Huỳnh Liên

Thay mặt tuần báo Công Giáo và Dân tộc
Nữ Tu Trần Thị Kim Bảo

* Ni Sư mất đi, đất nước mất một người con ưu tú, chúng tôi mất đi một người bạn chiến đấu cùng chung lý tưởng, nhưng chúng tôi tin chắc sự nghiệp của Ni Sư sẽ được tiếp tục để đất nước đạt được tất cả những gì chúng ta ước mong.

Chu Phạm Ngọc Sơn
Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
TP. HCM

* Thay mặt Ban Đại Diện Huyện Gò Công Đông, cầu nguyện chư Phật tế độ Giác Linh Ni Sư Cao Đăng Phật Quốc.

Chánh Đại diện
Thích Hoàng Thống

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng !

Ông Bà Bảy Minh Cà Mau
Tổ hợp nhóm Tiên Tiến

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên.

Nhóm GV
Trường Phổ thông Cơ sở Lương Ngọc Quyến
Nguyễn Văn Sĩ

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên một chân tu yêu nước.

Đỗ Văn Ba
Phó Tổng Giám Đốc Thông Tấn Xã VN

* Những bước chân trầm hùng của Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên sẽ là những kỷ niệm đẹp nhất đối với Tăng tín đồ Tổ Đình Bửu Quang.

Xin thành kính phân ưu cùng Ni giới Khất Sĩ VN, đã mất đi một vị lãnh đạo tài đức.

Trụ trì Tổ Đình Bửu Quang

Thích Thiện Quang

* Tăng Ni Phật Giáo Tân Bình vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Huỳnh Liên, đã suốt đời phục vụ Đạo Pháp và dân tộc. Ni Sư là tấm gương sáng để cho đoàn hậu tấn noi theo.

Phật Giáo Tân Bình

Thích Thiện Xuân

* Vô cùng thương tiếc Cố Ni Sư Huỳnh Liên. Tăng Ni Phật giáo Huyện Nhà Bè sẽ học theo tấm gương vì đạo của Ni Sư, để phục vụ Đạo Pháp và dân tộc.

Đại diện

Thích Nữ Tịnh Nhã

* Đòi đòi thương tiếc Ni Sư.

Huyền Linh Tử

* Toàn thể Ni Chúng, Phật tử Chùa Thiên Phước, xã Tân Hương, tỉnh Long An, vô cùng thương tiếc Ni sư Huỳnh Liên, bậc lương đồng của Phật Giáo đã viên tịch.

Đại diện

Thích Nữ Như Hương

* Toàn thể cán bộ công nhân viên Ủy Ban Mặt Trận Quận 11, kính viếng Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên và kính chia buồn cùng gia quyến.

Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Q.11

Lê Thị Thủy

* Toàn thể CBCNV HTQD Q.11, F.12 Kính viếng Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên và xin chia buồn cùng gia quyến.

Đại diện F. 12 xã Dân phố Q.11

Trần Thuần Khánh

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

* Gia đình Phật tử Ngọc Châu chúng con xin kính viếng Cố Ni Sư Huỳnh Liên, và xin thành thật chia buồn cùng các Sư Cô trong Tịnh Xá.

Đại Diện Gia Đình
Phạm Đắc Tuấn
14 Cao Bá Nha F.14, Q.1

* Nhớ quá

Những tháng năm đường phố Sài Gòn
Rực nắng và sáng lòng người
Rực sáng ánh Đạo vàng áo Ni Sư
Bây giờ Ni Sư viên tịch
Mới thực sự "máu trở về tim".

Nguyễn Ngọc Lan

* Ban Đại Diện Phật Giáo thành phố B.H. vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên. Ni Sư mất đi làm Giáo Hội mất đi một vị Sư Trưởng khả kính. Ban Đại Diện Phật Giáo Thành Phố Biên Hòa và toàn thể Phật tử cầu nguyện Ni Sư Cao Đăng Phật Quốc, tốc chúng vô sanh.

TM. Ban Đại diện Phật Giáo TP. Biên Hòa
Chánh đại diện

Ni Sư Huệ Hương

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng, một người đã mang hào quang bùng bùng khí thế cho phong trào đấu tranh biểu tình chống Mỹ nguy. Ni Sư mất đi, Giáo Hội mất đi một vị Sư đức hạnh, tài năng...

Đỗ Quang Tính

Phật tử Sinh viên học sinh

* Với tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; tinh thần đấu tranh vì công bình, bác ái, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lao động, sản xuất, tu học, hài hòa, cũng như hoài bão vì sự vươn lên sự tiến bộ của hệ phái, Cố Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên sẽ sống mãi và làm gương sáng cho các đệ tử noi theo.

Đệ tử

Phan Thanh Quán

* Vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên, một nhà chân tu, một nhà yêu nước chân chính. Ni Sư sẽ luôn sống mãi trong tâm trí người dân Việt nói chung và người dân sống ở TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

BS Trần Minh Tô

* Toàn thể chị em Quận I vô cùng thương tiếc Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên. Đạo đời Ni Sư đã trọn. Chị em Phụ Nữ Q. I không bao giờ quên tình nghĩa của Ni Sư. Cầu nguyện Ni Sư sớm về cõi Phật.

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

TM. Chị em phụ nữ Q.1

Trần Mỹ Long

* Là thành niên tại Thành nên đã nhiều lần chứng kiến những việc làm để cống hiến cho Đạo và Đời của Ni Sư. Nay con đến kính viếng và cầu mong Phật gia hộ cho vong linh Ni Sư sớm về cõi Phật.

Cầu chúc các Ni Sư, Ni chúng nối tiếp sự nghiệp Ni Sư Trưởng được nhiều sức khỏe phát huy hơn nữa sự nghiệp vẻ vang cho Đạo và Đời mà từ trước đến nay nơi đây đã làm được.

Nguyễn Văn Đứ

* Ngày 23 tháng 3 năm 1990 tôi đến viếng cảnh Tịnh xá Ngọc Phương được các Ni Sư đón tiếp ân cần, thân thiết, lại cho tôi vào phòng Lưu niệm Ni Trưởng Huỳnh Liên.

Được xem di ảnh Lễ Tang và các lời ghi trong sổ tang Cố Ni Trưởng, tôi càng kính phục vị chân tu đã làm rạng danh cho Đạo Pháp và làm tròn bổn phận với tình Đời.

Đọc tiểu sử, tôi biết thêm Ni Trưởng lúc sinh thời, cũng rất thích thơ, nên tôi cảm xúc viết vài câu kính viếng.

Thương tiếc một người đã đi xa

Còn để tiếng thơm mãi chẳng nhòa

Đạo Pháp vang danh, lòng bốn cõi

Tình đời trọn vẹn tám phương ca...!

Vinh Hà

Thị xã Bắc Ninh - Hà Bắc

Kính tặng

* Kính tặng Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên.

Ni Trưởng đi xa mấy năm rồi,
Danh thơm lưu giữ mãi không thôi.
Việc đời việc đạo lo tròn vẹn,
Cõi Phật hồn về sống thanh thoi

*

Mười chín tháng ba nhớ đến người,
Tăng, Ni, Phật tử khắp nơi.
Về đây hội tụ cùng tưởng niệm,
Ni Trưởng Huỳnh Liên gương sáng ngời.

Kính tặng

Vĩnh Hà

Hội Sinh Vật Cảnh Việt Nam

Quê Bắc Ninh - Hà Bắc

in Vorbereitung für seine Vorlesung
 sage ich allen Studierenden
 meine tief empfundene Anteilnahme

18.4.87

Sybillie Leber

RFA

21 May '89

Meet International
 Rep. Jomala Kagura

& Dr. Kamata Shigen

弘法聖院 世界平和
 加賀寺孫 万民豊栄

世 是 生 寂
 間 生 滅 滅
 無 滅 滅 為
 常 法 已 樂

21/4/07

T.M. BDD P.G. Quán Tâm Bình



Thích Minh Cảnh

1. பெரிய கிணறு - கிணறு
 2. பெரிய கிணறு - கிணறு
 3. பெரிய கிணறு - கிணறு
 4. பெரிய கிணறு - கிணறு
 5. பெரிய கிணறு - கிணறு
 6. பெரிய கிணறு - கிணறு
 7. பெரிய கிணறு - கிணறு
 8. பெரிய கிணறு - கிணறு
 9. பெரிய கிணறு - கிணறு
 10. பெரிய கிணறு - கிணறு

[illegible]

১০। এম এফ ডি সার্ভিস অফিসার এম এফ ডি
 এম এফ ডি সার্ভিস অফিসার এম এফ ডি
 এম এফ ডি সার্ভিস অফিসার এম এফ ডি

၁၉/၁၀/၁၉၄၄ ခုနှစ်၊ ဧပြီလ၊ ၁၉ ရက်နေ့
 ၁၉/၁၀/၁၉၄၄ ခုနှစ်၊ ဧပြီလ၊ ၁၉ ရက်နေ့
 ၁၉/၁၀/၁၉၄၄ ခုနှစ်၊ ဧပြီလ၊ ၁၉ ရက်နေ့

8-2-1987

[Handwritten signature]

AG-MN

15/11/2019

第士郡親音紫竹林釋法空

合十讚敬

12/4/87

Wir fühlen uns sehr geehrt, bei der Trauerfeier für die Verstorbene,
die soviel für die Befreiung Vietnams getan hat, da bei sein
zu dürfen. Für die blutigen Vietnam

Dr. Wolfgang Hübner

Chung Hoi Cam Khay Rat Jay Don O' Li Nien
Huong cua Va N' Su Huong - Lien Nien
Nhu Li Tuy Dien. Se Diac To Chie. Xen Gai
Don Voi Bat Tam Long Chie Buon San Sai

Dr. Wolfgang Hübner
Lai Cong Hoa Lien
Bang Trieu

恭頌

黃蓮尼師為淨修有好義

功德積極對於國家

民族一道法求願

尼師之覽目

高双立佛國

宗佛教代表 釋德力

九又

TRÍCH HÌNH ẢNH
CÁC PHÁI ĐOÀN ĐẾN VIẾNG VÀ GHI SỔ TANG LƯU NIỆM



Ông Huỳnh Tấn Phát, Chủ tịch UBMTTQ.VN.T.U.



Ông Võ Trần Chí, Bí thư Thành Ủy



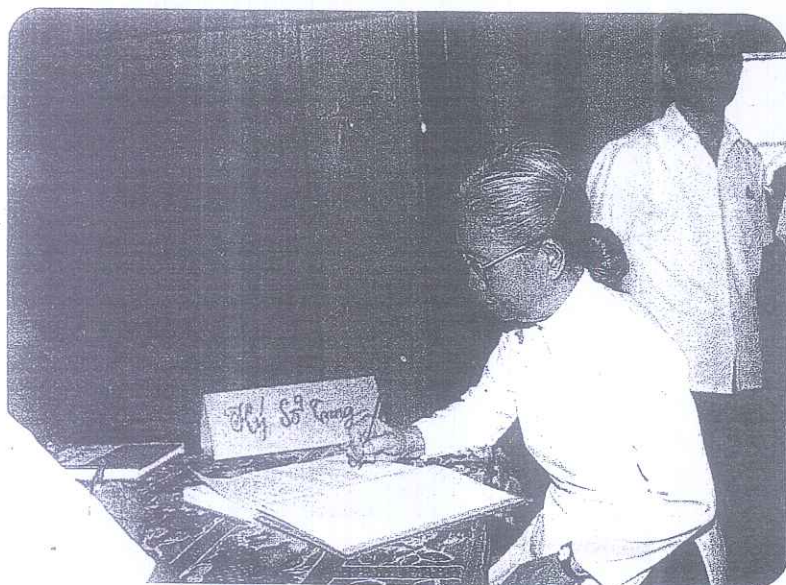
Đoàn Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam
và Ban trị sự Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh



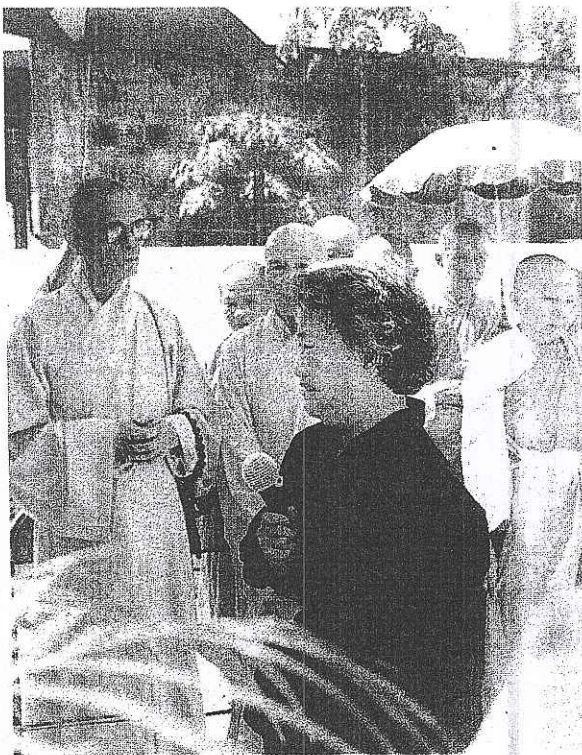
Phụ tá Đức Tổng giám mục Nguyễn Văn Bình
Giám mục Phạm Văn Nắm cùng phái đoàn



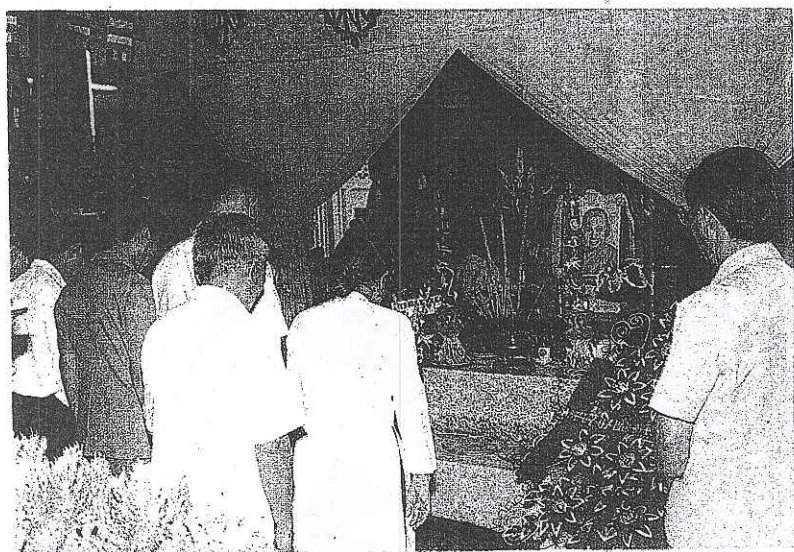
Ông Phạm Văn Khải, Chủ tịch UBND.T.P



Bà Đỗ Duy Liên Phó chủ tịch UBND.T.P.



*Chư tôn đức giáo phẩm lãnh đạo thành hội Phật giáo
và bà Ngô Bá Thành đang tưởng niệm Cố Ni Trưởng.*



*Phái đoàn lãnh đạo Thành Ủy, UBND đang tưởng niệm
trước linh đài Cố Ni Trưởng.*



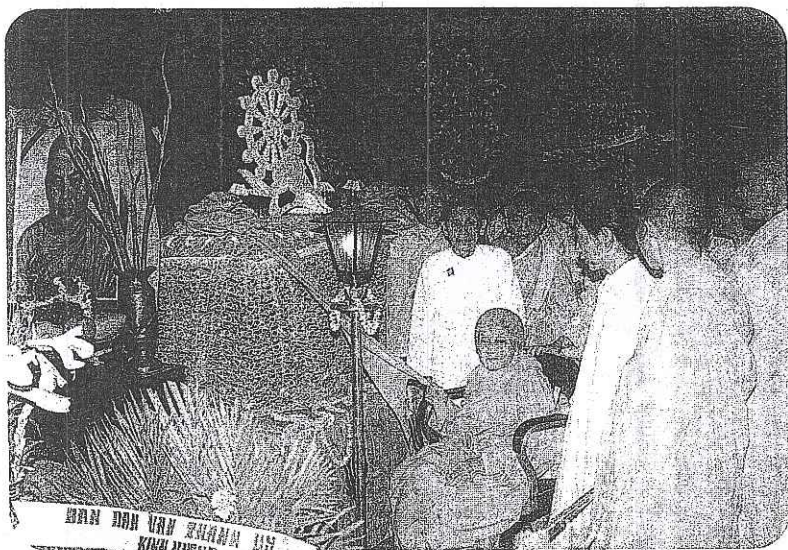
- Bà Nguyễn Thị Định - Nữ anh hùng QĐND Hồ Thị Bi
và phái đoàn Hội liên hiệp Phụ nữ T.Ư.



Nữ nghệ sĩ Kim Cương khóc Thầy



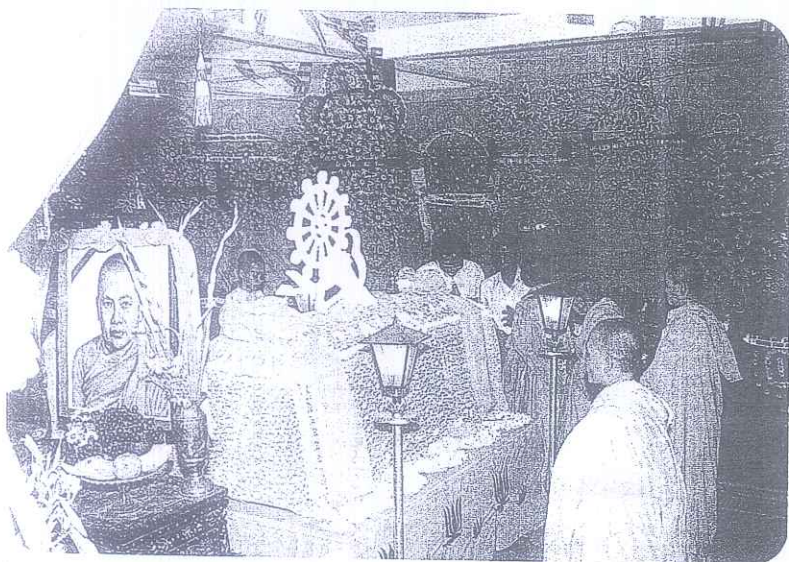
Đức Giám Mục phụ tá Phạm Văn Nắm,
Linh Mục Phan Khắc Từ, cùng phái đoàn Công Giáo TP. HCM.



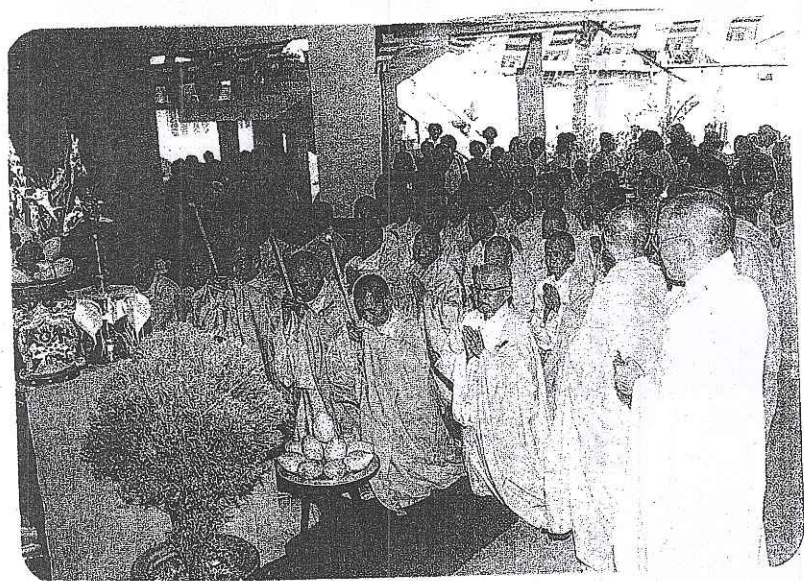
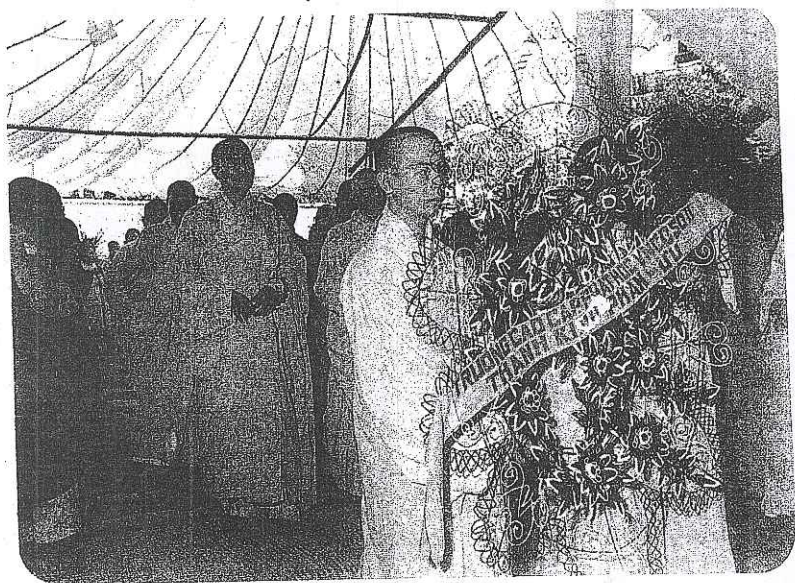
Thân mẫu và thân quyến Cố Ni Trưởng



Bà Nguyễn Thị Chơn cùng phái đoàn Bộ Tư pháp



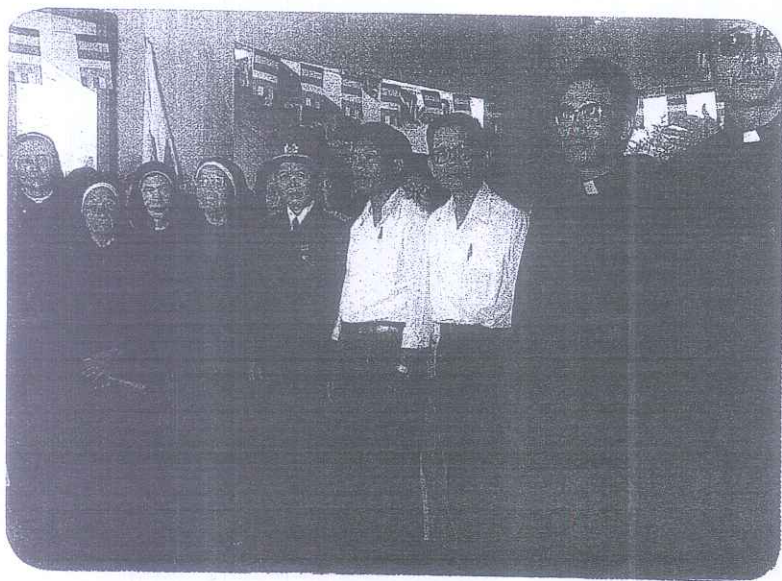
Giáo sư Dương Tấn Trường
và Báo sĩ Nguyễn Ghấn Hùng, Phó giám đốc Trung tâm ứng biến



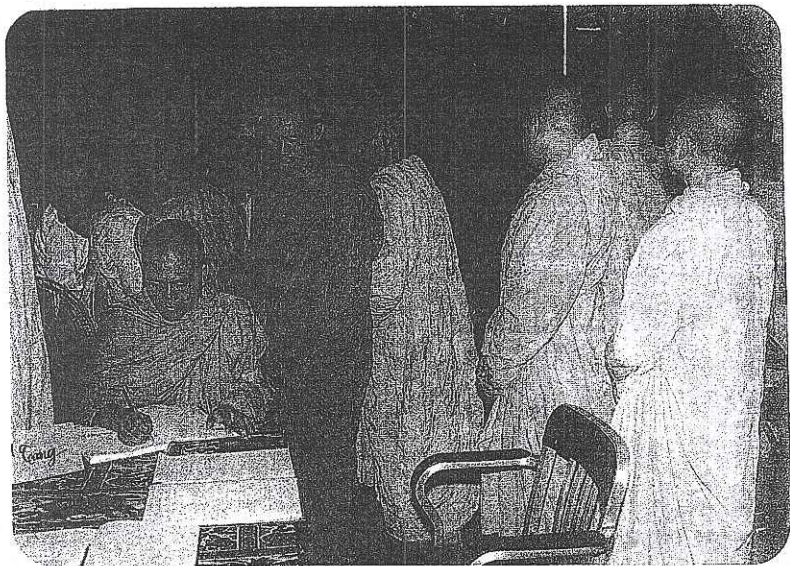
*Ban Giám Hiệu, Ban giảng huấn
và Tăng ni sinh Trường Cao cấp Phật học
Việt Nam cơ sở 2.*



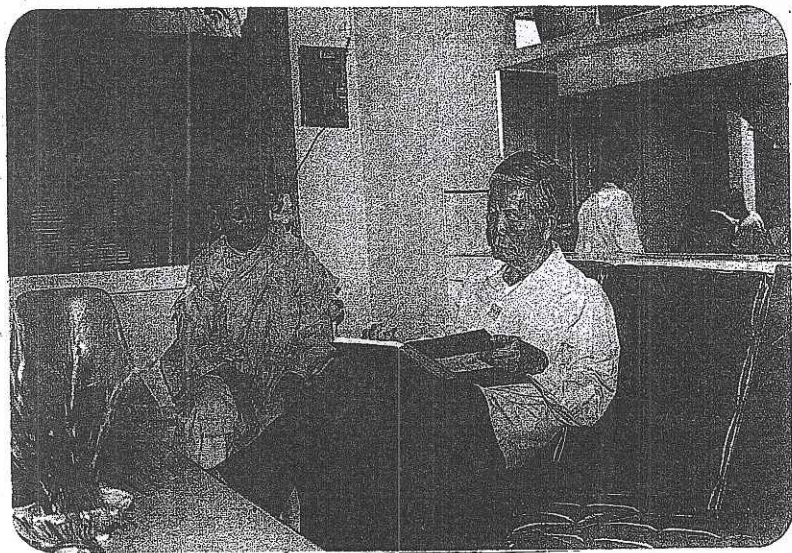
Phái đoàn Cộng hòa Liên bang Đức



Nữ anh hùng Tạ Thị Kiều - Đơn Tân xã - C. Á. - C. 1945



Phái đoàn đại diện Tăng Già Khất Sĩ Việt Nam



Giáo sư Trần Văn Giàu



Ông Hiến Thế, Giáo hội Cao Đài T.P. H.C.M.



Nữ tu nhà thờ Vĩnh Sơn, Dòng Mến Thánh Giá

CỬ HÀNH TRỌNG THỂ LỄ TANG CỐ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

Sau khi nghe tin Ni Trưởng Huỳnh Liên viên tịch, liên tiếp trong 5 ngày từ 17-4 đến 21-4 năm 1987 vừa qua, đông đảo Tăng Ni, Phật tử khắp nơi và trên 100 đoàn đại biểu các ban ngành cơ quan đoàn thể ở Trung ương và Thành phố đã đến viếng kim quan Cố Ni Trưởng quàn tại Tịnh Xá Ngọc Phương.

Ông Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ đã gửi vòng hoa và cử đại diện đến viếng Cố Ni Trưởng.

Đến viếng Ni Trưởng còn có đoàn đại biểu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Chủ tịch Huỳnh Tấn Phát dẫn đầu, đoàn đại biểu Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam do Chủ tịch Nguyễn Thị Định dẫn đầu, đoàn Đại biểu Thành ủy do ông Võ Trần Chí, Bí thư Thành ủy dẫn đầu, đoàn Đại biểu Ủy ban Nhân dân Thành phố do ông Phan Văn Khải, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố dẫn đầu, đoàn đại biểu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố do ông Ung Ngọc Ky dẫn đầu, đoàn Đại biểu Giáo hội Phật Giáo Việt Nam và Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh, do Hòa Thượng Thích Thiện Hào dẫn đầu.

Ông Võ Trần Chí, Bí thư Thành ủy, đã ghi vào sổ tang những lời trân trọng công đức của Cố Ni Sư *"Ni Sư Huỳnh Liên là một vị vừa tu hành, vừa là người yêu nước hiếm có, trong giới phụ nữ và trong giới Phật tử. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh vô cùng thương tiếc Ni Sư Huỳnh Liên."*

Công lao cống hiến của Ni Trưởng sẽ được giới Đạo Phật và cả người đời ngưỡng mộ đời đời."

Đúng 8 giờ sáng, ngày 22-4-1987, lễ truy điệu Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên đã được cử hành trọng thể tại Tịnh xá Ngọc Phương. Đến dự lễ truy điệu có ông Trần Nam Trung, Ủy Viên Đoàn Chủ Tịch Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, ông Lê Khắc Bình, Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh, ông Ung Ngọc Kỳ, Huỳnh Văn Tiểng, Trần Văn Cầu, Phạm Văn Ba, Phó Chủ Tịch Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Thành phố, anh Huỳnh Tấn Mẫm, nguyên Chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn Thường trực TW Hội Liên hiệp Thanh niên VN, Tổng biên tập tuần tin Thanh niên, Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa trong hàng giáo phẩm Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, và Thành Hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh, nhiều đoàn học sinh, sinh viên và các bà Má trong các phong trào đấu tranh đô thị trước đây cùng khoảng 3000 Tăng Ni, Phật tử ở Thành phố lẫn các tỉnh.

Trong không khí thành kính trang nghiêm, Thượng Tọa Thích Giác Toàn thay mặt Ban tang lễ đã tuyên đọc tiểu sử Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên, qua đó nêu lên tâm gương cuộc đời tu hành và phụng sự xã hội hết sức tích cực và cao cả của Cố Ni Trưởng

Tiếp theo ông Ung Ngọc Kỳ đại diện Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Thành phố đã đọc điều văn bày tỏ lòng thương tiếc sâu xa của mọi người trước sự ra đi của Cố Ni Trưởng.

Sau đó, anh Huỳnh Tấn Mẫm thay mặt giới học sinh, sinh viên tung sát cánh với Cố Ni Trưởng trong các phong trào đấu tranh đô thị chống Mỹ ngay trước đây, đã nói lên nỗi đau buồn và thương tiếc của anh chị em giới sinh viên thanh niên học sinh đối với Cố Ni Trưởng. Anh nhắc lại tấm gương hoạt động vì đời, vì nhân dân vô cùng cao đẹp của Cố Ni Trưởng, người đã gắn liền tình thương con người với tình yêu dân tộc, yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội. Tâm hồn cao cả, bác ái, giàu nghị lực cũng như lập trường đấu tranh kiên định của Cố Ni Trưởng khiến Người xứng đáng là một người phụ nữ Việt Nam anh hùng bất khuất, một vị chân tu tài ba.

Cuối cùng trước kim quan Cố Ni Trưởng, anh Huỳnh Tấn Mẫm hứa rằng thế hệ trẻ sẽ học tập lòng kiên trung bất khuất, lao động quên mình của Cố Ni Trưởng lúc còn sinh thời để tiếp tục con đường

xây dựng đất nước trong tinh thần hài hòa Đạo pháp và Dân tộc.

Tiếp đến Ni Sư Bạch Liên, thầy mặt môn đồ pháp quyền đọc diếu văn vĩnh biệt Cố Ni Trưởng.

Trước khi cử hành nghi lễ di quan và nhập tháp, mọi người đã dành một phút mặc niệm Cố Ni Trưởng. Sau đó, trong không khí đầy xúc động và đau thương, trong tiếng kinh nguyện cầu Đức Phật hộ trì cho Cố Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc, lễ di quan truy diếu và nhập tháp Cố Ni Trưởng được cử hành trọng thể tại Tịnh Xá Ngọc Phương hoàn mãn vào lúc 10 giờ sáng cùng ngày.

H.V

CẢM TẠ

CỦA BAN LỄ TANG

VÀ BAN TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH TANG LỄ

Chúng tôi chân thành cảm tạ :

Ông Nguyễn Văn Linh - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Ông Võ Văn Kiệt - Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương - Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Ông Nguyễn Hữu Thọ - Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCNVN

Ông Huỳnh Tấn Phát - Chủ tịch Đoàn, Chủ tịch UBTUMTTQVN

Ông Phan Minh Tánh - Trưởng Ban Dân vận TƯĐCSVN

Bà Nguyễn Thị Định - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ VN

Ông Võ Trần Chí - Bí thư Thành ủy ĐCSVN TP. Hồ Chí Minh

Ông Phan Văn Khải - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố

Ông Nguyễn Hộ - Chủ tịch UBTUMTTQVN TP. Hồ Chí Minh

Quý vị lãnh đạo các ban ngành Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các cơ quan đoàn thể, hội đoàn các cấp Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh phía Nam và 17 quận, huyện của Thành phố, quý vị anh hùng và nữ anh hùng quân đội nhân dân VN, quý vị nhân sĩ trí thức, thanh niên, sinh viên học sinh, các dì, các má... trong phong trào đấu tranh chống Mỹ nguy, Ban Việt Kiều Thành phố, quý vị Giáo Sư, Bác sĩ giám đốc, Bác sĩ chuyên khoa và nhân viên phục vụ tại các bệnh viện trong thành phố. Quý vị Giám Mục, Linh Mục, Nữ tu... đại diện giới Thiên Chúa Giáo Việt Nam và Thành phố, quý vị chức sắc đại diện giới Tin lành, và Cao Đài Giáo thành phố, quý Chư

Tôn Đức Giáo phẩm Trung ương GHPHVN. Ban Trị sự Thành hội PGVNTPHCM, trường Cao cấp Phật học Việt Nam cơ sở II, 17 Ban Đại diện Phật giáo quận, huyện cùng đại chúng, Ban Trị sự Phật Giáo các tỉnh: Long An, Tiền Giang, Đồng Nai, Đặc Khu Vũng Tàu Côn Đảo, Gia Lai Kon Tum, quý vị lãnh đạo và nhân viên, phóng viên TTXVN, đài truyền thanh, truyền hình, báo chí Trung ương và thành phố cùng toàn thể đồng bào Phật tử, các giới thân hữu, thân bằng quyến thuộc, đã quang lâm đến Tịnh Xá Ngọc Phương đặt vòng hoa tưởng niệm, tụng kinh cầu nguyện, hộ niệm, phân ưu và dự lễ truy điệu, di quan nhập tháp: CỐ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN.

Trong thời gian tổ chức Lễ tang, từ lúc nhập quan đến lúc cử hành Lễ truy điệu, di quan nhập tháp, không làm sao tránh khỏi những vô tình sơ suất, kính mong toàn thể chư quý vị niệm tình thứ lỗi, hỷ xả cho.

Ban Lễ tang và Ban Tổ chức điều hành tang lễ xin thành tâm cảm tạ.

LỜI CẢM TẠ CỦA TANG MÔN HIẾU QUYẾN

- + Kính thưa Quý vị Lãnh Đạo các cấp và Chư Vị Khách quý.
- + Kính bạch Chư Tôn Đức Tăng Ni cùng toàn thể đồng bào Phật tử, các giới.
- + Kính thưa toàn thể chư liệt vị.

Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên, vị Bốn Sư khả kính, vị lãnh đạo tinh thần của chúng con đã miên viễn ra đi trước sự ngỡ ngàng bàng hoàng, dạt dào thương nhớ của toàn thể môn đồ hiếu quyến. Hàng vạn con tim đang thốn thức hướng về Cố Ni Trưởng. Ni Trưởng viên tịch đã làm chúng con nghẹn ngào xúc động, sự ra đi của Ni trưởng là một mất mát to lớn đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, nói chung, và đối với hàng môn đồ hiếu quyến chúng con nói riêng. Nhưng nhờ sự giúp đỡ nhiệt tâm của Đảng, Nhà nước, Mặt Trận Tổ Quốc Trung Ương, Mặt Trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo Hội Phật giáo Việt Nam, các Cơ quan Báo Chí, Truyền Hình, Phát Thanh, Thông Tấn Xã Việt Nam, đặc biệt nhất là sự quan tâm của Ban Tổ Chức Lễ Tang cùng các cấp Chính quyền Quận Gò Vấp mà Tang Lễ được hoàn thành viên mãn. Toàn thể Môn Đồ Hiếu Quyến chúng con xin chân thành cảm tạ.

Chúng tôi xin chân thành biết ơn sâu xa trước sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ Quốc Trung Ương, Đảng, Nhà nước, Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh đối với Tang lễ Cố Ni Trưởng, đã thành lập Ban Tang Lễ long trọng, hỗ trợ phương tiện và dành nhiều thuận lợi cho việc lo tang lễ, việc các phái đoàn Phật Giáo ở các Tỉnh về Thành phố để phúng viếng Giác Linh Ni Trưởng.

Chúng tôi vô cùng cảm tạ tấm chân tình của các vị Đại diện các

đoàn thể Tôn Giáo bạn và các đoàn thể bạn đối với Cố Ni Trưởng, đã thân hành đến Tịnh xá Ngọc Phương phụng viếng, phân ưu, tưởng niệm, dự lễ tiễn Kim Quan Cố Ni Trưởng đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Chúng tôi không bao giờ quên được những lời cảm niệm tán thán công hạnh phụng sự Đạo, phụng sự Đời của Cố Ni Trưởng. do Quý Vị chân thành phát biểu.

Chúng con vô cùng cảm động trước tấm lòng thương tiếc của Chư Tôn Hòa Thượng, Chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng, Quý Sư Bà, Ni Sư ở khắp các Chùa, Tịnh xá, Tự Viện, Tịnh Thất trong Thành phố, và các tỉnh, quận, huyện gần xa. Quý vị đã chân thành xúc cảm, tán dương Đạo nghiệp hoằng pháp độ sinh, tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự của Cố Ni Sư Trưởng.

Chúng tôi vô cùng cảm xúc và ghi nhớ mãi hình ảnh vừa trang nhã vừa xúc động, vừa thắm thiết đạo tình của quý Phật tử gần xa. Quý vị đã nức nở nghẹn ngào trước Kim Quan Cố Ni Trưởng, đồng mãnh phát tâm hộ đạo, giúp đời, đáp ân Phật Pháp và Thầy Tổ.

Môn đồ hiếu quyến chúng con luôn luôn nhớ lời phó chúc của Cố Ni Trưởng. Nguyên noi theo bước đi vừa hùng lực, vừa từ bi hỷ xả của Cố Ni Trưởng.

Nguyên đời đời nỗ lực tinh tấn trong Đạo nghiệp, thực hiện bốn hoài và luôn luôn xứng đáng với lòng tin yêu của Cố Ni Trưởng, tùy phương tiện giáo hóa muôn loài, đem Đạo vào Đời, giúp Đời thâm Đạo, báo Phật thâm ân.

Nguyên xin hiến trọn đời mình

Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê Hương.

Chúng con luôn luôn tin tưởng vào sự giúp đỡ nhiệt tình và tận tâm điu dắt của Quý liệt vị trên đường phụng sự Đạo pháp - Dân tộc - Xã hội Chủ Nghĩa.

Kính thưa toàn thể quý liệt vị,

Trong bảy ngày tang lễ vừa qua, chúng con không sao tránh khỏi những thiếu sót lỗi lầm, ngưỡng mong trên Chư Tôn Đức cùng

toàn thể quý liệt vị niệm tình hỷ xả cho chúng con.

Chúng con xin đầu thành đánh lễ cúng dường, Chư Tôn Đức, ngưỡng mong quý Ngài ai lân nạo thọ để chừ Môn đồ pháp quyến chúng con được trưởng thừa công đức.

Một lần nữa, chúng con chân thành tri ân Quý liệt vị hiện diện trong LỄ TRUY ĐIỀU và CUNG TIẾN GIÁC LINH NHẬP THÁP PHÂN hôm nay.

Nguyện cầu Phật lực mười phương luôn luôn hộ trì Quý liệt vị thân khỏe, tâm an, viên thành thiện nguyện.

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát.

MỘT VÀI Ý KIẾN NHÂN NGÀY NI SƯ TRƯỞNG HUỲNH LIÊN VIÊN TỊCH

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố NGUYỄN VĂN
NGHIỆP

Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên là một nhà Đạo Đức, chân tu, vừa là một nhân sĩ yêu nước nhiệt thành. Ni Sư Trưởng còn là một nhà thơ có tâm hồn cao đẹp.

Tôi nhớ mãi hình ảnh sinh động, hào hùng của Ni Sư Trưởng (cũng như các Ni Sư, Ni Cô khác ở Tịnh xá Ngọc Phương) trong các cuộc xuống đường biểu tình đấu tranh trực diện quyết liệt với kẻ thù; tôi rất xúc động khi đọc những bài thơ đậm đà tình yêu nước thương dân, đồng thời lên án gay gắt bọn xâm lược và tay sai của Ni Sư Trưởng.

Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên mất đi, chẳng những là tổn thất lớn lao đối với Hệ Ni Giới Khất Sĩ và Phật Giáo Việt Nam mà còn là một tổn thất quan trọng đối với sự nghiệp Cách Mạng Việt Nam nói chung.

Ni Sư Trưởng mất đi, đã để lại biết bao nhiêu niềm tiếc thương cho chúng tôi và cho đồng bào Phật Giáo.

Tôi mong rằng và cũng tin rằng: Ni Sư Ngọc Liên và toàn thể Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam cũng như các Ni Sư, Ni Cô ở Tịnh xá Ngọc Phương sẽ kế tục và phát huy xuất sắc tư tưởng và hành động đẹp đẽ của Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên lúc còn sinh thời: “Kết hợp hài hòa giữa Dân tộc và Đạo pháp; hoàn thiện mục tiêu tốt Đạo đẹp Đời”.

NI SƯ HUỲNH LIÊN LÀ MỘT CHIẾN SĨ ĐẤU TRANH CHO ĐỘC LẬP DÂN TỘC

ĐIỆU VĂN

NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

(Do ông UNG NGỌC KY, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố đọc)

Được sự ủy nhiệm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thay mặt Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. Tôi xin đọc điệu văn trong buổi lễ truy điệu Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên.

Hôm nay ngày 22 tháng 4 năm 1987, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh cùng đồng bào Phật tử vô cùng thương tiếc tiễn đưa nhục thể Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên nhập bảo tháp.

Trong giờ phút thiêng liêng và trang nghiêm này, tôi xin nhắc lại thân thể và công đức quý báu của Ni Sư đã đóng góp cho Đạo và Đời trong hơn 40 năm qua.

Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên thế danh là Nguyễn Thị Trừ, sanh ngày mùng 1 tháng 6 năm Quý Hợi (1923) tại làng Phú Mỹ, tỉnh Mỹ Tho, nay là tỉnh Tiền Giang, trong một gia đình nông dân lao động. Ngày 16-4-1987, sau cơn bệnh hiểm nghèo mặc dù đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Nhân dân Thành phố thăm viếng theo dõi và các bác sĩ tận tình cứu chữa, nhưng theo giáo lý nhà Phật "nhơn sanh sinh trụ, hoại diệt lẽ thường" Ni Sư đã viên tịch, hưởng

thọ 65 tuổi.

Trong suốt cuộc đời 2/3 thế kỷ đó, giữa lúc đất nước còn điêu linh, Ni Sư đã là một chiến sĩ đấu tranh cho độc lập dân tộc. Giữa lúc mỗi Đạo còn suy vi, Ni Sư là bậc chân tu có công với Đạo Pháp. Ngoài ra Ni Sư còn là một nhà hoạt động xã hội, và khi nước nhà đã thống nhất, hòa bình độc lập hoàn toàn, Ni Sư đã nhiệt tình đóng góp vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Thành Phố và đóng góp vào nền hòa bình trong tổ chức Phụ Nữ và trong Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, trong tổ chức Phật Giáo Châu Á vì hòa bình, trong Ủy ban Bảo vệ Hòa bình của Thành phố.

Trước hết Ni Sư là một nhà tu hành chơn chánh :

Từ năm lên 10 Ni Sư đã tu học đạo Minh Sư Phật Đường. Năm 24 tuổi, Ni Sư xuất gia thọ giáo và Y chỉ của Ngài Minh Đăng Quang, người khai sáng Hệ Phái Khất Sĩ. Năm 1957 Ni Sư thành lập Tịnh Xá Ngọc Phương này, rồi bước chân hồng pháp khắp nơi, đem điều lành giảng cho quần chúng Ni Giới. Liên tục trong 31 năm được cử làm Ni Sư Trưởng Giáo hội Ni Giới Khất Sĩ, Ni Sư đã đào tạo nhiều thế hệ Ni mà nhiều người đã có đóng góp không nhỏ vào công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trước đây từ Quảng Trị vào tới Cà Mau.

Sau ngày giải phóng, Ni Sư đã tích cực tham gia vào Ban Liên lạc Phật Giáo Yêu nước Thành Phố Hồ Chí Minh, là Đại biểu Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Việt Nam khóa 6, là Ủy viên Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ban Vận động Thống nhất PGVN, là Ủy viên Kiểm soát Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam. Không quản khó khăn, Ni Sư ra sức động viên Phật tử và Ni giới giữ được hạnh lành theo đường chánh pháp và phát huy lòng yêu nước vốn có của người con Phật, để xây dựng đất nước. Ni Sư xứng đáng là bậc Nữ tu có công với Đạo pháp để được luôn luôn nhớ tiếc trong giới Phật Giáo và tín đồ cả nước. Xin quý vị cùng chúng tôi dành một phút để mặc niệm Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, một nhà tu hành có công với đạo Phật Việt Nam

Thứ hai, Ni Sư là một chiến sĩ :

Ni Sư lập Tịnh Xá Ngọc Phương trong bối cảnh đế quốc Mỹ đang chân thực dân Pháp thực hiện cuộc chiến tranh xâm lược tàn ác, hất hủi đối với nhân dân ta. Nơi nơi nhà cháy ruộng hoang, người người bị bắt giam cầm, “khi sanh linh còn đồ khổ thì Bồ Tát không yên lòng thành Phật”, cho nên Ni Sư được tiếp xúc với một số đồng chí hoạt động cách mạng ở nội thành đã sớm giác ngộ cách mạng và đứng hẳn về phía nhân dân đấu tranh chống Mỹ và tay sai. Từ năm 1963, Ni Sư tích cực tham gia phong trào Phật Giáo chống Mỹ Diệt và các phong trào sinh viên học sinh đòi hòa bình.

Đặc biệt trong giai đoạn 1970-1975, Ni Sư là Phó Chủ tịch trong phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Mặt trận Nhân dân cứu đói, đưa cả Giáo hội Ni giới Khất Sĩ Việt Nam của Ni Sư bấy giờ làm một trong những cánh quân chủ lực của ta trong cuộc đối đầu trực diện với kẻ thù. Biểu tình xạ luân chiến, tuyệt thực trước Dinh Độc Lập mấy tuần lễ liền, nắng gắt chang chang ở ngã bảy, mưa dầm tằm tã trên công trường Bến Thành, lựu đạn, hơi độc, dùi cui, ma trắc... của Cảnh sát Dã chiến nguy đã không làm Ni Sư và hàng đệ tử dưới quyền lãnh đạo của mình sờn lòng. Bản thân Ni Sư bị đánh đập, các Ni Cô người gãy tay, máu me nhuộm đỏ cả những chiếc cà sa màu vàng, tất cả đã theo Ni Sư quyết tiến, thăm nuôi anh chị em sinh viên bị bắt, động viên người lao động Phật tử vững tin ở chính nghĩa độc lập dân tộc. Ni Sư từng là thành viên kiên cường của mặt trận thời bí mật, Ni Sư xứng đáng để Đảng và nhà nước ta ban thưởng Huân Chương độc lập hạng nhì, Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất và Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh về công đóng góp cho sự nghiệp giải phóng đất nước và thành phố thân yêu. Nhân danh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chúng tôi trân trọng biểu dương công đức của Ni Sư.

Thứ ba, Ni Sư là một nhà tổ chức quần chúng, một nhà hoạt động xã hội :

Trước giải phóng, ở đâu có thiên tai, có nạn nhân chiến tranh, có người bị bắt bớ, là có sự hiện diện của Ni Sư để thăm viếng, cứu

trợ và động viên khuyến khích mọi người giữ vững niềm tin và hàng ngũ của mình, luyện cho đệ tử của mình biết tu học, biết lao động, biết kiên quyết đấu tranh chống ách áp bức, và không ngừng hoạt động xã hội. Ni Sư là nhà tổ chức quần chúng giỏi, nhà hoạt động xã hội giỏi. Sau ngày giải phóng, cứ tới Phật Đản, ngày Quốc Khánh 2-9, Tết Nguyên Đán... là Ni Sư đi thăm thương bệnh binh ở các bệnh viện, an ủi và mang quà đến cho các chiến sĩ. Tấm lòng Ni Sư như thể, nay Ni Sư liễu Đạo rồi khỏi chúng ta ai mà chẳng ngậm ngùi! Sự hiện diện đông đảo và vẻ u buồn trên khuôn mặt mỗi người hôm nay đã nói lên niềm tưởng nhớ thiết tha của chúng ta đối với Ni Sư, người đã chia sẻ với chúng ta mỗi giai đoạn trong hằng 20 năm trời sát cánh chiến đấu bên nhau.

Cũng với tư cách là nhà hoạt động xã hội, đấu tranh cho hòa bình thế giới, Ni Sư đã từng sang Matxcova dự hội nghị Phụ Nữ Dân Chủ thế giới, sang Mông Cổ dự Hội nghị Phật Giáo Châu Á vì hòa bình, sang Campuchia giúp bạn trong công tác tôn giáo. Trong những chuyến đi đó, với nụ cười thoải mái cởi mở, với những câu chuyện vui về cuộc đấu tranh chống Mỹ, với những lời thơ giản dị, Ni Sư đã để lại trong lòng bầu bạn năm châu những kỷ niệm không bao giờ quên được mà bản thân chúng tôi khi có dịp đi nước ngoài gặp lại, thường được bạn bè luôn luôn nhắc tới Ni Sư.

Ni Sư mất đi, chúng ta mất đi một nhà tu hành chân chánh, mất đi một chiến sĩ kiên cường, mất đi một nhà hoạt động xã hội lỗi lạc. Tổn thất này thật lớn lao đối với tất cả chúng ta.

Vĩnh biệt Ni Sư trong nỗi đau thương to lớn nhưng cũng với niềm tin bền vững về một tương lai tươi sáng của đất nước, một cảnh tịnh độ ngay giữa lòng trần gian xã hội chủ nghĩa, mà Ni Sư đã tận tình đóng góp cả đời mình.

Vĩnh biệt Ni Sư, xin Ni Sư hãy yên giấc ngàn thu.

VĂN TẾ NI SƯ TRƯỞNG HUỖNH LIÊN

- Trưởng Hệ phái Khất Sĩ Ni giới Việt Nam
- Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- Ủy viên Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
- Ủy viên Kiểm soát Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố
- Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới của Thành phố

Ni Sư BẠCH LIÊN

HẠN VẬN HUỖNH LIÊN

Hỡi ôi !

Bồ Đề lay cội,

Long thọ rũ nhánh.

Hoa rơi lá tả,

Bình vỡ tan tành.

Chim chung tổ sao nở đành phân cách,

Hoa chung vườn sao vội tách riêng cành.

Để thương để tiếc !

Để thấm để tình !

Còn đâu Nữ lợi tha tuần kiệt ?

Còn đâu Ni xả kỷ anh minh ?

Ni Sư ơi !

Chốn sông mê còn lụy sanh linh,

sao đành xa lánh,

Cõi lạc quốc thiếu chi hiền thánh,

sao vội đặng trình ?

Tre cần cối vẫn còn xanh lá,

Măng búp non sao đã rụi hình ?

Nhớ Giác linh xưa :

Khoan hồng đức độ,

Điềm đạm tánh tình.

Hiếu nghĩa với gia đình,

Quên mình vì Tổ quốc.

Thân tịnh thanh nương cảnh trực,

Sen tinh khiết vượt ao sình!

Bao kiếp tạo nhơn lành, vừa gặp Thầy,

đạo phát minh tỏ ố;

Mấy đời tâm giác ngộ, mới độ sanh,

đức lan tỏa rộng thính.

Tu trong thời loạn lạc cạnh tranh,

chẳng vụ lợi tham danh,

vì nước vì dân hy sinh rất ráo;

Sống giữa lúc cường quyền hung bạo,

quyết hại dân phá đạo,
 công hạnh độ tha giải thoát tội tình.

Bủa đức cứu dân vơi khổ,
 Ban ân hóa chúng an bình.

Khi Miên giết hại dân mình,
 chạy bắt xất ốm đau đói khát;
 Động đức từ bi Bồ Tát,
 gọi các miền cứu trợ nhân sinh.

Lúc quê hương đầy động đao binh,
 trút bom đạn nhà tan cửa nát.
 cảnh mất cha, mất chồng, đắng cay chua chát;

Lập phụ nữ phong trào vững chắc,
 đòi hòa bình quyền sống nhân sanh,
 mặc dùi cui, ma trắc, gai thép bao quanh.

Dũng cảm, kiên trinh, quyết liệt,
 Đấu tranh dai dẳng nhiệt thành.

Bốn một năm bi nguyện cần hành,
 cứu độ sanh linh tròn đạo nghiệp;

Hơn một tháng bệnh duyên chuyển tiếp,
 khai thông pháp tánh rạng tâm kinh.

Đến hôm nay thì ôi thôi !

Chí cả buông rời vóc huyễn,
 Tài cao đoạn tuyệt bút nghiên.

Chúng đệ tử nào phiền đời đoạn,

Bạn đồng nguyên thương cảm khó yên.

Kể từ đây :

*Em vấp ngã ai đỡ dành nâng đỡ,
Trò đại khờ, ai hỗ trợ nhắc khuyên.*

*NI SU HUỲNH LIÊN !
Hỡi NI SU HUỲNH LIÊN !*

*Sư còn nhớ : thuở mới bước theo Thầy học đạo,
vào rừng xanh thiếu mừng mên com áo thuốc
men,
muối rừng đốt đỏ ngầu thân xác;
Trò chẳng quên : khi lội suối băng rừng khát thực,
ra đường quan, đủ nắng mưa sương gió sinh
đen,
mặc nhục vinh xuyên tạc oan khiên.
Chẳng bận, chẳng phiền, an nhiên tự tại;
Tì bi, quảng đại, tùy cảnh, tùy duyên.*

Nhớ lúc :

*Đức Tôn Sư vắng bóng,
Tâm tứ chúng phan duyên,
Chị em mình cố gắng,
Siết tay vững lái thuyền;
Vượt chông gai sóng gió,
Vượt Trung thổ, sơn xuyên.*

Đạo hoằng khai khắp chốn,
 Đời mến mộ vô biên,
 Nguyên đồng nương tu tiến,
 Cầu Định Tuệ chơn truyền,
 Bửu trì hoa rực rỡ,
 Tỏa ngát nhụy hương liên.

Nay đến lúc :

Dầu khô đèn tắt
 Biển cạn non nghiêng.
 Biết bao Phật tử nào phiền,
 vì mất người tể độ;
 Biết bao chúng Ni đau khổ,
 vì mất trưởng lái thuyền!
 Một nén hương lòng,
 thân ái tiễn đưa người đại lực;
 Vài câu kính chúc,
 ngậm ngùi thương tiếc bạn tâm nguyên.

NI SU HUỲNH LIÊN

HỒI NI SU HUỲNH LIÊN

Hiển linh xin chúng giám,
 Hộ hiệu quyền liên niên.
 Nguyên cầu người trực vãng Tây Thiên!
 Thay mặt đại chúng Ni,
 Trò Bạch Liên chân thành kính tiễn !

TƯỞNG NHỚ NI SƯ TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

NGUYỄN THỊ THANH

Nguyên Phó Chủ tịch BCHTU HỘI LHPNVN Nguyên Hội trưởng BCH Thành hội PNTP Hồ Chí Minh

Tôi nghe tiếng Ni Sư Huỳnh Liên từ những năm 1963-1964, lúc phong trào đấu tranh của đồng bào Sài Gòn, Chợ Lớn chống Mỹ ngậy nổi lên như vũ bão, trong đó có phong trào Phật Giáo. Lúc đó tôi công tác ở Trung Ương Hội liên hiệp Phụ nữ giải phóng miền Nam, tuy không trực tiếp tham gia phong trào ở nội thành, nhưng vẫn thường xuyên theo dõi tình hình qua đọc báo cáo, tiếp xúc với các cơ sở ở nội thành ra, nghe đài phát thanh và đọc báo chí. Ấn tượng tốt đẹp đầu tiên đối với Ni Sư đến với tôi lúc tôi được xem những hình ảnh của các Tăng Ni Phật tử đang xô xát với bọn cảnh sát ngậy khi chúng dùng dùi cui đàn áp bà con. Hình ảnh các Ni Cô, tín đồ giới Khất Sĩ dẫn đầu là Ni Sư Huỳnh Liên, đang ngồi tuyệt thực phản đối chế độ độc tài phát xít của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai làm tôi rất mến phục Ni Sư, coi Ni Sư là một vị chân tu giàu lòng yêu nước, có ý thức dân tộc cao:

Đến ngày 30-4-1975, được gặp và làm việc với Ni Sư ở Thành hội và Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, tôi càng cảm mến Ni Sư hơn vì thấy Ni Sư đã cống hiến trọn đời mình cho cả Đạo và Đời, gắn liền Tôn giáo với Tổ quốc. Dưới sự hướng dẫn của Ni Sư, giới Khất Sĩ đã đồng hành với dân tộc cả trong thời kỳ kháng chiến cứu nước đến thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

Ngoài việc tu hành, Ni Sư đã dành một phần lớn thời gian cho công tác xã hội, chăm sóc cứu trợ những tín đồ và đồng bào nghèo khổ, thăm viếng ủy lạo bộ đội thương bệnh binh, giúp đỡ nuôi dưỡng trẻ mồ côi khuyết tật.

Điều đáng quý ở Ni Sư là người đã có ý thức mạnh đối với lao động sản xuất. Tịnh Xá Ngọc Phương đã dành một phần mặt bằng để

làm nơi dạy thêu thùa may mặc, làm bánh mứt để vừa giải quyết công ăn việc làm cho các Ni Cô, tín đồ, vừa có thu nhập phục vụ đời sống trong Tịnh Xá, vừa tích lũy cho quỹ công tác xã hội. Là thành viên của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ni Sư đã đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng khối đoàn kết trong đại gia đình phụ nữ.

Ni Sư luôn tích cực đấu tranh quyền lợi cho nữ giới, đặc biệt là quyền bình đẳng nam nữ cho cả ngoài đời lẫn trong Tôn giáo.

Ni Sư vừa là nhà tu, nhà hoạt động xã hội và nhà thơ. Người có biệt tài xuất khẩu thành thơ, mỗi khi trong lòng có xúc cảm mới. Ai đã từng dự hội nghị hoặc đi công tác chung với Ni Sư đều được nghe những bài thơ do Ni Sư cảm hứng sáng tác tại chỗ, ý tứ dồi dào, nội dung phong phú.

Tôi nhớ mãi lần gặp Ni Sư lần cuối cùng, trên giường bệnh. Mặc dầu cơn bệnh hiểm nghèo dần vắt cơ thể rất đau đớn, nhưng Người có sức chịu đựng phi thường, không hề rên siết, nét mặt Người luôn luôn tươi tỉnh bình thản, có vẻ lạc quan yêu đời cho đến phút cuối cùng Người vĩnh biệt chúng ta để đi về cõi Niết Bàn bất tử.

Ni Sư Huỳnh Liên không còn nữa, nhưng tên tuổi, hình ảnh Ni Sư luôn sống mãi trong lòng mọi người, trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, trong phong trào giải phóng phụ nữ.

ĐÔI LỜI CẢM NIỆM

Nhân ngày kỷ niệm lần thứ 6

Ngày Ni Trưởng THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN viên tịch.

Ngày 19 tháng 03 năm Quý Dậu 1987 - 1993

Hòa Thượng THÍCH THANH KIỂM
Trưởng ban Kinh tế Tài chánh Trung ương
Giáo hội Phật Giáo Việt Nam,
Viện chủ Tổ Đình Vĩnh Nghiêm TP. Hồ Chí Minh

*Sen vàng thơm ngát khắp nơi nơi
Chẳng nhiễm bùn nhơ sắc tuyệt vời.
Tịnh xá Ngọc Phương ngôi tọa chủ
Giới Ni Khất Sĩ đáng anh tài
Trượng đường phảng phất còn di ảnh
Bảo tháp lung linh có tượng đài
Công đức Đạo Đời đều trọn vẹn
Sáu thu vắng bóng vẫn xanh tươi.*

Thượng tọa THÍCH TỪ HẠNH

Nguyên Phó Tổng Thư ký

kiêm Chánh Văn phòng

Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam

Phụng sự Đạo giác ngộ nhiệm mầu,

đền Chánh Pháp rạng ngời Ni Giới, tri hạnh Khất Sĩ

giống Bồ đề rải khắp nhân gian.

Nhập thân nền Hòa bình Độc lập,

đường đấu tranh gắn bó nhân dân, giương cờ Tự do

đời phụ nữ thoát vòng nô lệ.

Hòa thượng THÍCH TỪ THÔN

Ủy Viên Hội Đồng Trị sự

Trung Ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam

* Chí bất khuất vì Hạnh phúc - Tự do,

chiếc áo Khất Sĩ làm vẻ vang trong Ni Giới;

Nguyện kiên cường cho Hòa bình - Độc lập,

tấm thân nữ lưu nêu gương sáng chốn Tông lâm.

Nhà Thơ TRU

* Khất sĩ chơn truyền

lấy nghĩa non sông làm nghĩa Đạo

Huỳnh Liên viên mãn

Nhà thơ Tru

TUỞNG NIỆM NI SƯ THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Hòa Thượng THÍCH HIỂN PHÁP
Phó Tổng Thư ký kiêm Chánh Văn phòng II
TW Giáo Hội Phật giáo Việt Nam.

Lần giở từng trang lịch, so tính thời gian, sắp xếp từng ngày làm việc sao cho phù hợp với công tác Giáo Hội ngày một nhiều thêm, hai chữ Thanh Minh được đóng khung trong lịch Tàu, bất chợt nhớ đến hai câu thơ trong quyển truyện Kiều:

Thanh minh trong tiết tháng ba

Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh...

Ngày xuân, đi thăm những người thân thuộc đã mất, hay ít ra cũng là thăm những bạn bè, thân hữu ngày xưa đã từng quen biết với mình, nay đã hóa ra người thiên cổ.

Từ những suy tưởng ấy, khiến tôi trầm ngâm ôn lại quãng đời của mình với những năm dài đã qua đi, trong đó biết bao những thăng trầm biến đổi của cuộc đời, mà những người ngày xưa cùng cộng tác với tôi trên nhiều lãnh vực xã hội và tôn giáo, giờ đây những người ấy có vị thì còn mạnh khỏe, có vị nay đã yên giấc ngàn thu...

Trong những vị mà tôi có dịp cùng chung cộng tác trong các lãnh vực tôn giáo hoặc xã hội, có rất nhiều người tôi quý mến, phần đông đều là các đấng trượng phu nam tử cả. Thế nhưng không chỉ có những đấng trượng phu nam tử mới làm được những việc mà nhân dân trọng vọng, mà các vị nữ lưu cũng lắm kẻ có những nghĩa cử và hành động làm cho các hàng nam tử phải cúi đầu khuất phục. Người tôi muốn tưởng niệm đó là NI SƯ THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN.

Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên, không những là một nữ tu sĩ lãnh

Đạo Ni Giới Khất Sĩ Phật Giáo Việt Nam, mà còn là một nhà yêu nước, theo tiếng gọi của cách mạng, đấu tranh cho quyền lợi giới nữ nói riêng và cho sự giải phóng dân tộc thống nhất Tổ quốc nói chung. Ni Sư một lúc đã làm hai công việc: tốt Đạo và đẹp Đời.

Vào năm 1971, tôi và Ni Sư cộng tác đấu tranh trong nhiều lãnh vực cách mạng và xã hội tham gia các phong trào Phụ nữ đòi quyền sống (do Bà Ngô Bá Thành lãnh đạo) thanh niên, học sinh, sinh viên đòi tự do dân chủ (do các anh Huỳnh Tấn Mẫm, Lê Văn Nuôi lãnh đạo), tổ chức Nhân dân đòi thi hành Hiệp định Paris, phong trào đòi cải thiện chế độ lao tù, tranh đấu đòi trả tự do cho Nguyễn Thị Lan, Cao Thị Quế Anh (do Luật Sư Trần Ngọc Liễng lãnh đạo), Mặt trận nhân dân cứu đói (do tôi làm Chủ tịch)... Và sau ngày giải phóng, tôi và Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên đồng là Đại Biểu Quốc Hội khóa VI (1976 - 1981)...

Nhớ lại những thời kỳ ấy, bom đạn rền rất bay và nổ rền trên vùng đất miền Nam, cảnh nhà cháy do giặc đốt phá, càn quét. Những bà mẹ mất con, những người vợ mất chồng, những trẻ mồ côi mất cha, tiếng khóc cùng tiếng pháo nổ hòa nhau thành tiếng căm hờn của người dân Nam Bộ. Những chiếc khăn sô trên đầu những người vợ trẻ để tang chồng mới chết sau loạt mưa bom, nhà nát, vườn hư, ruộng lúa bị vùi dập dưới những làn bom đạn dày xéo lên nhau của những chiếc xe bọc thép. Biết bao người vợ trẻ ôm con vào lòng, nhìn tài sản tiêu tan mà chứa chan dòng nước mắt. Trước những cảnh đau thương cứ mãi kéo dài ấy, Ni Sư Huỳnh Liên không ngại mình là thân nữ, mà vừa là tu sĩ, đã hòa chung vào cùng với đồng người để đẩy lên thành phong trào Phụ nữ đòi quyền sống. Nhưng niềm đau thương không chỉ riêng cho những người phụ nữ, mà chung cho cả mọi người dân Nam Bộ, trong đó có thanh niên, học sinh sinh viên. Tuổi trẻ lớn lên, bị bắt vào quân dịch, thanh niên học sinh bị đờn quân bắt lính. Ở các trường Trung, Đại học, địch cùng cảnh sát mao vụ rình mò bắt bớ những thanh niên, sinh viên, học sinh yêu nước. Tiếng súng càng nổ, các cuộc càn quét càng nhiều, máu càng rơi, thấy người càng thêm chồng chất. Thanh niên nếu rời ghế nhà trường chỉ có một con đường là đi vào chiến trận. Mọi người ai ai cũng khao khát được tự do, Ni Sư Huỳnh Liên cũng theo tiếng vọng đó, hơn

nhập với dòng người tạo thành phong trào thanh niên, sinh viên, học sinh đòi tự do dân chủ.

Không những thanh niên mới có nỗi khổ của những năm dài sống chui rúc vì trốn lính. Nỗi khổ của thời chiến tranh mà tất cả mọi người ai ai cũng muốn thấy cuộc sống thanh bình, muốn tiếng súng được chấm dứt trong cuộc hòa đàm, Ni Sư Huỳnh Liên cũng đã góp mặt cùng nhiều người để tạo thành tổ chức nhân dân đòi thi hành hiệp định Paris.

Khi hiệp định Paris không được chính quyền Sài Gòn tôn trọng, chiến tranh cứ leo thang, ruộng cứ bị bỏ hoang, vườn càng thêm rậm cỏ. Cái đói đã đến với người dân Nam Bộ vốn chỉ sống bằng nghề nông, nhiều người không dám về lại mảnh vườn thửa ruộng của mình. Sống tha hương với những ngày khốn khổ, động lòng từ bi, một tấm lòng luôn có của mọi người, nhất là tu sĩ, Ni Sư Huỳnh Liên cũng đã không ngại ngừng góp thêm phần công sức của mình trong phong trào Mặt trận nhân dân cứu đói.

Sài Gòn, với những năm đầu của thập kỷ 70, nền chính trị của ngụy quyền mỗi ngày càng thêm rối rắm, kinh tế sa sút, chiến sự gia tăng, dân tình khốn khổ, các cuộc mít tinh, biểu tình phản đối của dân chúng mỗi ngày một thêm nhiều. Những cuộc đàn áp, bắt bớ luôn xảy ra. Nhưng bất chấp các sự khủng bố của cảnh sát ngụy, nhân dân Nam Bộ với truyền thống anh hùng bất khuất từ ngàn xưa của dòng máu cha ông truyền lại, vẫn kéo nhau xuống đường.

Ni Sư Huỳnh Liên với lòng can đảm dị thường, không sợ tất cả những sự đe dọa, bắt bớ hay giam cầm, vẫn theo tiếng gọi của những tấm lòng yêu nước, yêu công lý, dấn thân vào các hiểm nguy để đấu tranh cho lẽ phải.

Tịnh xá Ngọc Phương là điểm phong tỏa của cảnh sát Gia Định lúc bấy giờ, kẽm gai, lính canh túc trực ngày đêm. Thế nhưng, “Xuất kỳ bất ý” bọn chúng lơ lửng đề phòng thì “đội quân nữ áo vàng”, tiếng chuông dưng của cảnh sát Sài Gòn Gia Định, đột phá vòng vây kẽm gai vượt ra đường, làm cuộc “biểu tình tuần hành” như nước lũ. Ni chúng đi trước, quần chúng đi sau ủng hộ - không biểu ngữ, không

uyên đơn - Song lực lượng cảnh sát kéo kềm gai chặn đường, thì gôi tại chỗ lấy sơn kẻ trên đường nhựa nói lên nguyện vọng đấu tranh của mình.

Những cuộc biểu tình âm thầm, lặng lẽ như thế, mà Ni Sư không đơn độc, bởi sự đồng tình ủng hộ của đông đảo quần chúng. Thế mới biết rằng: Cách mạng là sự nghiệp chung của đông bào quần chúng nhân dân.

Đáng nhớ nhất là vào dịp Tết năm Quý Sửu, khi Tổng thống Thiệu sắp mãn nhiệm kỳ, chính quyền Sài Gòn tổ chức bầu cử Tổng thống, nhưng buồn cười nhất là danh sách ứng cử Tổng thống được đưa ra chỉ có mỗi mình Nguyễn Văn Thiệu! Một lần sống dư luận xôn xao bàn tán mỉa mai, phản đối, và lúc đó tôi, Ni Sư Huỳnh Liên cũng có mặt cùng với nhóm dân biểu đối lập Hạ Nghị Viện tuyệt thực tại nhà Quốc Hội nguyền đòi Tổng thống Thiệu từ chức và chống cuộc bầu cử độc diễn của Nguyễn Văn Thiệu. Tại Hạ Nghị Viện chúng tôi thấy không tranh đấu được bởi cảnh sát bao vây tứ phía. Tôi, Linh Mục Phan Khắc Từ và Ni Sư tổ chức cuộc biểu tình trước dinh Tổng thống Thiệu - Nhân dịp Tết, các ngoại giao đoàn đến chúc Tết. Cuộc biểu tình này lực lượng của Ni Sư thiệt hại nhiều nhất. Và sau đó nguyền quyền hốt trọn từng người, đàn áp Ni chúng đã man khiêng bỏ lên xe be chở về Tịnh Xá Ngọc Phương và phong tỏa luôn nhiều ngày tháng.

Ni Sư Huỳnh Liên Trụ Trì Tịnh Xá Ngọc Phương tại Gò Vấp, nuôi dưỡng và dạy dỗ cho rất đông đồ chúng. Được hấp thụ bởi tính yêu chân lý, tính bất khuất trước mọi bạo lực và bất công, Ni chúng tại Tịnh xá Ngọc Phương xuống đường đấu tranh cho lẽ phải.

Tôi còn nhớ một ngày làm lễ ra mắt cả ba tổ chức - Mặt trận nhân dân cứu đói, - Tổ chức nhân dân đòi thi hành Hiệp định Paris, Lực lượng hòa giải dân tộc (tháng 11.1974) tại chùa Ân Quang. Ngày đó bị chính quyền nguy bao vây và bắt nguội những người trong tổ chức. Trên đường về, chúng vây ráp, đánh đập hết sức dã man làm cho số Ni chúng bị thương nặng (phải vào bệnh viện Sùng Chính cấp cứu) và chúng cô lập tại bùng binh Ngã bảy Chợ Lớn, "tức nước vỡ bờ", Ni chúng của Tịnh Xá Ngọc Phương đã can đảm làm thành cuộc

biểu tình tại chỗ để phản đối chánh sách khủng bố của ngụy quyền, bất chấp tất cả mọi sự trấn áp và đe dọa của chính quyền Sài Gòn. Mỗi lần lực lượng của Ni Sư bị bao vây, cô lập thì chúng tôi (MTNDCCĐ), Linh mục Phan Khắc Từ (UBBVQLLĐ), Giáo sư Lý Chánh Trung (báo Điện Tín), anh Hồ Ngọc Nhuận và chị Kiều Mộng Thu đều đến ủy lạo, thăm viếng để ủng hộ tinh thần. Nhớ lại những người mà tôi có nhiều quen biết và cùng chung cộng tác. Có vị nay hãy còn đang góp sức dựng xây để làm cho xã hội ngày thêm tốt đẹp, Đạo Pháp mỗi lúc được xương minh với ý nghĩa tốt Đạo đẹp Đời, nhưng cũng có vị nay đã an nhiên về cõi hư vô, như Ni Sư Huỳnh Liên nay đã lặng yên về với cõi Niết Bàn...

Đất nước Việt Nam ngày nay, Nam Bắc đã về chung một mối, yên bình và độc lập tự do. Phật giáo Việt Nam giờ đây cũng đã được thống nhất một Giáo Hội, hưng thịnh và vững bền. Trang sử của đất nước và của Phật Giáo Việt Nam ngày nay, huy hoàng, sáng chói, rạng rỡ với những thành công đương đại. Chúng ta, chắc không ai đã dám quên những người đã có nhiều công lao cho sự nghiệp hôm nay.

Cách mạng thành công, do nhiều bàn tay đóng góp, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam ngày nay thống nhất, do nhiều người làm nên. Ni Sư Huỳnh Liên qua những năm dài đấu tranh với chế độ cũ để giành lấy chân lý cho mọi người giữa lòng Sài Gòn - Gia Định đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp thành công của cách mạng giải phóng Miền Nam. Với cương vị hàng đầu của Ni Giới Khất Sĩ, Ni Sư Huỳnh Liên cũng đã đóng góp phần lớn cho công cuộc thống nhất Phật Giáo.

Sau câu nói của cả nước: Đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, bên cạnh đó chúng ta còn phải nhớ công lao của nhiều người đã góp nhiều sức lực cho thành công của cách mạng, cho sự thành công của Đạo Pháp, trong đó có Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên một nữ tu sĩ Phật giáo, giàu lòng yêu nước, yêu Đạo Pháp, bất khuất trước bạo lực và dám đấu tranh cho công bằng xã hội.

NI SƯ HUỲNH LIÊN, CON NGƯỜI SÁNG TẠO

Thượng Tọa THÍCH TRÍ QUẢNG
Trưởng Ban Hoằng Pháp Trung ương
Giáo hội Phật Giáo Việt Nam

Ni Sư Ngôat Liên mời tôi về dự Lễ hỷ kỵ của Ni Sư Huỳnh Liên, gợi nhắc tôi nhớ đến những năm tháng cùng làm việc chung với Ni Sư trong Giáo Hội. Thời gian thấm thoát trôi qua, thế là Ni Sư vĩnh viễn ra đi. Hồi tưởng lại thời kỳ đầu, Giáo hội mới hoạt động, gặp nhiều khó khăn, trong các Phật sự chung, tôi có dịp tiếp xúc nhận thấy Ni Sư có nhiều tánh tốt nên ghi lại những kỷ niệm đẹp với bậc chân tu.

Như mọi người đã biết, Ni Sư là người đầu tiên thành lập giới Khất Sĩ Ni. Công đức sáng lập này chắc chắn được Ni chúng Khất Sĩ nhớ lưu truyền, kính trọng. Điểm đặc biệt, mặc dù Ni Sư tu hạnh đầu đà, chỉ lấy pháp khất thực làm chính nhưng Ni Sư đã dám thay đổi hướng tu. Thật vậy, Ni Sư là người đầu tiên chủ trương cho Ni chúng học và sản xuất để có đời sống kinh tế tự túc, không phải lệ thuộc vào sự cúng dường của đàn na. Khởi xướng này được xem là một cuộc làm táo bạo trong giới Ni và chính nhờ đó mà ngày nay trong Ni giới Khất sĩ mới có người tốt nghiệp Cao Cấp Phật Học điều hành đạo. Ý tưởng đào tạo và xây dựng người thừa kế có trình độ tri thức, có khả năng đảm đương Phật sự là một điều quý giá đáng trân trọng, chúng ta tìm thấy được ở Ni Sư. Ngoài ra, trước khi về thế giới này, Ni Sư không quên thể hiện lòng từ, nhắc nhở Ni chúng cần thực hiện lời hứa của Ni Sư về việc tặng một Tivi màu cho bệnh viện 175

Tóm lại, quan sát cuộc sống tu hành của Ni Sư, chúng ta rút ra được bài học làm thế nào để hành đạo lợi ích cuộc đời mà không câu nệ giáo Pháp. Ni Sư đã thể hiện được điều đó khi quyết định thay đổi lối mòn cũ, loại bỏ những gì không còn thích hợp để thực hiện một hướng tu học mới tương ứng với hoàn cảnh thực tại. Qua một số việc làm của Ni Sư, tôi thiết nghĩ đó là tấm gương sáng cho Ni Giới Khất Sĩ nói riêng và những người tu hành nói chung vậy.



ĐIỀU VẦN KHỐC NI SƯ HUỲNH LIÊN

Nhà thơ HUỲNH LINH T

Hung tin báo chiều nay "Ni Sư đã mất"

Thì Ni Sư ơi! Con chết lặng từng giờ.

Nghe bàng hoàng tưởng chừng nín thở.

Khi chợt tỉnh thì thôi rồi sự thật.

Hỡi ơi ! Ni Sư mất đi !

Không riêng gì người con Phật

Mà cả non sông dân tộc cũng thương tiếc ngậm
ngùi.

Ni Sư ơi ! Ni sư !

Nhìn Ni Sư trong cơn đau oằn oại

Nét từ hòa không lịm tắt trên môi

Dáng ung dung trong nụ cười đôn hậu

Báo tin mừng như gieo rắc niềm vui

"Kìa hoa sen, hoa huệ nở dâng mừng"

Một niềm lành muôn vạn trái tim mong.

Có ngờ đâu đó là lời sau cuối

Lời già từ chứa chan bao đắm đuối.

Kính bạch Ni Sư :

Nhớ từ thuở xuân ươm mộng,

Người đã xót xa cho nghiệp chướng con người

Vì tham sân si mê đắm lạc lằm
 Đang hụp lặn trong bể khổ trầm luân
 Người dứt bỏ thất tình lục dục
 Nhẹ tẩm thân nương bóng cửa thiền
 Bao tháng năm hoằng dương chánh Pháp
 Người là hiện thân của đức Từ Bi Bồ Tát
 Người đến đâu là chùa chiền rộ nở
 Người đến đâu là môn đệ theo về
 Người đến đâu là ra tay cứu độ
 Người mẹ hiền của những đứa con côi tứ cố
 Là chân tình của những cụ già dưỡng lão vô thân
 Là ân nhân của muôn vạn người bệnh hoạn
 Của trại cùi, mắt trí viện, tê liệt thần kinh
 Là cứu tinh của những ai hoạn nạn tù đầy
 Người là tất cả của những ai cầu cứu khổ
 Là mẹ hiền đem hy vọng bình an.

Ni Sư ơi !

Những tướng Ni Sư yên bề hành đạo
 Có ngờ đâu bọn mưu ma chước quỷ
 Lũ ngông cuồng cướp nước buôn dân
 Chúng biến đất Tổ thiêng liêng thành lò sinh sát
 Nướng dân lành trên ngọn lửa tàn hung
 Người không thể thu hình trong thiền môn thanh tịnh
 Bỏ lụy phiền mặc kệ ngoài tai

Ai mặc ai sống chết nợ chi cần.
 Người đã tu là phải hy sinh tất cả
 Là chấp nhận thương đau đập vùi thể xác
 Tư tưởng đó là chỉ nam định hướng
 Người ý thức sự khổ đau nguồn cội
 Người đốt đuốc từ quang dẫn thân bước tới
 Không ngồi yên nhìn giang sơn nghiệt ngã
 Không nhắm mắt trước nước mắt nhà tan
 Và muôn triệu người quần quai rên la
 Lại một lần trong cuộc đời biến đổi
 Khoác chiến y người xông xáo đấu tranh
 Người hiên ngang như vị tướng người bách thắng
 Người uy nghi như tiên nữ xuống trần.
 Người lấy tình thương công bằng bác ái
 Khoác vai mình làm vũ khí đấu tranh
 Người can đảm đứng lên
 Nói lời sự thật, thách thức, cảnh cáo
 Trước tham tàn bạo ngược, trước cướp nước buôn
 dân
 Trước lưỡi lê họng súng, trước hỏa tiễn đạn cay
 Trước xe tăng, napal, bom bi, phản lực
 Dù bao vây phong tỏa, dù hỏa ngục tù đầy tra tấn
 Dù gươm kề cổ súng kề lưng
 Vẫn tuyệt thực, vẫn xuống đường, tuyên truyền
 sách động.

Người noi theo Trưng, Triệu trọn nghĩa nước non
Người đã thắng bằng đại hùng, đại lực, đại từ bi
Bằng khí phách quật cường của giống nòi Hồng
Lạc

Của hàng triệu con tim làm than tui nhục
Người là ngọn hải đăng dẫn lối đưa đường
Người là con thuyền thanh lương đưa chúng con
đến bờ thom hương.

Người là tất cả!

Là anh hùng lao động, là liệt nữ anh thư
Đã tu hành là xây đắp tổ diêm
Đẹp cho đời sáng cả Đạo từ bi
Có bao giờ dùng chân tự mãn
Ôi lành thay! hạnh phúc cho nhân quần
Ôi quý thay! Đức hạnh viên thành
Công lao nọ! như dãy Trường Sơn ngút ngàn
hùng vĩ
Đạo đức kia! như dòng Cửu Long cuộn
cuộn muôn đời!

Ni Sư ơi! Ni Sư mất đi

Dù sắt đá cũng nghe lòng tê tái
Hướng đất trời không động mối thương tâm
Thành phố Hồ Chí Minh con nắng vàng rực rỡ
Bỗng phút chốc vắng mình nín thở
Từ con giông uất ghen cả trời sâu
Bao tức tưởi, bao nuối tiếc thương đau

Một khoảng khắc cả khung trời ảm đạm
 Chùa thiếu bóng Ni Sư Giáo hội vắng bóng Người
 Mặt trận cũng thiếu bóng đồng chí
 Và Phật tử chúng con cũng mất một người
 Thầy cương nghị, một người chị đảm đang.

Ni Sư ơi !

Qua những tháng năm dài tranh đấu
 Chống quân thù cướp nước, lũ bán nước huân dân.
 Cùng Ni Sư lúc luận bàn kế hoạch.
 Lúc đối mặt quân thù
 Lúc hỗ trợ tăng cường, lúc chiến thắng nguy nan.
 Lúc bài văn trao đổi
 Lúc xướng họa đôi vần
 Lúc canh cải tu hành, lúc luận bàn việc nước
 Ni Sư ơi! làm sao con quên được
 Một vị Thầy tương đắc đồng chí
 Một người Thầy con kính mến quý thương
 Một con người không làm sao con nói hết
 Ni Sư ơi! sao vội vã quá đi thôi
 Người ra đi sao không một lời nhắn lại
 Còn thân thờ trong bước đại bơ vơ
 Con gọi tên Người trong không gian vẫn vū
 Gọi tên Người trong đêm tối âm u :
 Ni Sư Huỳnh Liên! Ni Sư Huỳnh Liên!
 Ôi đạo cao! chí cả! Công chưa thành, danh chưa toại

Sao nghiệt ngã bởi cơn đau
Để Ni Sư xa lìa nhân thế
Người ra đi! Hỏi còn gì!
Còn tiếc nuôi thương đau
Còn những gì đang dở
Ni Sư ơi ! con xin ghi tất cả
Bằng xót xa đau đớn không cùng
Bằng ghen ngào thốn thúc con tim
Con gọi tên Người: Ni Sư Huỳnh Liên
Sao không một lời vang vọng
Con chỉ thấy lệ hạc nhỏ dài
Lung linh ánh nến
Quyện khói hương như phảng phất đâu đây
Một hình hài hôm nào Ni Sư còn đó
Chừ không còn âm dương đôi đoạn
Tiếng rĩ rên muôn vạn khóc Ni Sư
Nghe hạc phách âm ba rờn rợn
Khúc chiêu hồn huyền hoặc cõi hư vô
Kính bạch Ni Sư :
Ni Sư nói đi Ni Sư - chỉ một lời từ tạ !
Thân Ni Sư còn đó !
Lời Ni Sư nơi đâu ?
Những lời nói hiền hòa trù mến
Còn đâu đây cô đọng mãi thâm thi

Bằng tiếng nói nhẹ đưa lời non nỉ
 Nghe xa xăm vọng về bao tức tưởi
 Bên quan lạnh có những người đang khóc
 Dòng di bút con ghi lời tưởng niệm
 Để ngàn sau cho hậu thế soi chung
 Nhắc tên Người cho con cháu tiếc thương
 Nhắc tên Người vào hồn thiêng sông núi
 Nhắc tên Người cho đậm nét vàng son
 Nhắc tên Người vào Đạo vàng sáng chói
 Bao tiếc thương truy điệu đọc tên Người

 Ni Sư ơi ! Ni Sư ! Thế là hết !

Tiến đưa Ni Sư: Con không có gì phù phiếm
 Chỉ có vòng hoa cỏ dại
 Gói chân tình kết duyên những thân thương
 Và dòng nước mắt dệt lời thơ tề tái

 Thế là hết

Thôi Ni Sư đi nhé - đi vào miền lạc Quốc tiêu điều
 của bốn mùa sắc sắc không không

 Thế là hết, hữu sinh hữu diệt

 Còn đâu nữa thân cát bụi trở về cát bụi

 Còn gì đâu! - vẫn còn !

 Ni Sư Huỳnh Liên đức hạnh viên thành

 Con xin nghiêng mình tưởng niệm khóc Ni Sư.

MỘT KỶ NIỆM KHÓ QUÊN

Linh Mục PHAN KHẮC TỪ

Trưởng Ban Đoàn Kết Công Giáo

Tôi là Linh Mục Phan Khắc Từ, xin có đôi dòng cảm niệm, chân thành tưởng nhớ đến Ni Trưởng Huỳnh Liên. Người mà tôi vô cùng cảm phục. Từ năm 1970, khi tôi bắt đầu tham gia các hoạt động xã hội đấu tranh cho công nhân, tham gia phong trào tranh thủ hòa bình của ông Đặng Văn Ký thì những lần đó chúng tôi đã bắt đầu gặp gỡ và đã có những kỷ niệm sâu sắc, khó quên trong cuộc đời.

Rồi tới phong trào nhân dân cứu đói, thì sự gặp gỡ giữa Ni Trưởng và tôi trở nên thường xuyên. Các trụ sở, các địa điểm để tổ chức cứu đói phần nhiều là ở trong các ngôi Tịnh xá và Ni Trưởng Huỳnh Liên là người hỗ trợ cho phong trào rất là mạnh mẽ. Về sau này, trong các cuộc biểu tình, các cuộc xuống đường đấu tranh cho hòa bình chống Mỹ nguy tôi cũng thường được Ni Sư báo cho biết để tham dự. Nhiều lần bên phía Ủy Ban bảo hộ quyền lợi lao động hay là phong trào nhân dân cứu đói tổ chức các cuộc biểu tình đều nhờ tôi đến thông báo và cậy nhờ lực lượng của Ni Trưởng Huỳnh Liên. Sự qua lại giữa chúng tôi trong thời gian đó không lâu dài nhưng rất là gần gũi. Chẳng những không có sự mâu thuẫn, sự khác biệt giữa Công Giáo, Phật Giáo mà chúng tôi còn rất chân thành cùng bàn thảo những công việc chung đấu tranh cho hòa bình, tổ chức những cuộc xuống đường, những cuộc cứu đói cho đồng bào, những cuộc đi thăm những chỗ công nhân đang đình công. Cái ấn tượng lớn của tôi đối với Ni Trưởng Huỳnh Liên chính là một cuộc biểu tình vào ngày mùng mười tháng 2 năm 1975. Lúc này Ni Trưởng Huỳnh Liên đã vượt khỏi Tịnh xá Ngọc Phương đang bị phong tỏa trong mấy tầng lớp kẽm gai, đến tận nạn tại chùa Ấn Quang tổ chức các cuộc xuống đường đấu tranh đòi hòa bình. Đến gần ngày Tết Ni Trưởng ngỏ ý muốn trở lại chùa để cùng với tất cả các Ni Cô và gia đình Phật tử ăn

lết. Tôi đưa ra sáng kiến nói rằng Ni Trưởng đã phá hàng rào đi ra khỏi chùa đang bị cảnh sát bao vây khó khăn trong suốt cả hai tháng trời để mà đấu tranh. Nay muốn trở lại chùa phải làm thế nào để trông có kèn, có người đưa người rước chớ không nên đi về một cách lặng lẽ, và muốn được rước về chùa một cách trọng thể thì Ni Trưởng và các Ni Cô chỉ cần làm sao trong ngày đưa ông táo về trời đột nhập vào phía trước Dinh Độc Lập về phía đầu nhà thờ Đức Bà và bắt loa vào đài Nguyễn Văn Thiệu thì chắc chắn hẳn sẽ phải cho người đưa xe rước về chùa? Có Ni Cô nói rằng "Chắc đưa vào tù chớ họ không đưa vào Chùa đâu". Tôi nói "Đưa vào tù thì càng tốt, các Ni Cô sẽ ăn Tết ở trong tù, nhưng đây là một cơ hội tạo được dư luận mạnh mẽ mà chống Nguyễn Văn Thiệu đấu tranh đòi hòa bình, đời Mỹ phải dứt. Nhưng tôi đoán chắc người ta không dám làm như thế mà cuối cùng phải đưa lên xe rước về Chùa thôi". Ni Trưởng thấy kiến đó cũng hay nên đã thực hiện theo. Tôi lãnh trách nhiệm đi thông báo cho các hãng thông tấn báo chí có mặt vào hôm đó đúng giờ qui định. Khi tôi đến thì tất cả chung quanh đã bị bao vây rồi. Tôi chỉ có thể đứng cuối nhà thờ Đức Bà để theo dõi tình hình thôi. Quả thật là diễn biến xảy ra đúng dự kiến của mình. Sau khi một số Ni Cô bắt loa để la hét đài Nguyễn Văn Thiệu thì tức khắc cả vùng chung quanh, phía đầu nhà thờ Đức Bà và phía trước Dinh Độc Lập đều bị cảnh sát bao vây. Trong vòng vây có khoảng 2,3 chục Ni Cô và có Ni Trưởng Huỳnh Liên là trụ cột cho phong trào đấu tranh cũng ở đó. Trục thẳng quần trên đầu một lúc rồi sau đó xe đèn dón tất cả các Ni Cô lên xe đưa về Tịnh xá Ngọc Phương. Xe vừa mới đưa các Ni Cô về Tịnh xá thì tôi cũng vừa xuất hiện tại đó. Chúng tôi rất vui, rất phấn khởi vì Ni Trưởng đã đi đấu tranh một cách anh hùng và trở về một cách rất oai dũng.

Đây là một điều rất tốt đẹp, một kỷ niệm rất là sâu sắc trong mối quan hệ trực tiếp giữa Ni Trưởng và tôi. Tôi có thể nói, qua các hoạt động đấu tranh chung cho Hòa bình, sự gần gũi giữa hai tôn giáo trở thành rất đặc biệt, trong Chùa khi có lễ nào lớn thì cũng mời chúng tôi và bên phía Công giáo khi có các lễ lớn cũng luôn luôn mời Ni Trưởng. Chúng tôi không bao giờ mất công tính toán trao đổi với nhau làm thế nào để có sự qua lại gặp gỡ thân thiết giữa hai tôn giáo.

Qua hành động chung, gặp gỡ nhau, quen biết và trở nên thân thiết, tôi thấy đây là một kinh nghiệm rất quý giá và tôi hết lòng quý mến Ni Trưởng Huỳnh Liên. Có thể nói thời gian đó nếu không có Ni Trưởng Huỳnh Liên và một nhóm các Ni Cô cũng như một nhóm các bà Phật tử làm nòng cốt cho những lần xuống đường thì khó mà tổ chức các cuộc xuống đường rất gay go như vậy. Chúng tôi thật sự là cần thiết dựa vào Ni Trưởng Huỳnh Liên, cũng như nhóm các Ni Cô này để mà có những hành động Cách Mạng, những hành động chống lại Mỹ Ngụy theo sự chỉ đạo của Thành Ủy lúc bấy giờ. Phần tôi đầu thời gian đã qua đi nhưng mà tình cảm, lòng quý mến của tôi đối với Ni Trưởng Huỳnh Liên vẫn không phai nhòa. Đặc biệt bên cạnh các quá trình hoạt động chung làm việc chung, chúng tôi lại có những kỷ niệm đặc biệt, một hành động đặc biệt ngày mùa xuân của năm 1975 như tôi vừa tường thuật ở trên.

ĐIỀU VĂN

Thay mặt Ban Quản trị và Ni chúng các Tự viện
tại thành phố Hồ Chí Minh
Sư Bà THÍCH NỮ HUỲNH HỌC

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Chư Thượng Tọa Đại Đức
Tăng Ni Ban Tổ Chức Tang Lễ (Cố Ni Trưởng)

Kính thưa Quý Ni Sư và Toàn thể Ni chúng Tang môn Pháp
quyển và hiếu quyến Cố Ni Trưởng.

Chúng tôi, Ban Quản Trị Tổ Đình Từ Nghiêm, Được Sư Huê
Lâm, Hải Ân Huê Lâm và quý Ni Sư Trụ Trì các Tự Viện trong Thành
phố Hồ Chí Minh, khi hay tin Ni Sư Trưởng THÍCH NỮ HUỲNH
LIÊN, Cố Viện Chủ Tịnh xá Ngọc Phương, là người lãnh đạo Ni
Giới Khất Sĩ Việt Nam đã viên tịch. Chúng tôi vô cùng thương tiếc
Ni Trưởng là một vị Ni tài Hệ phái Khất Sĩ trọn đời hy sinh cho Đạo
Pháp và dân tộc.

Ôi! Từ nay trở đi GHPGVN nói chung, Ni giới Hệ phái Khất Sĩ
nói riêng, đã vắng bóng vị chơn tu khả kính. Chư Ni chúng trụ xứ
Tịnh xá Ngọc Phương mất đi bậc Thầy khả ái.

Chúng tôi không biết nói gì hơn, nay câu hội về đây xin chân
thành chia buồn cùng GHPGVN, cùng pháp quyến, hiếu quyến Cố
Ni Trưởng và thành tâm dung chút lễ mọn lên Giác linh Ni Trưởng
cùng đốt nén tâm hương nguyện cầu chư Phật mười phương lại nghinh
tiếp độ Giác linh Ni Trưởng Cao Đẳng Phật Quốc.

Ngưỡng mong Chư Tôn Hòa Thượng Thượng Tọa Tổ Chức
tang lễ chứng minh, và Giác linh Ni Sư đoãn nạp.

Nam Mô Pháp giới Tăng Thân A Di Đà Phật

NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN VỚI PHONG TRÀO ĐẤU TRANH Ở SÀI GÒN-CHỢ LỚN. (1970-1974)

BÙI THỊ NGÀ

Nguyên Hội Trưởng Hội LHPNTP

và Phó Chủ tịch UBMTTQVN

Thành phố Hồ Chí Minh

Lần đầu tiên được gặp Ni Sư Huỳnh Liên tại Hội Trường Thống Nhất (Dinh Độc lập cũ) sau ngày miền Nam giải phóng, tôi đã bị Ni Sư chinh phục ngay bởi tác phong điềm đạm chân thành, đôi mắt trong sáng, nụ cười hiền hòa và bài thơ sống động rất tình cảm của Ni Sư đọc trên bục Hội trường.

Sau đó, tôi đến Tịnh Xá Ngọc Phương thăm Ni Sư. Ni Sư vui vẻ đưa tôi đi tham quan cảnh chùa. Thời gian đó, đời sống đang rất khó khăn, nên tất cả chậu hoa ở chùa trở thành những chậu trồng các loại cải tươi xanh trông rất đẹp mắt. Ni Sư khoe giàn mướp, giàn bầu trĩu quả. Lướt qua dãy nhà ngang là nơi các Ni Cô làm tương chao đậu hũ... Tôi để ý một lớp dạy văn hóa cho hơn chục trẻ mồ côi cả trai lẫn gái. Người nào việc nấy nhịp nhàng và thoải mái. Khi lên lầu, tôi ngạc nhiên đứng lặng trước Phật đường rộng thoáng, sạch bóng với bàn thờ Phật trang trí tôn nghiêm nhưng vô cùng giản dị. Trở xuống phòng khách, Ni Sư nói ngay: “Ngày nay, 72 Tịnh Xá thuộc Ni Giới chúng tôi hoàn toàn tự túc, không đi khất thực nữa, chị Tám à”. Tôi hỏi: “Thế có đủ sống không, thưa Ni Sư”. Ni Sư đáp: “Tất nhiên ở thành phố chúng tôi không có đất, nhưng Ni Cô các Tỉnh canh tác được đã gởi phụ cho Tịnh Xá các loại đậu, nếp, gạo, củ cải nữa. Ngày giỗ, Tết các Ni Cô chở xe lên ì xèo...” Ni Sư cười khanh khách rồi hạ giọng: “Có cả gỗ nữa, thứ đang bị kiểm soát rất chặt đó”. “Gỗ để làm

gì?”. Tôi hỏi. Ni Sư cười và giải thích: “Tôi cho cửa xe đóng giường cho Ni chúng, còn ván vụn đóng bàn ghế học trò cho chư Ni học và tặng cho một số trường và các nhà trẻ mồ côi, Ni Cô quản trị ở đây giỏi xoay xở làm ăn, nên vừa đủ sống vừa có để làm công tác xã hội”. Rồi chỉ chiếc xe hơi kê trên bục ở giữa phòng. Ni Sư hứng thú kể: “Thời trước nó cũng bị tù đầy đánh đập gian khổ lắm, kiếng bể hết chị Tâm thấy không? Ni Cô lái nó cũng bị nhiều trận như tử. Tuy Ni Cô lái rất tài, lanh trí lại được đồng bào ủng hộ nên nhiều lần thoát, nhưng nhiều lần cũng bị lôi về bót, đấu tranh quyết liệt mới giải phóng cho nó về chùa. Ngay Tịnh Xá Ngọc Phương này cũng bị hàng rào kẽm gai cảnh sát bao quanh từ 10-1970 đến 29-4-1975 mới được giải tỏa. “Ngoại bất nhập nội bất xuất” vậy chớ tại tôi vẫn tìm được cách vượt rào đi đấu tranh”.

Một năm, nhân ngày giỗ Tổ, Tịnh Xá Ngọc Phương chật khách, Ni Sư đang trò chuyện với tôi và một số chị em, thì Linh Mục Phan Khắc Từ bước vào. Ni Sư cười giòn chỉ Linh Mục và tấn công ngay: “Đây ông này đem con bỏ chợ đây! Ông biểu tôi kéo lực lượng đến trước Dinh Độc Lập chĩa loa vào tố cáo, lên án các chính sách chia rẽ Tôn giáo, phản dân hại nước v.v... đòi quyền sống, đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh và đòi Thiệu từ chức... Rồi ông sẽ đưa lực lượng Linh Mục, thanh niên công giáo đến phối hợp hành động. Té ra, ông đứng tuốt bên đường Pasteur nhìn qua”. Tôi còn ngờ ngác thì Linh Mục Phan Khắc Từ đáp ngay: “Vừa thấy Ni Sư, lực lượng cảnh sát đã báo động kéo hàng rào kẽm gai chặn các nẻo đường bao quanh, dùi cui lựu đạn chúng vung ra. Nhưng Ni Sư không thấy tại tôi bám trụ rồi tập hợp mọi người qua lại lần lần thành một lực lượng rất đông hồ khẩu hiệu hỗ trợ. Do đó tại nó sợ phải đưa xe hơi tới lễ phép năn nỉ mời Ni Sư và các Ni Cô lên xe về chùa an toàn. Đến lúc đó tại tôi mới tự giải tán. Thắng lợi quá rồi còn gì nữa Ni Sư”. Ni Sư cười: “Chà, hũa nay ông mới kể công hay quá!”. Mọi người đều cười và nhắc lại những cuộc xuống đường đấu tranh vào những năm 1970 thật là hào hứng.

Rồi cũng một cái Tết, đang ngồi cạnh Bà Ngô Bá Thành bên mâm cỗ chay tại Tịnh Xá Ngọc Phương, thì Ni Sư tươi cười đến chúc mừng năm mới. Ni Sư giới thiệu Bà Ngô Bá Thành là Chủ tịch

phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, rồi kể cho tôi nghe nào là chuyện bà Ngô Bá Thành bị bắt, nhờ Ni Sư huy động lực lượng đấu tranh bà mới được thả ra, rồi chuyện biểu tình nhân ngày “Kỷ giả ăn mày” 10/10/74 được quần chúng tham dự đông đảo với một rừng biểu ngữ diễu hành quanh chợ Bến Thành đến Hạ Nghị Viện (Nhà hát Thành phố bây giờ), chuyện quý Ni Cô can đảm đẩy lùi xe mì “mì hai con cua” đang lấn át tiếng đọc báo của Ủy Ban chống tịch thu báo chí làm thành một cuộc biểu tình hào hứng sôi động quanh chợ Bến Thành. Tôi biết Ni Sư còn nhiều chuyện hay lắm, nhưng Ni Sư khiêm tốn, không muốn kể về mình, vì Tịnh Xá Ngọc Phương luôn sát cánh với phong trào Phụ nữ đòi quyền sống với Mặt trận Nhân dân Tranh thủ Hòa bình của cụ Đặng Văn Ký, với Phong trào dân tộc tự quyết của Luật sư Nguyễn Long, “Ủy ban cải thiện lao tù” của Linh Mục Chân Tín và nhất là phong trào học sinh sinh viên. Do đó, danh hiệu “Đội quân đầu tròn” của Ni Trưởng Huỳnh Liên ra đời bên cạnh danh hiệu “Đội quân tóc dài” của chị Nguyễn Thị Định đã đi vào lịch sử.

Dũng cảm, thông minh, Đạo Đời rất đẹp, Ni Sư còn là con người luôn tìm tòi học hỏi, sáng tác làm thơ (đã có trên 2000 bài thơ, bài kệ), dịch Kinh Tam Bảo, Xung Tụng Tam Bảo, diễn dịch thành thơ giản đơn, dễ hiểu... những tác phẩm trên đã được xuất bản, và tái bản nhiều lần.

Trong những năm tham gia Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy Ban Mặt Trận Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Việt Nam Trung Ương hay Thành phố, trong những cuộc họp mặt, hội nghị, trên bục Hội trường, thường vang tiếng nói của Ni Sư hoặc những bài thơ sáng tác tại chỗ luôn lạc quan tin tưởng vào một ngày mai đất nước đẹp giàu, mọi người ấm no. Sau này, cứ đến Trung Thu hoặc Tết Nguyên Đán, Tịnh Xá Ngọc Phương lại tấp nập vì Ni Sư tổ chức sản xuất bánh Trung Thu và các loại mứt để tham gia thị trường Gò Vấp và có quà cho anh em thương binh bệnh viện 175 kết nghĩa với Tịnh Xá và nhiều nơi khác.

Đầu năm 1987 Ni Sư lâm bệnh, chúng tôi đến thăm thấy Ni Sư vẫn quan tâm đến đợt bánh mứt của cái tết năm Đinh Mão ấy. Ni Sư

vẫn tranh thủ góp ý với các Ni Cô phụ trách, tươi cười tiếp khách với niềm tin sẽ bình phục để tiếp tục phần trách nhiệm của mình.

Đầu tháng 4-87 Ni Sư quyết định lấy số tiền dành trị bệnh cho Ni Sư mua một máy vô tuyến truyền hình màu tặng cho anh em thương binh bệnh nặng ở quân y viện 175 mong giúp anh em tìm chút niềm vui quên đi những cơn đau nhức nhối. Một nghĩa cử cao đẹp chỉ có ở riêng Ni Sư.

Cuối cùng ngày 16-4-87, tức 19-3 năm Đinh Mão, Ni Sư vĩnh biệt chúng ta, hưởng 65 tuổi thọ, trong niềm tiếc thương của trăm họ.

Ni Trưởng Huỳnh Liên, một giáo phẩm Ni giới yêu Đạo yêu Đời, người đứng đầu đội quân đầu tròn ngay trong lòng địch, luôn vững vàng tin tưởng đến thắng lợi cuối cùng, luôn tâm niệm hai câu thơ :

Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình quê hương.

Ni Trưởng Huỳnh Liên đã ra đi, nhưng hình ảnh của Ni Sư vẫn ở mãi trong lòng chúng ta. Sự nghiệp cao cả của Ni Sư là tấm gương sáng cho Ni Giới Khất Sĩ ở miền Nam nói riêng và của Phật giáo cùng với Phật tử Việt Nam nói chung.



BÀI CẢM TƯỢNG

Hòa Thượng THÍCH PHÁP LAN

Hôm nay Tịnh xá Ngọc Phương,
 Thiết Lễ kỷ niệm tuyên dương công Thầy.
 Mười mười Ni chúng ở đây,
 Nhờ ơn giáo huấn Sư Thầy Huỳnh Liên.
 Trau dồi giới hạnh tinh chuyên,
 Âu lo tự túc, thường xuyên hằng ngày.
 May thêm y phục rất hay,
 Tương chao, bánh mứt, đồ chay sẵn sàng.
 Trang nghiêm Tam Bảo huy hoàng,
 Sắp đặt thứ tự, từng ban điều hành.
 Quốc nạn gặp lúc chiến tranh,
 Ni Sư khoác áo, bước nhanh xuống đường.
 Tinh thần bất khuất chủ trương,
 Phụng đạo yêu nước làm gương nhà thiền.
 Bảo tồn "Phật giáo biệt truyền",
 Góp công giúp nước, bình yên thái hòa.
 Danh thơm đồn khắp gần xa,
 Ni giới Khất Sĩ, Sư Bà Huỳnh Liên.
 Tông phong môn phái thừa truyền,
 Noi theo ánh sáng bình yên tu hành.
 Nam Mô Chúng Minh Sư Bồ Tát Ma Ha Tát.

KÝ ỨC VỀ

CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

TRẦN THỊ LẠM

Nguyên Tổng thư ký Phong trào

Phụ nữ đòi quyền sống

Đối với tôi, viết về Cổ Ni Trưởng Huỳnh Liên thật rất khó khăn. Bởi vì, trong ký ức tôi ngổn ngang hàng ngàn sự kiện về Ni Trưởng cứ đan chéo vào nhau, lẫn lộn giữa không gian và thời gian không sao tách bạch được. Và chỉ vì thế, mà tôi đã thiếu trách nhiệm khi nhiều năm nay chưa viết về một vị chân tu đạo hạnh mà tôi kính phục, yêu mến như một người lãnh đạo, một người mẹ.

Với tư cách là một cố vấn Trưởng (Bà Luật Gia Ngô Bá Thành làm chủ tịch đoàn) phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, ngay từ đầu, Ni Trưởng đã dẫn thân trọn vẹn, luôn luôn đi đầu trong mọi hoạt động của phong trào, các cuộc hội thảo, họp báo, xuống đường, tuyên thực... ở các sân trường Đại Học, Tổng Hội Sinh Viên, Tổng Hội Thanh Niên Sinh viên học sinh, Phật tử chùa Ấn Quang, chùa Xá Lợi... Trên đường phố, ở các chợ, Nhà tù chánh trị... Ni Trưởng luôn lãnh đạo Chư Ni cùng với Phật tử, bà con tham gia với phong cách đấu tranh vừa đĩnh đạc, vừa thông minh, vừa quyết liệt. Chắc đã có và sẽ có nhiều vị viết, kể về hàng trăm cuộc đấu tranh dũng cảm mưu trí của “đội quân đầu tròn” trong lịch sử đấu tranh của phụ nữ Việt Nam cũng như của Dân Tộc. Tôi không đủ tài để có thể mô tả lại quá trình đấu tranh của Ni Trưởng mà chỉ phác thảo lại vài nét chạm phá lung linh còn đọng lại trong ký ức với tất cả lòng trân trọng và kính yêu sâu sắc.

Tôi nhớ mãi hình ảnh Ni Trưởng điềm đạm nhưng nhanh nhẹn, ánh mắt thông minh, luôn ẩn chứa một nét cười nhân hậu. Đặc điểm của Ni Trưởng là thường lắng nghe người đối thoại và trong quá trình

trao đổi, người luôn luôn gợi ý, đặt câu hỏi để cuộc đối thoại có chiều sâu và sôi nổi.

Những lần Ni Trưởng thuyết pháp với Ni chúng, với Phật tử, người thường nhắc đến hạnh từ bi, hạnh Bồ Tát của tu sĩ và kêu gọi tu sĩ, Phật tử học theo gương Đức Phật xả thân cho đại nghĩa cho hòa bình đất nước, vì đất nước có hòa bình thì Đạo Pháp mới tồn tại và phát triển được.

Ni Trưởng tâm sự với tôi rằng trước kia Ni Trưởng chỉ chăm việc tu hành, chăm lo việc Đạo, không để ý đến việc Đời, nhưng khi Người gặp các sinh viên học sinh tranh đấu, thì Ni trưởng suy nghĩ rằng mình không thể ngồi yên mà tu hành trong cảnh nước mất nhà tan được. Do suy nghĩ như vậy mà Ni trưởng mạnh dạn đưa cả Ni giới và Phật tử dân thân vào con đường tranh đấu chung của dân tộc... Nhiều lúc Ni Trưởng cho người đến nhà, xin phép cha mẹ tôi cho tôi vào Tịnh xá nghỉ lại đêm để nói chuyện đấu tranh cho Ni Trưởng nghe. Ni Trưởng đặt thật nhiều câu hỏi. Lúc bấy giờ tôi còn trẻ mới 24, 25 tuổi, sôi nổi, hăng hái nên sẵn sàng thức suốt đêm để kể các mẫu chuyện xuống đường, hội thảo, họp báo, biểu tình và các quan điểm của mình. Và, tôi còn nhớ mãi - Ni Trưởng yên lặng nằm trên chiếc võng dong đưa nhẹ nhàng, tới đoạn nào hấp dẫn hoặc chưa nghe kịp, Ni Trưởng dừng võng lại, hỏi kỹ để tôi nói rõ hơn, rồi Người cười sáng khoái, khuôn mặt đẹp rạng rỡ như một bà tiên trong tranh. Tuyệt vời làm sao! những giờ phút đó, tôi cảm giác như đứa con ngồi kể chuyện cho mẹ nghe và được người mẹ đồng tình hưởng ứng chứ không phải bị chặn đầu, chặn đuôi bắt lỗi bắt phải như một số bà mẹ đời thường.

Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống phát triển rất nhanh, từ ngày thành lập 2/8/1970 cho đến giữa năm 71, đã quy tụ trên 20 đoàn thể phụ nữ thuộc đủ các ngành nghề, tổ chức, đoàn thể, các giới, các tầng lớp phụ nữ, trong đó lực lượng Phật tử là một nòng cốt hết sức quan trọng. Các phân khu lần lượt được thành lập ở các quận. Nội dung đấu tranh dần dần được nâng lên. Khẩu hiệu đấu tranh ngày càng phong phú: Đòi quyền sống, đòi Dân Sinh Dân Chủ, đòi Hòa Bình, đòi Mỹ rút quân, chống chính sách dồn quân bắt lính phục vụ chủ

trung Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ... Ở các tỉnh, các Thành phố lớn, tổ chức Phụ nữ Đòi Quyền Sống địa phương cũng ra đời trong khói lửa đạn cay và đàn áp, nhanh chóng hòa nhập vào các phong trào đấu tranh chung ở các Thành thị miền Nam.

Ni Trưởng lần lượt tham gia xây dựng và lãnh đạo các tổ chức như Mặt trận nhân dân tranh thủ Hòa Bình, phong trào Đòi Quyền Sống cô nhi và trẻ em nạn nhân chiến tranh, Ủy Ban cải thiện chế độ lao tù... Ở tổ chức nào, Ni Trưởng cùng với chư Ni của các Tịnh Xá cũng là một lực lượng xung kích. Chưa bao giờ tôi thăm thía câu "Giặc đến nhà, đàn bà phải đánh" như những năm hào hùng đó. Hình ảnh các bà mẹ, các chị mặc áo dài, áo bà ba cùng với chư Ni đắp y vàng rực, xông pha trên các mặt trận đấu tranh, giữa lửa khói lựu đạn cay mưa dùi cui ma trắc, kềm gai, lưới lê, họng súng của những tên cảnh sát dã chiến mang mặt nạ đầu heo, là những hình tượng đẹp đẽ, tuyệt vời và xúc động không có ngòi bút tài hoa nào có thể tả được, vẽ được trọn vẹn.

"Vừa hiền vừa dịu lại vừa tươi.

Mà lúc xông pha đẹp tuyệt vời

....

.....

Những câu thơ trên của Đ/c Xuân Thủy tặng Đại hội Phụ nữ lần thứ 5, có lẽ là những câu thơ đẹp nhất, phác họa được thật sinh động tính cách của Phụ nữ Việt Nam, và cũng phù hợp với những hình ảnh tôi đã nhắc ở phần trên.

Tôi không thể nào quên được hình ảnh đẹp đẽ của Cố Ni Trưởng, trong chuyến đi các tỉnh miền Trung và dừng chân tại Tịnh Xá Ngọc Châu ở Hội An. Dù đi đường xa mệt nhọc, nhưng Ni Trưởng vẫn đỉnh đạc, khoan thai, vui tươi, làm việc Phật sự với chư Ni cả giờ đồng hồ. Tiếp đó, người còn ân cần, hỏi han, khuyên nhủ từng Phật tử, trong lúc phải đoàn chúng tôi tranh thủ nằm nghỉ để cho lại sức.

Sau bữa ngọ, Ni Trưởng không nghỉ ngơi, đắp y lên chánh điện thuyết pháp, khuyên mọi người phải tìm hiểu và tham gia phong trào

đấu tranh để đóng góp cho Hòa Bình và Độc Lập Dân Tộc. Với giọng nói rõ ràng khúc chiết đầy sức thuyết phục, Ni Trường dẫn dắt chư Ni và Phật tử đi từ Đạo Pháp đến dân tộc một cách nhuần nhuyễn, gây xúc động sâu sắc cho người nghe.

Rồi Ni Trường giới thiệu và đề nghị tôi nói rõ cho mọi người hiểu về phong trào Phụ Nữ Đòi Quyền sống; tình hình đấu tranh của Sinh viên học sinh, các giới đồng bào; kể lại tội ác của Nguyễn Văn Thiệu và Mỹ đối với chị em nữ tù nhân chánh trị.

Giữa lúc khí thế đang sôi sục, thì tên Đại Tá Tỉnh Trưởng Hội An đưa một đại đội cảnh sát dã chiến với đầy đủ công cụ đàn áp đến Tịnh Xá buộc phải giải tán cuộc hội họp, và đòi bắt tôi với lý do là tụ tập bất hợp pháp và tuyên truyền cho Cộng sản.

Mọi người không nao núng, bình tĩnh, đứng trên các bậc thềm chánh điện. Ni Trường bảo nhỏ tôi đưa máy ảnh cho Người khoác vào vai và đẩy y lên trên. Tên Tỉnh Trưởng và lực lượng cảnh sát dã chiến đứng giữa trời nắng, hùng hổ như cọp vồ mồi, yêu cầu Ni Trường cho phép được bắt một mình tôi vì có lệnh của Sài Gòn, còn hấn sẽ không đàn áp Ni Trường, chư Ni và bà còn Phật tử. Tôi đưa giấy biên nhận đã nộp hồ sơ xin ứng cử Dân biểu Quốc Hội, và nói là tôi làm theo hiến pháp, có quyền đi vận động bầu cử (thực ra tôi chỉ mới nộp đơn, chưa được duyệt, vả lại nơi tôi xin ứng cử là quận Gò Vấp chứ không phải tỉnh Hội An). Ni Trường điềm tĩnh vận động, phân tích cho tên Tỉnh Trưởng thấy là không nên thực hiện lệnh của Nguyễn Văn Thiệu, vì Hội An xa thủ đô Sài Gòn, nếu đàn áp ứng cử viên dân biểu và Tăng Ni Phật tử là vi phạm luật bầu cử, vi phạm hiến pháp và sẽ bất lợi cho hấn (Ni Trường ngầm ý nói đến sự trừng phạt của lực lượng Cách Mạng). Đến lúc gay cấn nhất. Ni Trường - tôi còn nhớ như in trong óc - khoan thai đưa cao hai tay, ra lệnh chư Ni bao quanh tôi và đồng dạc tuyên bố:

- Nếu các ông đụng vào cô Lan, chúng tôi sẽ tự thiêu, vì các ông đã ngang nhiên vào chùa bắt bớ người vô tội.

Hết sức bất ngờ trước lời tuyên bố của Ni Trường, tôi xúc động và cảm giác có một luồng điện chạy suốt người tôi. Tôi vô cùng biết

on Ni Trưởng và chiêm ngưỡng hình tượng cao cả đẹp tuyệt vời của một vị Bồ Tát. Mọi người đều im lặng. Không gian như ngừng đọng, chỉ nghe tiếng máy bay quân và tiếng bom nổ vọng về. Mười phút, mười lăm phút và cuối cùng tên Đại Tá Tỉnh Trưởng phác tay cho bọn cảnh sát lui về sau và đồng ý để đoàn chúng tôi đi khỏi Hội An với điều kiện là phải đi ngay và không được ghé vào đâu. Còn mọi người giải tán ngay, ai về nhà nấy, ai không chấp hành lệnh bắn bỏ.

Ni Trưởng điềm đạm cảm ơn tên Tỉnh Trưởng, yêu cầu hàng không được đàn áp, trả thù chư Ni và Phật tử nơi đây khi chúng tôi rời khỏi.

Nhưng khi hấn đồng ý, mọi người không ai giải tán ngay mà họ tiến đưa phái đoàn lên xe ra cổng chùa với những ánh mắt lo lắng.

Trời nóng như đổ lửa. Tiếng vũ khí chạm vào nhau, tiếng gia đình, tiếng đóng cửa xe rầm rầm, tiếng máy bay quân, tiếng bom nổ. Bầu không khí quánh lại và căng như sắp vỡ tung.

Sau lệnh xuất phát, đoàn xe bắt đầu rời Tịnh Xá. Hai xe jeep mũi trần chạy trước, họ còi mở đường, đến xe tên Tỉnh Trưởng, sau xe của chúng tôi, phía sau hàng chục xe jeep "hồ tống". Đoàn xe "diễn hành" từ Tịnh Xá qua các phố lớn, con đường dài vài cây số. Bà con hai bên đường không hiểu có việc gì mà Hội An có đám rước lớn như vậy.

Ni Trưởng rạng rỡ: Mình thắng lợi lớn! họ tiến hô hậu ủng phái đoàn mình như là rước Tổng Thống!

Khi xe đi thật xa khỏi Hội An, chúng tôi mới yên tâm thở phào. Ni Trưởng quay lại bảo:

- Máy bà hát mấy bài ca tranh đấu của sinh viên cho vui cho thiết có khí thế để ăn mừng thắng lợi!

Chúng tôi vâng lời hát vang suốt dọc đường, tâm hồn như phơi như ngọn gió biển lồng lộng trong không gian.

"Ôi tổ quốc ta đã nghe lời réo gọi
trong tiếng hờn trong khói lửa ngợp trời..."

*Ta đi chiến đấu quyết đánh tan quân bạo tàn
bảo vệ Việt Nam quê hương ta...*

Thật thiếu sót, nếu tôi không ghi lại một nét tuyệt đẹp của một vị Bồ Tát mà hạnh bố thí là hạt nhân lóng lánh xuyên suốt cuộc đời cho đến khi viên tịch.

Không ai có thể quên được, những ngày tháng đau đớn của Cố Ni Trưởng với căn bệnh hiểm nghèo. Mặc dù Quý Sư Cô hết lòng lo lắng rước thầy về chữa chạy cho Ni Trưởng theo phương pháp gia truyền, các đồng chí lãnh đạo của thành phố cũng quan tâm, cử bác sĩ giỏi của thành phố đến tận tỉnh cứu chữa, nhưng bệnh tình Ni Trưởng ngày càng trở nặng. Ni Trưởng xanh xao thống khổ vì căn bệnh hành hạ nhưng không bao giờ kêu rên. Tôi cứ vài hôm lại đến bệnh viện hoặc đến chùa thăm Ni Trưởng, động viên người và cố tự đánh lừa mình rằng Ni Trưởng có thể lành bệnh.

Một hôm, Ni Trưởng cho gọi tôi đến bệnh viện - lúc bấy giờ sức khỏe người đã suy sụp lắm rồi - Ni Trưởng bình tĩnh xác định bệnh tình của mình rất nguy kịch và không thể qua khỏi. Người đề nghị tôi đi tìm mua một máy truyền hình loại tốt nhất để tặng Khoa thương bệnh binh nặng của Quân Y Viện 175, nơi chư Ni cùng Phật tử thường đến viếng thăm, ủy lạo, tặng quà. Ni Trưởng, kêu tôi lại sát giường bệnh dặn dò:

- "Tôi không còn sống lâu nữa. Sống chết là lẽ thường. Duy có điều tôi chưa an tâm là chưa thực hiện được trọn vẹn sở nguyện của mình đối với Đạo Pháp và Dân Tộc. Từ trước tới nay, Ni giới khát si luôn gắn liền với công cuộc đấu tranh bảo vệ Đạo Pháp và Dân Tộc. Hòa bình rồi, chư Ni các Tịnh Xá vẫn tiếp tục con đường đúng đắn đó. Tôi rất đau lòng khi thấy bộ đội hy sinh trong chiến tranh chống Mỹ, nay lại tiếp tục gian khổ hy sinh. Cáo Sư Cô già tay tròng chuỗi, chấp vải may tấm đắp để gởi cho thương binh. Còn chư Ni thì lao động sản xuất để tự túc và góp phần ủy lạo, chăm lo cho bộ đội, các cháu cô nhi, người nghèo khổ. Lúc tôi bị bệnh, bà con Phật tử ủng hộ tiền thuốc men để lo chữa bệnh cho tôi, nay tôi không cần dùng đến nữa, tôi muốn mua một món quà cuối cùng có ý nghĩa, để tặng

cho anh em bộ đội đã cống hiến đời mình cho Tổ quốc, đừng anh em dù bị thương nặng, nằm liệt giường cũng có thể biết tin tức, xem văn nghệ, giảm phần thiệt thòi mà anh em phải chịu suốt đời".

Tôi nghe Ni Trưởng nói mà nước mắt ràn rụa, lòng đau đớn khôn xiết. Lời nói của Ni Trưởng hết sức giản dị, chân thành và ấm áp, thể hiện cả một tấm lòng nhân hậu, đạo nghĩa và yêu nước nồng nàn. Người sắp ra đi mãi mãi, vẫn còn chu đáo cho Đời cho Đạo, vẫn còn trăn trở vì chưa tròn nguyện ước của mình.

Rồi một buổi tối, Ni Trưởng cho gọi tôi đến Tịnh Xá, để tham dự cuộc họp toàn thể chư Ni do Ni Trưởng chủ trì. Đây là một cuộc họp bất thường và là cuộc họp cuối cùng của vị lãnh đạo Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam. Lúc bấy giờ Ni Trưởng gầy yếu lắm, gương mặt tròn phúc hậu với nét tươi cười, hiền hậu đã biến dạng, nhưng tuy nhiên không có vẻ gì biểu lộ sự suy sụp tinh thần. Giọng nói sáng sủa nhưng âm áp, khoan thai, đỉnh đặc ngày nào cũng bị căn bệnh quái ác làm ảnh hưởng. Ni Trưởng nói thật chậm rãi, thỉnh thoảng dừng lại để thở hoặc nhún mày vì mệt, vì đau. Mọi người chấp tay quỳ chung quanh Ni Trưởng, âm thầm khóc, những tiếng nấc nghẹn tiếng thở dài, thỉnh thoảng lại nổi lên trong bầu không khí trầm nghiêm, u uất. Buổi thuyết pháp cuối cùng của cuộc đời một vị Ni Tỳ Kheo Tát sao mà ngậm ngùi, đau thương đến thế. Mọi người cảm giác rằng câu nói của Ni Trưởng là tất cả tâm huyết của một bà mẹ trần trụi với các con. Và cứ mỗi giây phút trôi qua, cuộc sống của người bà mẹ ngắn dần. Mệt là người, nhưng Ni Trưởng vẫn cứ nói. Nói về trình thành lập và hoạt động của Hệ Phái Ni Giới Khất Sĩ VN. Nói về truyền thống yêu nước và lòng tự hào của chư Ni trong suốt cuộc đấu tranh giành Độc lập Dân tộc thống nhất đất nước. Nói lên sở nguyện của Người là chư Ni sẽ tiếp tục truyền thống gắn liền Đạo Pháp với Dân tộc. Nói về trách nhiệm của các Ni Sư trong việc tiếp tục kiên trì thực hiện kế hoạch đào tạo, về văn hóa và Phật học cho đời trẻ để nâng cao trình độ chung cho Hệ phái trong những năm tới. Nói về những Phật tử đã sát cánh cùng Ni Trưởng trong suốt quá trình đấu tranh bảo vệ Đạo Pháp và Dân tộc. Nhắc nhở các vị nên thường xuyên đến các Tịnh Xá để góp phần bảo vệ và giữ gìn truyền thống. Và sau cùng Ni Trưởng nói đến ý định của mình đối với anh em.

thương binh nặng Bệnh viện 175.

Đêm khuya lắm rồi! Cả Tịnh Xá không ai ngủ. Mọi người lên chánh điện cầu nguyện cho Ni Trưởng. Tôi ra về, lòng trĩu nặng, tâm trạng như lúc mẹ tôi sắp mất năm 1982.

Cuộc đời tôi có hai bà mẹ kính yêu.

Mẹ tôi là người sinh ra tôi, nuôi tôi khôn lớn chịu đựng gian khổ đắng cay, xách giỏ đi nuôi tám đứa con. Đau rổ và các con cháu sinh viên học sinh trong các nhà tù Mỹ Thiệu, tham gia các cuộc đấu tranh cách mạng - trong lúc các con ở tù. Mỗi lần nhận giỏ thăm nuôi, tôi lại thấy món ăn mẹ tôi làm sẵn: mắm tép và cá kho phơi khô, để cho con ăn dần dần, để phòng khi bọn nó không cho thăm nuôi.

Và bà mẹ tinh thần, hay là bà tiên phúc hậu, cũng yêu quý tôi sát cánh cùng chúng tôi trong suốt quá trình đấu tranh. Khi tôi ở tù, thì bà mẹ đó vẫn tham gia lãnh đạo rất thông minh, dũng cảm hào hùng trong các phong trào, đoàn thể quần chúng: tổ chức những cuộc biểu tình, xuống đường, hội thảo quyết liệt nổi tiếng trong cả nước và quốc tế làm kẻ thù phải khiếp vía.

Hai bà mẹ đã và sẽ lần lượt ra đi, để lại trong lòng tôi sự hụt hẫng và đau đớn khôn cùng.

Đã là sự thật: Bà mẹ sinh ra tôi với mái tóc dài chấm gót, với nụ cười hiền hậu, đáng điệu khoan thai, luôn chịu chông, thương con, yêu quý bạn bè của con, nôi cơm nhà lúc nào cũng đầy để chờ đàn con đi tranh đấu tạt ngang, đã ra đi đột ngột.

Và ghê gớm thay cũng là sự thật, khi bà mẹ tinh thần, bà tiên nhân hậu, hào hùng, dũng cảm của chúng tôi, lúc nào cũng tươi cười, đĩnh đạc, chăm lo từng xe rau đậu, gạo, hàng tuần đến các điểm đấu tranh cho các con của mình ăn no để đánh giặc, lãnh đạo chư Ni và Phật tử không pha trong làn sóng đàn áp của giặc. Người cũng sắp ra đi.

Tôi lái xe Honda trong gió lạnh đêm khuya, nước mắt ràn rụa.

Mẹ sắp ra đi! Mẹ kính yêu của con! Sao mẹ lại sớm ra đi, để lại

cả một Hệ phái tu sĩ yêu nước bơ vơ, để cho những người được sống gần, công tác chung lòng thương xót vô bờ bến.

Gió vẫn thổi lồng lộng - Cuộc sống vẫn ngồn ngộn dù là về khuya. Có ai biết rằng một con người nhân ái đầy đủ Bi, Trí, Dũng sắp ra đi vĩnh viễn.

Tôi cho xe chạy thật nhanh và gọi thầm : Mẹ ơi! Mẹ ơi!



ĐÔI LỜI TƯƠNG NIỆM

Ni Sư Thích Nữ TẠNG LIÊN

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính lạy chư Phật Pháp Tăng mười phương ba đời.

Kính lạy Sư Trưởng Minh Đăng Quang

Kính lễ Ni Sư Trưởng

Kính thưa Quý Sư Cô và Ni Cô trong Giáo hội hiệp hòa.

Kính bạch Ni Sư, giữa giờ phút thiêng liêng này, trò Tạng Liên xin có đôi lời cùng Ni Sư:

Ni Sư ơi! Hôm nay trước Giáo hội, trước linh quan Ni Sư, trò tự thấy lòng nghẹn ngào, nhớ lại thời gian mấy mươi năm trước, Sư Trưởng cùng Ni Sư đã tạo nên chiếc thuyền Giáo hội để chở đưa hàng môn đệ từ bến mê sang bờ giác, Thầy trò hăm hút cháo rau đỡ dạ, từ Tỉnh này sang Quận nọ, hành đạo hóa duyên lúc đói, khi no, tuy thân cực khổ mà tâm thơ thới. Sư Trưởng đóng thuyền, Ni Sư lèo lái, mọi sự liệu lo chống đỡ trong ngoài, Ni Sư đều vững vàng chịu đựng.

Chưa kể lúc Sư Trưởng lâm nạn, Ni Sư phải nhẫn nhục chèo chống con thuyền, đỡ nâng hàng Ni giới.

Chưa kể nạn sống chết đến mình, Ni Sư vẫn tranh đấu, đem Đạo vào Đời để cứu khổ nhơn sanh.

Chưa kể lúc sức yếu tuổi già, Ni Sư phải lo đời sống kinh tế cho Ni chúng, lo từ chén cơm manh áo cho Học Ni, lo cho tương lai Giáo hội. Chưa kể nơi nào rắc rối, Ni Sư mau đến giải quyết ân cần v.v...

Ni Sư ơi! vì đệ tử, vì chúng sanh, mà Ni Sư phải làm tất cả những việc không thể làm. Phải chăng vì hạnh nguyện Bồ Tát, mà

đang mình bắc cầu cho kẻ khác đi, ra công cất nhà cho kẻ khác ở. Rồi tấm lòng vị tha cao quý đó, có giấy nào ghi, có mực nào tả cho vừa.

Những tưởng đầu suốt đời tận tụy hy sinh vì Phật Pháp, vì chúng sanh sẽ tận hưởng an vui với chúng đệ tử lúc tuổi già, ngờ đâu đau cao nghiệp khảo, trước phút ra đi lìa nhục thể, Giác linh trở về Phật quốc, một căn bệnh ngặt nghèo hoành hành đau đớn, mặc dầu hàng môn đệ tận tâm, tận lực tìm phương cứu chữa, nhưng hồi ôi! Vầng hồng sẫm tối, bóng trắng vỡ lìa, tứ đại hoàn về tứ đại, Ni Sư quay gót tọa liên đài, bỏ dở khúc đường bao bạn đồng hành, bao hàng môn đệ bao vạn sanh linh, một tình thân bất diệt.

Kim quan còn đây, chân dung Ni Sư còn đó, sao Ni Sư vẫn vắng tiếng im hơi, rừng rừng mưa đổ vĩnh biệt Ni Sư, một nén hương lòng, một phút mặc niệm tình thâm, nguyện xin nối bước hành trình Ni Sư còn để lại.

Kính mong Ni Sư nhẹ gót tiêu điều, Đăng Quang Phật Quốc



BÁU CHẤT ĐẦY NON CHẴNG SÁNH BẰNG

Thượng Tọa THÍCH ĐỨC CHON

Trụ trì Quảng Hương Già Lam

Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam, có được một vị lãnh đạo tài đức như Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên thật vô cùng quý báu. Của báu chất đầy như hòn núi cũng không thể sánh được!

Ni Trưởng đã suốt đời hy sinh tận tụy xây dựng và giáo dưỡng Ni Giới Khất Sĩ đạt hiệu quả cao về cả hai phương diện Đạo cũng như Đời.

Việc hoằng dương chánh Pháp, lợi lạc quần sanh, Ni Trưởng đã có cái nhìn xa và rộng, thực hiện được nhiều thành quả khó mà diễn tả hết được. Phạm vi bài này, tôi chỉ nhìn một khía cạnh mà thôi: Đó là hướng về nông thôn để tiếp độ quần sanh.

Ni Trưởng đã đặt cơ bản hoằng Pháp lợi sanh tại nông thôn, những vùng xa xôi hẻo lánh. Ở những nơi đó, hầu hết Phật tử bình dân, thuần thành ngoan đạo. Họ hướng về Phật Pháp với tâm hồn chân thật trong trắng, không vì danh lợi ràng buộc. Họ nghèo thật, nhưng đã chất chịu từng đồng để thỉnh Phật tôn thờ, thỉnh Kinh tụng đọc, thỉnh chuỗi niệm Phật và luôn ao ước được chiêm ngưỡng hình ảnh Tăng Ni để được an ủi tinh thần bơ vơ lạc lõng nơi đất khách quê người, vì họ đã rời bỏ quê hương nơi chôn nhau cắt rún để đi xây dựng kinh tế mới.

Tôi tán đồng quan điểm ấy với Ni Trưởng. Các Tôn giáo bạn đã nhanh chân đi sâu sát vào quần chúng nông thôn, an ủi, động viên giúp đỡ tín đồ của mình. Cả vật chất lẫn tinh thần. Trái lại, mình quá hững hờ, Tăng Ni ít thấy ở những nơi xa xôi hẻo lánh, mà đông đảo ở nơi thành thị đô hội. Thật là xót xa!

Ni Trưởng đã không quản ngại gian lao khó nhọc, một mình đương đông kích tây, xây dựng cơ sở Tịnh Xá, đào tạo Ni chúng từ Nam ra Trung, từ Tây sang Đông, khắp nơi, tính đến nay có trên trăm ngôi Tịnh Xá. Tịnh Xá nào cũng có Ni Giới Khất Sĩ ở và qui tụ tín đồ khá đông, thuần thành.

Trung tâm đào tạo Ni Giới Khất Sĩ là Tịnh Xá Ngọc Phương. Một mình Ni Trưởng vừa dịch Kinh, soạn bài giảng dạy, đào tạo thành công nhiều lớp, đủ cung ứng nhân sự cho nhiều nơi.

Muốn thiết lập cơ sở và đào tạo Ni Giới hoằng pháp lợi sanh, không thể hoàn toàn nhờ tín đồ được, nhất là tín đồ ở nông thôn. Họ chỉ giàu đạo tâm mà nghèo vật chất. Do đó Ni Trưởng phải có kế hoạch kinh tế. Kinh tế của Ni Trưởng không làm quanh năm suốt tháng như những nơi khác mà làm từng giai đoạn, đại hiệu quả rất cao. Cụ thể như làm bánh Trung Thu trong dịp Tết Trung Thu, làm mứt trong dịp Tết Nguyên Đán. Ni chúng vừa làm kinh tế, vừa có thời giờ tu học.

Ngoài Phật sự, Ni Trưởng còn tham gia việc đời rất tích cực, thành công nổi bật. Lãnh đạo hàng Ni chúng Khất sĩ, đấu tranh, biểu tình không biết mệt mỏi, cương quyết đứng lên đòi quyền độc lập, tự do, hòa bình cho đất nước, dân tộc. Bên cạnh đó, Ni Trưởng cũng đặc biệt chú trọng đến việc từ thiện xã hội, an ủi giúp đỡ những người tàn tật vì chiến tranh, đói khát, vì thiên tai bão lụt.

Giờ phút cuối cùng của cuộc đời Ni Trưởng vẫn tươi tỉnh nhè nhàng ra đi, thật là hiếm có. Hôm 18/3 năm Đinh Mão (1987), tôi đến thăm, Ni Trưởng vẫn niềm nở vui tươi tiếp chuyện, mặc dù tay ôm bụng có vẻ đau đớn. Ni Trưởng đọc cho tôi nghe câu:

"Thác ngũ ẩm chi phi hữu,

Liêu tứ đại chi bốn không.

Thuận thế vô thường,

Yêm qui chơn giới".

Qua ngày hôm sau, Ni Trường đã dứt khoát với cuộc thế vô thường, nhất tâm hướng về cảnh giới chơn như thanh tịnh vào lúc 16 giờ 30 ngày 19 tháng 3 năm Đinh Mão (1987) tại Tịnh Xá Ngọc Phương thân yêu, để lại biết bao niềm thương kính, mến tiếc của Tăng Ni và Phật tử !



THI ĐIỀU NI SƯ HUỲNH LIÊN

Thích Thiện Toại

Tăng sinh khóa

Trường Cao cấp Phật học Việt Nam

Hòa mình vào giữa cuộc trần ai,

Sáu chục năm dư một bão hoài.

Thừa kế Bát Y hành khất sĩ

Hoằng dương Chánh Pháp hóa tương lai,

Cõi bờ thống nhất chung tranh đấu.

Đất nước hòa bình góp dựng xây,

Hạnh nguyện chưa xong Người đã khuất .

Tâm hương kính lễ trước linh đài.



ÂN THẦY

Ni Sư Thích Nữ TRÀNG LIÊN

Dòng thời gian cứ lững lờ trôi qua, thắm thoát nay đã mấy độ xuân tàn, mấy mùa đông giá rét, thế mà lòng con vẫn thấy tê tái ngậm ngùi nghĩ đến ân đức sâu dày của Thầy. Buổi đầu tiên với tuổi đời đầy hương sắc, đầy hoa mộng, nét đẹp diệu hiền, tình thương nhân loại, lòng biển bao la ấy, hoài bão ấy, Người ôm ấp mãi, mong tìm phương cứu khổ nhơn sanh.

Thế mà Thiên tòng nhơn nguyện! Thầy gặp được bậc Minh Sư, là Đức Ngài Minh Đăng Quang xuất hiện. Từ đó thọ giáo với Tổ Sư, học được chơn truyền chánh Pháp, mài gương tuệ, vệt ánh mây mờ, suốt thông kinh sử được Tổ Sư giao phó trọng trách, hoằng dương ánh Đạo vàng, hiệp với nhị vị Ni Sư nữa, là Đức Ni Sư Nhị và Ni Sư Tam. Từ ấy bạn đồng hành chèo thuyền Bát Nhã đưa độ nhân sanh khắp Quận đến Tỉnh thành, đèn từ soi sáng tiếp độ nữ lưu, gầy dựng quốc độ Tổ nữ, thể hiện qua bốn câu thơ :

Quốc độ Tổ nữ,

Giáo hội liên hoa.

Tứ hải vi gia,

Cửu châu lập nghiệp.

Thật thế, tư tưởng siêu thoát ấy làm cho Thầy hăng hái với hạnh nguyện xả thân nhọc khổ hành Pháp thanh bần, tam y nhứt bát, khát thực trì bình, không cửa không nhà, không nơi đình trú, rày đây mai đó, tạm mượn miếu đình, gốc cây mồ mã, màn trời chiếu đất, đạo khắp non sông giảng Kinh thuyết Pháp, gọi bạn quần thoa, dắt dìu phái nữ. Giáo Hội càng ngày càng thịnh vượng, Ni giới càng ngày càng đông! Thầy tặng mỗi Tỷ Kheo Ni bốn câu thơ, bốn câu thơ

Thầy tặng Trảng Liên :

Trảng thi gắng sức - luật nghiêm nhiều,

Liên bảng danh đề sử sách nêu.

Nhu nhả khiêm nhường càng quý giá,

Thuận dòng chiếc bách thả xuôi chiều.

Tuy khổ cực tuy khó khăn, vì buổi đầu ít ai hiểu đạo, nên sự khổ sanh rất cam go gian khổ, kẻ trọng người khinh, nhưng Thầy niệm mục kiên trì không thối bước! Tâm lượng bao la, thấy sanh chúng còn chìm đắm trong bể khổ, nhất là thấy nữ giới còn trong vòng trầm phược, nên người đồng mãnh tiến lên với chí nguyện đưa độ phải có thể hiện qua bốn câu thơ:

Tôi nguyện hiện thường kiếp nữ thân,

Bởi bao phụ nữ khổ trong trần.

Tiện bề thân thiện tôi dịu dặt.

Khỏi then quần thoa kiếp nữ nhân

Với chí nguyện đắc thành sở nguyện, từ năm 1947, thuyền trưởng buồm, vượt bến mê đưa độ chúng con bước sang bờ Giác ngộ từ đó lập thành Giáo hội Liên Hoa, mỗi Pháp danh của mỗi vị Phật đồng một chữ "Liên" tượng trưng những đóa sen trong một đại dương của Giáo hội Liên Hoa giữa biển trần. Tập thể Ni giới sống trong tâm thần giác ngộ xả kỷ lợi tha, tiếp độ người từ rạch cùng ra sông lớn tưởng này lồng qua bốn câu thơ :

Cuộc giải thoát như con thuyền rẽ nước,

Từ rạch cùng, ra sông cái mệnh mang.

Thuyền dừng đỉnh, nước ngược dòng nhẹ lướt,

Chào Phán lành, ghe trí tuệ trẩy sang.

Thầy dẫn đường vạch lối, chịu biết bao sóng nước ba đào, vẫn vững tay lèo lái. Thuyền từ cặp bến nào là nơi đó sừng sững nổi lên ngôi tháp vàng Tịnh Xá uy nghi, người người ngộ đạo tâm tu, nghe Kinh học Pháp, trì trai giữ giới cư gia, cũng có người giác ngộ xuất gia vào Giáo hội. Đoàn Ni giới du hành khắp chốn cùng nơi tiếp độ nhân sanh, xây dựng rất nhiều ngôi Đạo tràng Tịnh Xá.

Vào năm 1954 Tổ Sư vắng bóng, Giáo hội lung lay, lòng người giải đãi, Thầy phải nghiêng vai chống đỡ cơ đồ! Lại một phen điên đảo, nhưng gắng sức vươn mình giữ gìn hạnh nguyện Bồ Đề, không bao giờ lay chuyển! Sau bao cơn giông tố, giờ đây Giáo hội ngày càng tiến xa hơn, bành trướng lan rộng khắp cả đồng bằng cao nguyên, sốt chia gánh nặng đó có Ni Sư Nhị đảm đang phụ trách toàn miền Trung.

Giờ đây Thầy lo thành lập Giáo Hội Trung Ương, xây dựng Đạo tràng Tịnh Xá Ngọc Phương, để tiện hoằng dương chánh Pháp. Vừa chấn hưng Giáo hội Đạo tràng, thì bên ngoài lại nổi lên chính chiến, khói lửa mịt trời, dân chúng lâm than đau khổ, trẻ con phải chịu cảnh cút côi, lòng từ bi bao la Thầy không thể ngồi tu cho mình, phải lăn xả vào đời dang tay tiếp độ, làm tất cả những công việc từ thiện xã hội, khuyên nhủ chư Ni khắp nơi nhín ăn, nhín mặc, để cứu đói giúp nguy tạo điều kiện sống cho mọi người.

Vấn hồi được con ngật nghèo cơ cực của xã hội, tiếp đến là nạn bất công bóc lột của bao kẻ vô lương! Thầy cũng phải hòa mình với dân tộc để đứng lên cứu nước giúp nguy, giành độc lập cho mọi người.

Ồi! Mấy mươi năm gian khổ việc Đời, việc Đạo, việc đào tạo Ni tài, một mình Thầy đôi vai gánh nặng! Vì hạnh nguyện độ sanh, không phút giờ ngơi nghỉ, làm việc hăng say, chẳng biết mỏi mệt, chẳng cần quan tâm đến sự bệnh hoạn của Thầy, thì căn bệnh lại phát sanh làm cho Thầy phải đón đau thể xác! Nỗi đau đớn của nhân loại Thầy ra tay cứu độ, giờ đến nỗi đau đớn của Thầy, chúng con đành bó gôi khoanh tay! Mặc dù cũng đủ phương chạy chữa.

Thầy ơi ! Hạnh nguyện lớn lao, đức “Bi Trí Dũng” tròn đầy,

Thầy không bỏ qua một việc thiện nào, dù nhỏ hay lớn, miễn lợi ích cho nhơn quần xã hội, dù cho thể xác hay thanh danh Thầy có ra sao cũng mặc.

Kết thúc đoạn đời bốn mươi một năm đăng đẳng hành Đạo Thầy đã tận tụy gian khổ vì bốn nguyện độ sanh, vì trọng trách của Tổ Sư phó thác qua hai câu thơ:

Thầy có một vườn hoa Đạo Đức

Truyền cho con dốc sức chăm nom.

Thầy vừa chăm nom vườn hoa đạo đức của Tổ, vừa uơm giồng, vừa trồng thêm cây, đến nay thì rậm rạp vườn cây, hoa đơm quả kết. Suốt mười năm.

Màn trời chiếu đất Ta Bà,

Đạo lành không nản đường xa không ngại.

Thương sanh chúng trần ai đau khổ,

Phát Bồ Đề chỗ chỗ ruổi giòng.

Đội trời đạp đất chơn không,

Bát cơm từ ái tấm lòng từ bi.

Thân giáo ấy hành trì Giới Luật,

Khẩu giáo này thuyết Pháp giảng Kinh,

Nhiệm mầu ý giáo thực hành,

Canh phòng sáu cửa tịnh thanh sáu trần.

(Bài "Mười năm đăng đẳng")

Thầy giồng thuyền Giác rước người gieo duyên, trồng Phạn vang dội xa gần, đèn Giới điều rực chói muôn phương, để tiếp người mau chân giải thoát.

Mười năm kể độ sanh qua hình thức xã hội trực tiếp xai...

với đồng bào nhân dân khổn khổ.

Lại mười năm chiến tranh khốc liệt, nhân dân sống trong gông cùm xiềng xích bóc lột áp bức, nạn thanh niên chiến cuộc chết chóc thảm thương! Thầy phải hòa mình vào từng lớp nhân dân đứng lên giành hòa bình độc lập cho dân tộc. Khi đất nước tạm yên, chúng sanh bớt khổ, Thầy mới lo đào tạo nhân tài cho Ni giới Hệ phái Khất Sĩ.

Nỗi vui mừng Thầy hằng bộc lộ bằng những nụ cười, bằng những câu nói: "Các cô ơi! Tôi sung sướng lắm, tương lai tôi sẽ có 100 cô Đại học, hiện giờ tôi đang chuẩn bị lo cho các Ni cô, tốp vào trường Cao Cấp Phật học, tốp đang chuẩn bị vào, tốp đang học lớp 12, và những lớp kế tiếp... v.v...."

Ồi lòng ước nguyện chưa như ý nguyện, mà Thầy vội ra đi vì bạo bệnh, khiến chúng con ngậm nhớ ngùi thương, lòng đau như cắt! Cơ đồ Thầy đã gây dựng từ bấy lâu nay vẫn còn đó, sự nghiệp nối truyền chánh Pháp còn đây, tương lai chúng con chưa nắm vững, làm sao nối tiếp hạnh nguyện cao cả của Thầy.

Riêng con, mãi ngậm ngùi bàng hoàng tắc dạ, lo cho tiền đồ Phật Pháp tưởng đến bậc Ân Sư: Gương chói sáng, hạnh từ hòa, đức siêu việt, chí trọng phụ quân tử, trí huệ tuyệt vời, hàng đệ tử như con không kham gánh vác, biết làm sao nối gót Thầy lành để được phần nào xứng đáng, gọi là đáp nghĩa ân sâu dày trong mấy mươi năm dìu dắt.

Giờ đây con thành kính đốt nén tâm hương khẩn nguyện Thầy sớm Cao đăng Phật quốc.

Nguyện cầu Ni Sư Nhị sức khỏe miên trường, để kế thừa sự nghiệp tiếp nối con đường Thầy còn dang dở.

Nguyện cầu Hệ phái càng ngày càng rạng tỏ. Giáo lý Khất Sĩ ngày càng thơm ngát muôn phương. Gương quý hạnh lành Thầy tỏa khắp năm châu bốn biển.

Thành kính lay Thầy con tưởng nhớ thâm ân:

*Trưởng nhớ Ân Sư giọt lệ tràn,
Thâm tình thâm thía, dạ cuu mang.
Thân không gần gũi, tâm ghi mãi,
Giữ vẹn đường tu, giữ Đạo vàng.*

Mô Phật



MẤY CÂU HOÀI NIỆM KÍNH ĐIỀU NI SƯ HUỲNH LIÊN

Giáo Sư: HOÀNG NHƯ MAI

Biết Ni Sư đã bấy lâu,
Hiền lương từ độ nhịp câu phân đôi.
Nghe tên mà chưa thấy người,
Tinh thần vì Đạo vì Đời treo gương.
Dịp may đến chốn học đường,
Ni sinh dẫn tới Ngọc Phương một lần.
Ni Sư tiếp đãi ân cần,
Chuyện trò hồi dạ thơ văn đẹp lòng;
Những mừng hạnh ngộ tao phùng,
Con thuyền Bát Nhã thả dòng văn chương.
Ai hay thế sự vô thường !
Ni Sư sớm đã lên đường Tây Thiên.
Màn tang rủ xuống cửa Thiên !
Xạc xờ hoa cỏ u huyền khói nhang !
Ni Sư lánh cõi trần gian,
Các hàng đệ tử muôn vàn nhớ thương !
Hôm nay tôi đến Ngọc Phương,
Bao nhiêu kỷ niệm vẫn vương bồi hồi.
Mất còn tưởng thấy đáng ngời,
Tai còn đồng vọng những lời thơ ngâm.

Lòng còn cảm mộ từ tâm,
Hai lần đàm đạo mười phần mến tin.

Phật đài nở đóa Huỳnh Liên,
Từ bi hương tỏa khắp miền chúng sanh.

Tiếc rằng chưa trọn tâm thành,
Những điều thỉnh giáo nay đành cũng thôi.

Niết Bàn cầu nguyện an vui,
Mấy dòng kính điệu chưa nguôi nổi lòng.



VĂN KÍNH ĐIỀU

Ni Sư CHÂU LIÊN

Kính dâng Ni Trưởng Huỳnh Liên, thế danh Nguyễn Thị Trù 65 tuổi viên tịch ngày 19 tháng 3 Đinh Mão nhằm ngày 16-4-87 nhập tháp ngày 25-3-ai (22-4-87) tại Tịnh Xá Ngọc Phương F.1 Quận Gò Vấp TP.HCM.

Kính bạch Giác linh Ni Trưởng !

Hồi tưởng lại những ngày nằm Bệnh viện ở Cà Mau, ngỡ rằng con đã vĩnh viễn ra đi không lời giã biệt với Ni Trưởng, ngờ đâu duyên Thầy trò còn tương ngộ, khiến con lành bệnh trở về Ngọc Phương, được chăm sóc Ni Trưởng trong những ngày trọng bệnh và ngày Ni Trưởng trút hơi thở cuối cùng trên tay con! Ôi! Giữa cảnh tang thương nát ruột ấy, làm sao con ngăn được lòng xúc động vì làm sao quên được những cử chỉ thâm tình của Ni Trưởng đã ban cho con trong mấy chục năm dài hành đạo. cho đến những ngày tháng chót, Ni Trưởng vẫn còn lo lắng cho con như một bà mẹ hiền. Khi nghe con đau nặng, Ni Trưởng cho quý Sư Cô xuống thăm và rước con về Ngọc Phương dưỡng bệnh, con xúc động quá! Mặc dầu còi bệnh, con cũng cố gắng ngồi xe về để diện kiến Ni Trưởng. Đến 11 giờ khuya, Ni Trưởng vẫn còn thức, thấy con về tới Ni Trưởng mừng rỡ hỏi thăm, con xúc cảm, làm Ni Trưởng cũng động lòng. Ni Trưởng nói: "Thầy quý Sư Cô ở dưới lâu, tôi tưởng cô có chuyện gì Sư Bà Thuận hấp hối nhắc cô Phục, Viên về gấp cũng không thấy, tiếc không được" (Ni Trưởng đi tới đi lui). Nghe vậy con càng tủi tuổi, Ni Trưởng thấy con xúc động mạnh, bảo con đi nghỉ và lo dưỡng bệnh, khoan qua thăm Sư Bà Thuận đã, vì sợ thấy cảnh đau lòng xúc động có hại cho sức khỏe!!! Ôi từ nay con đâu còn được đón nhận sự lo lắng ấy của Ni Trưởng nữa!

Qua hai ngày sau con tới viếng, thấy Sư Bà yếu quá, con thăm Ni Trưởng qua thăm, Ni Trưởng đến bên giường cầm tay Bà vuốt

án thân, thuyết lý Tứ Diệu Đế cho bà nghe và ủy vụ rằng: “Ba mươi năm trong đạo bà đã tròn bốn phận với chúng sanh với Thầy Tổ rồi, bốn phận làm mẹ bà cũng đã lo tròn: nuôi ba cô con gái lớn khôn cho đi xuất gia theo đường chánh đạo rèn luyện tâm Bồ đề; một cô ba cành, nhành giao trái kết, ba vị Sư Cô ngày nay là rường cột của Giáo Hội, như vậy công đức của bà vô lượng vô biên, bà hãy đón nhận cái phước đức ấy làm món tư lương để về cõi Phật, đừng luyện trứ vật sắc trần gian. Tôi nhớ hôm Tết bà cũng hấp hối, tôi bảo bà chậm rãi để ra giường sẽ đi, vì Tết nhứt bận rộn, công chuyện đa đoan làm sao lo cho bà chu tất. Tôi tưởng bảo là bảo vậy, chớ sự chết sống vô thường làm sao hẹn được, nhưng bà vẫn chờ đợi đến nay. Giờ thì đến tiền bà đây, bà hãy thanh tịnh ra đi, nghe Sư Bà Thuận!” Ni Trưởng giảng dứt lời, bà trút hơi thở nhẹ nhàng ra đi với sự hoan hỷ.

Tang lễ của bà được Ni Trưởng lo chu tất và đưa tới nơi phân mộ an nghỉ cuối cùng. Ôi! Nhắc đến con đau xé tâm can, ruột gan quặn thắt! Tiếp đến Ni Trưởng thọ bệnh càng ngày càng trầm trọng vậy mà vẫn còn kêu con nhắc: “Cô Châu xây tháp cho bà Thuận rồi chưa?” Ôi đứt ruột và ruột đứt. Ni Trưởng ơi! Với tâm lòng cao thượng vô vân ấy, con biết lấy chi đền đáp cho tròn, con cứ ngỡ Ni Trưởng bệnh rồi sẽ mạnh, có ngờ đâu, Ni Trưởng dứt áo ra đi tức tuổi quá. Con đàn con bơ vơ cô cút như vậy. Than ôi! Một giấc ngủ của Ni Trưởng ngàn thu vĩnh biệt! Một chuyến đi của Ni Trưởng không hẹn ngày trở lại! Từ nay chốn đạo tràng hiu quạnh! Ngôi Tổ Đình vắng bóng Ni Trưởng, còn đâu thường niên các con hai miền Trung Nam hội về quê dưới chơn Thầy cung dâng lời chúc tụng và vấn an sức khỏe, còn đâu tiếng nói trầm hùng và giọng cười hoan hỷ với lời huấn từ hiền dịu rèn dạy các con hay phúng mưa cam lộ thấm nhuần tinh thần. Ni Trưởng ơi! “Con mất cha như nhà không nóc”, trò không Thầy như gà lạc đàn chịu chút bơ vơ. Con nhớ hằng năm Ni Trưởng đến mỗi tỉnh với các con và Phật tử vào mùa báo hiếu, các con sung sướng như nắng ban mừng mưa. Thôi rồi Ni Sư mất là mất tất cả. Thuyền Trưởng buông chèo, thuyền con loay quay trên mặt biển! Làm sao chúng con chống đỡ nổi với lượn sóng lớn gió to!

Kính bạch Ni Trưởng, con vẫn biết câu: “Khi mê Thầy độ, quên phận con” Ni Trưởng đưa đi các con mấy chục năm qua lao tâm khổ

trí rất nhiều. Giờ đây là phần các con phải tự chèo chống lấy. Chiếc thuyền sen mà Ni Trưởng đã khổ công lắp ráp cong be mui lái vững chắc và kiên cố như thế này, biết bao công trình khó nhọc, những ngôi tháp vàng nhô lên khắp xứ. Nhìn lại cơ đồ, xương mình đồ sộ, đó là vết xương của Ni Trưởng để lại. Ôi! Thống thiết biết bao nhiêu, con nguyện đem hết sức tàn này dầu một hơi thở cuối cùng con cũng cố gắng duy trì bảo tồn sự nghiệp của Ni Trưởng. Hầu mong đáp đền công ơn của Ni Trưởng trong muôn một.

Kính xin Giác linh Ni Trưởng chứng minh.



KỶ YÊU NI TRƯỞNG

KÍNH GỞI NI SƯ HUỲNH LIÊN TỊNH XÁ NGỌC PHƯƠNG

Giáo Sư: HOÀNG NHU MAI

Đến thăm Tịnh Xá Ngọc Phương,

Ra về lòng xiết vấn vương cảm tình.

Trong xã hội linh tinh phức tạp,

Ở nơi đây thanh thoát nhẹ nhàng.

Cây xanh pháp phới áo vàng,

Nhắc trông cử tửng "Nghê thường vũ y".

Khúc Nghê thường đẹp vì điệu múa.

Đẹp nơi đây đẹp của tâm thành.

Từ bi phổ độ chúng sanh,

Hào quang trí huệ, tinh anh tâm thần.

* * *

Tôi từng nghe những năm kháng chiến,

Mỹ nguy đà ngán tiếng Huỳnh Liên.

Xuống đường như thể ngồi thiền,

Đứng đầu tranh đấu thường xuyên mỗi ngày...

Thiên huyền thoại đến nay mới rõ,

Một Ni Sư đức độ hiền từ.

Ung dung nói chuyện, ngâm thơ,

Lo làm mứt kẹo đón chờ sang xuân.

Cần đi đình một lần ra Bắc

Mang gạo theo đi khắp các miền,
 Xem phong cảnh, viếng chùa chiền.
 Trúc Lâm Yên Tử phải lên xem tường...
 Tôi được đến Ngọc Phương Tịnh Xá.
 Mới một lần như đã quen lâu.
 Mới hay Phật tánh nhiệm mầu,
 Trong người ta đó phải đâu xa vời?
 Con người với con người thương mến,
 Mở lòng thương ra đến muôn loài.
 Tâm hồn thư thái thanh thoi,
 Bao nhiêu phiền não trên đời tiêu tan.
 Tôi chưa biết Niết Bàn có thật,
 Nhưng đã xem tận mắt Ngọc Phương.
 Cảnh thanh u giữa phố phường,
 Cây xanh mát mắt, tình thương ấm lòng.



VĂN TẾ

CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Ni Sư Thích NGOẠT LIÊN

Trụ Trì Tịnh Xá Ngọc Phương

Liên đài khăn nguyện,

Bồ Tát hiển linh.

Đời loạn khổ phong ba bão táp !

Ngài thực hành y bát hoàng dương.

Tiếng khổ bi thương,

rền vang trời đạn rơi súng nổ ;

Tâm thỉnh cứu khổ,

đòi quyền sống tuyệt thực xuống
đường.

Vì chúng sanh lâm cảnh thê lương,

nên Ngài tâm phương cứu độ ;

Cùng Ni chúng khuyên người giác ngộ,

cho đời hết cảnh nhiều nhưong.

Giương Phật Quan Âm tâm thỉnh cứu khổ,

Nên Ngài dụng phép cam lộ càn dương.

Kính nhớ Linh xưa :

Hội Liên Hoa ngâm thơ khánh thọ,
Trong Ni chúng mừng tuổi Giáo đoàn.
Cảnh hiện Tây phang,
Liên hoa nở nồng hương giải thoát
Ngài là Bồ Tát,
Y bát thực hành nguyện khuếch trương
Nào ngờ đâu !

Vô thường ngăn đón,
Cách biệt nhơn sanh.
Tiếng Pháp âm đâu còn vang dội,
Thuyền trí tuệ cũng bật bóng hình.
Trẻ mồ côi cảm mến đức sanh thành
Nhà dưỡng lão biệt tấm lui tới
Lớp thương binh sương chan nắng dội
Việc bố thí treo gương để lại hậu sinh
Liên hoa Giáo hội lập thành,
lưu truyền y bát;
Tịnh Xá Ngọc Phương ghi tạc,
thể hiện Tổ Đình.

Hương tâm kính lễ,
Lời mọn chí tình.
Kính tiễn đưa Ngài về tịnh giới,
Xin nhận cho con tấm lòng thành.

ĐIỀU VĂN CỦA SINH VIÊN HỌC SINH CHỐNG MỸ TRONG NHỮNG NĂM 1970-1975

Đại diện cho tập thể SVHS
HUỲNH TẤN MÃM
Nguyên Chủ tịch THSV SG.
Trường Trục TW Hội LHTNVN
Tổng Biên Tập Tuần tin Thanh Niên

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo,

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni.

Kính thưa đồng bào Phật tử

Kính thưa các Má và các bạn Sinh viên học sinh thân mến!

Ni Sư Huỳnh Liên, một nữ lãnh tụ Phật giáo vĩ đại, một nhà yêu nước dũng cảm kiên cường đã vĩnh biệt chúng ta.

Là những sinh viên học sinh đã gần gũi, gắn bó với Ni Sư và Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam trong phong trào đấu tranh chống Mỹ Thiệu những năm 1970 - 1975, chúng tôi vô cùng thương tiếc xin chia sẻ nỗi đau buồn vô hạn này cùng Ni Giới và bà con Phật tử.

Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên là biểu tượng cao đẹp nhất của một bậc chân tu. Từ “xuất gia tu học” đến lúc “hoàng dương chánh Pháp”, từ “giáo hóa môn sinh” đến “hành Bồ Tát Đạo”, Ni Sư luôn luôn nêu gương sáng, phẩm hạnh cao đẹp, hành động vì mọi người, đã vận dụng nhuần nhuyễn tinh hoa của Phật giáo dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa anh hùng Cách Mạng, gắn Đạo với Đời, yêu nước với yêu Chủ Nghĩa Xã Hội. Là Ni Trưởng của cả Hệ phái Khất Sĩ Ni Giới Việt Nam, với tài năng đặc biệt, kiến thức uyên thâm, thông minh mãi tiếp, Ni Sư vẫn sống một nếp sống hết

sức giản dị, thanh liêm theo gương hạnh cao đẹp của Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang cũng như theo nhân cách siêu phàm của Bác Hồ yêu kính. Những câu thơ “Khóc Bác” của Tố Hữu đã được Ni Sư nhắc đi nhắc lại mãi, khi Bác mất :

“Bác để tình thương cho chúng con
 Một đời thanh bạch chẳng vàng son
 Mong manh áo vải hồn muôn trượng
 Hồn tượng đồng phôi giữa lối mòn”.

Ni Sư đã vận dụng Đạo vào Đời thật đúng đắn, với quan niệm thật rõ ràng dứt khoát qua mấy câu thơ của Nguyễn Đình Chiểu :

Đạo đời nào phải ở đâu xa
 Gọi tâm lòng người mới giải ra
 Mến nghĩa sao đành làm phản nước
 Có nhân nào nỡ phụ tình nhà”.

Là một phụ nữ Việt Nam, Ni Sư rất xứng đáng nhận danh hiệu cao quý “Anh Hùng Bất Khuất”. Đối với kẻ thù Đế Quốc Mỹ và bè lũ tay sai, lập trường của Ni Sư rất kiên định như Bác Hồ dạy: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào, Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn”. Người đã bày tỏ ý chí của mình qua những vần thơ do chính Người sáng tác như sau:

“Giặc đến nhà đàn bà phải đánh
 Gương Hai Bà lấp lánh sao giăng
 Người nay phải chống xâm lăng
 Phải giành độc lập cho bằng người xưa”.

Hoặc là:

“Giặc đến nhà đàn bà phải đánh

Con công thì giống cánh giồng lông

Ngày xưa đánh Pháp đã xong

Bây giờ đánh Mỹ thành công oai hùng".

Hay là :

Chưa hòa bình chưa nhìn thấy Tết

Còn chiến tranh còn chết phơi thây

Đấu tranh thắng lợi về tay

Mỗi ngày mỗi Tết, mỗi ngày mỗi xuân".

Ni Sư Huỳnh Liên, một con người có lòng nhân hậu rất sâu sắc, đã đem giáo lý từ bi của Đức Phật bủa khắp non sông, thương dân tộc, yêu đồng bào. Từ những người chiến sĩ Cách mạng kiên cường trong nhà tù đế quốc, các bà má trong phong trào Sinh viên học sinh yêu nước, cho đến các anh em thương binh bình, trẻ em mồ côi và các cháu thiếu nhi, tất cả đều được Ni Sư thương yêu, chăm lo rất mực. Ni Sư Huỳnh Liên, một nữ lãnh tụ Phật giáo tài ba, giàu lòng yêu nước, yêu Chủ Nghĩa Xã Hội. Nếu trong thời chiến, Ni Sư đấu tranh chống Mỹ Ngụy kiên cường thì trong Hòa bình Ni Sư đã lãnh đạo toàn thể Sư Cô và đồng bào Phật tử đi vào con đường lao động sản xuất, xây dựng quê hương, góp phần tích cực trong công việc thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước phát triển sản xuất.

Ni Sư Huỳnh Liên còn là một nhà thơ đặc biệt. Thơ của Ni Sư mang tính chiến đấu sâu sắc, giản dị, chân thành, dễ đi vào lòng người, có sức thuyết phục cao.

Ni Sư Huỳnh Liên kính mến !

Ni Sư vĩnh biệt chúng tôi, nhưng hình ảnh của Ni Sư vẫn sống mãi. Đối với chúng tôi, Ni Sư là một chiến sĩ Cách mạng kiên cường, giáo hội Ni Giới là một lực lượng hùng hậu trên khắp các tỉnh thành và

viên học sinh và những người Cách mạng, đồng thời cũng là một mặt trận chiến đấu của "đội quân đầu tròn" mà Ni Sư luôn luôn giữ vai trò tiên phong chiến đấu.

Chúng tôi hứa hẹn sẽ học tập lòng kiên trung, bất khuất, lao động quên mình của Ni Sư và giáo dục cho thế hệ tấm gương cao đẹp đó của Người.

Vĩnh biệt Ni Sư với lòng thương tiếc vô hạn. Nguyên cầu cho Ni Sư được sớm siêu thoát.



ĐIỀU NI TRƯỞNG

Ni Sư Thích Nữ ĐIỀU TRỊ

Hỡi ôi !

Qua bao ngày tang tóc
 Bởi do phát bệnh tình
 Xao xuyên bao tỉnh thần
 Khi nghe tin Sư tịch !

Nhớ Linh xưa !

Phước trí trang nghiêm,
 cười hoan hỷ như đóa hoa tươi;
 Tánh đức nhu hòa,
 đức trong sạch như hồ nước mát.
 Hạnh lớn đắp xây nền Phật Pháp,
 Truyền luật nghi hành đạo hóa duyên.
 Dày công xây dựng Tịnh Xá chùa chiền,
 Dắt dẫn thiện tín tâm lành nguyện phát.
 Đạo cao đức trọng chiến đấu nội ma,
 Làm rường cột chống đỡ ngôi nhà Chánh.

Rồi bỗng nhiên

Trận cuồng phong sanh tử mất còn
 Vô thường biến dịch không ai tránh khỏi

*Những tưởng Ni Sư còn trụ độ sanh
Đã ngờ đâu vội vã xuất Phương Tây*

Ôi ! Nguyên từ nay

*Ngôi bất thối Ni Sư thành Phật quả
Hồi ngộ Ta Bà phổ độ nhơn sanh
Một nén tâm hương
Chí thành mật niệm*

Xin Ni Sư chúng giám.

NHỚ HÌNH ẢNH THUỞ XƯA

*Tướng đạo mạo oai nghi mẫu mực
Dáng đứng đi đáng bực Ni lưu
Suốt quãng đời lập đức chuyên tu
Bao công hạnh còn lưu muôn thuở.*

*Tế độ quần sanh khắp chốn nơi
Phương trời Âu Á rạng sáng ngời
Thi thơ sách báo còn lưu niệm
Hình ảnh Ni Sư vắng bóng rồi.*



NI SƯ HUỲNH LIÊN SỐNG MÃI TRONG LÒNG MỌI NGƯỜI

HUỲNH VĂN TIẾNG

Tôi biết quá trình đấu tranh kiên cường của Ni Sư trong các cuộc đọ sức ác liệt với Mỹ nguy-từ ngay trong hang ổ của chúng giữa đô thành Sài Gòn. Hào hùng biết bao, những hình ảnh của Ni Sư cùng với Phật tử và nhân dân không lùi bước trước dây thép gai và dùi cui của Cảnh sát nguy. Trong khói lửa mịt mù của lựu đạn cay vượt lên một tâm hồn cao cả, một ý chí sắt thép vì nước vì dân vì Đạo Pháp.

Sau ngày giải phóng tôi tìm đến thăm Ni Sư với lòng kính mến. Tôi chờ đợi được gặp một nhà lãnh đạo Tôn giáo uy nghiêm khác khổ. Nhưng ngược lại tôi đã được tiếp xúc với một chân tu đôn hậu, đầy lòng nhân ái, rất uyên bác và thông minh tại Tịnh Xá Ngọc Phương. Nơi đây là cả một xã hội sống trong lao động sáng tạo và âm cúng như một gia đình tràn đầy tinh thần vị tha mà cụ thể đã có nhiều đợt giúp đỡ vật chất cho thương binh và những người bất hạnh.

Ngày nay mỗi khi đến thành kính viếng mộ cố Ni Sư, tôi vẫn đang nghe vọng lại lời thuyết pháp đĩnh đạc, đậm đà chất văn hóa được nâng lên với giọng ngâm thơ huyền diệu của Ni Sư đi sâu vào tâm hồn của mọi người. Những công trình xã hội văn hóa của Ni Sư để lại là những tài liệu quý cho Đạo và cho Đời.

Ni Sư Huỳnh Liên sống mãi trong gia đình Phật tử và nhân dân.

TƯỢNG NHỚ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

HUỲNH NGỌC THU

Giám đốc Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp
Thành Phố Hồ Chí Minh

Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp TP.HCM được dịp biết Ni Trưỡng Huỳnh Liên từ những năm 1980-1981. Người bảo chúng tôi cứ gọi người là Ni Sư cho thân mật. Có lẽ vì lòng ham học, ham đọc sách, ham hiểu biết, Ni Sư có một tình cảm đặc biệt đối với chị em làm việc ở thư viện. Mỗi lần chúng tôi đến thăm Ni Sư tại Tịnh Xá, tuy bận rất nhiều việc, Ni Sư đều dành thì giờ tiếp đón chúng tôi ngay, nói chuyện niềm nở, vui vẻ, giới thiệu với chúng tôi những cháu gái mồ côi mà Ni Sư đón về nuôi cho đi học chữ, học múa, học hát nếu em nào có khả năng. Qua những lần đến thăm Ni Sư, thấy các em quần quít bên Ni Sư như đối với người Bà, người Mẹ, chúng tôi thấy rõ ở Ni Sư tấm lòng vị tha của một nữ chân tu.

Một ngày tháng 2 năm 1987, lúc Ni Sư đã đau nặng, không đi lại được, mà Ni Sư vẫn tiếp khi biết chúng tôi từ thư viện Thành Phố đến thăm, Ni Sư còn kể chuyện làm thơ, dặn dò các Ni Cô ráng học và đọc nhiều sách, xây dựng một thư viện phong phú cho Tịnh Xá.

Trong dịp lễ kỷ niệm lần thứ 6 ngày Ni Trưỡng Thích Nữ Huỳnh Liên viên tịch. Chúng tôi xin có vài dòng tưởng niệm người và nguyện cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ cho Người cao đăng Phật Quốc.

THAY LỜI CẢM NIỆM

Đại Đức THÍCH GIẢI THÔNG

Viện chủ chùa Bảo Lộc

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính thưa Ban Tổ Chức Tang Lễ Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên

Kính lễ Giác Linh Sư Bà,

Tăng chúng chùa Phước Huệ và Phật tử Bảo Lộc vô cùng thương tiếc và thành kính ngưỡng Giác Linh Sư Bà - Bạc kiệt nữ Sư Trưởng - đã viên mãn Bồ Tát hạnh trong suốt cuộc đời cống hiến thật xứng đáng cho sự nghiệp phục vụ Đạo Pháp và Dân tộc.

Phật tử Bảo Lộc như có tiền duyên quý báu, nên đã ít nhất được ba lần tiếp xúc và ghi đậm lòng thương kính đối với Sư Bà Huỳnh Liên.

Thứ nhất, vào năm 1984 phái đoàn hành hương của Phật tử Bảo Lộc đã đến tham quan chiêm bái Tịnh Xá Ngọc Phương được Sư Bà thân tình tiếp chuyện và lưu lại những tình cảm rất sâu sắc trong lòng Phật tử hôm ấy mà báo Giác Ngộ đã đăng số 200 như sau: Chúng tôi đến Tịnh Xá Ngọc Phương, nơi đây có khoảng 100 chư Ni Phái Khất Sĩ đang nhập hạ. Ni Sư Viện chủ Huỳnh Liên lúc nào cũng nở nụ cười đầy lạc quan, giới thiệu với đoàn tham quan về những lãnh vực sinh hoạt văn hóa trong khóa hạ như sáng tác văn thơ, may thêu và đặc biệt một lớp học vẽ chân dung mà học viên là các Ni cô đang theo học. Có những bức vẽ rất đạt ý mẫu hình Chư Phật và các vị Bồ Tát. Theo Ni Sư Huỳnh Liên thì đây là một cách trụ tâm, vừa là pháp tu, vừa tạo phương tiện phục vụ văn hóa nghệ thuật Phật giáo, diệu dụng được nhiều mặt có ích cho bản thân và xã hội. Ngoài ra, chúng tôi được biết trong mùa an cư năm nay, Tịnh Xá Ngọc Phương cũng đã tổ chức 2 đêm trình diễn tuồng Quan Âm Thị Kính để lấy tiền giúp tuyên dương Tổ quốc. Những việc làm này, rõ ràng đã chứng minh rằng Phật giáo bất ly thế gian, tùy duyên bất biến mà cũng tùy thuận chúng sanh, nên đã gây tạo nhiều tình cảm cao đẹp giữa chư Ni và

Thứ hai, năm 1985 Sư Bà Huỳnh Liên, Ngoạt Liên và phái đoàn Chư Ni Tịnh Xá Ngọc Phương về Lâm Đồng trong chuyến công tác Phật sự đã ghé thăm chùa Phước Huệ Bảo Lộc. Nhân lúc biết được hoàn cảnh oan trái của vị Thầy trụ trì Chùa, Sư Bà đã an tâm cho Thầy một câu rất "chính pháp" "Thầy có phúc duyên được cơ hội thử thách đau thương như vậy sẽ chứng quả nhãn nhục sau này, chớ chúng tôi dễ gì gặp được trường hợp oan ức như vậy để thử coi sức tu của mình có được nhãn nhục hay không?"

Thứ ba, chúng tôi rất cảm mến về hạnh Bồ Tát và tâm Bồ Đề của Sư Bà qua sự phản ánh trung thực của các Ni Sư Tịnh Xá Ngọc Lâm, Ngọc Hưng, Nhất Chi Mai Bảo Lộc và các hình ảnh hy sinh vì chính nghĩa của dân tộc và đạo pháp mà báo chí trong nước và ngoài nước đã ca ngợi. Khắp nơi Phật tử cũng hết sức mến mộ tài làm thơ của Sư Bà, như trong vườn chùa Bảo Lộc có treo một bản viết bài kệ thơ của Sư Bà Huỳnh Liên để Phật tử thường niệm và tâm niệm. Đặc biệt bài kệ đã ghi thành lời nhạc - Bài hát Hoa Bồ Đề - rất phổ thông trong giới Phật tử đạo tràng Pháp Hoa Bảo Lộc.

*"Hoa muốn đẹp hoa đừng gai sân giận
Hoa muốn thơm hoa nở rộng lòng thương
Hoa muốn thanh hoa tinh khiết nêu gương
Hoa muốn quý hoa trang nghiêm cõi Phật*

*

*Thân đã ví cành hoa mang huyễn chái
Tâm gắng tu kết quả thọ trường xuân
Cảnh vô thường tan hợp đám phù vân
Đài Cực Lạc vững bền ngôi bảo tọa"*

Đến đây một lần nữa, Tăng Ni và Phật tử Bảo Lộc xin thành tâm nghiêng mình tưởng niệm Giác Linh Sư Bà HUỲNH LIÊN. Kính nguyện Giác linh Sư Bà tiêu điều phúc lạc.

Nam Mô Tây Phương Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi tiếp dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật chứng minh.

ĐIỀU VĂN

Thượng Tọa THÍCH GIÁC HẠNH
(VĨNH LONG)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính lạy Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang

Kính thưa quý vị Ni Môn hiếu đồ của Ni Sư.

Khi hay tin Ni Sư thân thiện thị tịch, chúng tôi, đoàn Phật Giáo Hệ Phái Khất Sĩ Tỉnh Cửu Long, về đây kính viếng và tưởng niệm Ni Sư, người bạn Đạo đã bao năm cùng chung hoằng dương Chánh Pháp. Dẫn dắt chúng ta sống và chết, giống như cánh nhạn bay về giữa sớm tinh sương thoát có rồi thoát không, nhưng trước cảnh tử biệt phân ly, chúng tôi rất hối hận vì không thương tiếc một người bạn Đạo đã suốt đời xả thân vì Đạo Pháp và Dân tộc.

Ni Sư mất đi, Ni giới Khất Sĩ Việt Nam mất đi một bậc lãnh đạo tài ba, các Phật tử mất đi một người Thầy khả kính thân thương, Dân tộc Việt Nam mất đi một người nghĩa khí trung kiên. Nhưng Đạo nghiệp và hạnh nguyện của Ni Sư vẫn mãi mãi là những hồi chuông cảnh tỉnh giúp Ni chúng vượt qua tất cả mọi khó khăn để tiếp tục leo lái con thuyền Hệ phái Ni giới cho đến ngày chung cuộc. Trước giờ phút vĩnh biệt này, chúng tôi thành kính nguyện cầu cho Ni Sư tiêu dao nơi miền Phật cảnh và cầu chúc cho Ni Môn hiếu đồ còn lại nỗ lực và kiên trì thừa kế sự nghiệp của Ni Sư ngày càng tỏ rạng.

Thành tâm bái tiễn.



NÉN HƯƠNG

Giáo sư NGUYỄN VĂN HẠM

336B Võ Văn Tần Quận 3

Chúng tôi gặp Ni Trưởng Huỳnh Liên từ những năm 1960. Với những lời khuyên thiện luôn kèm theo nụ cười đôn hậu rõ ràng, Ni Trưởng đã thu hút được lòng tin của một số bốn đạo đồng đạo, phần lớn ở miền quê hiền lành chất phác.

Với bộ cà sa vàng Nam tông và những lời kinh Đại thừa được diễn giảng thành lời ca dao mộc mạc, Ni Giới Khất Sĩ đã thâm nhập khá sâu vào quần chúng. Từ Quảng Trị đến Cà Mau, những Tịnh Xá bắt đầu bằng chữ Ngọc mang thêm một từ nữa thuộc về địa danh đã mọc lên, khi ở trung tâm, khi ở ngoại ô của hầu hết các tỉnh lỵ, thị trấn. Tại Quảng Ngãi quê tôi, có Tịnh Xá Ngọc Quảng, và Tịnh Xá Ngọc Ngãi, mái và cửa đều màu vàng. Qua chiếc loa phóng thanh nhỏ cầm tay, vào những buổi tối Rằm và Mồng một, dù trời hè khô khốc nắng bức hay mùa đông mưa dầm rết buốt, những lời thuyết pháp ghi âm được phát ra, và quần chúng tụ lại, chăm chú lắng nghe, có những chị nông dân, tiểu thương ẩm cả con còn bú tới dự.

Rồi thì chiến sự tràn lan, thiên tai gieo rắc tai họa, Ni Sư cùng đệ tử đi xin từng lon gạo, từng tấm áo cũ, từng viên thuốc... tập trung lại rồi chăm chút gói ghém mang đến cho từng gia đình nạn nhân chiến cuộc. Tin trời Phật, yêu thương đồng bào là hai tính cách cao quý đã khiến Ni Trưởng trở thành một trong những người được quần chúng thật sự mến mộ.

Những năm 1970, khi chúng tôi đứng ra tổ chức các phong trào đòi Hòa bình, dân chủ thì Ni Trưởng sốt sắng tham gia ngay. Gần gũi với Ni Trưởng, có chị Ngô Bá Thành, chị Kiều Mộng Thu, Linh Mục Phan Khắc Từ, các cụ Diệu Nhân, Diệu Bích, các chị Diệu Trí, Diệu

Lạc, bên cạnh là Ni Sư Ngoạt Liên.

Khi cuộc đấu tranh đến hồi quyết liệt, Mặt trận Nhân Dân Cứu Đói ra đời. Cùng với quý Hòa Thượng: Hiền Pháp, Quảng Long, quý Linh Mục Thanh Lăng, Phan Khắc Từ, Ni Trưởng đã nêu một tấm gương là đạo cũng phải dấn thân để cứu đói. Ni Trưởng đã đi hàng đầu những cuộc biểu tình ở Bàn Cờ, Cầu Muối, Chợ Bến Thành... Đặc biệt trong cuộc xa luân chiến cuối năm 1974, Ni Trưởng và đoàn đệ tử, trong số có Ni Sư Ngoạt Liên, Sư Cô Tuấn Liên đã tay không đương đầu với lựu đạn cay và dùi cui nhiều ngày liền giữa cái nắng đổ lửa ở Ngã Bảy, khiến người nước ngoài cũng khâm phục.

Sau nhiều ngày tuyệt thực ở Dinh Độc Lập với kết quả gây tiếng vang khắp nước, Ni Trưởng được phái đoàn Thượng Nghị Sĩ Mỹ Mac Closkey đến thăm và hứa hẹn đủ điều. Quá sợ khí phách kiên cường anh dũng của Ni Trưởng, Mỹ Thiệu cho Công An chìm nổi bao vây Tịnh xá Ngọc Phương nhiều tầng lớp kẽm gai, "nội bắt xuất, ngoại bắt nhập". Quý Sư Cô, Ni Cô trong Tịnh xá chất củi làm giàn hỏa hăm dọa sẽ tự thiêu nhưng chúng không nhượng bộ, vòng vây cứ xiết chặt thêm. Khi đó Ni Trưởng tạm rời Tịnh xá lánh nạn tại chùa Ân Quang để tiếp tục chỉ đạo những cuộc đấu tranh. Lúc ấy tôi bị ám sát gần tử thương, Ni Trưởng đã đến thăm trong lúc tôi còn mê sảng và tôi được nghe kể lại là Ni Trưởng đã đầm đĩa nước mắt. Ngay tối giao thừa năm ấy (1975), khi còn thương tật rất nặng, tôi đã hân hạnh được đến thăm Ni Trưởng trên căn gác mù mịt khói bếp chùa Ân Quang. Ánh mắt kiên quyết của Ni Trưởng đã tiếp thêm lửa cho anh em chúng tôi...

Rời miền Nam giải phóng, Ni Trưởng trở thành Đại biểu Quốc Hội. Lại giảng kinh, khuyến thiện, lại lăn xả vào những công tác phụng đạo, giúp đời.

Nay thì Ni trưởng đã yên nghỉ ở trước sân ngôi Tịnh xá, đã ghi dấu ấn một thời kỳ đấu tranh gian khổ, góp phần đem lại Hòa bình cho đất nước, bên cạnh những vị Sư muội, những đệ tử thân thương của mình.

Hỡi Ni Sư yêu kính! giờ đây, cho tôi được cùng tất cả anh chị em trong phong trào thấp một nén hương lòng tưởng nhớ. Ni Trưởng sống mãi trong tâm chúng tôi.

TRÁI TIM NI SƯ HUỲNH LIÊN LUÔN HÒA NHẬP VỚI XÃ HỘI, BẮT MẠCH ĐƯỢC CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

TÂM THỦ

Ai đã từng sống ở miền Nam trong thời kỳ đấu tranh giải phóng Dân tộc ? Ai đã từng tham gia phong trào Phật Giáo đòi tự do tín ngưỡng ? Ai đã từng đứng trong hàng ngũ Phụ nữ đòi quyền sống, bảo vệ văn hóa dân tộc, đòi cải thiện chế độ lao tù, ủy ban cứu đói... ? Và ai đã từng bị phong tỏa trong Tịnh xá Ngọc Phương hơn hai tháng trường năm 1972 ? Ai đã từng bị vây hãm trong hàng rào kẽm gai và lưới lê dày đặc của ma quỷ... Trong những cuộc xuống đường, tuyệt thực trước tòa nhà Quốc hội và Dinh Độc lập cũ... Người dân Sài Gòn - Gia Định - Chợ Lớn không thể nào quên được hình ảnh cao đẹp như một hào quang tỏa sáng, đó là Ni Trưởng Huỳnh Liên. Trư trưởng Đạo Phật đã xuyên suốt cuộc đời vị nữchân tu. Với trí thông minh và tinh thần dũng cảm, từ bi, hy xả, vị tha, Ni Trưởng đã hướng con thuyền Ni giới Khất Sĩ hòa nhập một cách tuyệt diệu giữa Dân tộc và Đạo pháp. Nắm được qui luật đấu tranh để sinh tồn, lấy Bi, Trí, Dũng để giác ngộ quần chúng. Noi gương các vị nữ anh hùng như Bà Trưng, Bà Triệu, nối tiếp ngọn đuốc của các vị thiền Sư đời Lý, đời Trần, vận dụng nhuần nhuyễn lịch sử truyền thống bốn ngàn năm của dân tộc với giáo lý bất diệt hơn hai ngàn năm trăm năm của Phật Giáo cho đời mình và lãnh đạo Hệ phái Ni giới Khất Sĩ Việt Nam. Từ đó, Người trở thành vị Thầy khả kính của đồng bào Phật tử, vừa là ngọn hải đăng, vừa là người mẹ hiền của giới học sinh, sinh viên Sài Gòn. Chính đức từ bi của Người đã đem lại hạnh phúc cho biết bao gia đình, bao trẻ mồ côi bất hạnh, bao lớp dân nghèo. Trí tuệ của Người như thần thông, thấy rõ giả, chân của cuộc đời, để tìm ra chân lý cứu khổ, đã được các giới đồng bào sĩ, nông, công, thương cảm phục, mà quý phải run sợ. Đạo hạnh của Người đã giác ngộ bao kẻ lầm đường trở về cõi thiện, tu thân, tề gia...

Cuộc đời và sự nghiệp của Ni Trưỡng Huỳnh Liên đã vun trồng cho đời mỗi mỗi tốt tươi, cho Đạo Pháp đời đời bền vững. Ngưỡng mong các vị kế tục sự nghiệp của Người là đệ tử, là học trò, là tín đồ hãy sống xứng đáng với Thầy khả kính của mình. Sống sao cho tốt Đạo đẹp Đời, đó là nghĩa vụ thành kính và tu học có kết quả nhất.

ĐIỀU VĂN

của Chư môn đồ Miền Trung

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính lạy Chư Tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni.

Kính thưa chánh quyền các cấp.

Kính thưa chư thiện nam tín nữ cùng tang quyến.

Kính lạy Giác Linh Ni Trưởng, bậc Ân Sư vô cùng cao quý của chúng con.

Ngưỡng bạch Thầy, sự ra đi vĩnh viễn của Thầy đã làm cho chúng con vô cùng đau đớn! Thầy ơi! Làm sao chúng con quên được buổi đầu tiên hành đạo, bước chân Thầy đã gặp nhiều khó khăn trên mảnh đất Miền Trung thân yêu của chúng con. Thầy không quản gian lao khó nhọc, đem Giáo Lý Phật Đà để phổ cập nhơn sanh, khắp vùng đồng bằng duyên hải cho đến tận núi rừng cao nguyên, khi lên ghênh lúc xuống thác. Thầy trò muối rau hẩm hút qua ngày. Trời làm màn, đất làm chiếu, vân du rày đó mai đây nhưng thật đầm ấm bên tấm lòng vị tha của bậc Thầy khả kính. Nhớ lại những ngày đức Tôn Sư vắng bóng, bão táp phong ba dữ dội, sức yếu tay mềm, kiên cường bất khuất, Thầy lái con thuyền Giáo Hội, xuôi buồm thuận gió ngày một thịnh hưng. Thầy thường dạy chúng con hãy nương tựa lấy mình, chính ta là hải đảo an toàn nhất. Thầy hằng dạy tu, học, lao động hành theo Chánh Pháp là phương châm không thể thiếu của người Phật tử.

Với tấm lòng yêu đạo thiết tha và bảo tồn Chánh Pháp. Thầy đã vận dụng Giáo lý Phật Đà vào trong cuộc sống hiện tại, sao cho khế lý khế cơ và khế thời song song với việc tu học, Thầy hoạch định chương trình kinh tế tự túc, vừa lợi mình lợi người.

Cuộc đời bình dị vị tha xả kỷ. Thầy đã quên mình hy sinh cho Đạo Pháp và Dân Tộc, trong những năm giành độc lập cho nước nhà. Thầy đã đóng góp công sức không ít, Thầy thường tha thiết dạy Ni chúng phải giàu lòng vị tha, đức hy sinh và nhẫn nại, lấy hạnh phúc người làm hạnh phúc cho mình. Giờ phút cuối cùng trên giường bệnh, Thầy vẫn còn nghĩ đến anh em thương bệnh binh ở bệnh viện 175, nơi Thầy đã gọi lòng thương cuối cùng với món quà kỷ niệm đến với những người bất hạnh. Thầy đã sống đúng với hạnh nguyện Bồ Tát, hiến trọn đời mình cho lý tưởng vị tha, với tinh thần của người phụ nữ bất khuất, hy sinh đời mình một cách cao thượng và tốt đẹp.

Giờ đây, nhìn lại miền Trung trên 20 ngôi Tịnh Xá được tạo lập khang trang, một công trình xây dựng bằng năng lực và tuệ lực của một bậc lãnh đạo tối cao, chúng con thấy lòng quặn đau khôn xiết. Biết nói gì khi Thầy hiền vắng bóng, bờ giác Thầy đã yên nghỉ, sông mê chúng con còn mãi lần dò!

Thầy ơi! Vẫn biết sanh ly tử biệt vô thường, nhưng chúng con không làm sao tránh khỏi ngậm ngùi thương tiếc.

Thầy ra đi là một tổn thất lớn, đau thương này thật là vô hạn, chúng con mất đi một bậc lãnh đạo tài ba, đức độ, Hội Phụ nữ Việt Nam mất đi một chiến hữu anh hùng, đất nước mất đi một công dân ưu tú, và Phật giáo Việt Nam mất đi một trụ cột quan trọng.

Dầu tài hèn sức kém, chúng con cũng nguyện tiếp nối con đường lý tưởng của Thầy, chúng con nguyện kết cành hoa đại thể cho vườn Thiên thơm ngát ý tương thân, một loài hoa dù nở giữa phong trần vẫn tỏa thơm màu vô ưu rực rỡ.

Chư Môn Đồ Miền Trung đồng kính bái.

Vinh biệt Thầy hiền thâm thiết thay

Thầy ơi! Sao nỗi vội chia tay

Mẫu từ thân quyến lòng đau đón

Đệ tử từ đây dạ đắng cay.

VĂN TẾ
KÍNH DÂNG NI TRƯỞNG
(HẠN VẬN HUỲNH LIÊN)

Ni Sư Thích Nữ ĐÀN LIÊN

Hỡi ơi!

Mây ngàn trăng khuyết,
Biển cạn non nghiêng,
Vô thường hữu diệt,
Khô' nảo hữu sanh.

Câu mê ngộ rành rành lẽ đạo,
Chữ sắc không rớt rảo lời kinh.
Thuyền Giác trôi trăng, tang thương bến giác,
Cội Bồ nghiêng đổ, ngơ ngác chồi xanh.

Nhớ Thầy xưa!

Tánh tình đơn giản,
Tài đức tinh anh.
Hai mươi bốn tuổi Đời, thế phiệt vốn dòng,
xuất gia đồng mãnh;
Bốn mươi một tuổi Đạo, Thích Ca lập hạnh,
khất thực trì bình.

Thọ ký Tổ truyền,

Quốc độ nữ lưu truyền Giáo hội;

Đạt tâm Diệu ấn,

Huỳnh Liên Ni Trưởng đạo hoàn thành.

Kể từ đó:

Biển tràn thế giòng thuyền Bát Nhã,

tứ hải vì gia, lúc khổ khi vui,

hóa duyên hành Đạo;

Cõi Ta Bà để bước sen vàng,

chín châu lập nghiệp, bữa no bữa đói,

khất thực trì bình.

Buổi kinh thiên bụi tía cát vàng,

vững chơn bước vững đoàn Giáo hội;

Ngày hốt vía dâu xanh bãi biển,

vững tay chèo vững chiếc phao tin.

Bảy hai tỉnh đệ huynh trụ xứ,

Pháp bảo duy trì;

Ba bốn miền du Ni hành lữ,

phổ biến xương minh.

Trong đạo đức khai truyền Chánh Pháp,

chữ dạ trung kiên;

Ngoài xã hội kết duyên bố thí,

tùy hỷ công bình.

Phơi buồm gan sương nắng đồng tình,

xin đình chiến nhơn sinh được sống;
 Bày tặc dạ thiết tha nguyện vọng,
 xin khải hoàn giống trống hòa bình.
 Vì chúng sanh xả kỷ quên mình,
 mặc thế chê khen tốt xấu;
 Vì Phật Pháp lợi tha tranh đấu,
 mặc đời mai mỉa trọng khinh.
 Cứu khổ tâm thành,
 nơi nơi hoạn nạn tìm phương độ;
 Ban vui giác ngộ,
 chốn chốn hân hoan kịp tiếp nghinh.

Nhưng !

Không vì trọng cảm tình riêng chúng,
 Không vì tôn lập vị riêng mình.
 Tấm áo rách lem lấm xù xình,
 một thân đơn đẽm hôm giặt giũ;
 Tô cháo nguội hẩm hiu lam lũ,
 trái cà nâu dưa muối hữu tình.
 Từ chén cơm manh áo mồ côi,
 khi rồi khi thất,
 sớm hôm liệu lo quần quật;
 Từ ngòi bút văn chương Ni chúng,
 khi đúng khi sai,
 đêm ngày cân nhắc tận tình.

Pháp thi thơ tải đạo nhập đời,
đời tải đạo theo thời độ thế;

Kinh Tam Bảo nương văn truyền đạo,
đạo nương văn trụ thế đạo hành.

Vun mầm non tước nảy nghìn cành,
hoa Bát Nhã chen nhành tiếp nối;

Dưỡng Cao học mộng lên trăm cõi,
bóng tịch dương bắt lối chuông kinh.

Bây giờ thì ôi thôi !

Vàng chìm ngọc nát,
Đất lở trời nghiêng.

Nào phải giấc chiêm bao,
tai văng vẳng còn nghe lời châu ngọc;

Nào phải cơn sáng sớm,
mắt sờ sờ đường thấy dạng Thầy hiền.

Nhớ hôm nào !

Tháng hai Đinh Mão, truyền Đạo môn đồ,
trì Trung Bộ y xưa giới luật;

Giác ngộ tình sương, vạch đường chơn lý,
học Pàli hiện tại định thiền.

Rồi từ đó con bịnh liên miên,
cửa Thiền bối rối;

Kể từ đây Thầy luôn trắng trời,

“Định Huệ mỗi giềng”.

THÍCH NU HUYNH LIÊN

20

Hàng đệ tử liệu lo hốt hoảng,
Chư đệ huynh tịnh lặng khẩn nguyện.

Ở Đạo tràng chẳng yên,
vì thương chúng âu lo bận bịu;
Đến bệnh viện cậy tin,
nhờ Tây y giúp đỡ cần chuyên.

Nhung than ôi !

Dược thân vô trị,
Đạo quả đến miền.
Hào quang tỏ sáng rạng áng tây thiên,
mắt huệ soi đường chọn lối;
Hoa Thiên nhuần gọi lậu thân giữ sạch,
đương trần già biệt hồi nguyên.

Ôi !

Cỏ thăm hoa phiền,
cảnh vật một màu cưu hện với,
Trắng hờn gió tủi,
nước mây mỗi vẻ nhuộm sâu riêng.
Mắt ướt đầm lụy đổ liên miên,
câu niệm Phật tiến đưa Thầy theo Phật.
Miệng vái thăm tâm thành rớt ráo,
Thầy nương mây Tịnh thỏ an miền.
Kìa Ni chúng khóc liên miên,

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

cảnh đỡ chết tang thương lòng vạn vật;

Nợ non sanh chìm đắm đuối,

nếp cơ hàn thui thui phận truân chuyên.

Luống tủi phận, tủi duyên,

duyên phận xui chi côi cút;

Phải biết căn, biết số,

căn số sao vội lui thuyền.

Cảnh Giáo hội khắp miền,

cột cả rường cao ai chống chọi;

Cây Bồ đề sum trái,

tay mềm chum yếu cây đầu yên.

Thôi thôi !

Một cây nghìn trái đơm nhánh trở bông,

hạnh quý lưu trong Chánh giáo;

Một ánh nguyệt hồng vạn lòng xung tụng,

hào quang sáng chói Phật tiền.

Thầy vào cõi tịnh yên, Niết bàn tịch diệt;

Con chân thành tha thiết, dâng nén hương nguyện.

Thầy linh xin chứng



CẢM TƯỢNG ÂN THẦY

Ni Sư Thích Nữ THÔNG LIÊN

- Than ôi! Dòng đời biến chuyển, vật đổi sao dời, vô thường ảo hóa mới thấy đó bỗng liền mất đó.

Nay! Giác linh Thầy đã phản hồi Phật Quốc, mảnh hình hài còn gởi chốn trần gian.

Ôi thôi! Kể từ đây muôn thu cách trở, vạn dặm xa rồi. Kiếp nhân sinh là thế, như điện chớp, như mây bay, như lửa nháng, như chiêm bao, giây phút có không, dù có trăm năm không mấy chốc.

- Thầy ôi! Sáu mươi lăm tuổi thọ, bốn mươi một năm hoàng Pháp độ sanh, một kiếp hóa sanh. Văn tài xuất chúng, đức nhuần hàm linh, thi thơ đối phú, tùy cảnh tùy duyên. Từ, bi, hỷ, xả mỗi lúc mỗi thời. Cáo dày thay! Thầy, khi trải bước vân du, hóa duyên khắp xứ. Nào, từ mũi Cà Mau ra miền Bến Hải, lên cao nguyên xuống đồng bằng, nơi thành thị, chốn thôn quê.

Ôi! Huệ trạch thẩm nhuần con vũ lộ,

Đạo Tràng ló nhỏ, Huỳnh sắc phát phơ.

"Tôn Sư vắng bóng, thì Bồ Đề mấy mươi cội, quả giác dư trăm. Ngày nay: thì Bồ Đề trăm cội quả giác hằng thiên, hoa đơm vạn vạn, có phải chăng! Nguyên lực tát vơi biển khổ, phá đổ thành sầu mà nên như thế?"

- Thầy ôi! Nguyên ấy, đức ấy, tài ấy, cố sao thi có mà đường chung không có. Đau thay, Tôn Sư ra đi, ba mươi bốn năm dài mà lòng còn hoài vọng. Ni Sư khuất bóng mới có bốn mươi chín ngày mà tình như thiên thu vĩnh biệt.

- Thương thay! Nơi đây đông vầy đệ tử, Thầy cô thân viễn giới, không m

ai theo. Ôi! Nhớ thay! Tiếc thay! Lệ sục sùi.

Trời Sài Thành không mưa mà ướt.

Đất Gia Định không khắc mà in.

Thôi thôi ! Một mảnh hoa tiên, một tấm lòng thành, kính dâng
Thầy, ngưỡng mong chúng giám.



VĂN TẾ CỔ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

Ni Sư Thích Nữ KỲ LIÊN

Biển thâm sóng dôi,

Hoa tàn gió lạnh.

Vóc huyễn hài định luật vô thường

Liên Hoa hội miên trường hưng thịnh.

Sắc son lập hạnh,

nổi chí Tôn Sư hoằng pháp độ sanh;

Giới luật thực hành,

nhờ ơn Ni Trưởng khai minh chọn tánh.

Nhớ Giác Linh xưa !

Trong ngày khánh thọ,

Vóc thể khương ninh.

Tinh thần tráng kiện,

Ni chúng vây quanh.

Hội Liên Hoa đề thi chúc thọ,

Ni Sư Trưởng nhuận sắc chứng minh.

Quả cao thượng, quả thơm lành,

mấy ai tận hưởng;

Hoa thanh bai, hoa thịnh vượng,

cửa đạo sẵn dành.

Nào ngờ:

Vui đây khổ đó,

Lệ đổ thấu canh.

Còn ai đâu dắt dìu Ni chúng,

Còn ai đâu điều độ nhơn sanh.

Còn ai đâu phụng dưỡng Sư Bà ngoại,

Còn ai đâu nhận sắc chúng minh.

Thuyết pháp âm vang vắng trong thanh,

nội tâm còn nghe tiếng:

Tướng phi phạm muôn tượng hiển linh,

ngoại cảnh đã vắng hình.

Hương một nén kính thành,

ơn Ngài ban truyền y bát;

Lễ ba lễ Bồ Tát,

xin Ngài hộ độ chúng minh.



CẢM NIỆM KÍNH DÂNG GIÁC LINH NI SƯ TRƯỞNG

Ni Sư Thích Nữ TÂN LI

Thầy lành tách dậm xa khơi,
Trần gian vắng bóng muôn người nhớ thương.
Từ nay khắp chốn đạo trường,
Pháp luân ngừng chuyển giảng đường vắng tằm.
Đệ huynh đoàn đoàn ruột tằm,
Tiếc thay một bậc hiền nhân anh tài.
Đảm đang mọi việc trong ngoài,
Ân cần đào tạo tương lai môn đồ.
Trăm phương ngàn kế Thầy lo,
Hoằng dương Giáo Pháp điểm tô đạo tràng.
Ngọc Phương Tịnh Xá vẻ vang,
Nay Thầy nhẹ gót Tây Phang thượng trình.
Còn ai viết kệ in kinh?
Còn ai sách tấn tận tình nhủ khuyên ?
Ai ban sữa Pháp com Thiền ?
Viết văn ai nhuận bút nghiên ai rèn?
Dở hay ai phạt ai khen?
Ai lo khuyến giáo khắp miền Nam Trung?

Đức Thầy cao tột ngàn trùng
 Ân Thầy ghi tạc khắp lòng nhơn sanh.
 Từ thôn dã đến thị thành,
 Đâu đâu cũng có hạnh lành bóng tẩm.
 Danh Thầy lịch sử lưu danh,
 Đạo tròn quả đạo, Đời thom việc đời.
 Hôm nay tự tại thảnh thơi,
 Thầy về Phật quốc hưởng vui Niết Bàn.
 Tiếp tay Sư Nhị đắm đang,
 Lái lèo thuyền giác lướt sang biển trần.
 Từ nay chiếc bóng cõ thân,
 Sóng to gió lớn, bước chân dặm ngàn.
 Cầu mong Sư Nhị an khang,
 Nói truyền sự nghiệp vẻ vang hạnh lành.
 Mầm non phát triển tươi xanh
 Cội nguồn Khất Sĩ đạt thành muôn năm.
 Công phu tỏ rạng đèn tâm,
 Giác Linh Thầy hộ, Đạo hằng vững yên.
 Tám mươi Tịnh Xá khắp miền,
 Đồng tâm hiệp lực nói truyền Tôn Sư.

THÀNH TÂM TƯỢNG NIỆM

CU SĨ TỔNG HỒ CẦM

Ủy viên Kiểm soát Ban

Thường Trục TWGHPGVN

Giữa năm 1953, nhân chuyến về thăm Tỉnh hội Phật học Sa Đéc (lúc bấy giờ thuộc tỉnh Sa Đéc - nay nhập vào tỉnh Đồng Tháp) tôi được giới thiệu Đức Ngài Minh Đăng Quang, Tổ khai sơn Giáo Hội Tăng Già Khất Sĩ Việt Nam, đang tu tại Tịnh xá Ngọc Quang, nằm trong khu vườn viển Bối Dâu, có nhiều cây bả đậu phủ lá xanh mát trên những mô đất làm chỗ ngồi thiền của các Sư Cùng hệ phái này.

Trong khi đàm đạo về đường hướng xuất gia và cách hoằng hóa của Đức Ngài, tôi được biết thêm thành phần Ni Giới Khất Sĩ có vị được vào hàng đại đệ tử ban đầu, Ni chúng hồi đó tu riêng ở xóm Trúc cũng tại địa phương mà danh vị Ni Sư Huỳnh Liên trong công đức Pháp thí độ sanh rất được nhiều người mến mộ.

Điểm nổi bật đáng ghi nhận mà tôi rõ nhất là sinh hoạt của giáo đoàn Ni Giới Khất Sĩ dưới sự lãnh đạo của Ni Sư Huỳnh Liên với những Pháp y màu vàng rực đã trực tiếp tham gia đấu tranh suốt thời kỳ Pháp nạn từ năm 1963 đến đầu năm 1975, đòi tự do, hòa bình, độc lập cho đất nước.

Tôi còn nhớ một đoạn trong bài tham luận của Thượng Tọa Giác Toàn, nhân danh phái đoàn Giáo Hội Tăng Già Khất Sĩ Việt Nam đọc trước Đại Hội đại biểu Phật Giáo toàn quốc kỳ I năm 1981, tại chùa Quán Sứ Thủ Đô Hà Nội, thành lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam. Khi nói đến hình ảnh Ni Sư Huỳnh Liên bằng hành động đã ca ngợi :

“Trong phong trào nhân dân đòi hòa bình của nữ Phật tử Nhứt

ai Mai, phong trào phụ nữ đòi quyền sống, phong trào đòi cải thiện chế độ lao tù v.v... thời bấy giờ ở khắp Thành phố Sài Gòn Gia Định chỗ nào có đấu tranh là nơi đó có bóng áo vàng của hàng Ni Giới Khất Sĩ đi tu là Ni Sư Huỳnh Liên góp mặt chung lòng với nhân dân yêu nước chống kẻ thù tàn, bất chấp gian nguy khủng bố..."

Đến khi cùng được Đại Hội bầu vào thành phần Ban Thường trực Trung ương Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, cùng sinh hoạt công tác Phật sự của Giáo hội và Thành hội Phật Giáo Thành phố Hồ Chí Minh, thì chỗ gặp gỡ tâm đắc khó quên giữa Ni Sư và tôi là ở địa điểm thi ca mang nội dung Phật chất dạt dào Pháp vị.

Bài thơ "Sen nở đầy hồ" cảm tác kỷ niệm Đại Hội thống nhất Phật giáo cả nước từ ngày 4-7 tháng II năm 1981, tại Chùa Quán Sứ Thủ Đức và Nội, gồm có 7 phân đoạn tứ cú, nổi bật có hai phân đoạn tiêu biểu nhất về bản sắc Dân tộc và Đạo pháp, bằng lời thơ đậm chí khí và rộng nhân từ của một bậc chân tu như sau: ...

*Lịch sử triền miên mãi đấu tranh,
Gang rèn, thép luyện cốt hùng anh.
Người bày trận tuyến bên rừng núi,
Kẻ chống xâm lăng giữa thị thành.*

*

*Độc lập hòa bình đất triển khai,
Nghĩa nhân hạt giống tự bao đời.
Lấy ân trừ oán hoa lòng nở,
Đem Đạo hòa Đời biển khổ vui...*

Tôi viết mấy dòng hồi ký khiêm tốn này để thành tâm tưởng niệm cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, một bạn đạo gương mẫu, một bạn thơ tài năng trong Giáo hội Phật Giáo Việt Nam.

DĨA TRÁI CÂY DÂNG CÚNG NI TRƯỞNG

LONG GIANG MUỘ

Trái ngon lựa giống trồng cây,
Đồn điền "Thị Phú" dâng Thầy trái ngon.

Trái thơ "Nhị Tự" HỒNG giòn,
Lủng lợ cành biếc ửng hườn nức thơm.

Thẻ thơ "Tam tự" CHÔM CHÔM
Cây thơ sai trái cành đơm là đà.

Trái thơ "Tứ Tự" loại DỪA
Xiêm là ngọt nước, lửa là ngọt com.

Trái thơ "Ngũ Tự" KHÓM, THOM
Thom tây đỏ mắt, nếp dòn xanh da.

Trái thơ "Lục Tự" giống BƠ
Béo thơm bơ sáp lủng lợ trĩu cành.

"Thất ngôn Đường Luật" CAM SÀNH
Mùi hương cam lộ tịnh thanh ngọt ngào

Trái thơ "Song thất" LÝ ĐÀO
Sắc hương ngọt lịm chào mào tử tề

Trái thơ "Lục Bát" PHÔ CHÊ
Tự là lòng mút sum suê bên vườn

Trái thơ "Tục ngữ" GIÀ HUƠNG
Mùi thơm nếp ngự ngọt đường mía lau.

Trái thơ NHÃN NHỤC "Ca Dao"

Như là mở mắt chiêm bao thế trần...

Trái thơ "Thành ngữ" NHO xanh

Chung giàn NHO tím đậm tình tương duyên.

"Ca Trù" MĂNG CỤT tên em

Ruột đơm múi trắng vỏ nhìn nâu da.

Hỡi cô VÚ SỮA mỡ gà

Hương thơm "Tứ Tuyệt" đậm đà tình em.

Trái thơ "Thẻ Phứ", SÀU RIÊNG

Người chưa rõ dạ chê em thắm mùi...

Lưỡi ai vài lượt nếm rồi

Đem lòng mơ ước hết lời ngợi khen...

"Văn xuôi" MÍT quý đẹp tên

Người nghe TỐ NỮ ngõ tiên giáng trần.

Rừng thơ khắp chốn xa gần

Hương thơ phảng phất loan đàn gần xa.

Mắt thơ mỗi mắt ngắm mơ

Cây thơ xa mượt trái thơ vàng lờm.

Tứ thơ sục nức nhụy hương

Hồn thơ thao thức canh trường yêu thơ.

Chim thơ đậu nhánh cây thơ

Rỉa no trái ngọt nó mơ công người.

Rừng thơ lựa trái chín mùi

Hái đơm đĩa ngọc kính mời Ni Sư.

VĂN TẾ
CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Ni Sư Thích Nữ NHU LIÊN

Than ôi !

Nghi ngút hương trầm,
Âng khuâng lệ thảm.
Ngọc Thái Sơn bỗng phút ngửa nghiêng,
Nền Chánh Pháp hiện giờ tỏ rạng.

Ngọc Phương ơi !

Bóng Ngài khuất dạng,
còn đâu tiếng Pháp âm mùa hạ, mùa thu;
Hoàng Pháp vân du,
còn đâu vị Bồ Tát cứu nguy, cứu nạn !
Thương Sư Bà ngoại,
hỏi sao Ngài nằm ngủ mê man;
Nhắc quý Sư Cô,
đừng để Ngài ngủ trời chạng vạng.

Kính nhớ Giác Linh xưa:

Nhơn ngày khánh thọ,
Sáng tỏ đạo lành.
Hội Liên Hoa đề thơ khánh chúc,
Ni Sư Trưởng nhuận sắc chứng minh.

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Mỗi bài thơ tỏ tác lòng thành,
 như vạn đóa Liên Hoa bùng nở;
Mỗi cảnh hoa sắc hương rực rỡ,
 chung một thuyền trí huệ đơm cành.

Lễ lưu niệm chụp hình,
 kẻ dâng hoa, người dâng quả;
Tấm thanh tình cao cả,
 Ngài nhận lãnh, Ngài chứng minh.

Cảnh đoàn viên hạnh phúc an lành,
 ai xui nên nghiệp chướng;
Nỗi thảm họa tang thương cố cưỡng,
 ta lâm cảnh bất bình.

Câu vô thường hữu hoại hữu hình,
 chính mình đã biết;
Cõi Niết Bàn vô sanh vô diệt,
 Ngài đã thuyết minh.

Nhưng than ôi !

 Hoa tàn khô héo,
 Tháp dựng nên hình.
Đường trần cách biệt tử sanh,
 nén hương tâm kính lễ;
Nhà Đạo giáo truyền môn đệ,
 nên giác ngộ thường tình.
Lễ cư tang niềm đau tan nát,
Đạo con trò nổi chí độ sanh.

NIỆM ĐỨC NI SƯ

Ni Sư Thích Nữ PHƯƠNG LIÊN

Bao năm nương dưới bóng từ bi,
Đèn tuệ soi đường trẻ bước đi.
Mỗi lúc con khờ nhiều chướng nghiệp,
Đèn từ Thầy rọi lối mê si.

Tin dữ đưa sang trẻ rụng rời,
Từ nay con phải chịu mồ côi.
Tang Cha rồi đến tang Sư Tổ,
Giờ lại tang Thầy, khô ? Khô ôi !

Đồng độ vì sao kém phúc duyên,
Phàm nhân khuất bóng bậc Chơn Truyền.
Con đường sinh tử chia Sư đệ,
Nát óc chim non chuốc nẻo phiền.

Đạo Pháp triển khai khổ nhọc Thầy,
Chăm lo Ni chúng sức hao gầy.
Nỗi buồn bệnh ngặt sao thay thế,
Rộn rịp cầu nguyên mỗi phút giây.

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Hòa nguyện thông thiên chẳng đắc thành,

Thầy đà đạo gót cõi Vô sanh.

Đài sen thượng phẩm Thầy an nghỉ,

Nguyện đức Từ Bi hiển chứng minh.

Chứng minh báii vị Giác Linh Thầy,

Đèn huệ ngời soi rạng đức dày.

Nguyện giữ trọn lòng theo chí cả,

Guơng Thầy chiếu sáng mãi nơi đây.



ĐIỀU VĂN

CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Ni Sư Thích Nữ MINH LIÊN

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch Giác Linh Ni Sư Trưởng,

Kính bạch Ni Sư Nhị và quý Sư Cô trong Giáo hội,

Con, Thích Nữ Minh Liên, hôm nay được nói vài cảm tưởng của mình đến với Đức Ni Trưởng, vị Thầy hiền đã dìu dắt con trên bước đường tu học.

Mô Phật, trải qua ba mươi mấy năm dài sống chung Giáo hội, Ni Sư Trưởng như tàng cây cổ thụ che mát cho chúng con những buổi trưa hè nắng gắt, như mái nhà ấm cúng cho chúng con nương dựa lúc giá rét trời đông, Ni Trưởng từng ban rưới Pháp lành như những giọt sữa của mẹ hiền để no lòng con trẻ.

Con nhớ lại lúc trước đây, khi tuổi đời chưa đến ba mươi, mà bao lần con phải chịu cảnh tử biệt sanh ly. Ôi! Vô cùng đau khổ.

Trước cảnh ấy tâm con yếu đuối chơi vơi, bỗng đâu ánh đạo vàng xuất hiện, mà người thay thế Đức Tôn Sư là Ni Trưởng, một vị Thầy đầy lòng từ bi ái mẫn, đã từng xoa dịu vết thương lòng, ân ủi đỡ nâng ban rải Pháp lành cho con thấm nhuần đạo hạnh.

Ni Sư ơi ! Trên đường tầm chơn lý còn điều vơi xa xôi, con những tưởng được nương bóng Ni Sư thời gian dài hơn nữa để mạnh chân tiến bước. Nào ngờ đâu! Thầy trò chia cách kể từ đây. Con bùi ngùi chua xót tâm tư tiếc thương đáng Thầy hiền.

Con xin dâng lên cúng dường đức Ni Sư bài thi điều. Kính mong Ni Sư chúng giám lòng thành của con.

KHÓC THẦY

Băm mấy năm qua chuỗi sông dài,

Nỗi niềm Sư Đệ đậm đà thay.

Văn thơ truyền cảm còn đâu nữa!

Chỉ thấy Chơn dung ngự Bửu đài.

Con đã cút côi mấy lượt rồi,

Nào cha, nào mẹ, Tổ, Thầy ơi!

Hành trình diệu viễn còn xa lắm,

Ai ngỡ chia tay lúc giữa vời !

Nhớ thuở hàn vi thắm đạo tình,

Giới nghi, thuyền giác độ nhọn sinh.

Tổ Sư khuất bóng xa biên biệt,

Ni Trưỡng kiên tâm tiếp dẫn trình.

Sứ mạng từ bi hiện nữ thân,

Vót đoàn nhi nữ thoát trầm luân.

Đóng vai Từ mẫu, vai thuyền trưởng,

Vệt sóng ba đào hiện Pháp thân.

Sứ giả tiền phong đã nghỉ yên,

Cầu xin Tôn túc khắp ba miền.

Chuyển tay, nối mắt hòa Bi Trí,

Hậu học công thành, rạng Pháp thiêng.

Ni Sư ơi! Ni Sư ơi!

*Giấy gần tình dài phút biệt ly,
Hồi quang “Không, sắc” để mà chi!
Thấm nhuần Tứ Đế chơn ngôn Phật,
Tưởng nhớ Thầy hiền dạ khắc ghi.*

HẠNH LÀNH NI TRƯỞNG

*Linh Sơn cốt nhục khắp hà sa,
Quý Đạo thương Đòi hạnh vị tha.
Tôn kính hiền nhân mỗi đấng tuệ,
Bao dung khốn khổ niệm từ hòa.*



NHỚ THẦY

TÂM XUYẾN

Ni giới Khất Sĩ có vị Thầy,
Sư Tổ cao dày, chứng minh thay !
Trưởng thành qua, dày công tu luyện,
Huỳnh quang rạng chiếu đến hôm nay.
Liên đài, bửu tháp, lung linh chiếu,
Vị ngọt từ bi tỏa hương say.
Thầy đã để lại đàn con đó !
Khả úy, thân, tâm, tứ đại này.
Kính cẩn, nghiêng mình nguyện chấp tay!

NGHĨ VỀ CỔ NI SƯ TRƯỞNG HUỲNH LIÊN "MỘT TU SĨ VÀ LÀ MỘT CHIẾN SĨ HÒA BÌNH"

VÂN TRANG

Ủy viên Đoàn Chủ tịch Mặt Trận Tổ quốc
Thành phố

Nguyên Tổng thư ký Hội Bảo vệ Nhân phẩm
và Quyền lợi Phụ Nữ Việt Nam,

Nguyên Phó Tổng thư ký Liên Minh các L
lượng Dân tộc Dân chủ và Hòa bình khu Sài Gòn
Chợ Lớn - Gia Định

Có ai dám chắc rằng mình hiểu được tường tận một con người dù là một người bình thường thân thiết nhất của mình? Hướng nữ đối với những bậc phi phạm xuất chúng, được đời xưng tụng, thì hiểu được những vị ấy lại càng khó hơn. Các bậc ấy, cuộc sống tuy r bình thường giản dị, mục tiêu hướng thiện rõ ràng, nhưng thiên bẩm tài năng, tâm chí và sáng tạo của mỗi người thì rất là đa dạng.

Một người con gái trong tuổi hai mươi, thông minh rất mực quyết định lìa tổ ấm gia đình, phát nguyện xuất gia, với ý thức đầy đ về sự liên hệ giữa con dân và Tổ quốc, rồi suốt đời gắn bó với Đạo nơi mình đã chọn để tìm về cái thiện, và với quê hương là nơi mình sinh ra và trưởng thành, theo sát đúng với hai mục tiêu đó, góp phần vào cuộc đấu tranh cho hòa bình và giải phóng quê hương đất nước. Người phụ nữ mà tôi đã nêu trên đó chính là Ni Trưởng Huỳnh Liên người lãnh đạo hệ phái Ni giới Khất Sĩ, người đã có một quan niệm rộng rãi về Đạo và Đời một cách sâu sắc đến nguồn cội, mà ta có thể thấy được qua lời nguyện của Người.

Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê Hương.

Một nữ tu mà định hướng như vậy cho cuộc sống của mình, thì trước mắt chúng tôi đó là một ngôi sao độc tôn, một con người đặc biệt. Vì thế, tôi không thể nào có ảo vọng nói hết mọi khía cạnh về N

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

Trưởng Huỳnh Liên, người mà ngay từ thuở ấu thời đã tỏ ra có một
nhớ phi thường, biết đọc lại vanh vách những câu hát đã nghe,
ong đó có thiên Tam tự kinh mà đức thân sinh đã đọc trong những
n lắc võng ru con. Lúc mới tìm về nguồn Đạo, Ni Trưởng ở với
người di ruột là một tu sĩ tại gia. Thời gian sau, khi có dịp hạnh ngộ
ôn Sư Minh Đăng Quang, nghe Tôn Sư giảng, thấy sáng tỏ thêm về
ho, Ni Trưởng đã xin xuất gia cùng với hai Ni cô khác có pháp danh
Bạch và Thanh, và Ni trưởng được Tôn Sư giao cho quyền quản
nh. Về sau khi Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang vắng bóng Ni Trưởng
Huỳnh Liên lại đứng ra điều dắt Hệ Phái Ni Giới Khất Sĩ, và trở thành
người Trưởng Ni từ đó. Xưa nay người ta thường quan niệm rằng: đi
là khép mình vào khổ hạnh, dứt bỏ mọi liên lạc với quá khứ, với
ời, không tham dự vào một hoạt động nào nhằm kiến tạo tương lai
ho xã hội. Nhưng ngược lại, với tấm lòng từ vô hạn và với một quan
niệm đầy đủ về tu và luyện, Ni Trưởng Huỳnh Liên không những
muốn đưa Ni chúng của mình qua khỏi bể khổ mê mông của cuộc
ời đầy cảm dỗ xấu xa như lời Phật dạy, mà còn có tấm lòng của
người chị, người mẹ muốn cho các con em trẻ của mình có những
hiểu biết về những gì ích lợi chính đáng cho bản thân, nên Người đã
n cần dạy dỗ cho Ni chúng về mọi mặt từ việc tu tập cho đến việc
làm mứt bánh, việc học hành, đặc biệt về mặt văn chương chữ nghĩa.
Ni Trưởng có thiên bẩm về thơ, nên Người thường khuyến khích Ni
chúng nên làm thơ bằng cách treo tặng những giải thưởng nho nhỏ
cho Ni chúng nào đưa trình một bài thơ, bất luận hay hay dở. Nhờ
vậy mà dần dần chung quanh Người, Ni chúng đã trở thành những
người văn hay chữ giỏi. Sự cố gắng đó của Ni chúng không phải vì
phần thưởng mà chỉ vì muốn làm vui lòng người lãnh đạo mà họ rất
quý trọng, người luôn quan tâm đến họ với một thái độ khoan hòa và
nụ cười nhân hậu.

Ngoài việc dạy dỗ Ni chúng ra, Ni Trưởng cũng rất quan tâm đến
đời sống tinh thần của người Phật tử. Mỗi khi có một tín nữ thọ Pháp,
Ni Trưởng thường cho Pháp danh, đồng thời ứng khẩu ngay một bài
thơ trong có hai chữ Pháp danh và ý nghĩa của sự thọ Pháp. Như chị
Triệu Ngọc Quỳnh, phu nhân giáo sư Nguyễn Văn Kiết (anh là Bộ
trưởng Giáo dục của Chánh phủ Cách Mạng Lâm Thời Miền Nam Việt
Nam). Ni Trưởng cho Pháp danh chị là Minh Ngọc với bốn câu thơ:

*Minh tâm quyết chí ráng tu hành,
 Ngọc quý lòng ta trọn thiện lành.
 Sáng tỏ nẻo đường về cõi Phật,
 Suốt đời lập đức đạo viên thành.*

Chị ruột của chị, chị Triệu Ngọc Trâm, vợ nhà văn Phi Văn cũng được một bài thơ cùng với Pháp danh Quang Ngọc.

*Quang minh đuốc tuệ rọi soi đường,
 Ngọc chiếu qui điều tỏ bốn phương.
 Giác ngạn lần lên đường giải thoát,
 Quang minh đuốc tuệ rọi soi đường.*

Là một người giỏi về văn thơ, Ni Trưởng đã biên soạn phiên dịch ra tiếng Việt và phổ thành thơ rất nhiều bản kinh kệ từ chữ Hán để Ni chúng dễ học dễ nhớ. Hiện nay hai bộ Kinh Tam Bảo và Tịnh Hoa Bí Yếu đã được in thành tập với gồm hơn sáu ngàn câu đủ thể loại: đường luật, lục bát, song thất lục bát, ngũ ngôn, tứ tuyệt, thể văn tế biên ngẫu liên hoàn thập thủ, văn xuôi v.v... gần như đủ các thể loại văn, và thể nào Ni Trưởng cũng viết trơn tru, đối xứng hẵn hoi, phân tích đầy đủ lý tình. Và đặc biệt hơn nữa là tất cả dòng thơ tuôn ra dưới ngòi bút ấy đều chứa đựng lòng từ bi, bác ái, nhằm khuyên răn con người hướng thiện, dầu ở trong Đạo hay sống ngoài Đời. Và chính bản thân Ni Trưởng cũng là một tấm gương sáng ngời về cái thiện mà chúng ta có thể thấy được trong cách đối xử của Ni Trưởng đối với những người chung quanh, cũng như đối với đất nước, đối với dân tộc.

Khi Mỹ, một Đế quốc giàu mạnh vào bậc nhất thế giới, trực tiếp đổ quân lên Việt Nam và dùng chiến tranh tổng lực để đánh chúng ta với quyết tâm đánh nhanh thắng nhanh. Và chúng ta với châm ngôn "Mỗi người dân là một người lính", cũng dùng tổng lực của mình để chống lại dưới hàng trăm hình thức đấu tranh khác nhau, thì trong đó có một hình thức đấu tranh đã làm cho cả thế giới ngạc

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

en đồng thời nước ta rất tự hào, đó là “Đạo quân đầu tròn “ do Ni Trưỡng Huỳnh Liên lãnh đạo. Vì sao một tu sĩ, lại là một phụ nữ lại lao vào cuộc đấu tranh ghê gớm, quá lệch đòn cân này? Phải chăng do lòng từ bi của một vị Bồ Tát không thể ngồi yên tu hành trước cảnh nước mất nhà tan như chúng ta đã thấy trong bài thơ “Ba mươi năm diễn tiến” của Người :

“Chiến tranh nửa mươi năm khóc liệt,

Ngày ngày đưa đám chết thanh niên,

Đau lòng tự hỏi liên miên,

Tu chờ người chết cầu lên cõi nào”.

Vì không thể ngồi “Tu chờ người chết...” để cầu cho họ lên cõi nào, nên Ni Trưỡng Huỳnh Liên đã không quản ngại khó khăn dẫn đoàn biểu tình hàng trăm Ni chúng cùng với các tín nữ và cả dân chúng đi theo, tụ họp trước quốc hội Sài Gòn, tức nhà hát lớn, không một bóng cây to, phơi nắng hàng mấy giờ đợi đưa cho được cái thỉnh nguyện yêu cầu hòa bình chấm dứt chiến tranh, để sau đó nhận một trận đòn ma trặc, có người ngã ra bất tỉnh, nhưng hai cầm đầu, Ni Trưỡng Huỳnh Liên và Ni Phó Ngoạt Liên vẫn còn tại chỗ thì đoàn người vẫn trụ tại chỗ, hoặc đứng hoặc ngồi. Sự gan dạ đó khiến cho cảnh sát chùn tay, không dám bạo động vì ngại dư luận quốc tế. Nhưng sau năm 70, phong trào Phật giáo lên cao, những cuộc xuống đường gần như thường xuyên, thì các cuộc đàn áp cũng nổ ra sát các chùa chiền. Cảnh sát canh gác cửa chùa, khủng bố tinh thần những người lui tới chùa. Tình thế quá căng thẳng trước những ngày ký Hiệp định Ba Lê, nhiều ý kiến mời Ni Trưỡng tạm rời thành phố một thời gian.

Trong giai đoạn ngắn ngủi rời cuộc đấu tranh đó, một hôm, Ni Trưỡng nhận được tin Hòa Thượng Thích Thiện Hoa viên tịch. Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, Trụ Trì chùa Ấn Quang, là linh hồn của lực lượng Phật giáo đấu tranh cho hòa bình, và chùa Ấn Quang là địa điểm tập họp. Nghe được hung tin, Ni Trưỡng giao cho Ni phó Ngoạt Liên đi lễ điếu :

Tiếng thét vang tai dội cửa Thiên,
 Tin Thầy viên tịch đất trời nghiêng.
 Bồ đề gió giật cành ưu gãy,
 Bát nhã mây vùn bóng nguyệt chen.
 Ánh mắt hòa bình sông một khúc,
 Trái tim hóa giải nước đôi miền.
 Chim câu sập sập Người xa vắng,
 Giọt ngọc đồng tình kết cánh sen.

Nghe Ni Phó Ngoạt Liên đọc bài diếu văn, tất cả mọi người
 dâng lễ đều xúc động sâu xa, nước mắt lại thêm tuôn trào vì nhữ
 lời viếng như tiếng kêu thẳng thốt trước một cảnh ưu bị gãy, khô
 chỉ là một cành ưu của cây Bồ Đề trong Đạo giáo mà là của b
 chúng sinh đang được núp trong bóng mát đó để đấu tranh cho h
 bình, cho sự sống còn của người dân Việt Nam. Sự chân thành
 làm cho bài thơ ai oán mang tính nghệ thuật cao.

Sau đó, Ni Trưởng phải trở về Tịnh Xá của mình để tiếp t
 cuộc đấu tranh, bất chấp mọi nguy hiểm cho bản thân.

.....
 Nhưng đã trót lên đường cứu khổ,
 Dầu gian truân dễ bỏ nguyện lành.

.....
 Cõi thuyền lướt sóng phải vì sanh linh.
 Lâm cảnh khó lên ghềnh xuống thác,
 Vững tay chèo hỡi các đệ huynh.

Ni Trưởng rất vững tay chèo trong cơn bão tố. Cửa chùa thườn
 xuyên bị theo dõi, vậy mà ngày lễ Vu Lan Đại Xá năm 1974,
 Trưởng đã nói lớn trong bài thuyết giảng của mình rằng

KỶ YẾU NI TRƯỞNG

“Những kẻ cứ dựng cao bức tường thành như ngựa tìm đủ trăm
rong ngàn kể bòn rút của cải bên ngoài đem vào nuôi lớn ái dục vô
nh, đang hiện hình quyền thuộc.

“Những kẻ mang chứng bệnh ý thức hệ của thời đại: chia sông
đất, cắt ruột rà, tạo nghịch thù, gây tai kiếp, kẻ ấy đang nhốt mình và
đốt cả chúng sinh trong biển máu núi xương.

“Ai là vị Bồ Tát đời nay hãy mở trời cho dân tộc Việt Nam
bất hồi khổ nạn.

“Hãy động cây gậy thần Hiệp định Ba Lê cho cánh cửa địa
 ngục mở ra, gặp lại thân nhân tiền kiếp trong ánh sáng hòa bình, hòa
 ái và hòa hợp dân tộc.”

Mùa Vu Lan vào tháng Bảy, chỉ hơn nửa năm sau thì miền Nam
àn toàn giải phóng. Nhưng trước đó một ngày, các chùa chiền có
h đấu tranh cũng không chút gì dễ chịu, trái lại càng bị đàn áp,
ủng bố tinh thần dữ dội hơn. Nào phải chỉ khủng bố tinh thần
ông thôi, mà chúng định sẽ ra tay thật sự:

*Công an Cảnh sát bọc rào,
Bắt xuất bắt nhập chất cao hỏa đài.
Đợi tấn công châm ngay ngòi lửa,
Cháy chùa rồi khó chữa ngôi cao
Miệng mồm mồm muối tương chao,
Chùa chưa kịp cháy ngôi cao ngã rồi.*

Ni chúng Tịnh Xá Ngọc Phương đã dựng một lò thiêu trong Tịnh
á hãm dọa nếu chúng ra tay thật sự thì sẽ tự thiêu tập thể chống đối,
chưa kịp làm thì ngôi Tổng thống của Thiệu đã đổ.

*Hòa bình đến đạo đời giải nạn,
Tháo xích xiềng nặng hạn mừng mưa.
Ba mươi giải phóng thành đô,
Mà ngày hãm chín, cửa Chùa còn canh.*

(Ba mươi năm diễn tiến - Tịnh hoa bí yếu)

Kết thúc giai đoạn đấu tranh, Người đã thực hiện đầy đủ câu nguyện với đạo và lời hứa với bản thân lúc mới hai mươi tám tuổi nhân khi một mình đứng giữa cảnh rừng tịch mịch:

Một mình đứng giữa chốn rừng xanh,

Thử hỏi có nên lánh thị thành?

Đáp lại cảnh nhàn ta vẫn mến,

Nhưng còn phận sự với nhân sanh.

Lúc nào Ni Trưởng cũng thấy mình có trách nhiệm với nhân sanh, là tất cả mọi người chứ không riêng Ni chúng trong Tịnh xá.

Trước giải phóng lập trường tranh đấu,

Sau hòa bình kiến tạo tương lai.

Mười năm đằng đẳng xa dài,

Một bề trách nhiệm bao ngày héo hon.

(Mười năm đằng đẳng - Tinh hoa bí yếu)

Ni Trưởng được bầu làm Đại biểu Quốc hội ngay khóa đầu tiên sau ngày Việt Nam thống nhất. Mọi người lại thấy Ni Trưởng đi thăm các thương bệnh binh ở các bệnh viện, thăm các trại trẻ mồ côi, tới đâu cũng có quà đem tặng. Công việc xã hội ngày càng nhiều, nhưng đặc biệt là người cố gắng thuyết phục trong nội bộ cho phép các Ni được đến trường học như người ngoài đời. Việc ấy xưa nay Chùa không có lệ.

Năm 1982, Tịnh Xá được phép mở khóa Giáo lý Trung cấp cho các ni cô. Ni Trưởng bèn soạn lại các bài giảng của Tôn Sư để lại, mỗi bài dài tóm lại thành ít câu thơ ngắn, để các cô học dễ nhớ và học làm thơ luôn thể. Ngày nay thì các Ni cô đã được tới trường, nhiều cô học tới Đại học.

Riêng Ni Trưởng, Người đặc biệt có tình thương bao la đối với các thương binh. Những năm có chiến trận ở biên giới, Ni Trưởng

đang là Đại biểu Quốc hội nên có khi phải đi nước ngoài để họp Hội nghị Phật Giáo. Vừa về đến Tịnh Xá, Người liền đi thăm thương binh, trại trẻ.

Công việc bề bộn, ngày tháng đi qua. Năm 1987, Người mang trọng bệnh phải vào bệnh viện. Ni Sư Phó Ngoạt Liên thay Người điều hành mọi việc:

.....
“Quốc loạn thúc trung thân” cổ ngữ

“Gia bần tri hiếu tử” danh ngôn.

Những năm đó thành phố còn khó khăn, Chùa càng khó khăn hơn. Nhưng tất cả Ni chúng, cả thiện nam tín nữ, cùng những đồng chí đã từng đấu tranh cùng với Ni Trưởng đều hết lòng hết sức lo cho Người, không nề hà một điều gì, không nài tốn kém. Nhưng căn bệnh nan y, mọi người đành thúc thủ. Biết mình không qua khỏi, Người từ chối không dùng thuốc nữa mà dạy đem số tiền còn lại mua một máy truyền hình màu tặng cho các thương binh và làm một bài thơ di chúc để lại cho Ni chúng :

Đời đã cận cần tu gấp rút

Giới giữ sao trong sạch như xưa.

Định Tuệ không thiếu không thừa,

Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng.

Lần nào cũng vậy, tôi không dần được xúc cảm khi đọc lại hai câu đối do nhà thơ Trụ Vũ tặng, mà lần đầu tiên nhìn thấy, đã khắc sâu ngay trong trí tôi :

“Khất Sĩ chơn truyền,

lấy nghĩa non sông làm nghĩa Đạo;

“Huỳnh Liên viên mãn,

cùng hương trời đất tỏa hương thơ.

Cuộc đời một nữ tu “Lấy nghĩa non sông làm nghĩa Đạo” trong bối cảnh lịch sử một nước Việt Nam chiến tranh, cuộc chiến tranh đầy máu với tương quan lực lượng chênh lệch quá lớn, cuộc đời đó rõ ràng không dễ dàng. Vậy mà người có cuộc đời đầy thử thách đó lại luôn luôn cười vui vẻ khi gặp bè bạn, người quen, điều ít thấy ở các bậc t hành. Một cái cười vừa thân mật vừa như khuyến khích ta đến gần. Thật ra thì cũng ít người dám đến gần Ni Trưởng, mặc dầu rất ái mộ và kính phục người, vì Người cứ như một vì sao sáng rực đạo đức anh minh và tinh thần chiến đấu cho hòa bình, và đã thắng cuộc vinh quang

Nhưng sau khi được chiến thắng vinh quang, xây tròn nền quốc phúc thì vì sao ấy không nghĩ là mình sẽ được lên Niết Bàn, thành Bồ Tát mà chỉ muốn mình trở thành một làn hương thơ để quện cùng hương trời đất: “Cùng hương trời đất tỏa hương thơ!”

Bây giờ, đến nơi Người đã sống, Tịnh Xá Ngọc Phương, nhắc lại tên Người, thì hầu như Ni chúng đều rơm rớm nước mắt. Ni Sư Phó Ngọa Liên, Sư Cô Hàn và những Ni khác có sống nhiều lần bên cạnh Ni Trưởng có thể khóc mùi. Làm sao có thể nguôi được, và chắc không bao giờ nguôi trong lòng người thân cận, bạn bè và cả trong lòng dân tộc.

Kính thưa Ni Trưởng, khi Người còn sanh tiền vì nguyên tắc ngăn cách trong công tác, tôi không được may mắn gần Ni Trưởng nhiều, nay xin gửi một bài thơ theo hương trời đất đến Người, mong được Người tường lãm:

*Dâng kính Ni Sư một chữ nhân,
Về nơi cửa Phật hưởng bình an.
Việc Đời đã suốt đời lo liệu,
Mối Đạo luôn chăm đạo bảo toàn.
Bạn cũ thêm tăng niềm quý trọng,
Cảnh chùa càng lúc lại khang trang.
Riêng nay vắng bóng Người Ni Trưởng,
Hậu bối noi theo mỗi bước đường.*

*Kính viếng Ni Trưởng Huỳnh Liên với vô vàn
tiếc nhớ.*

ĐIỀU VĂN

Kính dâng Cố Ni Trưởng Thích Nữ HUỲNH LIÊN
Trưởng Giáo Hệ Khất Sĩ Ni Giới Việt Nam

Ni Sư Thích Nữ KHÁNH LIÊN

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng
lị,

Kính thưa quý Đại diện toàn thể các Tôn giáo,

Kính thưa quý cơ quan Chánh quyền các cấp,

Kính thưa Chư Liệt Vị Nam Nữ Phật tử và đồng bào hiện diện
hôm nay,

Kính thưa quý liệt vị,

Để tưởng niệm công ơn cao dày của Cố Ni Trưởng Thích Nữ
Huỳnh Liên - Thầy của chúng con - chúng con kính xin Quý Chư
Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Chư Đại Đức Tăng Ni và toàn thể
quý liệt vị cho phép con có đôi dòng tưởng niệm trước khi tiễn đưa
Thầy con đến nơi tịch tịnh.

Kính bạch Cố Ni Trưởng,

Hôm nay Thầy đã an nhiên du hành Phật Quốc, để lại cho chúng
con bao niềm kính mến tiếc thương. Với chút vốn thì thơ do Đức
Ngài rèn luyện truyền dạy, con xin mạn phép đọc bài Văn Tế và bài
Tán dương công đức của Thầy, cúi mong Thầy chứng giám.

Hạ vận HUỲNH LIÊN,

Hỡi ơi !

Bất thành chí nguyện,
Khó hiển được linh.
Bịnh tình chẳng dứt,
Nghiep lực hung hành.

Khiến Thầy lìa vóc huyễn,
Xui Đạo biến sắc HUỲNH.

Nhớ Cổ Ni Trưởng xưa :

Tươi xinh sắc diện,
Tráng kiện thân hình.
Vì Đời xả kỷ,
Vì Đạo hy sinh.

Thoát tục phát nguyên đồng mãnh,
Xuất gia lập hạnh trì bình.

Trên bốn mươi năm tu hành tinh tấn,
Hơn nửa cuộc đời gần cận nhơn sinh.

Đòi hỏi hòa bình,
Đấu tranh kiên cố.
Giúp người tỉnh ngộ,
Dịch kẻ ra Kinh.

Hằng khuyên nhủ Ni sinh,
Nên cố gắng nhiệt tình.

Chuyên học hành thành đạt,
Hầu đở nâng Phật Pháp.

Đồng chung lo xây đắp,
Trường đạo đức thanh hành.
Cần giúp đở nhơn sanh,
nên cố gắng tận tình vì dân tộc;
Chớ nề hà khó nhọc,
phải chăm lo tô đắp nước non mình.

Điều từ thiện nhiệt tình theo tiếp tục,
Việc phước lành gắng sức nổi công trình.

Đây lời Thầy cô Ni Sư Trưởng:

**“Nguyện xin hiến trọn đời mình
Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê Hương”**

Nhưng hỡi ơi !

Bỗng dưng chẳng may nửa đường đứt đoạn,
Phút chút ly trần chưa mãn nguyện lành.

Lời ngọc ngữ đệ tử thừa hành ghi khắc dạ,
Tiếng kim ngôn Ni chúng kính tạ tạc tâm thành.

Đau đớn thay !

Nguyện lành chưa thành đạt,
Thuyền giác rước thành linh.

THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Bỏ Đòi, bỏ Đạo, bỏ đức nhân sinh,
bỏ hết tất cả công trình tạo lập;
Để thăm, để sâu, để phiền dôn dập,
để biết bao người thương nhắc công linh.

Đến hôm nay thì ôi thôi :

Trăng mờ mây áng,
Đòi thăm Đạo phiền.

Còn Thầy đâu dạy dỗ,
Còn ai nữa nhủ khuyên.
Thế gian lừa ánh sáng,
Hệ phái mất Thầy hiền.

Những tiếc thương Thầy:

Độ chúng chưa tròn đà quãng gánh,
Giúp dân chưa toại đã buông giềng.
Chúng đệ tử phát nguyện xin nối bước,
Hệ Phái Ni nguyện ước vững tâm thiền.
Cố chống đỡ ngôi nhà Tam Bảo,
Gắng tuyên dương ánh Đạo hoàn nguyên.

Vẫn biết :

Thân người mộng ảo,
Cõi Đạo an nhiên.
Sắc không, không sắc vô phiền.
Hữu hình hữu hoại siêu nhiên diệu kỳ.

Nhưng :

Đứng trước cảnh biệt ly,
 ai không sầu không tủi;
 Giữa buổi Thầy cách trò,
 ai khỏi nào khỏi phiền.
 Thôi đành gạt lệ vui yên,
 để Thầy được an nhiên tịch tịnh;
 Cố gắng dẫn lòng tươi tỉnh,
 vâng lời hành chánh định cần chuyên.

Kính mừng Đức Cố Ni Trưởng:

Độ Đời trọn vẹn,
 Lãnh Đạo chu viên.
 Phản hồi Phật Quốc,
 An tọa đài liên.
 Phục duy thượng hưởng.
 Con trẻ Khánh Liên
 Kiền thiên kính bái



KHÔNG QUÊN CHIẾC ÁO CHÙNG VÀNG

NGUYỄN NGÃI

(Trích báo Tuổi Trẻ, thứ ba 21-4-1987)

Tại Tịnh Xá Ngọc Phương, dòng người đến tiễn đưa Ni Sư không dứt, trong đó có những đứa con Sinh viên học sinh năm nào. Một anh giờ là Cán bộ giảng dạy trường Đại học Y Dược, bùi ngùi kể lại: Tháng 11-1974, trong một cuộc đấu tranh ở Hạ Nghị Viện (nay là nhà hát Thành Phố) của Sinh viên học sinh, bọn chúng đàn áp dữ dội. Anh bị chúng đánh vào mắt và vây kín tha hồ đá, đập. Trong lúc tưởng khó giữ được mạng sống ấy thì chính Ni Sư với chiếc áo vàng đã lần xả vào bọn chúng để giành giật kéo anh ra. Rồi Ni Sư đưa anh vào bệnh viện, túc trực chăm sóc anh nhiều ngày...

Ni Sư mang tấm lòng người mẹ đối với những đứa con Sinh viên học sinh Thành phố, đứng với tinh thần những vị danh tu thuở trước:

Nguy thời hộ nước cứu dân

An thời khoác áo am vân tu trì.

Nguy: gót chân giặc dẫm nát quê hương, dân bị áp bức, bóc lột... Chính nỗi khổ của nhân sinh ấy khiến Ni Sư động mối từ tâm, muốn góp phần cứu khổ, ban vui. Vì vậy Ni Sư đã nhập vào phong trào quần chúng đấu tranh không guom, không súng với một tấm lòng kiên trinh, một phong cách quyết liệt, sẵn sàng hy sinh cho quyền sống và hòa bình của dân tộc.

Tháng 8 năm 1970, phong trào phụ nữ đòi quyền sống ra đời, Ni Sư là Cố Vấn của phong trào. Và rồi Ni Sư tham gia tổ chức, lãnh đạo Mặt trận Nhân dân tranh thủ Hòa Bình, phong trào Dân tộc tự quyết, Ủy Ban Cải Thiện chế độ lao tù.

Năm 1971, địch đàn áp quyết liệt. Phần lớn lãnh đạo các phong trào, tổ chức ấy bị bắt. Ni Sư đã đứng ra nhận lãnh trách nhiệm, tiếp tục cùng các đoàn thể lãnh đạo đấu tranh bằng những biện pháp thông minh, linh hoạt.

Khó có thể quên được hình ảnh Ni Sư vào ngày 15-9-1971 tại nhà thờ dòng Chúa Cứu Thế! Giữa một rừng người hùng hực lòng căm thù, Ni Sư đã dũng dạc lên án, tố cáo chính quyền Mỹ trước sự có mặt của Thượng Nghị Sĩ Mỹ Mac Govern.

Và Tịnh Xá Ngọc Phương ở Đường Lê Quang Định của Ni Sư, những người đến với phong trào khó có thể quên được. Nơi đó trở thành một "Căn cứ" của phong trào Sinh viên học sinh và phong trào phụ nữ. Nhiều lãnh tụ Sinh viên học sinh đã dùng nơi này làm tổ chức những cuộc xuống đường đấu tranh. Ni Sư đã coi họ như "Những đứa con cưng" bao bọc che chở và nuôi nấng. Ngôi chùa ấy, có thể nói từ tháng 8-1970 đến 12 giờ trưa ngày 29-4-1975, suốt ngày đêm đều có địch theo dõi, phong tỏa. Dầu vậy, Ni Sư cùng các Ni Cô đã đấu tranh, gỡ đi những cuộn kẽm gai để "Những đứa con cưng", vào chùa tổ chức đấu tranh. Cũng nơi Tịnh Xá này đã nổ ra những cuộc đấu tranh làm điên đảo chính quyền Sài Gòn: Phong trào "Xuống tóc đòi hòa bình" của phụ nữ, công bố thư nầy lửa đến phái đoàn Quốc Hội Mỹ ngăn cản Mỹ viện trợ 300 triệu đô la cho Thiệu...

Nhưng người Ni Sư áo vàng ấy không phải chỉ xuống đường đấu tranh, Ni Sư luôn mở tấm lòng Bồ Tát đối với chúng sinh: Ni Sư đã liên tục cổ động chư Ni và Phật tử khắp hai miền Nam, Trung nhin ăn, nhin mặc, nhin tiêu pha xa xỉ góp phần ủng hộ tài vật, thuốc men để thường xuyên giúp đồng bào, xoa dịu nỗi đau. Ni Sư nhận nuôi dưỡng nhiều trẻ mồ côi, mở trường dạy học, góp xây bệnh viện, góp phần cải thiện đời sống của người yêu nước bị giam giữ trong khám đường.

Sau giải phóng, Ni Sư vẫn xông xáo vận động đóng góp cho tuyến đầu, cho các bệnh viện, đặc biệt là Quân Y Viện 175, các trại cùi... Như ngày xưa đến với phong trào, ngày nay chỗ nào thiếu khó là thấy chiếc áo vàng của Ni Sư xuất hiện... Thật cảm động, trong những ngày mang trọng bệnh, đạo hữu các nơi, nhất là từ 72 chi nhánh của các Tịnh Xá đã gọi về đóng góp được một số tiền lớn để chăm sóc bệnh tình cho Ni Sư. Nhưng Ni Sư nói: "Bệnh đã có nhà nước lo" và số tiền trên 3.800.000 đồng đó Ni Sư đã cho mua một chiếc vô tuyến truyền hình màu tặng cho anh em thương binh ở Bệnh Viện 175.

Nay Ni Sư Huỳnh Liên không còn nữa, chúng ta hãy tưởng nhớ một vị Ni Sư đã gắn bó một phần đời của mình với phong trào đấu tranh của nhân dân thành phố nói chung, và phong trào đấu tranh Sinh viên học sinh nói riêng.

TƯỚNG NHỚ
NI SƯ HUỲNH LIÊN

HỒ THỊ BI

Tôi là một Đại Tá Quân đội, cuộc đời từng trải qua những năm tháng chiến đấu, từng trải qua và chứng kiến bao cảnh đau thương của dân tộc, hy sinh, gian khổ và hạnh phúc. Ni Sư Huỳnh Liên chọn con đường tu hành khổ hạnh, nhưng chúng tôi cùng gặp nhau trên con đường đấu tranh cho hòa bình, hạnh phúc, mong đem sức bé nhỏ xóa đi nỗi trầm luân khổ ải cho nhân dân.

Trong những năm tôi cặm súng, công tác vào Nam bằng đường bộ Trường Sơn, Ni Sư Huỳnh Liên đã vận động 72 ngôi Tịnh xá, chung góp của cải ủng hộ Cách Mạng.

Lãnh đạo Ni Giới Khất Sĩ tham gia phong trào Phụ nữ đòi quyền sống; xuống đường đấu tranh đòi Mỹ rút về nước, thuyết Pháp sâu rộng trong nhân dân. Ni Sư đã kết hợp hài hòa giữa Đạo và Đời, mong góp phần cho đời nguồn nhân ái, bớt đi những chiến tranh máu đỏ, cắt chia... Sự đấu tranh giữa lòng địch cũng đầy cam go, gian khổ.

Rồi những năm Hòa bình, chị em gặp nhau, có điều kiện hiểu và thương nhau hơn, chúng tôi cùng có mối đồng cảm thân phận của những người phụ nữ tham gia con đường đấu tranh cho nhân loại.

Ni Sư ra đi vĩnh viễn, để lại bao nỗi tiếc thương, không phải riêng trong giới Tăng Ni Khất Sĩ mà cả trong tâm tưởng của chúng tôi. Riêng tôi, nghĩ về Ni Sư Huỳnh Liên là tình cảm triu mến của một người bạn gái, lòng kính phục và nỗi đồng cảm sâu sắc của hai con người đi cùng một con đường đấu tranh cho hạnh phúc của nhân dân.

THI ĐIỀU

Cổ Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên

Ni Sư Thích Nữ LIỄU LIÊN

Nhìn quang cảnh lòng con luôn xúc động,
Lẽ tắng chung rất long trọng phi thường.

Ni Trưởng ơi !

Chính đây là kết quả của tình thương,
Bao công đức vun bồi trong kiếp sống.

Con vẫn biết cõi đời là huyễn mộng
Là vô thường là bọt bóng nước tan.
Đóa hoa tươi xinh đẹp để rồi tàn

Vòng ly hiệp, hiệp ly trong chớp nhoáng.
Nhưng Thầy ơi ! ruột con đau từng đoạn,
Không làm sao ngăn chặn lệ thương Thầy.
Nhục thân khi trở gót hân hĩa đời,
Pháp thân hiện tịnh thanh đầy khắp chốn.

Ni Trưởng ơi ! làm sao quên hình dáng,
Bóng từ bi chói rạng khắp bốn phương
Đức hy sinh cao cả bậc phi thường
Làm gương mẫu soi đường đoàn hậu tấn.

Lời vàng ngọc Thầy dạy khuyên cần thận
Con nguyện xin lòng ghi nhận giữ mình !
Rán cần tu cần học lợi quần sanh
Để đáp lại công ơn Thầy hóa độ.

Thầy viên tịch lòng con thêm tỉnh ngộ,
Quyết từ nay kham khổ bước tu hành.
Giới luật trì mong đạt quả vô sanh,
Dâng Lễ mọn Giác Linh Thầy chứng giám.



NHỚ VỀ NI SƯ HUỲNH LIÊN

NGUYỄN THỊ YẾN

Nguyên Phó Tổng Thư Ký

Tổng Hội Sinh Viên Miền Nam Việt Nam

Thủ Quỹ Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn

Thế là đã sáu năm rồi vắng bóng người Nữ Tu đã một thời thật gắn bó với các phong trào đấu tranh chính trị của Sài Gòn cũ, đặc biệt là đối với phong trào Sinh viên học sinh thành phố Saigon trong những năm 70-75.

Những ngày đấu tranh sôi nổi của phong trào Sinh viên học sinh, không nơi nào có Sinh viên học sinh mà không có bóng dáng những chiếc áo vàng của cánh quân Ni giới mà Ni Sư Huỳnh Liên là người dẫn đầu.

Từ “Khu Tam Giác” của ba trường Đại học Văn Khoa, Đại học Dược Khoa, Đại học Nông Lâm Súc, nơi triển lãm những Sinh viên học sinh bị chính quyền Mỹ Thiệu bắt đánh đập tra tấn dã man, những buổi đấu tranh tuyệt thực tại khu vực trường Pétrus Ký, Đại học Khoa Học, Đại học Sư Phạm, đến những cuộc biểu tình trước Quốc hội, những ngày biểu dương lực lượng trên các nẻo đường của Thành phố Saigon, nhất là cuộc biểu tình của Sinh viên học sinh tiến chiếm tòa đại sứ Campuchia. Đoàn quân Ni Giới của Ni Sư đã xông xáo không nơi nào không đến được. Bằng tuyên truyền thuyết phục kể cả binh vận đối với Cảnh sát đang bao vây Sinh viên học sinh, khi cần thiết cả bằng hành động kiên cường dũng cảm tiến tới vượt vòng vây của Cảnh sát bắt chấp dùi cui ma trặc đang đánh vào mình để đến với Sinh viên học sinh, với các lực lượng đấu tranh. Không những tư mình và giới Nữ Tu hành động, Ni Sư còn vận động đồng bào Phật tử của mình cùng hành động.

Ni Sư và đội quân Ni Giới đã vượt qua những suy nghĩ thường tình đối với người tu hành. Ni Sư đã cùng lực lượng của mình sớm nhận thức được không thể tách Đạo với Đời, không thể yên ổn ở

hành khi đất nước chưa được độc lập, dân tộc còn bị áp bức, chúng sanh còn đau khổ, Ni Sư đã đến với những người cần đến để chia sẻ cùng họ những ước nguyện tốt lành.

Ngày đất nước được hoàn toàn giải phóng, độc lập, không còn phải ngày đêm xuống đường nữa, thì Ni Sư đã lãnh đạo Ni Giới, ra sức lao động góp phần mình vào việc xây dựng đất nước, không một chút so đo hơn thiệt về công lao mình và giới mình đã cống hiến.

Ni Sư ra đi để lại trong lòng những người đã gắn bó sát cánh cùng Ni Sư trong bao năm tháng đấu tranh, trong những năm đầu xây dựng đất nước hình ảnh một vị chân tu đã sống thật xứng đáng tốt Đạo đẹp Đời!

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mưu Ni Phật.



NHỮNG THÁNG NGÀY ĐẤU TRANH VỚI NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

NGUYỄN THỊ NGỌ

tức Đỗ Mẫu Đơn, Pháp danh Ngọc Điền.

Tôi tên Nguyễn Thị Ngọ, 75 tuổi, Pháp danh Ngọc Điền. Tôi đã từng sát cánh đấu tranh với Ni Trưởng Huỳnh Liên trong những tháng ngày không quên được, ngày nay Ni Trưởng không còn nữa, nhưng những công tác đấu tranh của Ni Sư vẫn còn in đậm trong trái tim tôi.

Ngay sau ngày Hiệp định đình chiến 1954 được ký kết, tôi từ Minh Hải trở về thành phố phụ trách công tác. Kể từ đó tôi quen biết với Ni Trưởng tại Tịnh Xá Ngọc Phương và qua trao đổi, tôi được biết Ni Trưởng là người có lòng yêu nước, thương dân. Ni Trưởng tổ bao nổi bản khoán trước cảnh nước nhà bị nô lệ. Từ đó tôi đã vận động Ni Trưởng vào phong trào yêu nước.

Tôi đã từng sát cánh với Ni Trưởng trong các công tác công khai đấu tranh ở thành thị và các công tác bí mật, đại để như sau:

1 - Công tác đấu tranh công khai trực diện trong lòng địch.

Năm 1958 bắt đầu mọc nổi với Ni Trưởng vận động đồng bào Phật tử, quyên góp ủng hộ lực lượng kháng chiến trong khu, tuyên truyền theo đường lối chính trị của ta, đồng thời tổ chức nhiều cuộc biểu tình đấu tranh ngay tại Sài Gòn.

Từ năm 1970, tôi là thành viên phong trào phụ nữ đòi quyền sống cùng với Ni Trưởng tham gia các cuộc đấu tranh như:

- Hỗ trợ nông dân Phước Long phản đối Mỹ Thiệu: Chiếm đất lập căn cứ quân sự.

- Vận động tài chánh thuốc men ủy lạo tù chính trị Sinh viên học sinh bị bắt giam ở Chí Hòa, Tân Hiệp, Thủ Đức và Côn Đảo.

- Tham gia các cuộc hội thảo và biểu tình của Sinh viên học

sinh quần chúng chống Mỹ Thiệu.

- Tham gia biểu tình phản đối chế độ Sài Gòn đưa Sinh viên học sinh và những người yêu nước ra Tòa án Mặt trận xét xử ở Bến Bạch Đằng.

- Tham gia biểu tình rải truyền đơn tại Chợ Bà Chiểu Quận Bình Thạnh và Chợ Vườn Chuối.

- Vận động tài chánh ủng hộ hằng tháng cho phong trào Sinh viên học sinh đốt xe Mỹ.

- Tham gia hội thảo và các cuộc biểu tình ở Trường Cao Đẳng Nông Lâm Súc Sài Gòn do sinh viên tổ chức.

- Tham gia biểu tình để giải cứu các SVHS tuyệt thực tại Đại học Sài Gòn.

2 - Công tác bí mật:

- Năm 1968-1970 Ni Trưởng Huỳnh Liên với tôi vào mật khu Long An để chuyển vận tiền bạc, thuốc men, máy đánh chữ, vải vóc cho mật khu do sự bố trí của cậu Hai Trí (nguyên cán bộ thị xã Long An, đã hy sinh) và đồng chí Tư Kiệt, liên lạc với Sư Cô Vĩnh.

- Năm 1970-1975, móc nối gửi quà tặng cho các cơ sở kháng chiến ở Tỉnh nhà (Tỉnh Minh Hải)

Ni Trưởng Huỳnh Liên với tôi vận động quyên góp tiền bạc, thuốc men, vải vóc, quà vật để giúp đỡ cho các cơ sở kháng chiến ở Tỉnh Minh Hải, và ban kinh tài khu Tây Nam Bộ, hội phụ nữ tỉnh, thương bệnh binh Tỉnh, Ban văn nghệ Tây Nam Bộ, đều có giấy xác nhận.

- Vận chuyển gạo của Phật tử cứu trợ cho Ủy Ban nhân dân Cách Mạng khu Trung Nam Bộ.

- Giúp đỡ thuốc men, gạo, đồ vật cho chiến sĩ cách mạng ở chiến khu D.

- Đóng góp ủng hộ cho ban An Ninh liên quân 4 do đồng chí Lê Khắc Bình và đồng chí Nguyễn Vĩnh Nghiệp nhận.

- Tịnh Xá Ngọc Phương là một trung tâm điểm hội họp và xuất phát các cuộc biểu tình. Ni Sư trụ trì Ngoạt Liên là cánh tay đắc lực góp sức với Ni Trưởng trong cuộc đấu tranh. Tịnh Xá Ngọc Phương cũng là một đặc điểm nuôi dưỡng, che giấu cán bộ cách mạng như đồng chí Mười Thủ.



TƯỞNG NIỆM
CÔ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

Ni Sư TỊNH THUỜNG - NHƯ NGỌC
CHÙA PHỔ ĐÀ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch Chư Tôn Đức Chứng minh.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng Huỳnh Liên

Đây là lời thân thương chân thành nhất thể hiện tấm lòng ngưỡng vọng của chúng tôi đối với Ni Trưởng Huỳnh Liên, người mà chúng tôi vô vàn kính mến và luôn ghi khắc hình ảnh của Người vào tâm khảm như tấm gương sáng soi tiến tu Đạo nghiệp, thường tinh tấn lợi lạc tự độ, độ tha cho hiện tiền và mai hậu. Ni Sư ơi! giờ đây, trong cõi diệt sanh, dù giường Thiền đã vắng bóng, nhưng chí xuất trần cao cả, công hạnh tu học kiên trì, đạo hạnh nghiêm trang mẫu mực, Thiền gia sáng chói, sự dẫn thân hoàng hóa không ngại khó khăn của Ni Sư sẽ không bao giờ lọt phai trong tâm khảm của chúng tôi.

Chúng tôi được tiếp xúc với Ni Trưởng trong thời kỳ Phật giáo biểu tình chống lại chế độ đàn áp Phật giáo đồ tại chùa Ấn Quang. Ni Trưởng có tinh thần yêu nước, yêu dân tộc, nhã nhặn, vui vẻ. Sau ngày giải phóng, chúng tôi về chùa Pháp Lạc, Bảo Vân, Phổ Đà thì được Ni Trưởng thường tới lui thăm viếng, khuyến khích chúng tôi tự túc lao động làm cháo, mì sợi, mứt bánh...

Tôi và Ni Sư Ngọc trò chuyện với Ni Trưởng rất hợp ý nhau, nên ba huynh đệ chúng tôi đã kết nghĩa chị em với nhau, giúp đỡ lẫn nhau và tình thân thiện giữa chúng tôi ngày càng thêm gắn bó. Khi Người thọ bệnh nặng, mỗi lần chúng tôi đến viếng thăm, đều được Người ân cần cầm tay thăm hỏi với những lời trìu mến yêu thương, chúng tôi cũng an ủi và cầu chúc Ni Trưởng được sớm bình phục. Lần cuối cùng vừa đến thăm Ni trưởng, thì Người

cũng vừa viên tịch. Trước khung cảnh lặng yên màu nhiệm chúng tôi cảm thấy bồi hồi xúc động, thổn thức nhớ thương nghĩ đến Ni Trưởng lúc sanh tiền, một đời Đạo hạnh, lòng rộng bao la, hiền hòa từ mẫu, đoan nghiêm đĩnh đạc, ý chí cao siêu. Ôi thôi !

*“Tắm áo cà sa sương lạnh ngắt,
Cành hoa Bát Nhã gió buồn thiu!”*

Thế duyên đã mãn, tròn xong hạnh nguyện, huyền thân tạm xa.

*“Nhập tử sanh như dự ký,
Xuất thế mộng nhược không hoa”.
“Từ đây cõi Ta Bà vắng bóng người huynh trưởng.
Nơi Tịnh Độ hóa sanh thượng thiện nhân”.*

Thế mới biết:

*“Ai tìm vết dấu từ đâu lại ?
Ai nghe tiếng sáo vọng về đâu ?”*

Chúng tôi thật có nhân duyên mới được thấy mặt Người khi Người vừa viên tịch. Rồi chúng tôi ở lại dự đám tang phụ tiếp lễ viếng Ni Sư Ngọa Liên và được Ni Sư yêu mến như Ni Trưởng trước kia vậy. Nay Ni Trưởng đã đi xa và xa lắm, nhưng hình ảnh đạo phong cốt cách của Ni Trưởng vẫn còn đó, hạnh nguyện độ sanh của Ni Trưởng vẫn còn đây, suốt hai miền Nam Trung nước Việt, nếp sống vân du phát triển mở mang Giáo Pháp, trực tiếp lãnh đạo hàng triệu chúng Khất Sĩ, suốt đời hiến mình cho Đạo Pháp và Dân tộc quê hương, rảo bước theo từng thời gian dấu chân vẫn còn in rõ khắp nơi khắp chốn. Làm sao chúng tôi quên được trong những ngày đồng hành cộng khổ chăm lo Phật sự, Đạo phong khả ái, nếp sống bình dị, giọng nói khẳng quyết hùng hồn khiến cho Phật tử kiên trì trong lý tưởng vững chắc trong hành động phục vụ Đạo Pháp, Dân tộc, Xã hội.

Ni Trưởng. Nay Ni Trưởng xả bỏ báo thân là một sự mất mát lớn cho Khất Sĩ nói riêng, cho Giáo hội và toàn thể Tăng Ni nói chung. Dân tộc mất đi một người Đạo hạnh luôn đem Giáo Pháp từ bi bình đẳng xây dựng tình đoàn kết và an lạc toàn dân.

*Mây Bát Nhã trên nền trời không in dấu,
Hoa Ưu Đàm rơi rụng vẫn dư hương.*

Giờ đây tiếng kêu Sư tử lối rừng Thiền Ngọc Phương vắng vẻ bên tai, nét bước Tượng vương nơi cửa Đạo mở màn trước mắt, trong giây phút mà khoảnh khắc trở thành thiên thu vĩnh biệt.

Chúng tôi thành kính thấp nén tâm hương bái biệt tiền đưa Giác Linh Ni Trưởng nhẹ bước liên đài.

Kính chúc Giác Linh Ni Trưởng siêu thoát, an nhiên tự tại nơi cõi vĩnh hằng.

Xin Giác Linh Ni Trưởng Huỳnh Liên thù từ chúng giám.



ĐÔI DÒNG CẢM TƯƠNG VỀ SỰ NGHIỆP CỦA CỐ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN TRƯỞNG HỆ PHÁI NI GIỚI KHẮT SĨ VIỆT NAM

LÊ QUỐC SỰ

Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, Ủy viên Kiểm soát Hòa đồng, Trị sự Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy viên Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới Thành phố Hồ Chí Minh, Ni Trưởng Ni giới Khất Sĩ Việt Nam, Huân Chương Độc lập hạng nhì, Huân Chương Kháng Chiến chống Mỹ hạng nhất, Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen 10 năm của Ủy ban Nhân dân Thành phố, thế danh là Nguyễn Thị Trừ sanh trưởng trong một gia đình Nho học uyên thâm và đạo đức, xuất gia tâm Đạo và y chỉ thụ giới với Tôn Sư Minh Đăng Quang, theo tôn chỉ ba đời chư Phật: Bãl làm ruột, y làm da; trời làm màn, đất làm chiếu, với hạnh nguyện làm chiếc thuyền rước đưa Môn nhân Tăng, tục từ bờ mê chuyển sang bờ giác.

Bản tính vốn thông minh đĩnh ngộ, trong quá trình tu học Ni Trưởng đã trở thành Pháp khí trong chốn Tông lâm, là một trong hàng đệ tử lớn của Tổ Sư Minh Đăng Quang có công cùng Thầy châu du khắp Nam Trung, Cao Nguyên Trung phần mở Đạo. Tuy Thầy vắng bóng sớm, nhưng Ni Trưởng Huỳnh Liên vẫn giữ niềm tin ở tôn chỉ mục đích của Thầy truyền dạy và gia công nghiên cứu Pháp điển, diễn dịch từ kinh sách chữ Hán ra văn thơ Việt ngữ để truyền dạy cho Ni chúng học hiểu thâm nhuần Đạo Pháp, kiên trì mở mang Đạo mạch trên đường hoằng Pháp lợi sanh khắp cả Nam, Trung và Cao nguyên Trung phần, lãnh đạo "Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam" đến nay trên trăm ngôi Tịnh xá Ni Giới trên toàn miền Nam mà Tịnh xá Ngọc Phương là Trụ sở Trung ương của Hệ phái. Môn nhơn Tăng, tục qui ngưỡng ngày một thêm đông, đang truyền thừa ngọc Pháp đăng sáng rực đến ngày hôm nay.

Ni Trưởng Huỳnh Liên là vị chơn tu, giàu lòng yêu nước, được Cách Mạng soi sáng, kiên định lập trường, bất chấp sự đàn áp dã man của địch, sẵn sàng chấp nhận gian khổ hy sinh, ra sức huy động lực lượng Ni chúng, kiên quyết xuống đường đấu tranh một cách dũng cảm kiên cường cho nền độc lập tự do của đất nước và chính nghĩa của dân tộc, theo gương sáng của đức Phật.

Được sự lãnh đạo của Cách Mạng, Ni Trưởng Huỳnh Liên và các môn đệ đã có mặt trong những ngày đầu đấu tranh chống Mỹ xâm lược cứu nước, chống trung cầu dân ý bầu Quốc hội bù nhìn, mà gay go quyết liệt nhất là chống độc tài độc tôn gia đình trị Ngô Đình Diệm. Sau đêm 20 rạng 21-8-1963 Mỹ Diệm tấn công các chùa trong thành phố, bắt chư Tăng đem giam ở Rạch Cát, Bình Đông Quận 8, thì lực lượng Ni Giới Khất Sĩ dưới sự lãnh đạo của Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên sát cánh cùng các tầng lớp nhân dân xuống đường đấu tranh chống độc tài độc tôn gia đình trị của Ngô Đình Diệm, đòi bình đẳng tôn giáo, và các phong trào dân sinh dân chủ, hòa bình thống nhất đất nước. Trong đấu tranh, lực lượng Ni Giới là “Voi đầu đàn”, là “lực lượng xung kích”. Do đó, trong những cuộc đấu tranh thanh niên học sinh, phụ nữ đòi quyền sống, công nhân lao động, báo chí ăn mày, cứu đói, Ni Giới Khất Sĩ đều có mặt.

Mỹ Thiệu biết được lực lượng Ni Giới Khất Sĩ là quan trọng nên chúng ra lệnh cho Châu Văn Tiên, Tỉnh Trưởng Gia Định đưa lực lượng công an chìm nổi, cảnh sát dã chiến bao vây Tịnh Xá Ngọc Phương, “Nội bắt xuất, ngoại bắt nhập” để cô lập với bên ngoài, tuyệt đường tiếp tế làm cho đói khổ hồng khuất phục Ni chúng. Nhưng Ni chúng vẫn không nao núng đục tường chun quá ngã chùa Châu An để liên lạc, thông báo, chỉ đạo và tiếp tế cho lực lượng.

Đến năm 1974, trước tình hình đấu tranh chính trị vũ trang kết hợp binh vận mạnh mẽ ở thành phố, để “xì căng” Đại sứ Mỹ cho cánh hữu huy động quân chúng tổ chức cuộc mít tinh tại chùa Ấn Quang xoa dịu phong trào nhưng không cho biểu tình. Ta nắm được tin này, tích cực chuẩn bị lực lượng, mặt khác chỉ đạo Ni Trưởng Huỳnh Liên đứng 3 giờ khuya hướng dẫn quý Ni Sư, Ni Cô tràn rào ra đến chùa Ấn Quang, đúng sáng ngày 28-1-1974, khi cuộc mít tinh khai mạc, Ni Trưởng chiếm diễn đàn tố cáo Mỹ Thiệu tiêu diệt Phật giáo, bắt thanh

niên, Tăng đi lính, bao vây khủng bố Tịnh Xá Ngọc Phương, hô khẩu hiệu đả đảo và căng băng, rải truyền đơn đã mang theo, rồi hình thành hàng ngũ biểu tình. Đoàn kéo ra tới đường Minh Mạng bị cảnh sát đã chiến đàn áp. Chống đàn áp, hai Ni Cô bị đánh trọng thương đưa đi cấp cứu, còn đoàn tiếp tục diễu hành đến công viên Lý Thái Tổ, căng băng biểu tình ngồi tại đây. Chiều về chùa Ấn Quang tị nạn chính trị, tối đốt đuốc biểu tình. Thực hiện được hai đêm ba ngày, đã được các hãng thông tấn, báo chí thông tin đăng bài lan truyền đi khắp thế giới và trong nước, gây bất lợi cho chúng, nên Mỹ Thiệu chỉ thị cho Châu Văn Tiên, Tỉnh Trưởng Gia Định phải đến thương lượng thỏa mãn nguyện vọng để Ni Trưởng rút lực lượng về Tịnh Xá.

Đúng 9 giờ sáng ngày 31 - 1 - 1974, Châu Văn Tiên, Tỉnh Trưởng Gia Định ngồi xe đến tại Công viên Lý Thái Tổ bái chào Ni Trưởng Huỳnh Liên và thưa với Ni Trưởng là Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã chấp nhận yêu sách của Ni Trưởng là rút quân bao vây và giải tỏa Tịnh Xá Ngọc Phương, trả lại cảnh yên lành cho bản tự.

Ni Sư Trưởng phát biểu : “Vây các ông hãy làm cam kết và rút quân đi và hứa không bao giờ tái phạm thì chúng tôi sẽ rút lực lượng về chùa.”

Đôi bên ký xong cam kết. Biết tin giải tỏa, đoàn xe lam Ngã Bảy đến rước lực lượng Ni Giới về chùa, té ra kẻ khuất phục là Mỹ Thiệu.

Lực lượng Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam đã góp phần trong cuộc tổng tấn công và nổi dậy toàn thắng mùa xuân năm 1975, và tích cực đưa lực lượng thành lập Phật Giáo yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh mà Ni Giới Khất Sĩ là một thành viên cùng góp phần vận động thống nhất Phật giáo Việt Nam.

Ni Trưởng hướng dẫn Ni chúng hòa hợp với các giới đồng bào trong khối đại đoàn kết dân tộc, Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam đã tích cực hoạt động và ra sức thực hiện phương châm “Đạo pháp, Dân tộc, Xã hội Chủ nghĩa”

- Quyết tâm lãnh đạo, giáo dục Ni chúng Phật tử truyền trì và thể hiện Chánh Pháp đạo Phật.

- Nhập thân xây dựng cuộc sống an lạc tại nhân gian, đóng góp phần mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa.

- Nổi nhất là cải tiến pháp môn khát thực, ra sức thực hành lao tác cánh sinh để tu học.

- Ni Trưởng Huỳnh Liên thường trăn trở trước tình hình tiêu cực trong và ngoài giới Phật giáo và quan niệm phong kiến còn nặng nề giữa Tăng và Ni nên trong việc thực hiện chủ trương chính sách còn nhiều thắc mắc.

+ Tuy Phật giáo thống nhất nhưng chưa yên.

+ Cán bộ thoái hóa biến chất.

+ Quan niệm phong kiến giữa Tăng và Ni.

+ Coi thường hệ phái Ni Giới Khất Sĩ là nông dân ít học.

Liên hệ mình và muốn cho Ni Giới Khất Sĩ trường tồn và phát triển, Ni Trưởng giáo dục Ni Chúng sản xuất tiết kiệm, phải cam chịu sống khắc khổ để dành dụm lo cho đoàn hậu tấn, tức là chọn một số Ni sinh cho học hành đến nơi đến chốn.

Nay Ni Trưởng Huỳnh Liên đã viên tịch là một mất mát to lớn của Ni Giới Khất Sĩ và cách mạng đã mất đi một chiến sĩ đấu tranh cho hòa bình và góp công xây dựng Chủ Nghĩa Xã Hội.



CẢM NIỆM VÀI NÉT ƯU VIỆT VỀ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Thượng Tọa, THÍCH GIÁC THUẬN

Với tư cách Trụ Trì Chùa Như Lai,

- Phó Ban Đại Diện Phật Giáo Quận Gò Vấp,

- Nguyên Phó Tổng Vụ Hoàng Pháp kiêm Trưởng Ban Truyền Đạo Giáo Hội Tăng Già Khất Sĩ Việt Nam, có đôi dòng cảm niệm vài nét ưu việt của Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên, người đứng đầu Hệ Phái Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam.

Thời gian như bóng câu qua cửa sổ, mới đây đã sáu năm kể từ ngày áo quan đây nắp, cũng là ngày khép kín kiếp đời một bậc chân tu siêu việt trong giới Ni chúng Khất sĩ.

Trang sử hào hùng, hàm chứa bi trí dũng của Cố Ni Trưởng đã lại qua trang mới, còn chẳng là dư hưởng và dư âm, đọng lại trên nội cỏ ngàn cây, ẩn sâu trong vạt con tim Tăng Ni, Phật Tử và môn đồ Pháp quyền.

Nhớ ngày cùng Ni Trưởng Huỳnh Liên “ăn lựu đạn cay ở Tam Hiệp”, biểu tình trước Hạ Nghị Viện Sài Gòn, quyết đấu tranh đòi quyền sống, đòi hòa bình cho đất nước và sau đó Ni Trưởng bị địch bao vây bằng kẽm gai và bạo lực... Nhưng với ý chí sắt thép của Người, không bao giờ chùn chon trước một con đường cao đẹp mà mình đã chọn.

- Có lần chính Cố Hòa Thượng Thiện Hoa phát biểu tại Tịnh Xá Ngọc Phương rằng : “Nơi nào có bất công là nơi đó có Ni Trưởng Huỳnh Liên đấu tranh, nơi nào có lựu đạn cay là nơi đó có hình ảnh của Ni Trưởng Huỳnh Liên”.

Kể cầm bút cũng được vinh hạnh nhiều lần cùng Ni Trưởng và Bà Ngô Bá Thành trên đường biểu tình tranh đấu, vì thế tôi mượn mấy câu thơ người xưa ca ngợi tính can đảm, lòng dũng cảm của Ni Trưởng

NGUYỄN NỔI GÓT THẦY

NHU HOA

Bóng cũ tàng xưa đã chẳng còn,
Nương ai chống chỏi cuộc đời con.
Thân mình tợ cát ngoài sa mạc,
Đôi diện trăm ngàn con bão giông !

*

Nhớ lại ngày xưa đạo nghiệp Thầy,
Trương buồm hóa đạo khắp Đông Tây.
Trượng phu chưa dễ tày nhi nữ,
Lèo lái thuyền từ vững hướng đi.

*

Trung Nam thấp thoáng bóng Thầy thương,
Bốn một xuân thu mở Đạo trường.
Tịnh Xá cơ đồ ngoài bảy chục,
Một tàng trăm nhánh tỏa muôn phương.

*

Nhớ thuở cao trào Pháp nạn chung,
"Trái tim Bồ Tát" dội vang lòng.
"Tự do tín ngưỡng" nguyên tranh đấu,
Đoàn kết đồng lòng Giáo hội sung.

*

Nhớ lúc cao trào chống chiến tranh,
Ngày đêm mong mỏi chuyện hòa bình.
Xuống đường - phụ nữ đòi quyền sống,
Hiệp định Giơ-nevơ phải thực hành.

*

Bồ Tát luôn tay tế độ đời,
 Bung tai, nhắm mắt dạ nào nguôi.
 Cô nhi, quả phụ còn nghèo đói,
 Dưỡng lão, bệnh binh cả trại cùi.

*

Đến lúc miền Nam giải phóng rồi,
 Tưởng chừng chỉ việc kê kinh thôi.
 Nào hay kiến thiết trăm ngàn nặng,
 Xây dựng tương lai đẹp Đạo, Đời.

*

Việc nước mười năm vẫn chưa xong,
 “Thiệu Long Thánh Chúng” dễ an lòng!
 Dạy trò đào luyện văn thơ giỏi,
 Trung Bộ, Pa-li phải thuộc lòng.

*

Đạo nghiệp Thầy cao sánh tợ non,
 Có sao bịnh dữ chẳng tiêu mòn.
 Dễ gì bốn biển tìm Thầy nữa,
 Hạnh quý lời vàng dấu sắt son.

*

Đời Thầy tuyệt đẹp nhất trần gian,
 Con nguyện noi theo đuốc tuệ vàng.
 Nhẫn nại, tinh cần nêu đức tốt,
 Mặc cho cát bụi phủ thời gian.

KÍNH ĐIỀU CỐ NI TRƯỞNG

HUYỀN KHÁNH LINH

KÍNH tài kính đức kính từ nhân,
ĐIỀU tặng hoa Ưu vẻ sáng ngần.
ĐỨC cảm muôn người danh tuyệt hảo,
CỐ hòa trăm họ phúc cao phần.
NI hoằng Chánh Pháp lưu hậu thế,
SƯ phổ chơn truyền giữ bốn căn.
VIÊN giác Lãng già trắng tỏ rạng,
TỊCH nhiên Ni Trưởng dứt duyên trần.

Trần thế từ nay vắng bóng Ngài,
Nhưng còn tiếng ngọc dội vang tai.
Kệ kinh tụng niệm không mờ xóa,
Thi phú ngân nga tỏ sáng hoài.
Trước cảnh sanh ly bao thảm khổ,
Giữa giờ tử biệt lắm bi ai.
Đồng lòng kính đạo thành tâm nguyện,
Nguyện Cố Ni Sư vững Phật đài.



ĐIỆU VĂN

HỌC NI KHÓA I CAO CẤP
PHẬT HỌC VIỆT NAM

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính Bạch Quý Chư Tôn Hòa Thượng, Chư Thượng Tọa Đại
Đức Tăng Ni,

Kính thưa Chư Liệt Vị Khách Quý, Đại Biểu cho Trung Ương
Đảng Bộ, Mặt Trận, Chánh Quyền và Đoàn thể các cấp,

Cùng tất cả nam nữ Phật tử,

Kính bạch Ni Trưởng vô vàn kính thương của chúng con!

Ngày đau buồn nhất đời ấy đã đến, những giọt nước mắt ngập
ngừng rơi, những tiếng nức nở nghẹn ngào, những tấm lòng thổn
thức: Ni Sư đã ngàn thu vĩnh viễn ra đi.

Dẫu biết rằng “đổi thay là lẽ thường tình, hợp tan là trò dâu bể”
Trong cái vô thường sinh diệt còn có cái chơn thường không sanh
diệt, nhưng mấy ai cầm được lòng trước cảnh tử biệt sanh ly ấy!

Xuất thân từ một cô gái thôn trang hiền hòa bình dị, nhận ra cái
mỏng manh của kiếp tạm phù sinh và nỗi oằn oại khổ đau của kiếp
con người, nhất lại là nữ giới, Ngài thệ nguyện “Làm chiếc thuyền từ
chuyên chở giới nữ lưu, vượt sông mê bến khổ”. Đồng mãnh nợ
gương Từ Phụ Thích Ca với chí nguyện hoằng sinh, Ngài đã mạnh
dạn cắt ái ly gia khi tuổi đời đang tràn đầy hoa mộng, khai sáng nên
Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam.

Tám năm theo bước chơn Tổ Sư du phương hành Đạo, vừa tu
học trau rèn Đạo hạnh, vừa chăm chút dắt dìu Ni chúng. Ôi! Biết bao
là gian khổ của giai đoạn đầu sơ cơ lập Đạo. Với đôi tay mảnh mai
khuân từng tảng đất, hòn gạch; từ những bữa đói lòng rau ngô cháo
loãng, từ những nặng nề xua đuổi rẻ khinh bởi tâm người còn mê
tối, từ đầu trần chơn đất Ngài du bước từ thành thị đến thôn làng. Sắp
chân Ngài những ngôi Đạo tràng kang trang đã từ tồn mọc lên như
búp sen thoát sanh từ bùn lầy nước đọng.

Nhớ lại hình ảnh Ngài trong giai đoạn Đức Tôn Sư vừa vắng bóng mà con không cảm được lệ. Một chiếc thuyền nan mong manh giữa con giông tố! Những tưởng đã phải “rẽ dần tan nghe”, nào hay bằng kiên trì trí tuệ, quyết tâm Ni Sư đã cắn răng dũng mãnh lèo lái con thuyền Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam. Hẳn Ni Sư phải nhiều đêm bên ngọn đèn dầu suy tư thao thức. Hẳn Ni Sư phải biết bao phen vò óc nặn tim, bởi dù sao cũng là phận nữ lưu nhi nữ thường tình. Ni Sư đã đưa con thuyền Ni Giới Khất Sĩ Việt Nam đi từ không đến có, từ ít đến nhiều, từ yếu đến mạnh. Và ngày nay trên khắp hai miền của đất nước, từ dòng Bến Hải đến Mũi Cà Mau, trên một trăm ngôi Đạo tràng Ni giới khang trang với hàng ngàn Ni chúng được gội nhuần ân phúc tinh tâm tu học. Ôi ân đức Người vời vọi biết mấy cho vừa!

Nói theo hạnh nguyện Phổ Hiền, nói chí những Thiền Sư Vạn Hạnh, Khuông Việt, Ngài chủ trương đem Đạo vào Đời, nhập trần bất nhiễm. Tùy duyên mà bất biến, bất biến nhưng vẫn tùy duyên. Tấm lòng Bồ Tát đau nỗi đau chung của dân tộc, trước cảnh chết chóc vô nghĩa do Đế Quốc với ý đồ xâm lăng thống trị của chúng, Ngài không thể ngoảnh mặt làm ngơ, đã tích cực tham gia vào các phong trào xuống đường đấu tranh đòi quyền sống, đấu tranh cho Hòa Bình, Độc Lập Dân Tộc và cho trường tồn Đạo Pháp. Ngài đã vào gông xiềng để bẻ gãy xiềng gông, vào ngục tù để phá tan tù ngục. Để thiết thực hàn gắn vết thương chiến tranh Ngài phát động phong trào nuôi trẻ mồ côi, những trẻ thơ đầu xanh vô tội, hậu quả của chiến tranh và đế quốc. Ngài đã:

“Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn Đạo Pháp cho tình Quê Hương”.

Kính thưa chư liệt vị,

Mặc dầu xuất thân từ dòng dõi thâm Nho nhưng Ngài lại đặc biệt xiển dương Phật giáo. Ngài không chấp nhận lối tu tiêu cực xuất thế mà chủ trương tích cực nhập thế, những muốn đem ánh đạo vàng đến tận mọi tâm hồn qua hạnh bố thí, mong xoa dịu những nỗi đau vật chất để từ đó mưa Pháp có cơ hội nhuận thấm tinh thần. Cho nên, hết Trại cùi Bến Sắn đến Bệnh Viện Tâm Thần, Nhà Dưỡng Lão,

Nhà Trẻ, Cô Nhi. Nhứt là Bệnh Viện Thương binh bình, những người con yêu quý, và anh hùng của Tổ Quốc, như Bệnh Viện 175, Ngài đặc biệt quan tâm. Ngài kêu gọi Ni chúng nhin phần quà bánh trong những ngày lễ lớn truyền thống của Phật Giáo như Rằm tháng Giêng, lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan, Tết Nguyên Đán, với sự ủng hộ của các Chùa, Tự Viện, Tịnh Xá, gần xa để đem đi ủy lạo. Ngài những ước mong một xã hội công bằng bình đẳng, con người nhìn nhau bằng ánh mắt thiện cảm, đoàn kết và thương mến.

Đặc biệt trong sự nghiệp giáo hóa và dắt dìu Ni chúng, Ngài không chấp nề thủ cựu mà lại chủ trương:

“Tu có học mới rạng ngời Chánh Pháp,

Học có tu mới lợi Đạo ích Đời”.

Dũng mãnh vượt định kiến từ xưa của hạnh Khất Sĩ du phương là chỉ chuyên tu giải thoát, Ngài chủ trương cho Ni chúng học bổ túc thêm Văn hóa và Phật Pháp. Từng trái cam, quả bưởi, từng chiếc bánh kẹo, đường bột, Ni Sư đã dành chúng con với tấm lòng bề bộn của người từ mẫu, bình đẳng vô phân biệt.

Kính bạch Ni Trưởng !

Từ đây trên vạn nẻo đường trần, chúng con còn tìm thấy đâu hình bóng người Mẹ hiền, người Thầy ái kính, suốt đời nặng mọi tư tu cho Phật Pháp và Ni chúng. Phải chăng căn bệnh của Ni Trưởng cũng từ đó mà phát sanh?

Thương Ni chúng và nam nữ Phật tử khó lãnh hội được ý nghĩa súc tích thâm sâu của Kinh Tạng chữ Hán và Pali, Ni Sư chủ trương Dân tộc hóa bằng cách diễn dịch ra chữ Quốc ngữ, thể văn vần cho dễ học, dễ hiểu và dễ nhớ. Ngài cũng cần cù sáng tác hằng nghìn bài thơ và kệ tụng dạy đường tu nẻo học, diễn giải Giới Định Tuệ, dạy Ni chúng tụng đọc thường xuyên để thâm nhập Giáo lý, nương theo đó mà tinh tấn tu trì.

Tấm lòng Người như bể cả, Người thật xứng đáng được ngàn xuống bình yên an nghỉ. Hôm nay Phật tử cả nước, những nhà Cách Mạng chân chánh đã từng cùng Ni Sư đồng cam cộng khổ, các em thiếu nhi, những thương binh bình và cả đến những chiến sĩ liệt

đang chiến đấu nơi tuyến đầu Tổ Quốc có lẽ đang cùng chia sẻ nỗi đau buồn sâu sắc với chúng con, cùng hướng về Người với niềm tiếc thương vô hạn.

Người nằm xuống, đất nước ta mất một công dân tốt, một bậc nữ lưu tuấn kiệt. Phật giáo Việt Nam mất đi một nhà tu học chơn chánh, nhập thể tích cực và sáng tạo. Người nằm xuống, chúng con mất đi một người mẹ hiền với nụ cười hiền hòa, ánh mắt dịu dàng mà nghiêm nghị.

Người nằm xuống, chúng con mất đi một vị Thầy mẫu mực, một tàng cây đại thọ rợp bóng mát chỗ che.

Đau buồn pha lẫn niềm hãnh diện, hình bóng Ni Sư mãi mãi trong chúng con, gương sáng Ni Sư mãi mãi là kim chỉ nam soi đường cho Ni chúng, chúng con hiện tại và mai sau.

Xin Ni Trưởng hãy bình an yên nghỉ. Hạnh nguyện và con đường sáng mà Ni Sư đã vạch ra và dày công tô bồi vun đắp, chúng con nguyện noi theo để Bồ Đề hoa rộ nở trên mảnh đất lòng người. Bằng ánh sáng trí tuệ và phân bón tình thương, với dũng lực tinh tấn kiên trì, chúng con nguyện nối bước Người, cống hiến trọn đời mình cho Đạo Pháp, Dân tộc và Chủ nghĩa xã hội.

Vĩnh biệt Ni Trưởng vô vàn kính yêu!

Vĩnh biệt bậc Thầy cao cả!

Vĩnh biệt người Mẹ hiền của chúng con!

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật



TƯỢNG NIỆM ÂN SƯ

CỦA HỌC NI KHÓA II CAO CẤP
PHẬT HỌC VIỆT NAM

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Giác Linh Ni Trượng,

Chúng con, Học Ni khóa II Cao Cấp Phật Học, xin kính dâng lên Thầy lòng tưởng niệm, mong Thầy thù từ chúng giám.

Trước mặt chúng con là ngôi Bảo Tháp và Bảo Tượng hiền từ hòa dịu trong làn hương trầm nhẹ bay, lòng chúng con bồi hồi xúc động khi nhớ lại "Vấn nụ cười này, vấn gương mặt đầy thánh thiện. từ ái này" đã dìu dắt chúng con cùng chúng sanh tiến bước trên đường học Đạo, tu thân.

Nhưng than ôi! Con bệnh hoành hành đã đưa Thầy vào cõi hư vô, để lại bao tiếc thương cho môn đồ Pháp quyến nói riêng, cho chúng sanh nói chung, mây trời ảm đạm, đất nước chuyển rung thương tiếc bậc Đại bi, Đại trí.

Vẫn biết rằng sanh tử là mộng huyễn, cuộc đời là vô thường giả hợp, nhưng chúng con không khỏi quý thương vị Thầy vô vàn khả kính, Thầy đã ra đi từ giả cõi trần.

Không! Thầy chỉ từ bỏ xác thân giả hợp mà thôi, những lời vàng tiếng ngọc, những đức độ bao dung, những từ bi bác ái vẫn còn mãi mãi trong tâm hồn chúng con.

Hơn 40 năm không ngừng nỗ lực tiến tu, Thầy không bao giờ xao lãng việc hoằng Pháp độ sanh, Thầy không nề hà bất cứ một Phật sự gì, từ việc lớn lao của Giáo Hội việc tu học của Chư Ni việc giáo dưỡng trẻ mồ côi, cho đến người Phật tử tại gia cũng được Thầy trợ duyên, hướng dẫn cho tu học với tâm bình đẳng, không phân biệt thân sơ, để cùng đi đến một con đường. Đó là Giác ngộ, Giải thoát

Thầy luôn vì sự giải thoát cho mình, vì sự giải thoát cho những người còn mê đắm. Tâm đạo thiết tha của Thầy khiến cho chúng con phải suy gẫm tìm cầu con đường Thầy đã vạch.

Thương thay cho số phận của chúng con sớm mất mẹ hiền, giữa đường đời hiu quạnh, chốn Niết bàn mịt mù thăm xa. Giờ đây, chúng con ngơ ngác như gà con mất mẹ, tội phận mình chịu kiếp mồ côi!

Ngoài kia, mây vẫn bay, gió vẫn thổi, cây khế vẫn xanh tươi bốn mùa sai trái, chiếc võng đu đưa vẫn còn đó, âm hưởng du dương vẫn còn đây, Thầy con đã khuất bóng.

Rồi, Trường Cao Cấp Phật Học khóa II đón nhận chúng con. Lần đầu tiên bước chân vào ngưỡng cửa của trường, chúng con phập phồng lo sợ, vui buồn pha lẫn. Chúng con vui vì:

- Được đến trường tu học, trau tâm, sửa tánh, giỏi mài sử kinh.
- Đạt được những kết quả mà Thầy hằng mong ước và đặt niềm tin nơi thế hệ trẻ ở tương lai.
- Những thành quả chúng con đạt được kính dâng Thầy.

Bên cạnh những niềm vui sướng lớn lao ấy, chúng con không sao quên được nỗi buồn vì:

- Ngày khai giảng đầu tiên của chúng con không có sự hiện diện của Thầy.
- Vào ngày đầu tiên ấy, mọi người ai cũng vui mừng, hớn hở, riêng chúng con ôm trong lòng nỗi nhớ thương bậc Thầy quý kính mà suốt cả cuộc đời Thầy đã hy sinh để lo cho đoàn hậu tấn.

Niềm vui càng dâng cao thì sự nhớ thương Thầy càng lên đến cùng tột, ngậm ngùi đau xót, lệ tràn mi.

Thời gian dần trôi, chúng con đã trải qua bốn mùa thu lá vàng nhẹ rơi, bốn mùa miệt mài kinh sử, và cũng trong bốn mùa thu ấy, chúng con đã gặp không biết bao nhiêu là khó khăn, vất vả, nhưng chúng con đã cố gắng hết sức mình để vượt qua.

Kính bạch Giác Linh Thầy!

Thầy không còn trụ thế, chúng con đã mất đi tất cả.

Còn ai lo lắng, dạy dỗ chúng con tu học.

Còn ai nung đúc cho chúng con tinh tiến.

Còn ai để chúng con nương tựa.

Còn ai dìu dắt chúng con trên đường đạo.

Chỉ có Thầy!

Thầy là ngôi sao sáng soi đường cho chúng con trong đêm tối mù sương.

Thầy là người sưởi ấm cho chúng con khi trời đông giá lạnh.

Thầy là con thuyền đưa chúng con vượt giòng sanh tử.

Thầy là mẹ hiền nuôi dưỡng chúng con lúc còn trứng nước thơ ngây.

Giờ đây còn đâu nữa...

Bao đau thương, bao tiếc nhớ, chúng con chỉ biết ngậm ngùi với đôi dòng châu lã chã. Từ trong thương đau ấy, chúng con đã biến chúng thành hành trang để chuẩn bị cho lộ trình diệu viển. Chúng con luôn cố gắng vươn mình trong phong ba bão táp, chống chọi với mọi thử thách của cuộc đời. Càng thương Thầy chúng con càng nỗ lực tiến tu. Mặc dù thiếu thốn về vật chất lẫn tinh thần, nhưng chúng con vượt qua và đặt niềm tin về phía trước. Do đó, sự học của chúng con mỗi ngày mỗi tiến, sánh vai cùng bè bạn, đạt được những kết quả mỹ mãn trong tu học, đem lại những thành tích đáng kể cho Hệ Phái.

Trước sân, những cây phượng đang rộ nở, những chú ve đang kêu văng vẳng, những tiếng chuông chùa đang ngân vang, Tăng Ni chúng con chia tay nhau, trả lại khung cảnh yên tĩnh cho Thiền Viện (Trường).

Bốn năm học kết thúc, Học Ni chúng con ngày vào học cũng như ngày ra trường vẫn giữ nguyên sĩ số và thấy mình đã lớn lên trong sữa Pháp cơm Thiền, như những chú chim con đã đủ lông cánh vụt tung bay trong bầu trời Phật Pháp.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng!

Hạnh nguyện của Thầy là đào tạo Tăng tài, xiển dương Chánh Pháp, lợi lạc quần sanh, Thầy dạy chúng con phải tinh tấn tu học Vâng lời Thầy, chúng con y giáo phụng hành.

Hôm nay, nhân ngày giỗ lần thứ VI ngày Thầy viên tịch, Học Ni chúng con kính dâng lên Thầy những thành quả tốt đẹp nhất mà chúng con đã gặt hái được trong suốt 4 năm nghiên cứu, học hỏi ở nhà trường, cũng như những kinh nghiệm trong cuộc sống. Ngưỡng mong Giác Linh Thầy cảm nhận lòng tưởng niệm của chúng con

NHỚ ƠN THẦY

Sư Cô Thích Nữ MỸ LIÊN

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng!

Trước bàn thờ tôn nghiêm thanh tịnh, hương trầm ngào ngạt, đèn nến lung linh, con linh cảm rằng: Giây phút tưởng niệm này Thầy đã hiển linh đâu đây để chứng minh lòng thành con tỏ thể.

Kính bạch Thầy, từ khi được Thầy cho con trở về phụng dưỡng Mẫu thân, lo tròn chữ hiếu, con hằng nghĩ: Ôn sanh huệ mạng, nghĩa tạo thân người, hai vai đều gánh nặng, nguyện với lòng rón lo tròn chữ hiếu với mẹ già, sau sẽ đáp đền công ơn Thầy Tổ. Có ngờ đâu, ý nguyện ấy lại không thành, khi con còn phận sự với Mẫu thân, thì Thầy đã vội ra đi, sớm trở về với cảnh chơn thường tịch tịnh.

Thế là hết, tình sư nghĩa đệ hãy còn nặng trĩu, còn ghi đậm nét trong khối óc, con không sao quên được, nhưng biết làm thế nào diễn tả hết nỗi niềm nhớ thương, sầu tủi. Còn đâu nữa những lúc hầu Thầy để được nghe những lời khuyên bảo, dạy răn, rầy la, quở phạt.

Còn đâu nữa những buổi chiều tà, những đêm trăng gió mát, trong khung cảnh hữu tình thanh tịnh, chúng con quây quần bên Thầy nghe giảng dạy giáo lý nhiệm mầu, chỉ bày những kinh nghiệm tu học, hành đạo... Còn đâu nữa những bước du phương tại Sóc Sãi Ca Nả trong sự tôn sùng ngưỡng mộ của những tấm lòng mến mộ Đạo pháp, những tâm hồn mộc mạc chất phác của người dân nơi đây. Còn đâu nữa những hình ảnh đoàn lũ hành khất thực đầu đội trời, chân đạp đất, dần bước từ xứ này sang xứ khác, để khuyến giáo độ sanh, khai mở Đạo Tràng, người người quy kính !

Còn đâu nữa những cuộc du phương hành đạo, từ Nam ra Trung, cả đoàn Ni giới đặt bước tới đâu đều để lại hình bóng áo vàng Khất Sĩ, Đạo hạnh, oai nghiêm từ quận huyện đến tỉnh thành. Mỗi nơi Thầy đều thuyết pháp và trước thời thuyết giảng, chúng con hòa âm đọc kệ rập ràng. Lạ tai, lạ mắt, người người tập nập tới nghe, xem như cảnh thần tiên dự hội. Sau mỗi thời Pháp là cuộc phỏng vấn,

luận đạo thật hào húng, thật linh động. Thầy ôn hòa khiêm nhượng giải đáp rõ ràng, chí lý khiến người nghe mến phục tài đức Thầy mà theo thọ giáo qui y!

Ồi! Biết bao nhiêu là kỷ niệm của thời thơ ấu... Con không đủ tài trí, chữ nghĩa chẳng thông, văn chương không có, biết làm sao diễn đạt được công đức Thầy qua mấy mươi năm dày công khổ nhọc, gầy dựng Đạo Tràng, góp công với đất nước, làm rạng tỏ cho Hệ Phái Khất Sĩ Ni giới, mà chúng con thừa hưởng hôm nay.

Vậy con xin ghi lại những vần thơ non nót qua ý can lời thơ để NHỚ ON THẦY. Kính mong Thầy chúng giám !

Trời đất hỡi ! Ruột đường dao cắt!

Bóng hình Thầy vắng bắt từ nay.

Ngàn thu một giấc an bày,

Tử thân sao nở xuống tay phũ phàng!

Con vẫn biết vô thường không hẹn,

Sao lòng con uất nghẹn từng con!

Nhớ Thầy dạ trẻ héo don,

Nhớ Thầy nuôi dạy trẻ còn ấu thơ.

Kẻ từ buổi ban sơ vào đạo,

Tình Thầy trò vui khổ có nhau.

Thầy đi khuyến giáo nơi nào,

Con theo hầu hạ trước sau phận trò.

Đời Khất Sĩ cam go từng bước,

Cảnh màn trời, chiếu đất vẫn vui.

Hóa duyên khát thực độ đời,

Giảng Kinh thuyết Pháp độ người cần tu.

Thầy qui tập nữ lưu tứ xứ,

Hiệp thành đoàn Tạng lữ du phương.
 Tỉnh thành quận xã phố phường,
 Trung Nam thiết lập Tinh đường uy nghi.
 Bề lãnh đạo kiên trì gian khổ,
 Mười một năm, tế độ chúng sanh.
 Bảy hai Tịnh Xá hoàn thành,
 Công trình vĩ đại lưu danh rạng ngời.

*

Chí nguyện lớn không rời chí nguyện,
 Tiếp tục làm từ thiện hăng say.
 Từng lo ủy lạo đó đây,
 Khám đường, bệnh viện, thiên tai ách nạn.
 Kẻ hoạn nạn, nhà tan lửa đốt,
 Người cút côi chiến cuộc gây nên.
 Cô nhi trôi nổi bồng bềnh,
 Thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu tình mẹ cha.
 Thầy khuyến khích lập nhà giữ trẻ,
 Viện cô nhi bồng bế dưỡng nuôi.
 Đưa người dự khóa ký nhi,
 Đưa người học khóa dưỡng nhi điều hành.

*

Mười năm trước công thành toại nguyện,
 Mười năm sau biến chuyển nước nhà.
 Phong trào tranh đấu đứng ra,
 Đòi quyền độc lập nước ta hòa bình.
 Thầy khổ nhọc hy sinh từng bước,

Nào việc tu, việc nước đa đoan.

Mong sao dân chúng bình an,

Nhà nhà vui vẻ, xóm làng ấm no.

*

Mười năm chót Thầy lo Ni chúng,

Đào tạo người xây dựng tương lai.

Triển khai năng khiếu thiên tài,

Nhóm vào Đại học hăng say đêm ngày.

Lớp dự bị miệt mài cố gắng,

Lớp mười hai tính chẵn đôi mươi.

Thầy vui hé nở nụ cười,

Tương lai Đại học, trăm người có dư.

Lòng ước nguyện chưa như ý nguyện,

Nào hay đâu nguy biến cảnh này.

Con đau đưa đến cho Thầy,

Khôn phương chạy chữa, khôn tày thuốc thang.

Âu cũng bởi duyên trần nhẹ cõi,

Cõi Niết Bàn thơ thối an nhiên.

Chúng con thành kính trọn niềm,

Cầu xin Đức cả Thầy hiền chúng tri.

Con thành kính bái tạ Thầy

Hiển linh minh chứng !!!



ĐIỀU VĂN

KÍNH DÂNG LÊN ĐỨC NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Sư Cô Thích Nữ PHỤC LIÊN

Kính bạch Giác linh Ni trưởng !

Hôm nay là ngày cung thỉnh Kim quan Ni Trưởng đến nơi Bảo tháp là ngôi thường tịch của Ni Trưởng, con xin phép được dâng lên đôi dòng cảm xúc của lòng con, trước khi ba tấc đất vùi lấp kim thân Ni Trưởng.

Kính bạch Ni Trưởng !

Suốt gần bốn mươi năm theo gót chân Thầy tu học, hầu Thầy, biết bao kỷ niệm vui buồn, làm sao con có thể diễn đạt được hết ý ; chỉ hình dung vài nét của những năm gần nhất mà lòng con cảm xúc nghẹn ngào.

Kính bạch Ni Trưởng ! Hôm nay hai nẻo Thánh phàm phân cách, thống thiết biết bao nhiêu, làm sao con ngăn được đôi dòng lệ ầm ! Làm sao con quên được hình dáng từ bi của Ni Trưởng, cùng tiếng nói giọng cười đầy lòng bác ái vị tha của bậc Thầy tối cao khả kính, làm sao con quên được những ngày Ni Trưởng lâm trọng bệnh.

Đứng lặng nhìn từng cơn đau của Thầy mà lịm chết hồn con, ruột gan quặn thắt, đau nhói tâm can, nước mắt dâng tràn ! Mặc dù con không được túc trực bên giường bệnh để chăm sóc Thầy, nhưng mỗi ngày con đều vô nhà thương cung dâng lời thăm viếng, được nghe Thầy dạy “khỏe, Sư Cô khỏe rồi”. Có những lúc Ni Trưởng kêu tên con dạy việc này, bảo việc nọ, con mừng rơi nước mắt, con cứ ngỡ Ni Trưởng khỏe thật ! Ngờ đâu hôm nay Thầy đã hóa ra người thiên cổ !!! Ôi ! chết điếng lòng con !

Ni Trưởng ôi ! Phải chi con thể được sự đau, sự chết của Ni Trưởng, con nguyện thành tâm cung dâng mạng sống hèn mọn này

để Ni Trưởng được sống, vì sự sống của Ni Trưởng là hơi thở, là phao nổi của vạn chúng sanh và của chúng con, Ni Trưởng cần phải sống.

Kìa nhìn Sư Bà Ngoại già 90 tuổi, chơn yếu tay run ngồi trên chiếc ghế được quý Sư Cô kiệu lại để nhìn mặt Ni Trưởng lần cuối, miệng ngoại mấp máy, môi ngoại run run, như muốn thốt lời từ biệt, đôi mắt thất thần, gương mặt héo hắt, ngồi lặng nhìn như mặt niệm để tiễn đưa Ni Trưởng về cõi Phật... và kìa trông Quý Ni Sư, Quý Sư Cô doanh vẫy thốn thúc bên Kim thân Ni Trưởng mà lòng con đau buốt tái tê.

Kính bạch Ni Trưởng ! Ngoại già yếu cần phải có Ni Trưởng bên cạnh để sớm thăm tối viếng an ủi Ngoại lúc tuổi xế chiều, và chư Ni chúng con cùng đàn trẻ cô nhi khờ dại, rất cần bàn tay từ ái của Ni Trưởng chăm chút chở che dạy dỗ, thế mà vô thường nở bức bách. bức lia tình huyết nhục, tình Thầy trò một cách quá thảm thiết, quá vội vàng. Ôi! Hoàng thiên sao nở trở trêu chua chát ! Tre già cần cỏi vẫn còn tươi lá, sao măng non xanh mướt lại phải rụi tàn ! Đứng trước cảnh tử biệt sanh ly này, lòng con se thắt.

Ôi! thần bệnh, thần chết, hai ông từ đâu đến ? Mà đang tay cướp mất bậc Thầy khả kính của chúng con; cướp mất đấng siêu nhân. hiện thân Bồ Tát, giàu lòng đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và đại thí, suốt cuộc đời Thầy tận tụy với Đạo Pháp, với phương tiện độ sanh. Lập Viện Cô nhi giúp đời cứu trẻ, đào tạo Ni tài truyền trì mạng mạch Phật Pháp.

Kính bạch Ni Trưởng ! Con nhớ buổi sanh tiền, mỗi khi Ni Trưởng đi xa về, vừa nghe tiếng còi xe tin tin... là các con quây quần mừng đón, Thầy hoan hỉ kể lại những chuyện vui hay khi xa xứ cho các con nghe, với ánh mắt bi từ, với lời vắn an sức khỏe, với nụ cười đầy lòng lân mẫn vị tha. Ôi ! Nay cũng chiếc xe này, cũng tài xế ấy, cũng tiếng còi quen thuộc kia mà người trên xe bước xuống không phải Ni Trưởng. Hỡi ôi! Ni Trưởng quảng gánh ra đi quá vội vàng, khiến lòng con thốn thúc, nghẹn ngào. Từ đây còn đâu nữa bóng dáng từ bi, đong đưa trên chiếc võng trước cửa phòng, còn đâu những đêm họp chúng, ngồi bên gối Thầy, nghe lời răn nhắc học tu ! còi đâu tiếng Thầy kêu "Phục ơi! Phục à!" khi cần, hoặc khi bệnh "còi lấy thuốc Sư Cô uống, con cạo gió cho Sư Cô".

Kính bạch Ni Trưởng ! Giờ đây con mới hiểu, cách bốn năm qua Ni Trưởng dạy con về hậu Ni Trưởng và bảo “trẻ lắm rồi”, con ngỡ chiến tranh tu không kịp, nào ngờ đâu “trẻ lắm” đó chính là sự vĩnh biệt ngày nay.

*Ôi ! trông cảnh Lễ Tang ngõ ngàng ruột đứt,
Lặng nhìn bức tôn dung mà rơi giọt lệ hồng.
Dám trách thay nghiêm luật hóa công,
Đang tay cướp đấng trọn lòng độ tha.*

Con cũng hiểu hai chữ vô thường: Thế gian vô thường, vạn vật vô thường, thân mạng vô thường và tình thương cũng vô thường. Ngày nay, vô thường đã hiện tướng, cướp mất đi bậc Thầy tôn quý nhất đời con. Thầy ôi! mất Thầy là chúng con mất tất cả, còn ai đâu thương dạy dỗ che khi lâm vấp, còn ai đâu ban rải sữa Pháp cơm Thiền, còn ai nữa thuyết giáo lý giảng kinh, thơ.

Than ôi ! Mong đào tạo Ni tài mười năm, Thầy thực hiện chưa đầy năm năm, Chư Ni Sinh chưa thành đạt mà Thầy đã đăng trình Phật quốc. Còn ai đâu chăm sóc cảnh hoa, còn ai nữa đỡ nâng Pháp học ! Tuy con đường mòn Thầy đã đặt gót vàng dọn sẵn từ hơn ba mươi năm, nay mới được thành tựu ; Tổ đình Ngọc Phương sẽ trở thành Ni trường, nhưng than ôi ! Thầy đã vĩnh biệt ngàn thu ! Từ đây các con phải sống cảnh cô cút, tự dần bước theo lối cũ Thầy đã thực hành; và rồi đây, hằng năm vào ngày giờ này, thăm cảnh tang thương ấy diễn ra âm thầm trong tâm khảm, khiến còn đau đớn nát lòng !

Kính bạch Ni Trưởng ! Chiếc thuyền Ngọc Phương Ni Trưởng vừa cập bến Sài Thành, hay ngôi nhà Tam Bảo Thầy vừa dựng lập tại địa phận Gia Định : Nào cột, nào kèo, nào rui mè nóc vách. Thầy đã khổ công nhọc trí trần thiết trưng bày, một cách đầy đủ, một cách kiên cố vững bền, biết bao công trình vĩ đại gian nan, nó sẽ lưu tồn mãi mãi. Hay nói đúng hơn là ngôi nhà Trí tuệ Thầy đã nặn óc vò tìm kết tập thành nền tảng Giáo lý Khất Sĩ : Văn, thơ... sống động như là bốn đoạn thơ trong bài “Giác Chiêm Bao hay Mong Trần”...

Ghe Trí tuệ lái định tâm chèo Pháp,
 Muôi giới thân buồn tỉnh tấn gió duyên.
 Người Chơn tánh chủ nhơn ông vô chấp,
 Chốn Niết Bàn là đi ngược mà lên.

Lái không vững xem chừng tâm đã loạn,
 Buồm đổ nghiêng Ý chán nản biếng lười.
 Ghe có nước trí si mê mờ quáng,
 Muôi rách hư là Giới hạnh rạc rời.

Chèo Đạo Pháp ấy công phu Thiền Định,
 Gió nhơn duyên tức cảnh ngộ nung mình.
 Nước phẳng lặng như Tánh chơn yên tịnh
 Ngọn trào lòng là lượn sóng chông chênh
 Rán cẩn thận khi giong thuyền mặt biển,
 Sự nguy nan là một phút thờ ơ.
 Mà đừng ngại cuộc hành trình diệu viển,
 Hết nhút tâm trong nháy mắt đến bờ.

Thật ý nghĩa rõ ràng, cao siêu huyền diệu; thật đầy đủ khả năng
 tinh thần tu chứng, để làm mục tiêu cho chúng con hành trình. Đó là
 dấu xương Thầy để lại.

Nhìn cơ đồ : Tinh thần lẫn vật chất hưng thịnh nguy nga, mà
 riêng sắc thân ngũ uẩn của Thầy tan hoại, con vô vàn đau khổ ! Hết
 tướng buổi sanh tiền, Thầy là Đấng Giáo Trưởng đầy đủ Bi từ, Trí tuệ
 của Hệ phái Ni giới Khất Sĩ, mà Thầy sống một nếp sống thanh đạm
 giản đơn, hòa mình với tất cả. Lại những ai lâm nạn Thầy hết lòng
 giúp đỡ, không phân biệt thân sơ sang hèn. Thật đúng với hạnh nguyện
 mà Thầy hằng tâm niệm:

"Nguyện xin hiến trọn đời mình

Cho nguồn Đạo Pháp cho tình Quê Hương"

Thầy ôi ! Trên cõi đời này, con làm sao tìm được bậc Trưởng
Ni như Thầy...!

Nay công hạnh đã viên thành Thầy vất bỏ sắc thân ngũ uẩn,
Giác linh Thầy nhàn du chốn Niết Bàn, thông dong tự tại nơi vườn
hoa Chánh Giác, nhưng than ôi ! Trước mắt con bầu trời như sụp đổ,
vầng Nhật Quang như bị chôn khuất trong đám mây đen dày u ám.
Con muốn gào lên cho thật to, cho bể bầu không khí, cho con cùng
chết, cho không còn khổ đau.

Kính bạch Thầy ! Tiếp đây con thành kính cung dâng đôi vản
thơ non nốt ngưỡng mong Giác linh Thầy chứng minh.

Gió nghiệp lay vào cội thọ nghiêng,

Cành chao chim động võ bay lên.

Lạc đàn chiu chít trong đêm quạnh,

Mất Mẹ bơ vơ giữa cửa Thiền.

Biết tựa vào đâu cảnh đoạn trường,

Cánh chim bé bỏng vướng tai ương.

Chúa đàn chim lụy trông ai oán,

Kêu thảm chim non "cháo chác" buồn.

Trách ai gây thảm chốn Thiền môn,

Oằn oại ưu tư khổ dập dồn.

Đệ tử mất Thầy như mất Mẹ,

"Tăng già" buổi trước vắng Sư Tôn.

Có khổ nào hơn khổ lạc bầy,

Tiếng vang thống phúc khắp Đông Tây.

Muôn ngàn tâm khảm kêu sương lạnh,

Vĩnh kiếp tìm đâu gặp bóng Thầy.

Lối cũ đường mòn gặp chướng duyên,

Sương chan nắng dãi lúc ưu phiền.

Còn ai dìu dẫn cơn nguy khốn,

Dõi bước rừng Thiền dạy nhẫn kiên.

Đại nguyện chưa hoàn vội bước ra,

Bao niên vun quén, những cành hoa.

Trái đơm hoa kết Thầy viên tịch,

Oi hỡi đau buồn chết đuối hoa!

Chạnh đức từ bi cứu trẻ thơ,

Ngưỡng mong từng vũng sấn leo nhờ.

Tay nương chưa vững Thầy buông ngã,

Dây héo hoa tàn rũ cánh tơ.

Tập tành chưa đạt lý thâm sâu,

Cát bụi thời gian phủ thảm sầu.

Chặt đứt dây thương ôi thống thiết,

Dặm trường giong ruổi đội mưa dàu.

Trưởng Ni viên tịch đất trời nghiêng,

Mây phủ màu tang khắp các miền.

Gió lặng cây im như mặt niệm,

Nghẹn ngào đồ chúng cũng xiêu nghiêng.

Kính Thầy vì Pháp khổ trăm phần,

Độ chúng quên mình chẳng kể thân.

Gương sáng điểm tô trang sử mới,

Phẩm son ghi tạc Đấng siêu trần.

Danh thơm tỏa ngát đến muôn đời,
 Gia bảo truyền thừa giới nữ soi.
 Công hạnh nêu cao trong sự nghiệp,
 Ai người trung hiếu gắng trau dồi.
 Giồi gương đức độ chí thư hùng,
 Đuốc Tuệ siêu huyền cống hiến chung.
 Rạng Đạo thơm Đời ngài Chánh Pháp,
 Lửa thiêng chiếu sáng ánh viên dung .
 Một đóa hoa thanh kính cúng Thầy,
 Khẩu đầu đảnh lễ trước Kim ngai.
 Công viên quả mãn Thầy an vị,
 Kính tiễn Ân Sư ngự Phật đài.



KÍNH DÂNG CỐ NI TRƯỞNG

Sư Cô Thích Nữ NHAN LIÊN

Xả thân huyền ảo phù du,
Thầy về tịnh cảnh thiên thu Niết Bàn.

*

Hôm nay Giáo Hội lập thành,
Nhờ ơn Ni Trưởng đức dành từ xưa.

Ân lành nhuần hạt móc mưa,
Chúng con chung hưởng phước thừa Ni Sư.

Đức tài Ni Trưởng có dư,
Độ người thoát khỏi ngục tù trần gian.

Ai ai đều thấy hân hoan,
Vui mừng vì đã vệt màn vô minh.

Ni Sư khuyên dạy tận tình,
Người người đều phải tự mình trau tâm.

Pháp môn huyền diệu cao thâm,
Mở tung cửa trí vượt tầm ánh quang.

Tu cho thần thức nhẹ nhàng,
Tu cầu tinh tấn diệt đàng tử sanh.

Dứt điều chướng nghiệp quân quanh,
Sau này Đạo quả viên thành mới nên.

Con xin gìn đạo cao trên,
Tập rèn tánh hạnh vững bền đường tu.

Thường ngày cố gắng công phu,
Theo Thầy học đạo vân du Ta Bà.

Ni Sư xả kỷ độ tha,
Dắt dìu con trẻ vượt qua biển trần.
Gội nhuần mưa móc thâm ân,
Con nguyện quyết chí tinh cần chuyên tu.

CẦU NGUYỆN

Sư Cô Thích Nữ NGÔN LIÊN

Tin sét đánh, Ni Sư thọ bệnh,
 Đau lòng con suy tính khẩn ngờ.
 Nghe Thầy phải mổ bất ngờ,
 Quay cuồng đầu óc mịt mờ tối tăm.
 Thầy một đấng phi phạm lãnh đạo,
 Người tài ba rớt ráo vì đời.
 Xả thân hành đạo khắp nơi,
 Cả Đời lẫn Đạo tuyệt vời tiếng tăm.
 Nay Thầy phải vương lâm trọng bệnh,
 Khiến các con xính vính ai hoài.
 Biết sao lãnh thế thay Thầy,
 Biết sao đền đáp phen này xứng danh.
 Cầu đức Phật oai linh chứng giám,
 Cầu ơn trên Hộ Pháp chứng trì.
 Thiên Long Bát Bộ phò trì,
 Dược Sư thần diệu cứu nguy hội này.
 Cầu Bác Sĩ các Ngài tài đức,
 Xét bệnh tình nhận thức đúng căn.
 Trị Thầy con được bình an,
 Tôn nhan phục sức vẹn toàn như xưa.
 Con phát nguyện sớm trưa tu học,
 Công đức này thần dược dâng Thầy.
 Khẩn nguyện Thầy giảm bệnh ngay,
 Chúng lòng con thảo thờ ngậy tắc lòng.

VĂN TẾ
THÀNH KÍNH CÚNG DƯƠNG
CỔ NI TRƯỞNG

Ni Sư Thích Nữ XUÂN LIÊN

Trời Nam hiển đạt,

Cửa Đạo thanh hành.

Căn lành chỉnh túc,

Quả phúc viên thành.

Đất Phú Mỹ trở hoa Chánh Giáo,

Cảnh Ngọc Phương mỗi Đạo quang minh.

Ni Sư Trưởng Tứ Pháp thực hành,

khai huỳnh'ý nguyện noi chơn lý;

Hội Liên Hoa lục hòa nhất trí,

truyền bình bát nguyên độ chúng sanh

Bỏ dũ về lành,

vào Giáo hội ly gia rớt rảo;

Xả thân cầu Đạo,

bước du phương hồng Pháp lợi sinh.

Giáo Pháp lập thành,

phái Ni lưu hoa Ưu Đàm hội;

Hạnh Thầy tiếp nối,

pháp Khất sĩ hóa độ trì bình.

Nào ngờ :

Biển cảnh cam đành

Cao xanh quá quất!

Khói sầu lan ngút tận mây xanh,

Gió thảm xui nên làn nước bạc.

Gió lay cội thọ,

quả viên thành lìa cuống rụng rời;

Ni chúng ngậm ngùi,

tiếng Pháp âm còn nghe vắng vắng.

Kính nhớ Giác Linh xưa:

Tuổi thọ lục tuần,

Lễ mừng Bồ Tát.

Hội thi thơ Khánh chúc vui vầy,

Lễ tương kiến nguồn văn chồng chất.

Thơ non chất phác,

Ni Sư Trưởng nhuận sắc thêm hay;

Lễ vật thanh bai,

chư môn đồ ghi ân chạm khắc.

Hội đồng chúc sắc,

chốn liên đài kính chúc,

trẻ mồ côi lớp lớp chen vai;

Trưởng lão đức dày,

Nơi Bửu Điện nguyện Thầy,

hàng Ni chúng ngày ngày túc trực.

Quý kính thay !

Mẹ Ngài da môi tóc bạc,
 Ngài tể độ vào hàng y bát ,
 sửa tâm phàm ý chí rất cao thanh;
 Em cháu hậu học môn sanh,
 kẻ thân sơ chung cửa phúc lành,
 dâng lễ sống tinh thần thêm khoáng đạt.
 Đức chứa thâm sâu,
 Ân dày dầy đặc.
 Bốn mươi năm công thành quả đặc,
 Phật quốc đăng trình;
 Sáu bảy trăm học chúng môn sanh,
 chư Ni mến phục.

Nhưng có ngờ đâu !

Sanh tử định phần,
 Vô thường huyền sắc.
 Một phút chia tay,
 Nghìn thu cách mặt.
 Thân huyễn xu một phút rã rời,
 Ân giáo hóa muôn đời khăng chặt.
 Nam Trung hiệp nhứt,
 nhất bát tam y, Liên Hoa hội cư tang;
 Nam nữ qui hàng,
 thất thập nhị tòa, Tịnh Xá khấn hương nhạc.
 Thấp nén tâm hương,
 Cúng dường Bồ Tát.
 Năm vóc đê đầu,
 Tán dương Đại lực.

KÍNH VIẾNG GIÁC LINH
CỔ NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

Sư Cô Thích Nữ ĐỖ LIÊN

Vườn Đạo sen vàng đã rụng hoa,
Không gian thoang thoảng phấn hương xa.
Ni Sư liễu tịch, viên thành Đạo,
Trưởng phái qui tiên, ngự tĩnh tòa.
“Ngọc Bửu” ngậm ngùi câu tử biệt,
“Ngọc Phương” buồn thảm lệ châu sa.
Nguyện cầu Huệ Giác mau siêu độ;
Ni Trưởng Huỳnh Liên bái Thích Ca.



ĐÔI DÒNG TƯỢNG NIỆM

Sư Cô Thích Nữ VIÊN LIÊM

Kính dâng Giác Linh Ni Trưởng nhân ngày Lễ Tiểu tượng 19 tháng 3 năm Nhâm Thìn(1988)

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng!

Trong không khí trang nghiêm thanh tịnh, hương trầm ngào ngạt con thành tâm quỳ trước Bảo tòa kính dâng lên nén hương lòng cầu xin Giác Linh Thầy giảng lâm chứng minh cho phép con được ghi lại đôi dòng tượng niệm thâm ân đối với bậc Thầy khả kính mà con mãi tôn thờ.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng !

Con trộm nghe bậc cổ đức dạy rằng :

“Cây có cội mới tỏa nhánh sanh ngon

Nước có nguồn mới bủa khắp rạch sông

Trò giác ngộ ắt nhờ nơi Thầy Tổ”.

Ngày nay Đạo tràng Khất sĩ thanh hưng, Ni chúng đông vầy được khai thông trí huệ, được kế thừa sự nghiệp rạng rỡ huy hoàng được bước chân vào các trường Phật giáo, được xuất dương du học bước song hành với bạn lữ đồng tu, tất cả đều do công lao gầy dựng khó nhọc buổi ban sơ của Ni Trưởng. Con còn nhớ trong bài “Hạnh nguyện Bồ đề” Ni Trưởng đã nói “Tôi nguyện sanh thân người nữ để làm chiếc thuyền chở che phái nữ”. Phải chăng do hạnh nguyện ấy mà Ni Trưởng đã quyết chí lèo lái con thuyền Giáo hội Liên Hoa trường buồm giác khắp Nam Trung gầy dựng trên trăm ngôi Tịnh xá Đạo Tràng, hướng dẫn tinh thần cho hàng ngàn Ni chúng và hàng vạn môn đồ Phật Tử.

Và cũng chính do hạnh nguyện ấy mà trong mùa pháp nạn 196

cũng như trước thảm cảnh của chiến tranh tàn khốc, Ni Trưởng đã khéo léo hướng dẫn Ni chúng tham gia vào các phong trào đấu tranh của Phật giáo, phụ nữ, sinh viên học sinh đòi sự trường tồn hưng thịnh cho đạo Pháp, đòi hòa bình, độc lập cho dân tộc đất nước, được thể hiện qua mấy vần thơ:

“Cửa từ rộng đức hiếu sinh,
 Lợi người lợi vật nhiệt tình nhiệt tâm
 Chiến tranh nửa mươi năm khốc liệt
 Ngày ngày đưa đám chết thanh niên
 Đau lòng tự hỏi liên miên
 Tu chờ người chết, cầu lên cõi nào
 Sao chẳng nhập phong trào quần chúng
 Cùng đấu tranh không súng không gươm
 Kiên trung quyết liệt giống chuông
 Pháp về Pháp Quốc, Mỹ buồm Mỹ Châu
 Rồi từ đó lao đầu hoạt động
 Chẳng tị hiềm lửa bỏng dầu sôi
 Trước đi vào giữa vạn người.
 Sau cùng tranh đấu tương lai hòa bình

(Ba mươi năm diễn tiến -
 Ni Trưởng Huỳnh Liên)

Rồi khi nước nhà được giải phóng, ý nguyện đã viên thành, Ni Trưởng tiếp tục đóng góp một cách tích cực vào các công tác từ thiện xã hội như giúp đỡ đồng bào nghèo khổ, ủy lạo các trại dưỡng lão, mồ côi, trại cùi, bệnh viện... và tham gia vào chương trình tái thiết quê hương.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng !

Trong giai đoạn cam go, Ni Trưởng đã xả thân phục vụ, nay

đến lúc đất nước thanh bình, Ni Trưỡng vội cất bước đường trình, bỏ lại chúng con bơ vơ như gà con mất mẹ. Giờ đây giữa trùng dương sóng gió, chiếc thuyền từ không thuyền trưởng sẽ nghiêng ngửa giữa dòng.

Ôi ! Con mất cha như nhà không nóc

Trò mất Thầy như gà lạc mẹ bơ vơ.

Hình dung đàn gà con được mẹ xòe đôi cánh ấp ủ chở che khiến lòng con bùi ngùi chua xót. Cuốn phim dĩ vãng lại bắt đầu quay lại trong ký ức của con. Ôi làm sao con có thể quên được những âm thanh nhẹ nhàng, lời giáo huấn dịu ngọt, giọng cười hoan hỉ truyền cảm, đôi mắt thân trông xuống ngẫm chứa biết bao hạnh lành, biết bao trí đức, bước đi chậm rãi, khoan thai, bộc lộ kín hạnh nguyện của bậc Bồ Tát giáng trần khiến bao vạn người tôn thờ kính bái. Ni Trưỡng ơi! Ni Trưỡng là bậc tài năng xuất chúng đầy đủ trí đức, hạnh đức, bi đức. Với đại từ tâm lân mẫn chúng sanh, Ni Trưỡng luôn luôn khai thị khích lệ khiến cho các con phấn khởi thích thú hoan hỉ trong việc tu hành, nhất là vì tiền đồ của Hệ phái sau này, Ni Trưỡng đã vượt ra ngoài thành kiến bảo thủ của Khất sĩ từ xưa, đã thay thế Pháp môn khất thực bằng cách kinh tế tự túc cho phù hợp trào lưu hiện đại. Ni Trưỡng đào tạo lớp Ni trẻ đầy đủ đức tài vừa có trí thức về Phật học vừa có kiến văn về thế học để có khả năng gánh vác công việc Phật sự sau này. Vào những năm gần đây, Ni Trưỡng thường họp chúng đàm luận về việc học hành tương lai, lời nói của Ni Trưỡng thiết tha như trăng trời: “Năm nay tôi 65 tuổi rồi, tôi muốn sống chừng mười năm nữa, không biết tôi có còn mạnh giỏi tới đó để lo cho các cô không? Hiện giờ đã có mười cô học Cao Đẳng và khoảng ba mươi cô học lớp 12. Nếu tôi sống đủ mười năm, đào tạo được trăm cô Cao Đẳng Phật Học thì sau này có người thừa kế 72 ngôi Tịnh Xá. Ước mong như vậy nhưng tôi sợ chừng mười cô Cao Đẳng này ra trường không có tôi chứng dự”. Và Ni Trưỡng còn nói thêm “Tôi còn sống quý cô không lo học, khi tôi tịch rồi các cô có muốn học cũng khó”. Ôi ! Ni Trưỡng đã tiên đoán sự ra đi để báo trước cho các con, thể nào các con nào có hay biết gì đâu. Chỉ đến giờ phút cuối, khi Ni Trưỡng khuyến khích Ni Chúng nhiệt tâm tinh cần học giỏi chăm tu qua ma

câu thơ :

*"Ngày đã cận cần tu gấp rút,
Giới giữ sao trong sạch như xưa.
Định Huệ không thiếu không thừa,
Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng".*

Con mới bàng hoàng hốt hoảng, lắng nghe lời giáo huấn tối hậu
ấy mà đau nhói tâm can. Ôi thôi !

*Sao băng nguyệt rụng,
Đêm tối trời giông.
Dầu khô đèn tắt,
Cây ngả quả rơi.
Vật còn Thầy mất.*

Còn đâu nữa đáng Giáo Trưởng phước nhuần nhân loại, còn
đâu nữa tiếng nói giọng cười đầy lòng bác ái vị tha với tiếng gọi
Viên ơi ! Viên à ! Ôi Ni Trưởng đã vĩnh viễn ra đi nghìn thu
không trở lại, thế mà con cứ ngỡ nằm mơ, tưởng chừng như Ni
Trưởng đi du phương hành đạo khắp các miền Đông Tây, thăm
viếng chư Ni và xem qua các sinh hoạt Phật sự nơi các Tịnh Xá
trực thuộc rồi Ni Trưởng sẽ trở về. Con khắc khoải chờ trông,
trông chờ mỏi mắt, qua một năm trời mà chẳng thấy Ni Trưởng
về, cuối cùng con thất vọng đau thương. Từ đây trước hành lang,
dưới cành khế ngọt, chiếc võng không còn đong đưa nữa, những
lối đi kinh hành quanh vườn khi hoàng hôn buông xuống, lúc sao
mai lên, không còn đón nhận những bước chân khoan thai của Ni
Trưởng nữa, những tiếng kêu sai bảo của Thầy cũng đã đi vào
thiên thu u tịch. Ni Trưởng ơi ! Con nhớ Ni Trưởng lắm. Nay con
đã mất Ni Trưởng thật rồi.

Nhìn lại chỉ còn Bảo Tháp đứng sừng sững uy nghiêm trong sân Tịnh Xá, con đề đầu khẩn nguyện, cầu xin Thầy linh hiển chứng giám cho lòng thành của con.

Kính bạch Thầy ! Tiếp đây con thành kính cung dâng đôi vãn thơ non nót ngưỡng mong Giác linh Thầy chứng minh.

*Bịnh ngặt Thầy vương trẻ đảo điên,
Than ôi Bồ Tát vướng ưu phiền.
Đông Tây y dược chăm điều trị,
Bịnh vẫn nan y chẳng giảm thuyên.*

*Một tắc hơi ra chẳng thở vào,
Khiến lòng con trẻ những xông xao.
Thầy đi biên biệt khung trời mới,
Thảm cảnh Ta Bà dạ trẻ đau.*

*Thầy ví tàng cao tỏa bóng râm,
Các con như thể đám chim xanh.
Nắng mưa nương tựa bên mình mẹ,
Chăm chút sấm soi nhuận đức lành.*

*Ôi chiếc Kim quan bọc kín Thầy,
Giờ đây ngọc thể đất chôn vùi.
Còn đâu hình dáng người nhân đức,
Cứu khổ ban vui đến vạn loài.*

*Thầy về Tịnh cảnh thoát trần ai,
Nhẹ bước thang mây cõi Phật đài.
Đề nhớ đề thương hàng đệ tử
Thảm trần sâu ngập thuở nào nhai.*

Thương quý kính tôn đáng trí tài,
Anh thư lỗi lạc giữa trần ai,
Phương phi trang nhã đời lưu luyện,
Đức độ bao dung lắm kẻ vì.

Kinh luân thi phú tuyệt trong trần,
Có phải quyền thừa hiện nữ thân.
Gần gũi Ni Lưu duyên hóa đạo.
Tiền trình nhiều kiếp khiến quây quần.

Nụ măng đang vượt gốc tre tàn,
Lạc lỏng rừng đời lốt thể nhân.
Chuyển kiếp nhờ Thầy khơi đuốc tuệ
Hào quang Diệu pháp gột tâm phàm.
Nay Thầy từ giả chốn Ta Bà,

Phật quốc quy hồi trẻ xót xa.
Đệ tử nghìn muôn đang khẩn thiết,
Mong Thầy tái diễn lớp tuồng qua.

Bên đường giao cảm đáng thiêng liêng,
Hơn bốn mươi năm thật diệu huyền,
Khắc khít Thầy trò tình huyết nhục,
Dựng xây Lạc quốc kết tương duyên.

Một năm Tang lễ khổ đau nhiều,
Mất mẹ con bày sống chút chiu.
Thành kính cầu Thầy đấng Phật quốc,
Liên tòa thượng phẩm ngự cao siêu.

NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG CỦA THẦY QUA NGƯỜI THỊ GIẢ

Sư Cô Thích Nữ THẨM LIÊN

Thời gian lặng lẽ trôi qua, tuổi đời của Thầy cũng già theo năm tháng. Kể từ buổi Đức Tổ Sư vắng bóng, tiếp nối hạnh nguyện độ đời từ Bình Trị Thiên xuyên qua vùng Tây Nguyên, cho đến đồng bằng Nam Bộ không nơi nào là không có dấu chân Thầy. Với sứ mạng truyền thừa Chánh Pháp, không cho phép Thầy phút giây yên nghỉ, mà suốt 40 năm Thầy đã tiếp nối trọng trách sứ giả NHƯ LAI.

Năm nay Thầy vừa tròn 65 tuổi, tuy chưa già lắm nhưng cũng là điểm thời gian báo hiệu như ánh hoàng hôn gương sáng để rồi chìm hẳn trong cái u tịch của màn đêm.

Mùa xuân này là mùa xuân cuối, Thầy lâm bệnh trầm trọng hầu như linh cảm báo trước biết mình sắp tịch diệt, nên có những lời sau cuối như vậy:

Tôi còn nhớ buổi họp cuối cùng đêm mừng 8 tháng 3 năm 1987, Thầy tôi dạy đi mời quý Ni Sư, Sư Cô Nam Trung họp đủ mặt, trong đó có quý Ni Sư hàng đầu đệ tử của Thầy. Qua bao ngày Thầy đau, quý Ni Sư cận kề thay phiên săn sóc. Vị thì lo chạy vòng ngoài, vị thì lo thuốc men, cơm nước giặt giũ, còn tôi thì nhờ phụ kê bên Thầy sai vặt. Thầy tôi đau, cả Ni chúng 72 Tịnh Xá khắp hai miền đều đau hết. Thật vậy, bệnh Thầy ngày càng thêm trầm trọng, cả Tịnh Xá bối rối, mọi sinh hoạt hàng ngày hầu như ngừng hẳn. Hai hàng ghế bắc dài trước phòng kê bên góc khế, ngày nào cũng như ngày nấy, quý Ni Sư, Sư Cô, Ni Cô ngồi hàng dài nhìn vô nơi coi phim mà không biết chán, cuốn phim đau thương "tử biệt" khảm đậm trong lòng mỗi người đệ tử. Mọi người đều có linh cảm rằng "Thầy chúng ta sắp rời xa chúng ta". Ôi! Nghĩ đến cảnh ấy, nghĩ đến cảnh ấy, tuôn đôi dòng lệ, phải làm sao, biết phải làm sao...

Tranh đấu với tử thần ư? Hình tướng đâu để tranh đấu? Nó là các duyên hợp tan. Thầy biết thế nên vẫn thản nhiên nói: “Thân tuy đau nhưng tâm không đau”. Mặc dù cơn đau hoành hành thân xác, trần trở suốt đêm trường vậy mà Thầy vẫn an nhiên không than một tiếng, còn chúng đệ tử thì khóc kêu, than thở, phải chi đổi mạng thay Thầy, để Thầy được sống còn lo Đạo Pháp có hữu ích hơn. Nhưng bất lực trước cơn bệnh, cũng như bất lực trước chiếc thuyền ngũ uẩn, mà người thuyền trưởng lái thuyền lại là “tử thần”. Ôi! Nghĩ đến duyên hợp duyên tan, gậm nhấm tâm tư, lòng đau se thắt. Rồi mỗi buổi sau giờ tụng kinh, mỗi người đồng thanh phát nguyện: “Con nguyện cúng dường tuổi thọ để thầy được sống thêm, vì bởi sinh mạng của Thầy có giá trị vô cùng tuyệt đối, sự sống của Thầy là niềm hạnh phúc lớn lao cho chúng sanh”. Nhưng than ôi! Vô thường công lệ nào ai thể mạng ai đâu? Ôi tình thương tràn ngập với bao người đệ tử khắp hai miền mà hình bóng Thầy thể hiện cho Từ bi, trí tuệ, suốt cuộc đời hy sinh phụng sự Đạo Pháp, qua tình cảm thiêng liêng ấy, nên Thầy dạy ai cũng đều quý kính vâng lời. Chớ chẳng đặt riêng ai là người đệ tử, hay ai là thị giả của Thầy. Vì thế mà mỗi người đệ tử ai ai cũng đều dành lòng thương trọn vẹn đến với Thầy. Nói đến tình thương tôn kính của hàng môn đệ đối với Thầy quả thật không một văn tự nào phản ảnh trung thực tròn đầy. Vì tình thương của Thầy, cho chúng con như non cao vời vợi, như bể cả mênh mông.

Buổi họp tối hôm đó, Thầy chúng tôi nói thì phải có Ni Sư trụ trì Tịnh xá Ngọc Phương lập lại, vì buổi họp thanh quản không nói lớn tiếng được. Nội dung buổi họp có nhiều ý kiến của quý Ni Sư, Sư Cô, được ghi rõ trong bài Di chúc. Ở đây chúng tôi lập lại lời Ni Sư Nhị: “Nếu Ni Sư thấy không được khỏe thì Ni Sư nên an nghỉ, mọi việc giáo hội thì có quý Sư Cô tiếp tay lo liệu”. Và lời dạy sau cùng được Thầy nhắc đi nhắc lại nhiều lần với bài “TU RÚT”.

Ngày đã tận cần tu gấp rút,

Giới giữ sao trong sạch như xưa,

Định Huệ không thiếu không thừa,

Lợi ích dân chúng, đúng vừa khả năng.

Thầy dạy lấy Giới, Định, Huệ làm tôn chỉ tu hành, các vị tiền bối ngày xưa cũng lấy Giới, Định, Huệ mà tu hành, chúng quả, xưa sao nay vậy cố gắng hành trì, còn tất cả đều là phương tiện phụ thuộc không đưa đến đạo quả cứu cánh. Thầy đâu còn giấu giếm điều gì gia tài pháp bảo tuyệt diệu của Chư phật, Thầy đã truyền trao cho Ni chúng. Ôi! Nhìn thấy mà lòng đau quặn thắt. Than ôi! Thời gian vô cùng tàn bạo đã cướp đi sanh thân của Thầy. Tuy nhiên sanh thân mất, nhưng pháp thân Thầy vẫn tồn tại với thời gian, mà mục đích Thầy dạy các con hãy nương nơi Chánh Pháp. Chỉ có Chánh Pháp mới không bị hồng thủy luân hồi nhận chìm. Buổi họp bề mặt Thầy luôn trở mặt.

Sáng ngày mùng 9 Thầy dậy kêu cô Lê Tài xé sửa soạn xe đưa Thầy đi bệnh viện. Mặc dù thân đau nhưng trí tuệ Thầy vẫn sáng suốt một cách tinh tường nghe sự chuyển biến của cơ thể trong mỗi lúc, rồi Thầy tự quyết định cho mình, qua đêm họp dặn dò mọi việc xong. Sáng nay quý Sư Cô tự lại rất đông để tiễn đưa Thầy lên xe vào bệnh viện, phút tiễn đưa mà tâm hồn lịm chết, trước con hốt hoảng sợ lo bệnh Thầy ngày càng thêm nặng. Đêm hôm qua bác sĩ túc trực tại Tịnh Xá Ngọc Phương, vô nước biển canh chích thuốc cho Thầy. Bác sĩ nói: "Bệnh Thầy sợ qua không khỏi". Bác sĩ kêu cô Trần Thị Lan ra phòng khách nói riêng: "Bệnh Ni Sư sợ qua không khỏi". Quý Ni Sư cũng ngồi quanh đó, Ni Cô Minh hỏi: "Thưa bác sĩ bệnh Thầy tôi bác sĩ thấy như thế nào, trị liệu có thuyên giảm không?". Bác sĩ hỏi: "Cô ở đây với Ni Sư được bao lâu rồi?". Ni Cô Minh trả lời:

- "Tôi ở đây từ năm 1982 tới giờ".

Bác sĩ trả lời:

- "Ni Cô còn có phước hơn chúng tôi nhiều còn hữu duyên được sống gần Ni Sư còn hơn những người chưa được biết, nhưng vô thường nào đến được đâu thời gian theo ý muốn của mình trong mỗi lúc, đó là căn phần, và lại bước Ni Sư phát quá nhanh". Sáng mai rước Ni Sư vào bệnh viện để siêu âm, theo dõi bệnh để trị liệu. Nghe bác sĩ nói, nghĩ đến phút tử biệt. Ôi! Lòng chúng con như ai xé, tiễn Thầy lên xe đứng nhìn theo lớp lớp hàng hàng, mà tuôn tràn ngấn lệ; Thầy ngoài lại vẫy tay chào, nào ngờ... lần ra đi này lại là lần ra đi vĩnh viễn...!!!

Lúc ấy cô Trần Thị Lan cùng bác sĩ đến Tịnh xá rước Thầy, nhưng Thầy đã vào bệnh viện trước rồi. Bác sĩ và cô Trần Thị Lan trở lại gặp Thầy nói:

- "Em đến rước Ni Sư đi mà vô tới nơi thì quý Sư Cô đưa Ni Sư đi rồi, sợ Ni Sư không đi, em lo quá". Bác sĩ rất tận tâm, mặc dù thuốc hay thầy giỏi, mà bệnh Thầy không qua khỏi, âu là duyên kỳ định sẵn.

Tối hôm qua liên lạc bên siêu âm, hẹn bữa nay sáng 8 giờ đưa Ni Sư đi bệnh viện Bình Dân siêu âm cho rõ ràng về trị liệu dễ hơn. Em nghi bướng Ni Sư có nước, phỏng đoán vậy thôi. Ngay buổi sáng hôm đó bác sĩ Dũng đưa Thầy qua nhà thương Bình Dân.

Đến Bình Dân 9 giờ, bác sĩ đưa vào phòng siêu âm khoảng 20 phút đưa qua chụp hình bước khoảng 30 phút. Thầy lên xe về bệnh viện, thấy Thầy sức yếu toát đầm mồ hôi, có lúc như: Nằm, ngồi, trần trở lau mặt, thay đồ, tuy mệt mà Thầy vẫn an nhiên viết bài cho chúng đệ tử đọc để đưa Thầy vào giấc ngủ êm. Thầy biết tự chủ và khắc phục mình trong mỗi lúc.

Lời dẫn dụ :

Bác sĩ hướng dẫn bệnh nhân: "Hãy nằm yên trong tư thế như vậy, chúng tôi giúp đỡ bệnh nhân xoa dịu thần kinh trên da, trên tóc, hãy đi vào giấc ngủ cho êm, giấc ngủ đang chờ đợi, giấc ngủ đến rồi, hãy ngủ đi, hãy ngủ đi, hãy ngủ đi". Chúng tôi đọc nhiều lần như vậy. Có lúc Thầy nghỉ được vài mươi phút. Có lúc Thầy nói bữa nay đọc là đọc chứ không tài nào ngủ được. Mặc dầu vậy, Thầy vẫn tự làm chủ được mình không rên than một tiếng.

Từ ngày ấy, Thầy mệt dần không còn ăn uống được nữa. Bác sĩ phải cho uống súp nhơn tạo trực tiếp qua dạ dày. Ngày nào cũng có bác sĩ túc trực luôn. Bác sĩ cho biết bước ác tính phát triển quá nhanh chạy theo không kịp, nóng lòng nhưng phải biết làm sao. Nghe bác sĩ nói mà lòng như cơ hồ tan rã, tâm hồn uể oải, đến giường nằm thiếp đi tự lúc nào không hay biết. Qua bao nhiêu ngày Thầy bệnh còn ở Tịnh xá, quý Sư Cô thay phiên săn sóc, nay vô đây, mặc dù bác sĩ hạn chế nhưng quý Sư Cô vẫn tiếp thay phiên săn sóc gồm có quý Ni Sư Ngoại Liên, Ni Sư Châu Liên, Ni Sư Minh Liên trường kỳ thay

phiên mỗi đêm v.v... Còn quý Sư Cô ở Tịnh Xá thì thất thối lo âu từng giờ, từng phút, tụng kinh cầu nguyện cho Thầy chóng mau bình phục. Sáng ngày 10, Thầy dạy đến mời Bác sĩ, nhơn dịp sẵn hỏi thăm về bệnh Thầy hôm qua đi siêu âm, kết quả như thế nào xin bác sĩ cho biết. Bác sĩ nói còn chờ phim 10 giờ tối lên khám bệnh Ni Sư luôn.

- Ni Sư có khỏe không? Sư Cô Ngoạt Liên cho biết, hôm qua siêu âm về tới giờ Ni Sư không được khỏe chờ bác sĩ cho biết kết quả.

- Ngồi bướt có nước, hôm qua hội chẩn các bác sĩ coi phim rồi, lúc ấy hội tại phòng mười mấy ông bác sĩ rọi phim coi chỗ nào đen là bướt, chỗ nào hơi trắng là nghi có nước. Em chích thử lấy coi có nước không? Ni Sư rán chịu đau một chút, nếu có nước, Ni Sư đỡ nhẹ phần nào? Thầy gặt đầu. Kế, cô y tá trưởng bưng đến một hộp vuông bằng inox, đựng ống chích 30cc, một cây kim dài 9 phân. Bác sĩ chích thẳng vô bướt lấy ra 30cc nước máu loãng, bác sĩ vừa mừng, vừa toát mồ hôi nói:

- Đúng rồi Ni Sư ơi ! Chích trúng chỗ rồi, lấy hai lần 50cc nước.

Bác sĩ nói như vậy :

- Ni Sư không khó chịu sao được ?

Thấy bác sĩ vui làm chúng tôi cũng vui lây, rồi bác sĩ nói “mừng nhưng chưa vội mừng lắm, chừng nào chích lấy nước, bướt teo, gom lại thì hy vọng, còn dưới chum cổ gom mà trên lớn dần thì đáng sợ, cũng chưa mừng, cố gắng cho Ni Sư uống súp tăng cường, và chích thêm thuốc.

Sáng ngày 11, bác sĩ đến chích lấy thêm lần nữa mai ngủ, cũng cây kim như ngày hôm qua chích rút kim lấy ra 50 c nước nữa, vậy mà Thầy vẫn thản nhiên cười, lúc nào cũng cười không hề than đau nhức gì cả. Trong cái đau ấy, Thầy quán đến thân sanh diệt của TỬ ĐẠİ nên Thầy vẫn an nhiên và làm thơ tặng bác sĩ:

“Cây kim Bác sĩ

Dài tám chín phân

Bén tợ gương trường,

Xuyên qua yết hầu cổ họng lấy máu

Đá cũng phải mềm

Lũ binh hoạn khủng khiếp

Hoảng hốt chạy kiếm đường rút lui”.

- Ni Sư làm thơ hay quá, đau mà vẫn làm thơ.

Kể bác sĩ Mẫn cũng nói :

- Để bữa nào em làm thơ tặng lại Ni Sư nha !

Rồi cách hai ngày bác sĩ lấy nước một lần. Ngày nào quý Sư Cô cùng Phật tử các nơi tập nập về thăm. Nhưng bác sĩ hạn chế không cho thăm đông, để Thầy an nghỉ điều trị bớt bệnh về Tịnh xá đến thăm viếng, làm sao ngăn được tình Thầy trò như dòng nước lưu lượng từ các nơi về thăm, mặc dù không làm được gì, nhưng miễn sao thấy được mặt Thầy mới yên lòng. Còn quý Sư Cô ở Tịnh xá thì trông tin từng giờ, từng phút, hễ ai về đều hỏi thăm Thầy bớt không ? Trả lời bớt thì quý Sư Cô thở một hơi dài nhẹ nhõm. Mà thật vậy, Thầy chúng tôi đau thì chúng tôi cũng đau theo từng hơi thở. Thầy là mạch sống là cột trụ trong ngôi nhà Đạo Pháp, thế mà hôm nay, Thầy đau nằm đây, sanh mạng như chỉ mảnh treo chuông. Làm sao không sợ lo được, lộ trên nét mặt mỗi người đệ tử một nỗi hốt hoảng trước sự đe dọa của tử thần.

Qua ngày 13, Bác sĩ đến thăm, Thầy nói “khỏe”.

- Nghe Ni Sư nói khỏe em mừng.

Rồi Thầy kêu quý Sư Cô lại nói:

- Hèn chi bữa đi siêu âm, trong máy hiện lên hàng chữ y tá viết đọc, lại nói “Lạ quá, lạ quá”. Nay mới biết lạ là đây. Nói vừa xong bỗng dưng Thầy trở mặt. Chỉ tay gọi Thăm mở bình oxy tiếp hơi cho Thầy, Ni Sư Ngọa gọi bồi hai ba tiếng, kế tiếp Ni Sư Châu gọi, làm con lính quính chẳng biết đâu để mở, lúc ấy có cô Ba, em Thầy cùng cô Lệ (tài xế lái xe thường sát cánh bên Thầy trên đường du phương hóa đạo) đến ở sẵn sóc phụ với quý Sư Cô. Cô Ba ơi! Chứng kiến hai ba lần cơn mặt của Thầy sao lòng sợ lo hồi hộp quá. Cô Ba nói :

- Trò cũng tương tợ vậy, đồng tâm niệm như nhau”.

Sau Thầy khỏe lại nói:

- Tôi chỉ còn có tác hơi đây thôi (đưa tay ra dấu khoảng 10 phân).

Thầy tuy đau nhưng lúc nào trên môi cũng nở nụ cười cời mớ để chúng đệ tử an lòng.

Qua ngày 16, 17 bác sĩ chích lấy nước thêm hai ngày nữa, Thầy nói nhẹ và đỡ nhiều, nhưng trở mệt liên hồi, luôn hai đêm tuy mệt, những lúc nào khỏe, Thầy dạy dặt ra trước hành lang phòng đạo chơi.

Sáng 18, Thầy dạy đi gọi Bác sĩ, ngày đó Thẩm cùng cô Tịnh Thuận đi gọi bác sĩ, thì bác sĩ cũng vừa vô tới.

- Ni Sư có khỏe không? Hôm qua em có liên lạc với bác sĩ Hải để đưa Ni Sư đi siêu âm lần nữa xem sao? Nghe Ni Sư trở mệt, định lại chích thuốc hôm rày, Ni Sư thấy khỏe chưa?

Thầy gật đầu, lúc nào cũng cười uống súp tăng cường, chích thuốc gấp đôi thì mới siêu âm được. Nếu Ni Sư thấy khỏe thì đi siêu âm, liên lạc xong rồi, để em chích lấy thêm lần nước nữa, mai Ni Sư đi (Thầy gật đầu) y tá bung ống chích đến, bác sĩ chích như bao nhiêu lần trước, lần này chỉ có nửa ống, bác sĩ ngưng chích nói: “Ni Sư thấy chưa, bao nhiêu bệnh nhân nằm nhà thương đây em cũng lo vậy nhưng thường thôi, mà với Ni Sư em lo ngại quá, bao nhiêu người gởi gắm như chị Duy Liên, Anh Tư Trung Sở y tế thành phố, nhất là Ni Sư Nghiêm thường đến nhà hỏi thăm bệnh Ni Sư và gởi gắm dặn dò, nên đi làm về dùng cơm xong là ôm cuốn sách để nghiên cứu, lo quá, Ni Sư thấy chưa tóc em bạc rồi đây! (Bác sĩ lấy tay chỉ tóc).

- Thật không ngờ Ni Sư lo Đạo mà quên hẳn thân mình. Bước coi thường mà khi phát quá nhanh, chạy theo không kịp. Thầy vẫn cười, trò thì lo buồn bệnh Thầy không qua khỏi mà Thầy thì vẫn an nhiên, thấy việc sanh tử là thường. Còn bác sĩ thì rất tận tâm. Thầy nói: “Tranh đấu cho hòa bình thì dễ mà tranh đấu cho tử thần khó quá!”.

Bác sĩ ra về từ ba giờ tối chiều, Thầy luôn trở mệt, giữa đêm không ai ở canh chừng, Thầy dậy đi ngủ hết đi, nhưng ba vị Thảo, Gương, Cẩm sợ Thầy nằm một mình, trăn trở không ai đỡ, quý vị lại sợ Thầy bảo hoài thêm mệt, nên cả ba đều trốn bên chân giường, mỗi người một góc để canh, khi thấy vắng người, Thầy gượng ngồi dậy một mình xếp bằng kiết già, ngồi hai lần như vậy, lúc nằm xuống thì quý vị liền đứng dậy.

- Thầy cười, nói: “Mấy con chưa ngủ sao?”. Kế đó Thầy đòi xuống ghé bố nằm ngó mặt từng người rồi hỏi: - quý cô hiện diện bao nhiêu? Đêm được tất cả bảy người.

- Thầy nói: “Tôi kể chuyện cho mấy cô nghe, hay lắm! Thầy bảo đỡ nằm xuống, Thầy không nói lời nào, trong ánh mắt không lời, Thầy nói lên rất nhiều với chúng đệ tử và mỉm cười, Thầy bảo: “Các cô có chuyện gì hay kể tôi nghe”. Liền đó Ni Sư Minh Liên: “Kính bạch Thầy con xin đọc lại lời phát nguyện của Thầy qua mấy mươi năm trước (ý để coi Thầy còn nhớ rõ không).

Thầy bảo:

- Quý cô đọc đi.

“Con nguyện hiện thường kiếp nữ thân”.

Đến câu thứ hai. Thấm ngó Ni Sư Minh Liên nói nhỏ: “Bạch Ni Sư nói sai câu đó thử xem”.

“Biết bao con gái khổ trong trần”.

Nghe đến đây Thầy cười nói: “Sư cô đọc sai rồi”, liền sửa: “Biết bao phụ nữ khổ trong trần”.

“Tiện đường thân thiện con diu dặt”.

“Dù phải cực lòng lớp phụ nhân”.

Nghe đến đó chúng con đồng reo mừng, nghĩ rằng Thầy còn trí tuệ sáng suốt không mê mờ dao động. Có những đêm Thầy nằm yên nghỉ, trong huệ nhãn Thầy nhìn thấy được những bài thơ chư Ni điều Thầy. Sau những lúc đó Thầy nói rõ cho Chư Ni biết:

- Các cô làm thơ rất nhiều nhưng không được xuất sắc lắm, chỉ được vài bài thôi. Tôi bảo lựa bài nào hay đem đến đây tôi sửa cho.

Nhưng than ôi! Thầy thì đặc huệ nhãn, biết trước những điều cảnh, còn trò thì trí tuệ còn mê mờ, phàm tâm chưa bóng sạch, làm sao thấu đạt được, lời nói, ý nghĩa của Thầy biết trước khi Thầy viên tịch, nay biết hiểu được thì đã muộn rồi.

Sáng 19, Thầy gọi Thắm lau mặt thay đồ xong Thầy nói :

- Có chuyện vui lắm, để Thầy kể con nghe.

Kể Thầy ho trở mệt, đỡ Thầy nằm xuống một lát sau Thầy khỏe lại, không bỏ qua ý định mà hồi nãy Thầy muốn nói gì ?

- Kính bạch Thầy, hồi nãy Thầy nói chuyện gì vui, xin Thầy nói con nghe ?. Thầy dạy đỡ dậy: “Thầy nói vui lắm, vui lắm, Người lớp lớp hàng hàng, cầm huệ trắng, rải tràn dưới đất, con có lược không?”.

Trong câu hỏi bất thần ấy, Thầy thì thấy bằng huệ nhãn, mà trò thì trả lời bằng mắt thịt làm sao thấy được. Hai thế giới cách nhau. Vừa trả lời: “Không có”. Trực giác liền nhớ lại, thôi rồi! Chư Thiên đến rải hoa cúng dường rước Thầy đi, lúc ấy tiếng kêu gào thống thiết vang động tâm linh con.

- Kính lạy Phật Long Thân Hộ Pháp chư Thiên, xin các ngài hộ trì cho Thầy con sống thêm vài năm nữa”. (Lời xin quá muộn màng). Sau khi trả lời câu nói ấy, Thầy sắp đến giờ viên tịch, con có linh cảm rằng: “Thầy sẽ xa rời chúng con”. Cầm tay Thầy mà tuôn đôi dòng lệ.

- Kính bạch Thầy, Thầy nói gì mà con không hiểu, Thầy có sáng không ?”.

- Thầy trả lời: “Không, trí tuệ Thầy rất mãn nhuệ, không mê muội”.

Thầy nói diêm ấy khoảng 10 giờ sáng đến 4 giờ chiều Thầy an nhiên thị tịch. Đạo nghiệp viên thành, Thầy nhẹ nhàng trở bước, con đứng dưới chân Thầy chết lặng mà hai tay vẫn còn nắm chặt hai chơn thầy...!!!

Trời ơi ! Trước mắt con đất trời quay cuồng đảo lộn, hai tiếng tử biệt. Thầy ơi! Sao Thầy không nói, không cười như thuở nào ??? Con, Đạo chưa thành, quả chưa đắc, đối mặt với vô thường, con biết gọi Thầy đâu !!!

Ôi ! Thời Đạo Pháp thanh hưng của Thầy vẫn còn vang mãi, là gương sáng chúng con noi theo :

*"NGUYỄN XIN HIẾN TRỌN ĐỜI MÌNH
CHO NGUỒN ĐẠO PHÁP CHO TÌNH QUÊ HƯƠNG".*



LỘ TRÌNH DU PHƯƠNG

Sư Cô Thích Nữ TỈNH LIÊN

Nhớ Thầy trong lúc du phương,
 Dẫn đoàn Ni chúng các con lộ trình.
 Bây giờ Thầy khua l t bóng hình
 Chúng con trần thế thâm tình biết bao.
 Thầy ơi ! Biết nói làm sao,
 Tìm đâu gặp lại lời nào như xưa.
 Nhớ khi hội họp tối trưa,
 Thầy đem giáo lý Phật thừa dạy khuyên,
 Thầy ôi ! Nhớ lại nhiều phen,
 Thầy đi thăm viếng khắp miền Trung-Nam.
 Thầy trò vui vẻ luận bàn,
 Bây giờ vắng bóng lời vàng còn đâu.
 Nguyên xin Phật pháp nhiệm mầu,
 Độ con tu niệm chóng mau gặp Thầy.
 Thầy trò hội ngộ vui vầy,
 Thầy đâu trò đó lòng này mới an.

GIÓ ĐỘC VÔ THƯỜNG

Sư Cô Thích Nữ TRẠNG LIÊN

*Gió bão từ đâu thổi mất hồn,
Tin Thầy viên tịch xé lòng con.
Vô thường! Sao nữ phân hai ngã,
Kẻ ở người đi lệ tủi hờn.*

*

*Thương nhớ công Thầy gánh đảm đương,
Văn thơ trau luyện, Pháp hoàng dương.
Thuyền từ khắp chốn tùy tâm thuận,
Giải cứu nhơn sanh thoát đoạn trường.*

*

*Y vàng Khất sĩ khắp năm châu,
Hóa độ quần sanh thoát thảm sầu.
Quốc tế tung mây đi dự hội,
Nêu gương đệ tử nối ngàn sau.*

*

*Thương ghét tranh giành dạ chẳng nao,
Thái Sơn biển cả sánh vào đâu.
Viết rừng mực biển tài non thắm,
Ghi tạc muôn đời hạnh tối cao.*

*

Trầm hương nghi ngút khấn Thầy hiền,
Chúng giám cho con những ước nguyện.
Bao bọc xin Thầy cho nối gót,
Theo Thầy nguyện vọng độ nhơn sinh.

*

Nguyện Đức Ni Sư ngự Phật đài,
Hộ trì Khất sĩ được bền dai.
Phóng quang tiếp độ hàng Ni chúng,
Tinh tấn tu hành dứt nạn tai.



ĐIỀU VĂN

Sư Cô Thích Nữ SIÊU LIÊN

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng

Đứng trước linh quan chúng con ngậm ngùi xúc động, còn đâu nữa vị Thầy khả kính, trọn đời Ngài xả thân hy sinh vì Đạo Pháp và chúng sanh.

Đề tường niệm công ơn trời biển của vị Thầy tế độ, con bày tỏ đôi lời cúi xin Ngài chứng giám.

Thầy đã vĩnh viễn ra đi về cõi hư vô tịch tịnh. Thầy ra đi, đất nước mất một người tài đức, Đạo pháp mất một nhân vật trọng đại, chúng sanh mất một Từ Mẫu vô vàn từu mến.

Thầy ơi ! Hàng hàng lớp lớp chúng con đang quây quần nheo nhóc dưới mái Tổ Đình Tịnh Xá Ngọc Phương, chúng con thầm lặng nhìn nhau cố nén lòng không khóc, sao lệ mãi tuôn rơi trên đôi mắt của những người đệ tử bất hạnh mồ côi.

Kính bạch Giác Linh Thầy,

Kính bạch Giáo Hội, con là người con bước sau đến chậm, nhưng đối với ân sâu nghĩa nặng của bậc Thầy đầy vị tha cao cả đã oằn trữu trên đôi vai mềm yếu của con. Gương hy sinh ngời sáng đức độ của Thầy khiến lòng con ngậm ngùi thương nhớ noi theo.

Năm 1961 Thầy đã lướt mạng thuyền Bát Nhã chuyển bánh xe Pháp luân từ mũi Cà Mau đến sông Bến Hải dừng bước Bình Trị Thiên. Lúc ấy con đang khờ dại giữa biển trần trời hợp, được Thầy vớt lên thuyền Giáo Hội Khất Sĩ Ni Giới. Nhờ sự giáo huấn và giới trau của Thầy, con nhận ra vết chân của lũ giặc phiến não và hằm hồ hẻo lánh vô minh. Nếu không gặp Thầy, ai là người khai thị cho con giữa thế kỷ Pháp nhược ma cường đầy những quyền rũ vật chất bủa khắp trong bầu trời "Dục giới".

Có câu "Pháp nhũ ân thâm", Thầy hằng nhắc nhở "Thân này chẳng khác cái lon sữa, không đựng cũng sẽ hư. Thế nên phải đựng

để rồi hư bỏ không còn tiếc nữa". Thầy ơi, những kim ngôn vàng ngọc thật nhiệm mầu nay con bùng tỏ. Một lời nói của Thầy hàm súc vô vàn ý nghĩa. Thân vô thường hiệp tan lẽ thường. Đứng trước Kim quan, lòng con bỗng dâng lên nỗi buồn dịu vợi. Thầy mất đi như sụp đổ cả cơ đồ.

Giấy mỏng tình dày

Ơn Thầy khó sánh

Nhìn lại chơn dung Thầy thể hiện nét hùng lực phi thường. Thầy luôn tiến lên để mong tròn hạnh nguyện tự giác, giác tha, hôm nay đã hoàn thành viên mãn. Thầy ra đi, giọt lệ sâu cô đọng qua mấy vầng thơ, cúi xin Thầy chứng giám.



VẬT ĐỔI SAO DỜI

Vũ trụ nghiêng nghiêng trắng nước tàn,
Bầu trời ảm đạm lệ đầm chan.
Thầy đi vạn vật sầu khô héo,
Ủ rữ của Thiên lịm bóng quang.

*

Có ngờ đâu "vật đổi sao dời",
Rã mạn thuyền từ ánh nguyệt rơi.
Tang tóc sơn hà khăn chút trắng,
Vàng ô sẫm lại khóc cho đời.

*

Tiếng náo nùng man mác thế gian,
Thần sầu nhớ rã tan dây đàn.
Hồi chuông cảnh tỉnh âm thâm lịm,
Ánh sáng cõi đời đã dứt ngang.

*

Đức độ bao la khó hiển bày,
Dòng sông nước ngọt, ngọt ngon thay.
Hạnh từ sao tả, làm sao tả,
Thầy bệnh nào quên niệm cứu đời.

*

Thầy ơi! Vĩnh biệt lắm đau buồn,
Duyên hiệp rồi ly sầu lệ tuôn.

Dối bóng Thầy hiền, con dối bóng,
Phăng tìm chân lý rạng ngời luôn.

*

Đến kiếp tương lai gặp lại Thầy,
Trên đường giải thoát đợi chờ đây.
Thiên liêng hiểu nghĩa sao quên được,
Nặng trĩu bên lòng với phút giây.

*

Mãn nguyện tròn xong hạnh độ đời,
Thầy về Phật quốc nghỉ an nơi.
Liên Hoa rạng rỡ ngời chào đón,
Gót ngọc dăng đài đạo cảnh chơi.



KÍNH ĐIỀU
NI SƯ TRƯỞNG HUỲNH LIÊN
VỊ THẦY KHẢ KÍNH

Sư Cô Thích Nữ HIẾU LIÊN

Sùng sốt tin Thầy đã tịch viên,
Chùng như đất lở tựa trời nghiêng.
Tinh thần khủng hoảng người ngơ ngẩn,
Tiếng sét vang tai dội khắp miền.

*

Thầy vội ra đi khỏi bể sâu,
Môn đồ thôn thức suốt canh thâu.
Giờ đây hình bóng Thầy xa mãi,
Tiếng ngọc lời vàng mãi khắc sâu.

*

Nghẹn ngào con biết nói gì đây,
Pháp nhũ Thầy khuyên mấy tiếng này.
Tổ dạy tu hành cần xả kỷ,
Lợi tha hành đạo phải nhớ ghi.

*

Chiếc thân tứ đại ví ngôi trường,
Chữ nghĩa trau giồi rải bốn phương.
Định huệ song toàn tâm giải thoát,
Nương mây nhẹ gót cỡi Tây phương.

*

Nhờ Thầy tế độ dẫn con tu,
Trí huệ khai thông vệt ngút mù.
Nghĩa cả ơn dày tâm khắc mãi,
Bóng hình Sư Trưởng khó mờ lu.

*

Văng vẳng lời Thầy đã nhắc khuyên,
Cần tu tinh tấn nén ưu phiền.
Thương Thầy gắng nhớ lời Thầy dạy,
Trách nhiệm tròn xong giữ hiếu hiền.

*

Mừng Thầy phẩm bốn ngự Đài liên,
Hết khổ hết vui hết não phiền.
Tròn nguyện tròn công tròn quả vị,
Niết Bàn chúng đắc quả an nhiên.



NỖI LÒNG NGƯỜI ĐỆ TỬ

Sư Cô Thích Nữ HỘI LIÊN

Con ở miền Trung xa cách Thầy,
Quảng Nam hun hút dặm trời mây.
Thành đô Thầy bình tin đưa khắp,
Về gặp con thăm lệ chảy dài.

*

Tin dữ đưa sang trẻ mất hồn,
Thầy đà viên tịch tiếng lòng con.
Màn đen phủ kín không gian lặng,
Trời đất rung rung lệ khóc buồn.

*

Ôi tiếc làm sao bậc nữ lưu,
Đào thơ liễu yếu, chí trượng phu.
Một tay lèo lái thuyền Giáo hội,
Độ khách quần thoa thoát ngục tù.

*

Dẫu biết vô thường tức thị thường,
Nhưng lòng con trẻ mãi sầu vương,
Kim ngôn ngọc ngữ Thầy còn đó,
Để lại cho đời đậm nét son.

*

Phật quốc Thầy sang phủ ước nguyên,
 Trần gian mất cả ánh trăng thiêng.
 Ngàn sao nhấp nháy âm thầm khóc,
 Nuốt lệ đưa Thầy ngự Bửu Liên.

BỒ TÁT HIỆN THÂN

Ni Cô Thích Nữ LIÊN LỆ

Bồ Tát hiện thân cứu độ đời,
 Nay tròn bốn nguyện trở về ngôi.
 Chúng sinh cảm đức Người công khó,
 Nhạc Pháp cúng dường để tiễn đưa.



KÍNH ĐIỀU
CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Sư cô Thích Nữ GIÁC LIÊN

Nhận được hung tin trẻ thân thờ,
Rung rung giòng lệ kết thành thơ.
Trời long, đất lở, hồn tan tác !
Vũ trụ dường như cát bụi mờ

Ôi ! đau đớn thay cảnh hải hùng,
Mặt trời rơi rụng cánh sao băng.
Non mòn, biển cạn, còn chi nữa.
Tre rụi măng non lấm nãi nùng.

Tử biệt sanh ly quá đoạn đường,
Thầy đi trò ở lệ sâu vương.
Ngàn đời ánh mắt bờ mi khép,
Chuông giác thôi ngân bất giảng đường.

Thầy ơi !

Đoạn đường đối cảnh đoạn trường thay !
Đứng trước kim quan nửa tỉnh say.
Từng phút nghe hồn dường giấy chết,
Bâng khuâng cúi mặt bóng đêm dài.

*Phút cuối Thầy đi chuyển lữ hành,
Tang thương trùm khắp cả trời xanh
Rung rung vàng nguyệt treo lơ lửng,
Trăng khuyết nghìn thu khó kết thành.*

Thầy ơi !

*Khép kín kim quan ghen cả lời;
Ngoái nhìn bảo tháp xót thân côi.
Thầy tròn sứ mạng vào chơn giác,
Trò ở trần gian lấm ngậm ngùi !*

TƯỚNG NIỆM ÂN SƯ

Sư Cô Thích Nữ KHIÊM LIÊN

Tuổi xuân sớm ngộ lý vô thường
Xót bạn quần thoa trải gót hương
Giống tiếng chuông linh siêu tục lụy
Độ hàng nhi nữ thoát trần vương.

*

Nhớ thuở Ni Sư phụng mệnh Thầy
Dẫn đoàn Ni giới trụ miền Tây
Phôi thai mối Đạo người bỏ ngõ
Hạt muối ngọn rau đỡ tháng ngày.

*

Sứ giả Như Lai dám nại hà
Trung Nam cách trở dặm đường xa
Địa phương tập quán ngàn sai cách
Nhập khúc tùy giang giảng lục hòa.

*

Nhớ thuở Ni Sư bước lữ hành,
Y vàng phát phối đất Thần Kinh.
Hạnh vàng soi bóng giòng Hương lặng,
Nhạc Pháp ngân vang đỉnh Ngự Bình.

*

Nhớ cảnh kinh đô đón Đạo vàng,
 Muôn lòng tràn ngập nỗi hân hoan.
 Như con nước lũ xuôi về biển,
 Như hướng dương theo ánh nắng vàng.

*

Nhớ thuở hoàng khai gặp chướng duyên,
 Ngàn năm vẫn chuyện lợi danh quyền.
 Ngàn năm vẫn chuyện tranh môn phái,
 Nhấn nhục Thầy nêu hạnh sĩ hiền.

*

Nhớ thuở nước nhà nạn chiến tranh,
 Đạn bom chôn vạ mái đầu xanh.
 Xót tình non loại lòng Bồ Tát,
 Đòi hỏi hòa bình quyết đấu tranh.

*

Giải phóng chưa tròn nguyện ước mong,
 Mòn hơi kinh tế chạy Tây Đông.
 Cuộc đời đổi mới, tu hành mới,
 Thích ứng thời cơ nặng trĩu lòng.

*

Thấy tóc mình dần lấm tấm sương,
 Biết không thoát khỏi luật vô thường.
 Tăng tài đào tạo, Ni trường mở,
 Hạnh nguyện chưa tròn bịnh ngặt vương.

*

Thương đức Ni Sư lượng hải hà,
Nặng tình Dân Tộc mãi xông pha.
Nặng lòng Đạo Pháp gìn qui giới,
Nặng nghĩa môn sinh giữ nhứt hòa.

*

Kính đức Ni Sư trí tuệ cao,
Kệ kinh thông đạt sáng trắng sao.
Thơ văn điêu luyện tài siêu chúng,
Đời Đạo thích nghi tự thuở nào.

*

Cảm đức Ni Sư mở Đạo trường,
Trung Nam bao bọc một tình thương.
Măn lo đời sống cho Ni chúng,
Nào biết thân mình bịnh nhiều nhưong.

*

Tiếc bậc nữ lưu lắm đức tài,
Đạo Đời một gánh nặng oằn vai.
Thi gan trải mật thân bồ liễu,
Sáng chói non sông rạng Bửu đài.

*

Con bịnh hoành hành ác nghiệt thay!
Thuốc chi chuyên chữa kịp cho Thầy?
Linh hồn Giáo Hội Thầy mang đó,
Thảng thốt môn đồ nuốt đắng cay !.

*

Ôi chiều mười chín, thật kinh hoàng!

Là buổi chiều đau xé ruột gan!

Sét đánh ngang tai, Thầy thị tịch,

Màn đen phủ kín khắp không gian!

*

Thầy hỡi! Thầy ơi! Thầy hỡi Thầy!

Cơ đồ Giáo Hội vẫn còn đây.

Ni trường thành lập chưa tròn nguyện

Sao nở ra đi vội hỡi Thầy ?!

*

Con biết vô thường lẽ tự nhiên,

Nhưng ôi đau khổ thật vô biên.

Làm sao khuây khỏa tình Sư đệ !

Hình bóng ngày nao rợp cửa Thiền.

*

Đốt nén hương lòng con thiết tha,

Thầy về Phật cảnh ngự liên tòa.

Thung dung tự tại ngoài tam giới,

Cho bố công đầy năm tháng qua.



NHỚ THẦY

Sư Cô Thích Nữ HIỆN LIÊN

Nhớ ngày sơ khởi lập nên,
Giáo đoàn Khất Sĩ vững bền hôm nay.
Công lao khó nhọc nhờ ai,
Dựng xây sự nghiệp đêm ngày âu lo.
Làm sao phổ biến Đạo màu,
Người người thấu hiểu thâm sâu Đạo vàng.
Dầu bao khổ cực không nài,
Nam Trung tiến bước rải ban Pháp lành.
Mặc ai biếm nhẽ rẻ khinh,
Mặc ai hắt hủi, gây tình trái oan.
Bước đầu mở Đạo khó khăn,
Những người không hiểu chích châm đủ điều.
Cản ngăn phá phách bao nhiêu,
Ni Sư cũng vẫn điềm nhiên tiến hành.
Đoàn Ni Khất Sĩ cao thanh,
Huỳnh Y xuất hiện, Pháp lành tưới chan.
Khắp nơi xây cất Đạo tràng,
Thiện nam tín nữ hàng hàng nhập môn.
Nương về dưới bóng Từ Tôn,
Nghe Kinh, học Đạo, giữa mòn vọng tâm.
Tư duy Chánh Pháp ngàn năm,
Học đòi chơn Lý siêng năng tập tành.

Tạng Kinh, Luật, Luận, phân rành,
 Ngày đêm nghiên cứu viết thành văn thơ.
 Lưu danh hậu thế ước mơ,
 Tâm truyền, tâm ấn, Pháp thờ bản tâm.
 Thực hành Giáo lý thậm thâm,
 Người người thoát khỏi muôn phần khổ đau.
 Lập nên Tịnh độ mai sau,
 Trần đầy hạnh phúc khác nào Tây phương.
 Mọi người vui sống yêu thương,
 Từ bi hỷ xả, là phương thuốc mầu.
 Thầy con gương mẫu cao sâu,
 Cân bằng xã hội thấp cao dung hòa.
 Bắc Nam chung hiệp một nhà,
 Năm châu bốn bể hiệp hòa tương thân.
 Tâm Thầy ví bậc Thánh nhân,
 Thương yêu nhân loại, đỡ nâng yếu hèn.
 Đấu tranh đòi hỏi lắm phen.
 Đòi quyền sống cho dân đen thoát nàn.
 Không còn nô lệ lẫn bang,
 Hòa bình xã hội gương vàng sáng soi.
 Tiên rồng, Trung, Triệu giống nòi,
 Rạng danh Tổ quốc nước ngoài phục khen.
 Nữ lưu đâu phải thấp hèn,
 Thầy con như ánh thái dương sáng ngời.
 Gương lành Thầy để muôn đời,

• Cho hàng đệ tử tôn thờ khắc ghi.

Dứt trừ tham ái mê si,

Sống đời phạm hạnh từ bi của Ngài.

Con xin đánh lễ đức Ngài,

Về đây chứng giám lòng thành chúng con.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

NHỚ ÂN SƯ

Ni Cô Thích Nữ LIÊN TÂM

Con vừa nhìn thấy áo quan,

Lòng không ngăn được hai hàng lệ rơi.

Ngọc Phương Tịnh Xá đây rồi,

Võng kia đã vắng bóng ngôi Ni Sư.

Hương trầm con thắp vào lư,

Tỏ lòng tiễn biệt Ân Sư dẫu dẫu.

CẢM NIỆM

Sư Cô Thích Nữ HUYỀN LIÊN

Thuyền Giáo hội bập bềnh sóng gió,
 Kể từ ngày Sư Tổ lâm nguy,
 Đàn con thơ dại biết chi,
 Đêm ngày than thở sầu bi náo nùng.
 Ni Sư Trưởng bản khoăn lo lắng,
 Phải đảm đương bốn phận thế thay,
 Nào đâu biết được ngày mai,
 Nhưng giờ Ngài phải giăng tay lái lèo.
 Chí đã quyết vun bồi Đạo cả,
 Cùng đệ huynh vội vã lo toan,
 An lòng đệ tử các hàng,
 Vững tâm tu học dẹp tan yếu mềm.
 Thầy công đức vô biên vô lượng,
 Đưa chúng sanh nghiệp chướng thoát qua,
 Vượt lên biển khổ ái hà,
 Sống trong nhà Đạo, thật là yên vui.
 Thầy nâng đỡ tiến tu đúng mức,
 Đoàn hậu sanh một mực trung thành,
 Vâng lời Thầy dạy rành rành,
 Trau dồi đức hạnh học hành song tu.
 Làm rạng rỡ năm châu thế giới,

Làm rạng danh Ni giới chúng ta,
Nay Thầy quãng gánh bước ra,
Bỏ con thơ đại lệ nhòa hoen mi.
Chí nguyện lớn, Thầy y chí nguyện,
Đi khắp nơi khêu ngọn đèn từ,
Ước nguyện còn nặng tâm tư,
Mà nay Thầy phải thân đau ngất nghèo.
Lòng con trẻ, nhói đau khôn tả,
Đông tây y chạy chữa bệnh Thầy,
Đủ phương, đủ kế đổi thay,
Vẫn không thuyên giảm Thầy ngày nặng thêm.
Nay Thầy lại nằm im lắng lắng,
Để các con trông ngóng mỗi mòn,
Ruột đau dạ cắt héo don,
Phương chi cứu được Thầy còn dương gian.
Con càng nghĩ càng tuôn rơi lệ,
Kể từ nay con trẻ mồ côi,
Còn ai nâng đỡ dắt dìu,
Thôi đành cam chịu hẩm hiu số phận.
Cõi dương thế cam tâm nhịn nhục,
Xin Thầy về túc trực bên con,
Dẫu cho tứ thể hao mòn,
Con đây quyết giữ sắt son một lòng.
Đoàn hậu tấn thành công vĩ đại,
Nhớ lời Thầy con phải gắng công,
Học hành thi thố tài năng,
Rạng danh Khất Sĩ nối dòng Thích Ca.

VĂN TẾ CỐ NI TRƯỞNG

Sư Cô Thích Nữ HÒA LIÊN
(Minh Lương)

Thấp nén hương thanh,

Lòng thành cung thỉnh.

Trên Liên đài chín phẩm chúng minh,

Trong tâm khảm quàng khăn hiếu kính.

Bởi vô thường toan tính,

cướp của thế gian quá lộng hành;

Vì Đạo quả viên minh,

bậc Đại Giác lui về cõi Tịnh.

Môn sanh từng lớp thành kính,

hiếu phục bát y rực rỡ sắc vàng;

Thiện tín thiết lễ cư tang,

hiếu phục áo giới trắng trong phạm hạnh

Kính nhớ Linh xưa !

Lục tuần khánh thọ,

Giáo Pháp vui vầy.

Bài chúc mừng bài thơ chất phác,

Bài nhuận sắc, bài trở thành bai.

Ngự giữa Liên đài,

Ni chúng dâng bài thi kính chúc;

Đạo thành quả đắc,

Ni Sư Trưởng tuổi thọ lâu dài.

Để Giáo-hội Liên Hoa kết cánh,
Trẻ mồ côi chớm nở anh tài,
Để Trưởng lão viên minh quả giác,
Để Ni sinh nối gót hậu lai,
Để Giáo Pháp truyền lưu hậu thế,
Độ nhơn sanh thoát bể trần ai.

Nhưng than ôi !

Biến cảnh bất ngờ,
Vô thường tráo chác.
Cõi trần hoàn thay đổi biển dâu,
Trong Giáo hội hết hồi phí lực.
Cho nên ngôi Bồ Tát
vắng Ngài thuyết Pháp lợi sanh!
Trên chuyển Pháp luân xa;
Đức Ngài hồi qui Cực lạc.
Vọng tâm hướng cõi Liên đài,
Ân giáo hóa nguyên ghi tạc



KÍNH DÂNG CỐ NI TRƯỞNG

Sư cô Thích Nữ NHỰT LIÊN

Lòng thôn thức Thầy vương bệnh khó,

Con khẩn cầu Phật nhỏ phước duyên.

Âm thanh dâng chút hiếu hiền,

Nguống mong Thầy mạnh lái thuyền độ sanh.

Đêm lẫn ngày chí thành bi thiết,

Tin Ni Sư viên tịch chẳng lành,

Biển trần còn đắm sanh linh,

Đài sen an tọa sao đành Thầy ơi.

Con lâm cảnh cú côi mấy lượt,

Lệ đôi lần thấm ướt râu canh.

Như chìm mất ổ lửa canh,

Hôm nay khuất bóng cao minh nát lòng.

Dâng lễ mọn đôi dòng cảm niệm,

Trước Linh đài bái nguyện dâng lời.

Chuyên tu Đạo hạnh suốt đời,

Đáp ơn Thầy Tổ sáng soi đường lành.



BỒ TÁT HÓA THÂN VÀ HƯƠNG HUỲNH LIÊN NGÀO NGẠT

Sư Cô Thích Nữ THẢO LIÊN

KÍNH BẠCH GIÁC LINH NI TRƯỞNG

Ni Trưởng đã ra đi vĩnh viễn,
Thức an nhiên hiển hiện Liên đài.
Cõi vô thường tan hiệp khối mây,
Sen thượng phẩm thấy an ngôi vị.
Hồi tưởng lại quá trình cao quý,
Đức Tôn Sư thọ ký dẫn đoàn.
Lái thuyền Ni rực ánh đạo vàng,
Khêu đuốc tuệ giữ tròn tôn chỉ.
Trương hạnh nguyện lợi tha vong kỷ,
Nỗi đau chung thể kỷ hai mươi.
Nhập phong trào quần chúng giúp người,
Nay độc lập rạng ngời đạo đức.
Việc cứu trợ người người góp sức,
Luôn động viên lãnh vực lợi tha.
Đạo nghiệp Thầy trải khắp hằng sa,
Tim BỒ TÁT trở hoa muôn thuở.
Ngoài xã hội góp phần rạng rỡ,
Chốn Thiền môn khai mở khuyên răn.
Phú thi mài giũa luyện kinh văn,

Về kinh tế Thầy hoằng chuyển biến.

Hóa BỒ TÁT khắp miền thăm viếng,

Mãn nguyện trần vĩnh viễn hồi qui.

Phát nguyện lành nguyên độ nữ nhi,

Vì hội chúng đến kỳ trở lại.

Dâng lễ mọn, tác lòng kính bái,

Muôn vạn người mãi mãi noi theo.

Hương HUỲNH LIÊN lan tỏa ngạt ngào,

Đẹp đời Đạo nhuận trao công đức.



THĂNG THỐT

(Kính dâng cố Ni Trưởng)

Sư Cô Thích Nữ ĐIỀU LIÊN

Sét đánh long trời! Cội thọ nghiêng,
Mây đen che lấp ánh trăng huyền !
Đất bằng bỗng chốc, cuồng phong dậy ,
Lảo đảo chông chênh Bát Nhã thuyền.

*

Thầy đi bệnh viện vẫy tay chào,
Thắp sáng đèn lòng hy vọng cao.
Biển Thước Hoa Đà thần dược trị,
Vạn năng Khoa học bệnh lành mau.

*

Oi hơi vô thường chẳng vị ai !
Gió mưa tới tấp rã liên đài !
Đại bàng gãy cánh, khung trời đổ !
Thăng thoát chim non lệ chảy dài !

*

Thôi thế từ nay trở mặt Thầy,
Nén lòng nuốt lệ hướng trời Tây.
Nguyện Thầy Phật quốc cao đăng vị,
Chúng quả Vô sanh tọa Bửu đài.

ĐIỀU VĂN

Sư Cô Thích Nữ GUƠNG LIÊN

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng..

Hôm nay là ngày cuối cùng, ngày tiễn đưa nhục thân Ni Trưởng an nhập nơi Bảo tháp, con xin được phép bày tỏ đôi dòng cảm tưởng của con đối với vị Thầy lãnh đạo khả kính, khả ái của toàn thể Giáo hội môn đồ pháp quyến nói riêng và đối với tất cả chúng sanh nhân loại nói chung.

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng !

Con vẫn biết “Chư hành vô thường, thị sanh diệt pháp. Sanh diệt diệt dĩ, tịch diệt vi lạc”, nhưng giữa giờ phút trang nghiêm long trọng này, lòng con khó ngăn được niềm xúc cảm, nhất là mỗi khi nhìn đến Di ảnh Ngài, chiêm ngưỡng Kim quan Ngài, con nghe tâm can đau nhói. Ôi ! Chúng con không ngờ ngày Lễ Tang của Ni Trưởng đến với chúng con quá sớm, tưởng chừng như một giấc mơ. Kính bạch Ni Trưởng! Mặc dù bình nhứt con là kẻ thiếu duyên, ít được dịp cùng chung sống, gần gũi cận kề Ni Trưởng, nhưng lòng kính thương triu mến đối với Ni trưởng lúc nào cũng hiện hữu ở tâm con. Từ lâu con thường nghĩ Ni Trưởng là vị Bồ Tát phi phạm vi lợi lạc quần sanh, vì muốn làm rạng rỡ tương lai cho Nữ giới nên Ngài hóa nhập Ta Bà để làm tròn hạnh nguyện đúng như vãn thơ sau đây do Ngài sáng tác :

Con nguyện hiện thường kiếp nữ thân

Bởi bao phụ nữ khổ trong trần

Tiện đường thân thiện con diu dất

Dù phải cực lòng lột phụ nhân.

Thật vậy lòng từ bi của Ni Trưởng quả là lòng từ bi của Bồ Tát Quán Thế Âm, Ni trưởng chẳng những un đúc chăm lo cho quý Sư Cô

cao hạ giới đức trang nghiêm trong Giáo Hội mà còn thương xót cả những người thiếu duyên ít ai dung nạp. Bởi thế có người bảo Tịnh Xá Ngọc Phương như là biển cả bao la, dung nạp tất cả mọi hạng người. Từ những cụ già lớn tuổi, bệnh tật sức lao động chẳng còn, cho đến những người khờ khạo, những trẻ nhỏ mồ côi v.v... đều được Ni Trưởng dưỡng nuôi chăm sóc đúng như hạnh nguyện mà Ngài đã sáng tác ở bài "Cảm tưởng thống nhất" như sau:

Lòng biển thể bao la

Đục trong chẳng nệ hà

Xóa mờ ranh bỉ thử

Dầu nổi trận phong ba

Ôi cao quý thay ! Lòng Từ vô lượng của người hiền mẫu. Lòng Từ ấy chẳng những thể hiện nơi cõi Già Lam, mà Ngài còn rộng tỏa ra cùng nơi khắp chốn trong xã hội chúng sinh. Chính thế nên mới có những cuộc biểu tình đòi quyền sống và những cuộc ủy lạo các bệnh viện, đề lao, nhà trẻ tàn tật, nhà dưỡng lão, trại tâm thần v.v... Sự thương lo giúp đỡ người khác của Ni Trưởng thật như trời cao bể rộng, thâm nhập trong tâm khảm đến phút cuối cùng vẫn còn thể hiện qua việc Ni Trưởng dùng số tiền quý Sư Cô đóng góp cho Ngài trị bệnh để mua một chiếc Ti vi màu, giúp vui cho các anh em thương binh ở bệnh viện 175. Ni Trưởng là một vị có đầy đủ lòng Từ vị tha như thế, vậy mà trong suốt cuộc đời hành đạo của Ngài, Ni Trưởng không có một người thị giả nào đặc biệt dài lâu. Ngài không hề thương riêng hay trù luyện một ai, cũng không có việc gì làm vướng bận lòng Ngài cả. Thật đúng với câu chư Tổ xưa đã nói:

Thật tế lý địa, bất thọ nhứt trần,

Vạn hạnh môn trung bất xả nhứt pháp.

Là một vị Viện chủ, một vị trưởng Giáo Đoàn nhưng nếp sống ăn mặc, ở, bệnh của Ni Trưởng rất bình dị, rất kiệm tiện về những nhu cầu đối với bản thân, từ miếng nước uống dư Ngài cũng không

cho đổ, cho đến việc dùng gòn để móc đàm vướng nơi cổ khi nằm trong bệnh viện, Ngài cũng không cho xài hao phí. Ôi Ni Trưởng là một bậc phước đức thừa dư mà còn tiết kiệm như thế. Thật xứng đáng là một tấm gương sáng soi cho hậu thế.

Kính bạch Ni Trưởng !

Lòng từ bi vô ngã vị tha của Ngài thật khó ai sánh kịp mà sự nghiệp trí tuệ để có mấy ai bằng được như Ngài. Được nghe những vị Thầy đi trước kể lại sự gặp đạo, thụ Pháp của Ngài, con vô cùng kính phục. Mới nhập đạo chưa bao lâu mà Ni Trưởng đã thuyết Pháp, hành đạo, lãnh chúng một cách tài ba đúng theo hạnh nguyện mà Ngài đã viết:

Con nguyện phát sanh trí huệ quang

Nhơn duyên công đức trử kho tàng

Càng gieo hạt giống thông minh mãi

Đủ sức hoàng dương ánh đạo vàng.

Tự mình có sẵn hạt giống trí huệ, Ni Trưởng muốn người người đều được có hạt giống trí huệ như Ngài. Mặc dù cuộc sống tự lực cánh sinh hơi vất vả, nhưng tại Tịnh Xá Ngọc Phương, Ni Trưởng đã cho mở Ni Trường, nuôi dưỡng thường xuyên gần khoảng trăm Ni chúng.

Với ước nguyện đào tạo Tăng tài giữ gìn Chánh Pháp, Ni Trưởng thường khuyến khích chúng Ni phải cố gắng học hành để mở mang kiến thức. Ngoài việc học Giáo Lý, Ni chúng còn được học thêm Văn hóa, Pàli, Hán văn, Anh văn v.v... Đặc biệt nhất là khi dạy Ni chúng học làm thơ làm văn, Ngài thường treo những giải thưởng nho nhỏ để khích lệ tinh thần học tập của Ni chúng. Nhờ thế mà tài làm thơ văn của Ni chúng ngày càng phát triển thêm lên.

Ôi công hạnh của Ngài thật không sao kể xiết, niềm thương kính và sự biết ơn của chúng con đối với Ngài viết mãi cũng không cùng. Chỉ còn vài giây phút nữa thôi là chúng con sẽ vĩnh viễn xa vị Thầy tôn kính, không còn gặp lại hình ảnh diệu hiền, không nghe được giọng cười từ ái cởi mở của Thầy nữa, nhưng Pháp thân của

Thầy sẽ tồn tại mãi mãi trong Đạo nghiệp của chúng con. Chúng con nguyện noi gương Thầy “tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự” và nguyện lấy câu pháp ngữ của Thầy :

*“Nguyện xin hiến trọn đời mình
Cho nguồn Đạo Pháp cho tình Quê Hương”*

làm phương châm để nhắc nhở mình trong mỗi lúc trên bước đường tu học.

Và đây là bài thơ “ SEN LINH KHÉP CÁNH”, con kính cẩn dâng lên Ni Trưởng, xin Ngài thù từ chứng giám.

*“Tiếng sét vang tai dội cửa Thiên
Tin Thầy viên tịch đất trời nghiêng”
Đèn Từ tỏa sáng đương nhiên tắt
Đuốc Tuệ rạng ngời bỗng lịm yên
Tay yếu “cao xây nền Đạo Pháp”
Chân mềm “mạnh đỡ nước non thiêng”
Sen linh khép cánh rày xoay hướng
In mãi trong tâm đóa HUỲNH LIÊN.*

Sau đó, con thành tâm cầu nguyện Giác Linh Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc, tùy nguyện tái nhập cõi Ta Bà để độ tận chúng con và chúng sanh đồng đẳng giác ngộ.

Con Liên Gương thành tâm bái biệt.



THI ĐIỀU NI SƯ TRƯỞNG

Sư Cô Thích Nữ ĐỊNH LIÊN

Đêm mười tám lòng con ray rứt,

Nhớ đến Thầy đau bức tâm can.

Nhớ Thầy lệ đổ hai hàng,

Bạch Thầy có bớt đôi phần nào chẳng?

Các đệ tử ân cần kính sử,

Quý Chư Sư niệm chữ từ bi.

Nguyên Thầy hết bệnh kịp thì,

Hoàng truyền Chánh Pháp trí bi đượm nhuần.

Thầy độ chúng ân cần tinh tấn,

Pháp trầm hùng Phật đạo khương ninh.

Thầy con chẳng nghĩ riêng mình,

Lo đoàn hậu tấn học hành tiến lên.

Thầy ra sức luyện kèm nung thúc,

Lời Pháp ngôn un đức nhân tài.

Tự cường tự lực miệt mài,

Tự cường tự lực nuôi ngoài trăm con.

Thầy chẳng nề thể mòn vóc nhọc,

Lo tương lai tu học vững bền.

Phong trào văn hóa tiến lên,

Trí tài đức độ lập nền văn minh.

Nguồn Pháp bảo văn Kinh Tam tạng,

Thầy chỉ bày vạch giảng từng trang.

Nam Tông hiểu thấu rõ ràng,
Tùng chương trau luyện tìm dàng lý Kinh.
Bổng phút chốc hay tin Thầy tịch,
Thuốc Đông Tây uống chích không thuyên.
Hôm nay nhẹ trút bệnh tình,
Ni Sư nhẹ gót về miền Tây phương.
Con ở lại nhớ thương chí dốc,
Đáp ơn Thầy quyết học quyết tu.
Con nguyện nối chí Ni Sư,
Tiên đồ Phật Giáo ngày mai sáng bùng.



THƯƠNG TIẾC THẦY KÍNH YÊU

Sư Bà Thích Nữ TÂM LIÊN

Tin Thầy viên tịch xôn xao,
 Tim gan khô héo đón đau lệ hòa.
 Chiều ngày mười chín tháng ba,
 Nhăm năm Đinh Mão Thầy xa thế trần.
 Nghe tin báo tử băng khuâng,
 Nhớ ngày an trú thường gần Ni Sư.
 Con vừa vào Đạo tập tu,
 Vừa đi dạy học dắt dìu trẻ thơ.
 Ngọc Phương nương tựa tạm nhờ,
 Bao năm trả nợ đợi chờ hơn duyên.
 Bao năm gần gũi Thầy hiền,
 Đúng năm hưu trí con liền xuất gia.
 Theo Thầy hành Đạo gần xa,
 Theo Thầy đôi bước, Ta Bà khắp nơi.
 Làm gương giải thoát soi đời,
 Làm gương khát thực cho người kết duyên.
 Mặc dầu con tuổi cao niên,
 Nhưng đường tu niệm con nguyện hiến thân.
 Trọn đời vì Đạo vì dân,
 Vì Thầy vì Tổ chẳng màng gian nan.
 Quyết tâm nối bước Đạo vàng,

Tu mong đắc quả Niết Bàn mới cam.

Nương Thầy con vẫn yên tâm,

Bất ngờ nay phải vướng nhăm khổ đau.

Thầy đi bỏ chúng xông xao,

Thầy về cõi Phật con nào được theo.

Từ đây gặp cảnh hiểm nghèo,

Còn ai che chở dắt dìu con đâu?

Tám mươi tuổi bạc mái đầu,

Mà nay còn khóc còn sầu biệt ly.

Nguyện Thầy bủa đức từ bi,

Hộ trì Hệ phái chúng Ni tu bền.

Cầu Thầy an vững đài liên,

Niết Bàn quả đắc Tây thiên phục vì.



ĐIỆU VĂN

Sư Cô Thích Nữ CHÚNG LIÊN

Kính bạch Giác Linh Ni Trưỡng !

Hôm nay là ngày 19-3 năm Đinh Mão, trong không khí trang nghiêm của buổi tiễn đưa Ni trưởng an nhập Bảo tháp, con xin bày tỏ nỗi lòng con trước Giác Linh Ni Trưỡng.

Kính bạch Cố Ni Trưỡng ! Sự ra đi của Ni Trưỡng là một sự mất mát lớn lao đối với môn đồ trong Hệ Phái Ni Giới Khất Sĩ nói riêng, và đối với Giáo Hội Phật Giáo nói chung mà không thể lấy gì bù đắp được, chúng con vô cùng đau đớn và dao động đến cực độ trước biến cố đột ngột này.

Hồi tưởng lại quá trình hoàng Pháp độ sanh của Ni Trưỡng, chúng con đành xót xa thương cảm, một bậc Thầy ưu việt đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp hoàng Pháp, cho đất nước quê hương.

Sau ngày Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang vắng bóng, hình ảnh mười vị đệ tử Ni lớn của Ngài với Ni Trưỡng là vị đầu đàn. Thân Ni lưu chân yếu tay mềm, Ni trưởng không nề nghiêng vai gánh trọn trách nhiệm Tổ Thầy để lại. Suốt bốn mươi năm trời lãnh đạo, Ni trưởng đã vững tay lái con thuyền Giáo Hội, vượt qua bao ghềnh thác hiểm nguy, bao sông sâu biển cả để đưa thuyền SEN về bến đỗ an toàn. Ni Trưỡng đã thừa hành sứ mệnh Tổ Thầy một cách sáng tạo và hiệu quả. Cho đến nay hơn trăm ngôi Tịnh Xá được Người khai sinh, hàng ngàn Ni chúng, hàng vạn tín đồ đã từ bến mê bước sang bờ giác, từ trong khổ đau tăm tối ra đến an lạc quang minh. Công hạnh của Ni Trưỡng thật xứng đáng với bài thơ của ngài Kế Châu ban tặng :

Ni Sư Huỳnh Liên ! Ni Sư Huỳnh Liên !

Đời Khất Sĩ hóa duyên cùng hóa đạo

Bước Khất Sĩ Ni lưu ai gọi bảo
 Mà cứ đi, đi mãi khắp phương trời
 Dem thân tâm thế nguyện độ cho người
 Gieo giống Đạo cho đời chung giải thoát
 Mong cho đời mình ra ngoài dục lạc
 Cho người người tắm mát gió từ bi
 Bỏ tham lam sân giận với mê si
 Đời Khất Sĩ từ đây đường giải thoát

Thấy trình độ dân mình còn thấp kém, cho nên Ni Trưởng đã vận dụng trí tuệ, mượn văn chương thâm mỹ làm sáng tỏ Đạo vàng, đem lời hay ý đẹp tô thắm Phật ngôn, để quần chúng bình dân tiếp thu được Giáo Lý cao siêu một cách dễ dàng, nhanh chóng.

Ngoài công trình xiển dương Chánh Pháp, khai mở Đạo tràng, Ni Trưởng còn quan tâm đến cuộc cơ cực lầm than của đồng bào mình, hầu xoa dịu vết thương chinh chiến, đó là nguyên do những cô nhi viện, những dưỡng lão đường ra đời, để nuôi dạy những đứa con bị chiến tranh cướp mất mẹ cha, để đỡ đần những cụ già bị đạn bom giết hết những người thân thiết. Cũng từ đó, những trường từ thiện lần lượt mọc lên dạy văn hóa cho các em học sinh không đủ điều kiện vào trường công lập. Và chương trình ủy lạo nạn nhân chiến cuộc, ủy lạo thương bệnh binh, cảm động nhất là công tác “chén cháo tình thương” được đồng bào các giới nhiệt liệt hoan nghênh hưởng ứng.

Với trí tuệ của Bồ Tát, Ni Trưởng thấy rằng, cứu khổ bằng cách cho cơm, giúp áo chỉ là cứu khổ ngọn ngành, chấm dứt được nạn đao binh mới là cứu khổ cội gốc. Từ ý nghĩ đó, Ni Trưởng đã mạnh dạn tham gia vào các phong trào đấu tranh, đòi hòa bình cho đất nước, đòi quyền sống cho con người. Dem gương sáng tiền nhân như Khuông Việt Quốc Sư, Vạn Hạnh Thiền Sư, và gần đây nhất là Hòa Thượng Thích Quảng Đức ra làm kim chỉ nam cho hành động của mình, Ni Trưởng đã xông pha vào nguy hiểm, bất chấp những đàn áp dã man, bất chấp tù đầy tra tấn, để hoàn thành sứ mệnh độ sanh.

“Khoác áo Ni lưu sống cảnh Thiền,
 Nước còn loạn lạc dạ nào yên.
 Thương dân tâm niệm đời quyền sống,
 Yêu nước nguyện cầu nước được yên”.

Đối với môn đệ, Ni Trưởng dạy chúng, lấy “lục hòa” làm kỷ luật, lấy trí tuệ làm sự nghiệp chính (Sa Môn duy tuệ thị nghiệp) lấy “Tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn” làm tiêu chuẩn cho sự tu hành. Điều quan tâm nhất của Người sau ngày giải phóng miền Nam là đào tạo những tài năng trẻ, những con người mới, để Giáo Hội thực hiện tốt phương châm: Đạo Pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa Xã hội.

“Nguyện xin hiến trọn đời mình,
 Cho nguồn Đạo Pháp cho tình Quê Hương”.

(Thích Nữ Huỳnh Liên)

Ngày cuối cùng của cuộc sống, Ni Trưởng họp chúng lại dặn dò lần chót:

“Ngày đã cận cần tu gấp rút
 Giới giữ sao trong sạch như xưa
 Định Huệ không thiếu không thừa
 Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng”.

Theo bài điều văn của ông Ung Ngọc Ky, Phó Chủ tịch Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Thành phố Hồ Chí Minh, thì Ni trưởng có ba điều ưu việt.

Thứ nhất: Ni Trưởng là một nhà tu hành chân chính, có công lớn đối với Đạo Phật Việt Nam.

Thứ hai: Ni Trưởng là một chiến sĩ anh hùng, kiên cường của dân tộc Việt Nam.

Thứ ba: Ni Trưởng là một nhà tổ chức quần chúng giỏi, một nhà văn hội tài ba

Tuy được người đời đánh giá cao về nhiều mặt như thế, Ni Trường vẫn là một người giản đơn, bình dị, với một cuộc sống đạm bạc thanh cao. Ăn, Người chỉ dùng với chén đá, đĩa tre; mặc, Người chỉ mặc vải thô khâu vá. Chỗ nghỉ ngơi của Người là một chiếc giường gỗ thường, không phết sơn chạm trổ. Chỗ làm việc hằng ngày của Ni Trường là chiếc bàn gỗ tạp, cũ kỹ, thô sơ...

Dẫu sống hòa mình trong Ni chúng, luôn đồng cam cộng khổ với mọi người, Ni Trường vẫn có một phong thái riêng biệt thanh cao đĩnh đạc. Cặp mắt Người hiền dịu nhưng sáng ngời trí tuệ, đôi môi luôn mỉm cười lạc quan nhưng cương nghị, oai nghiêm. Trong lãnh đạo, Ni Trường rất nguyên tắc, nhưng trong tương giao, Ni Trường lại nghĩa hiệp nhiệt tình.

Kính bạch Giác Linh Cổ Ni Trường! Vẫn biết rằng: THÀNH, TRỤ, HOẠI, KHÔNG là quy luật tất yếu, đã mang xác thân tứ đại, Ni Trường không làm sao thoát khỏi định luật trên. Tuy nhiên xác thân dù hư hoại nhưng sự nghiệp cao cả của Ni Trường là tấm gương chói lọi, sáng mãi trong chúng con.

Viết đến đây, chúng con chợt nhớ lại bài thơ của Thiền Sư Mãn Giác:

*Xuân khứ bách hoa lạc
Xuân đáo bách hoa khai
Sự trục nhãn tiền quá
Lão tòng đầu thượng lai
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.*

Tạm dịch :

*Xuân đi trăm hoa rụng
Xuân đến trăm hoa nở
Sự việc trôi trước mắt*

Già đến từ trên đầu

Chớ nói xuân tàn hoa rụng hết

Đêm qua sân trước một cành mai.

Đúng ! Sự nghiệp của Thầy không bao giờ mất được, chúng con phải có bốn phận nói truyền.

Kính bạch Giác Linh Cố Ni Trưởng, vẫn biết vô thường là định luật, nhưng trước sự ra đi đột ngột của Thầy, chúng con làm sao khỏi bàng hoàng xúc động, suốt đời Thầy đã vì Đạo xả thân, nhưng khi viên mãn công hạnh, chỉ trong vòng một tháng, Thầy đã vĩnh biệt môn sinh, vĩnh biệt Pháp lữ, vĩnh biệt thân bằng quyến thuộc, một mình ra đi, chúng con không xót đau sao được? Ôi! từ nay đâu còn nữa hình bóng thân thương của người Mẹ hiền kính mến, còn đâu nữa phong độ thanh cao đĩnh đạc của bậc Minh Sư và còn đâu nữa tàng cổ thụ diễm đà rợp bóng đã từng là nơi trú mưa, đụt nắng cho bầy chim non trong lúc nắng lửa mưa dầu!

Giờ đây, trước nhang trầm ngát hương quỳên khói, lòng chúng con dao động khôn cùng. Khung cảnh tôn nghiêm của buổi Lễ Truy điệu Người, có sự hiện diện của các Hệ Phái trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, các Tôn Giáo bạn trong và ngoài Thành phố, các cấp chính quyền từ địa phương đến Thành phố, đang yên lặng, trang nghiêm, dâng hương tưởng niệm về một bậc nữ lưu Việt Nam tuyệt vời của cuối thế kỷ 20, xuất sắc trên cả hai phương diện Đạo và Đời.

Trước Giác Linh Ni Trưởng, chúng con xin thành tâm phát nguyện, trọn đời noi gương Ni Trưởng, đi tiếp con đường Ni Trưởng đã đi, phát huy sự nghiệp mà Ni Trưởng đã dày công xây dựng, thực hành nghiêm chỉnh lời giáo huấn của Ni Trưởng là phụng sự Đạo Pháp và chúng sanh.

Chúng con xin đánh lễ Giác Linh Thầy tam bái



TƯƠNG NIỆM ÂN THẦY

Sư Cô Thích Nữ LIÊN NGUYỆT

Sét đánh ngang đầu chiều cuối Xuân,
Tin Thầy viên tịch lệ trào dâng.
Bàng hoàng, sững sốt, tai ù điếc,
Tự hỏi Thầy đi, quả thực chẳng?

*

Ôi đớn đau thay ! sự thật rồi!
Vàng dương lịm tắt thế là thôi!
Non tan, biển lở, cuồng phong nổi,
Trần thế gào kêu, sóng dậy trời!

*

Ác nghiệt vô thường, ác nghiệt thay,
Cướp đi hình bóng mến yêu này.
Ngàn đời đâu thấy Thầy xưa nữa,
Giọng nói, tiếng cười phảng phất đây.

*

Con muốn gào nhưng cổ nghẹn rồi,
Thầy đi đâu thế hỏi Thầy ơi!
Học Ni đào tạo chưa thành đạt,
Bệnh viện, cô nhi khổ ngập trời.

*

Ôi, khắc lòng con những buổi chiều,
Từ âm Pháp nhũ vọng cao siêu.

Xiển dương Tứ Đế ngàn xưa ấy,
Thân thiết, trầm hùng thật kính yêu.

*

Nhi nữ mà tâm chí trượng phu,
Thấp cao đèn tuệ giữa thâm u.
Thuyền thơ, một chiếc ngàn hoa đạo,
Như gió Nam phong vệt ngút mù.

*

Nhớ lại ngày nào Thầy đấu tranh,
Từ bi thể hiện đạo Hòa Bình.
Như Lai sứ giả không chùn bước,
Hang rắn miệng hùm quyết cứu sinh.

*

Con nhớ lời Thầy dạy sắt son,
Học chi vẫn giữ Đạo cho tròn.
Năm lòng Trung Bộ Kinh cốt lõi,
Giỏi luyện Pali rạng Pháp môn.

*

Lời Thầy còn đó, người Thầy đâu?
Khép kín Kim quan vạn khổ sầu.
Gió lộng, mây mù, vầng nguyệt lặn,
Đoạn trường ai biết nỗi niềm đau.

*

Thầy mất nhưng danh Thầy sáng choang,
Cho Đời cho Đạo ngát hương lan.
Muôn lòng dân Việt in sâu mãi,

TƯỚNG NIỆM ÂN THẦY

Ni Cô Thích Nữ LIÊN AN

Chẳng đoái công danh giải thoát trần,
Thân vàng gột ngọc hạnh minh quang.
Hoằng khai Chánh Pháp gương Thầy Tổ,
Chèo chống thuyền từ vượt thế gian.

*

Hàng nghìn đệ tử khắp gần xa,
Đông Bắc Tây Nam hiệp một nhà.
Nhứt bát trau giới, tu định huệ,
Tam y hạnh nguyện độ Ta bà.

*

Khất sĩ thanh bần hạnh hóa duyên,
Hơn trăm Tịnh Xá khắp hai miền.
Ni trường lớp học thơ kinh luật,
Văn phạm Pa-li giáo lý truyền.

*

Bao năm giảng dạy Ni sinh,
Chọn đức tài hiền trí tuệ minh.
Đạo nghiệp văn chương người thừa kế,
Nữ lưu tài trí, hạnh quân bình.

*

Đức tài Ni Trưởng mấy ai đương,
Nuôi trẻ mồ côi thật mến thương.

Bồi dưỡng Ni sinh vào bổ túc,
Trau dồi kiến thức, luyện văn chương.

*

Quên ngủ, quên ăn dạ chẳng phiền,
Miễn sao con trẻ được bình yên.
Mặc dầu sức lực hay thần trí,
Phật Pháp duy trì, bịnh giảm thuyên.

*

Hạnh nguyện từ thiện khắp nơi nơi,
Đức độ từ bi tỏa sáng ngời.
Tên tuổi rạng danh cùng bốn biển,
Ngàn năm ân đức nguyện y lời.

*

Vội vàng chi hối luật vô thường ?
Cay nghiệt làm chi hối đoạn trường ?
Dáng điệu phi thường toan ủ dột,
Ngày vui chưa thấy, nỗ hời hương.

*

Bỏ lại con thơ lệ sứt sùi,
Còn ai đâu dạy dỗ con cô!
Bồ Đề rộ nở hương ngào ngạt,
Thánh chúng dâng hoa thỉnh rước Người.

*

Thôi kẻ từ đây vắng bóng Thầy,
Hồng trần con ở lại nơi đây.
Ráng tu ráng học bồi công đức,
Đền đáp công ơn, nối chí Thầy.

CHIM NON VẮNG MẸ

Ni Cô Thích Nữ LIÊN LIÊN

Con xưa mê đắm ở trong đêm,
Mù mịt trần gian chẳng lối nhìn.
May gặp Thầy hiền, soi đuốc tuệ,
Rọi đường tăm tối ánh trắng lên.
Có Thầy con vững bước đường xa,
Nương ánh Thiền quang, hướng bảo tòa.
Ơi hỡi vì đâu, đèn vụt tắt ?
Để con mất hướng giữa rừng già.
Từ nay mỗi độ bước xuân lai,
Về lại Ngọc Phương vắng bóng ai.
Phong độ cao vời, sương pha tóc,
Uy nghi đỉnh đặc rục liên đài.
Hôm nay chung thất đúng trăm ngày,
Dâng nén hương lòng khói quyện bay.
Con nguyện suốt đời gìn Đạo cả
Độ mình, độ chúng thoát trần ai.

TƯỚNG NIỆM ÂN ĐỨC CỐ NỊ TRƯỞNG

Nị Cô Thích Nữ LIÊN MINH

Gió lốc từ đâu cuốn hải hùng,
 Cướp đi cội thọ lá cành tung.
 Hỡi ôi ! Ai nỡ đành chia biệt,
 Bão táp mưa sa cuốn mịt mù.

*

Thôi thế là thôi đã hết rồi,
 Thầy đi bỏ chúng khổ mô côi.
 Tình thân vẫn học ai nâng đỡ,
 Con trẻ bàng hoàng lệ đổ rơi!

*

Nhắc lại công ơn Đấng vạch đường,
 Bốn mươi năm lễ hạnh hoàng dương.
 Giong thuyền Giáo Hội tay lèo lái,
 Cứu độ nhơn sanh thoát mộng trường.

*

Y vàng phát phối khắp năm châu,
 Sư nữ Việt Nam chí kiệt hào.
 Quốc tế lòng danh đời Khất sĩ,
 Muôn ngàn đệ tử gót theo sau.

*

Công đức vô vàn kể xiết bao,
Thái Sơn Đông Hải sánh tày nào.
Viết rừng mực biển nêu chương mực,
Ghi nhớ muôn đời đức hạnh cao.

*

Tử sanh ly biệt lẽ tình thường,
Biết vậy nhưng sao mãi nhớ thương.
Thầy đã ra đi về Phật Quốc,
An nhiên tự tại cõi Tây phương.

*

Đốt nén tâm hương khẩn nguyện Thầy,
Giác Linh chứng giám tại nơi đây.
Trọn đời con trẻ tu và học,
Trí huệ bùng khai chiếu cõi này.



CẢM ĐỨC NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN TIẾN

Như vàng trắng rạng núi sông,
 Như lòng Sư Trưởng thi ân tỏa ngời.
 Thuyền từ một chiếc chơi vơi,
 Dọc ngang nhẹ lướt biển trời Trung Nam.
 Sen vàng chiếu diệu trần gian,
 Ghen chi con tạo gây ngàn đắng cay.
 Dầu rằng định luật vẫn xoay,
 Tình kia chưa nở lòng này sao đang!
 Mộng vàng năm tháng cưu mang,
 Hoa chưa hé nhụy ai đang đổi dời.
 Văn tài đức bủa trùng khơi,
 Pháp âm vang vọng người người kính thương.
 Tam y nhất bát du phương,
 Hạnh lành Khất Sĩ nối đường Minh Đăng.
 Bốn mươi năm rạng vàng trắng,
 Hơn trăm Tịnh Xá vô vàn hoa khai.
 Xứng danh kiệt nữ anh tài,
 Sứ xanh ghi dấu nhớ hoài ngàn năm.
 Mười năm hoằng hóa chúng sanh,
 Mười năm tranh đấu hòa bình tự do.
 Mười năm học chúng chăm lo,

Bảo tồn Chánh Pháp con đồ tương lai.
Đạo đời chung gánh oằn vai,
Nghiep thân riêng chịu nào ai thế giùm.
An nhiên vào cõi vô sanh,
Giọt châu môn đệ nhân sinh ngập tràn.
Từ đây trong cõi trần gian,
Tìm đâu được ánh trắng vàng chiếu soi.
Mênh mông trong khoảng đất trời,
Sao Khuê lấp lánh muôn đời ngàn sau.



ĐIỀU VĂN

Ni Cô Thích Nữ LIÊN HẠNH

Kính bạch Giác Linh Thầy !

Hôm nay con quỳ trước kim quan uy nghiêm, chói lọi, hương trầm ngào ngạt, tỏa ngát Linh đài. Con xin tỏ bày đôi dòng thương tiếc, với nỗi đau đớn kể từ nay phải chịu cảnh vắng bóng Thầy.

Kính bạch Giác Linh Thầy !

Con vô cùng đau xót khi nghe tin Thầy thị tịch. Than ôi! Còn đâu nữa hình bóng Thầy uy nghi đức hạnh, từ nay chúng con phải xa cách Thầy. Thầy ra đi không bao giờ trở lại, từ bỏ chúng con, xa lìa cảnh Thiên môn với bao công trình sự nghiệp cứu thế độ sanh. Còn đâu nữa nét mặt dịu hiền, hòa ái, lời dạy bảo thâm trầm chan chứa tình thương. Thầy như ánh sáng của vàng trắng, chiếu rọi giữa khung trời mờ mịt âm u. Thế thì làm sao chúng con không thương tiếc ngậm ngùi, đau xót khi luật vô thường đã cướp mất bậc Thầy khả kính của chúng con, màn sanh diệt đã che khuất ánh quang minh. Thầy ơi! Bóng quang âm thấm thoát, thân tứ đại Thầy đã chịu luật vô thường không còn nữa, chúng con không sao khỏi ngậm ngùi khi nhìn lại sự nghiệp cao cả mà Thầy đã mất hơn nửa cuộc đời tô bồi, gây dựng cho Đạo Pháp và Dân tộc vẫn sáng chói. Trong kiếp sống đã san bằng sự phân chia giai cấp... Lúc nào Thầy cũng giữ trọn nụ cười khả kính với mọi người, có lẽ vì thế mà Thầy chinh phục được mọi người và Thầy đã thành công trong nhiệm vụ: "Tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự" để phụng sự cho Đạo Pháp và Dân tộc, công đức Thầy biết bao giờ chúng con nói hết...

Thật cao quý thay! Thầy là hiện thân của đức hạnh, Thầy là thể hiện của từ bi, là Bồ Tát lợi tha. Bao năm tháng nhọc nhằn Thầy vẫn an nhiên dần thân vào gánh vác Phật sự, lèo lái con thuyền Đạo Pháp vượt những lúc sóng gió chông chênh. Đối với đất nước, Thầy là bậc tiên phong đấu tranh đòi hòa bình cho dân tộc. Thật là đóa sen vượt giữa ao bùn, xứng với câu: "CU TRẦN BẤT NHIỆM".

Hôm nay, kiếp nhân sanh đã dứt, xả báo thân, Thầy an tịnh Niết Bàn. Tuy nhiên những nét hào hùng của Thầy không làm sao xóa nhòa được trong tâm hồn chúng con. Giờ đây, Thầy ra đi... Thầy ra đi để lại bao thương tiếc trong lòng những người còn ở lại, Thầy ra đi để lại một khoảng trống vắng giữa lòng Giáo hội, trong khi chư Ni và Tín đồ đang cần hơn bao giờ hết, một vị lãnh đạo sáng suốt, gương mẫu, suốt đời tận tụy hy sinh cho Đạo Pháp và Dân tộc. Ý chí lợi tha đó đáng cho hậu thế noi gương và đáng ghi vào lịch sử.

Giờ đây, Thầy vĩnh viễn đi vào trong vắng lặng, không một điệp văn, ngôn từ nào nữa của Thầy sẽ phát ra. Nhưng cuộc đời của Thầy là một thông điệp lớn, thông điệp ấy nhắc nhở chúng con những gì đây trong giờ phút vĩnh biệt này.

Thầy ơi ! Chúng con đã lắng nghe rõ thông điệp ấy, những ngôn từ của đời sống Thầy rồi. Nó đang âm vang trong tai chúng con, nó đang sống dậy trong lòng chúng con, nó sẽ thúc đẩy chúng con mạnh bước trên con đường giải thoát mà Thầy đã vạch sẵn và chúng con nguyện tiếp tục đi cho đến đích.

Trước Linh đài con thành tâm đánh lễ, xin Giác Linh Thầy từ bi chúng giám.



ĐIỀU VĂN

Chúng Học Ni PALI

Kính bạch Thầy !

Hôm nay Học Ni chúng con kính cẩn quỳ trước Kim quan Thầy để bày tỏ đôi dòng thương cảm với nỗi đớn đau. Kể từ nay Học Ni chúng con phải chịu cảnh vắng bóng một bậc Thầy khả kính.

Kính bạch Thầy ! Chúng con bàng hoàng chưa xót khi biết Thầy đã thật sự ra đi. Thầy vào bệnh viện, chúng con những tưởng thầy giỏi thuốc hay căn bệnh của Thầy rồi sẽ qua khỏi. Nào ngờ ! Luật vô thường cay nghiệt... Than ôi ! Sinh tử đại mộng, Thầy đã tỉnh giấc, thấu hiểu được lẽ vô thường biến đổi, ung dung tự tại thân nhập diệt, chúng con còn nặng kiếp phàm nhân thì sao khỏi buồn thương chi phối. Ôi ! Còn đâu nữa ! Hình bóng uy nghi đức hạnh. Từ nay Học Ni chúng con phải vĩnh viễn xa cách Thầy, Thầy bỏ chúng con ra đi không bao giờ trở lại, từ biệt Tịnh Xá Ngọc Phương và Giáo Hội với bao công trình sự nghiệp vĩ đại dựng xây. Còn đâu nữa ! Ánh mắt dịu hiền hòa ái. Còn đâu nữa ! Giọng nói thâm trầm chan chứa tình thương.

Thầy ơi ! Thầy còn là ánh sáng còn, Thầy mất là ánh sáng mất, Thầy là ánh dương rạng rỡ, chiếu tan đêm tối, Thầy là ngôi sao Bắc đẩu chỉ hướng cho kẻ lạc đường, mất Thầy chúng con như mất tất cả sự sống còn thì làm sao chúng con không thương tiếc ngậm ngùi. Thật không đau xót nào bằng khi luật vô thường đã cướp mất của chúng con một bậc Thầy vĩ đại, màn sinh diệt vô tình che khuất vàng thái dương.

Thầy là trăng sáng đêm trường,

Thầy là đuốc tuệ soi đường con đi.

Lòng Thầy quảng đại từ bi,

Công Thầy sánh núi Tu Di cao vời.

*Ơn Thầy như thể biển trời,
Nghĩa Thầy sâu nặng không lời diễn suông.*

Kính bạch Thầy !

Thầy đã đổ bao tâm huyết cho chúng con trong các Ni Trường Ngọc Phương, Biên Hòa, Đất Mới, Cần Thơ... Thầy đã lao nhọc vì chúng con nhiều quá. Thầy hằng dạy chúng con : "Phải học và nghiên cứu Kinh Nikaya, vì nghĩa lý của kinh rất gần gũi Đức Phật". Tâm niệm tha thiết của Thầy đã đúc kết nên 4 câu thơ :

"Học Pali để đền ơn Thầy Tổ,

Học Pali để rạng rỡ Pháp môn.

Học Pali để chánh Pháp lưu tồn,

Học Pali để tiếp xúc kim ngôn Đức Phật".

Ngoài giờ học Kinh, chúng con còn diễm phúc được Thầy dạy văn chương thi phú, Thầy rất quý tiếng Việt, Thầy thường nói : "Ngôn ngữ Việt Nam là một kho tàng vô giá, các con phải siêng năng trau dồi". Vì thế, trong những ngày lâm trọng bệnh Thầy còn mòn mỏi bên những chồng tập cao ngất sửa bài cho chúng con. Chúng con nhớ hôm ấy Thầy gọi chúng con đến nộp bài. Chúng con thưa: "Thầy bệnh chúng con không dám nộp bài". Thầy bảo: "Thân tuy có bệnh nhưng tâm không bệnh". Ngay lời nói này con thoát bưng tỉnh, sững sờ nhìn Thầy ... lúc ấy tâm con khởi niềm thương kính Thầy vô biên và con đã trực nhận được thân vô thường, tâm vô thường mà từ lâu con hằng nghe, hằng học, hằng thấy (nhưng không ăn sâu vào tâm trí con). Thầy đã nung đúc, vun bồi, nuôi dưỡng thân huệ mạng chúng con. Vì đạo nghiệp chúng con mà Thầy đã nghiêm trị khi chúng con giải đãi, quở phạt khi chúng con sai lầm, khen thưởng khi chúng con siêng năng tu học. Thầy mong muốn chúng con trở thành Pháp khí tương lai, hầu mong làm sứ giả của đấng Như Lai. Kính bạch Thầy! Trong Liệt Truyện Giả Tử nói: "Kẻ ham giàu chết vì tiền, kẻ ham sang chết vì quyền thế, bậc liệt sĩ chết vì danh".

Còn Thầy vì lo cho mọi người, cho tuệ nghiệp chúng con mà không kể đến thân mình, xem thường căn bệnh, để đến lúc nguy ngập vô phương cứu chữa. Chúng con nhìn lại sự nghiệp cao cả mà Thầy đã bỏ ra gần hết cuộc đời tô bồi gây dựng Đạo Pháp và Dân Tộc. Thầy lèo lái con thuyền Giáo Hội vượt qua biết bao ghềnh thác chông chênh. Đối với đất nước và dân tộc, thầy là một nhà ái quốc vĩ đại rất sáng suốt và nhiệt tình. Xót xa cho cảnh đất nước điêu linh, Thầy đã tham gia các phong trào đấu tranh chống Mỹ cứu nước. Thầy là vị nữ anh hùng đi tiên phong trong các phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, phong trào đấu tranh cho Hòa bình dân tộc, kêu gọi dùng tay bắn giết, kêu gọi lấy tình thương xóa bỏ hận thù. Thầy còn tổ chức làm việc từ thiện xã hội, nuôi nấng che chở cho các trẻ cô nhi, nỗi khổ chúng sanh là nỗi khổ của Thầy, đối tượng thương yêu của Thầy là tất cả nhân loại đang chìm đắm trong biển khổ đau. Niềm vui nhất của Thầy là chúng sanh được an lạc, thật đúng với câu: “Cư trần bất nhiễm”. Đối với thâm ân giáo dưỡng của Thầy, Học Ni chúng con xin ghi xương khắc cốt. Thâm ân chưa đền, nghĩa sâu chưa trả, nay Thầy lại ra đi. Có lẽ vì công tròn quả mãn báo thân đã trở về gió bụi, nhưng tinh anh của Thầy sẽ sống mãi với thời gian, với chúng con nói riêng, trong lòng Dân Tộc và Đạo Pháp nói chung. Gương sáng của Thầy sẽ được ghi đậm nét son vào trang lịch sử Phật Giáo.

Kính bạch Thầy! Giờ phút cuối cùng sanh ly tử biệt này Học Ni chúng con ngưỡng mong Thầy chúng giám lòng thành kính và biết ơn sâu xa của chúng con. Giờ đây trước Giác Linh Thầy chúng con là những con trò được thọ nhiều thâm ân của Thầy nhất. Chúng con xin thành tâm phát nguyện thắp sáng ánh đuốc Chánh Pháp, giữ gìn sự nghiệp Tổ Thầy, để báo Phật thâm ân, đền ơn Thầy trong muôn một, xin Thầy thù từ chúng mình.

(Tuyên đọc trước Kim quan ngày
23 - 03 - Đinh Mão 1987)

THÔN THỨC

Sư Cô Xuân Liên A
(Kính dâng Ni Trưởng)

Đã biết vô thường, rõ sắc không,
Nhưng sao vẫn thấy xót xa lòng.
Thầy già đau yếu trên giường bệnh,
Con trẻ ưu tư đượm nét buồn.

*

Cứ mỗi cơn đau đến với Thầy,
Nếp nhăn vàng trán đất trời xoay.
Lòng con se thắt, đòi cơn thắt,
Chẳng biết làm sao thế nghiệp này.

*

Thôn thức từng đêm lệ sụt sùi,
Thiết tha cầu nguyện khiến trời xui.
HOA ĐÀ cứu bệnh Thầy thuyền giảm,
Lợi núi, trèo non, dạ chẳng lùi.

*

Xét kỹ thân con thiếu đức tài,
Khả năng yếu kém chẳng bằng ai.
Nếu như đổi được con xin đổi!
Tuổi thọ dâng Thầy, lợi ích thay.

*

Cúi lạy TÔN SU giúp sức lành,
Thầy con bình phục độ sanh linh.
Cơ đồ Giáo hội còn dang dở,
Hạnh lớn chưa tròn, măng búp xanh.

*

Đáp tạ ÂN SU chút lễ này,
Phát lòng đại nguyện kể từ đây.
Non mòn, núi lở, tâm không đổi,
Thắp sáng đường đi của TỔ THẦY.

Đọc tại bệnh viện Nguyễn Văn Học
ngày 14-03-Đinh Mão (1987)



THÌ ĐIỀU
KÍNH DÂNG NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN PHỤC

*Còn đâu nữa một vì sao trong sáng,
Một vầng trăng tỏa rạng của lòng con.
Một tình thương cao cả tựa bằng non,
Một ánh đuốc rọi đường trong đêm tối.*

*

*Ôi! Tạo hóa sao trở trêu lắt nổi,
Gieo tóc tang trên muôn vạn mái đầu
Kể từ nay con biết sống ra sao?
Khi Từ Mẫu đã nghìn thu vĩnh biệt.*

*

*Dao không cắt mà ruột đau khôn xiết,
Lệ cổ cầm sao cứ mãi tuôn rơi?
Thầy ơi! Mai đây trên vạn đường đời,
Tìm đâu thấy hình bóng Thầy cao cả.*

*

*Con bỗng thấy đất trời như nghiêng ngả,
Vũ trụ dường sụp đổ dưới chân con.
Lòng quặn đau, hơi uất nghẹn từng cơn,
Tâm lịm chết và xác con bải hoải.*

*

Nhìn lại tấm thân hình con nhỏ dại,
Với đường đời ôi thật lắm chông gai!
Với phong ba bão táp của ngày mai,
Tâm yếu đuối biết nhờ ai chống chọi.

*

Con đau xót con tái tê mòn mỏi,
Con bàng hoàng như chợt tỉnh chợt mê.
Nhớ ngày nào Thầy sức khỏe mọi bề,
Thầy triu mến, Thầy bao la quảng đại.

*

Như bóng mát Thầy chở che trẻ dại,
Đàn con khờ đang chập chững bước đi.
Thầy dắt dìu Thầy dạy dỗ chi li,
Bao khó nhọc Thầy vượt qua tất cả.

*

Với chí lớn Thầy trồng cây Văn hóa,
Cho hôm nay và mãi đến tương lai.
Nào ngờ đâu thân bồng vương nạn tai,
Con bạo bệnh cướp đi người Từ Mẫu.

*

Trước Linh cữu con thành tâm vọng khầu,
Thầy từ bi chứng giám tấm lòng con.
Giới, hạnh, oai nghi con vâng giữ vẹn tròn,
Tu trọn kiếp báo đền ân muôn một.

TRĂNG VÀNG KHUẤT BÓNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN HIẾU

Bầu trời ảm đạm áng mây vương,
Màu tím bao giăng vạn nẻo đường.
Gió hơi thổi chi cây lớn ngã?
Lá cành xơ xác, cả quê hương...

*

Nghe tin đường vỡ trái tim hồng,
Lệ đổ trời trưa bỗng bão giông.
Xé nát mảnh hồn con trẻ dại,
Đại bàng rũ cánh gió tàn đông.

*

Thầy vương bệnh ngắt kiếp sanh thân,
Con trẻ nguyên xin lãnh nghiệp trần.
Trăng sáng cho đời xưa bóng tối,
Đèn từ soi lối tỏ đường chân.

*

Sao ánh trăng vàng vội khuất đi?
Người người sầu khổ lúc chia ly.
Kính thương đức độ tài cao cả,
Hiển trọn đời mình chẳng tiếc chi.

*

Dem thân phụng sự Đạo và Đời,
Cứu độ nhơn loài thoát biển khơi.

Xả kỷ lợi tha bên chí nguyện,
Con thuyền Giáo hội vững tay bơi.

*

Bốn mấy năm qua dựng Đạo tràng,
Vây đoàn Ni Giới Đức Thầy ban.
Hoằng dương Chánh Pháp Trung Nam khắp,
Trữ nặng oằn vai chẳng tiếng than.

*

Bốn nguyện Thầy nay kết quả thành,
Tựơc chồi đâm lộc hãy còn xanh.
Lá vàng rơi rụng vì giông bão,
Cội thọ nắng chan héo úa cành.

*

Quê xưa cảnh cũ hiện đây rồi,
Thầy vội rời xa trẻ cút côi.
Vạn mảnh hồn đau chung khẩn nguyện,
Kính cầu đêm sáng ánh trắng soi.

*

Mường tượng ngày xưa vắng Đức Thầy,
Cảnh tình đau khổ hiện hôm nay.
Thầy ơi ! Sao vội lìa nhân thế ?
Khuất bóng đi rồi ai gánh thay ?

*

Ân đức Ni Sư hủ khắp cùng,
Huệ đèn soi sáng Bắc, Nam, Trung.

Rạng danh Khất Sĩ lưu danh tiếng,
Bạc nữ anh hùng khắc sử chung.

*

Đến, đi hai nẻo lẽ đương nhiên,
Biết vậy lòng con vẫn tui phiền.
Vắng bóng Ân Sư bao nỗi khổ,
Xót vì con trẻ kém phần duyên.

*

Đề tỏ lòng thành kính nhớ thương,
Đáp đền ơn nghĩa chút văn chương.
Thành tâm con trẻ xin dâng cúng,
Đốt nén hương lòng quyện khói hương.

*

Thầy đi để lại tấm gương lành,
Muôn thuở truyền lưu dấu sử xanh.
Con trẻ nguyện xin noi gót ngọc,
Bồ Đề rộ nở độ quần sanh.



THI ĐIỀU NI SƯ TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN VIÊN

Cảnh trần thế tụ tan đường chớp nhoáng,
 Kiếp trần ai ngấn ngủi tợ bèo mây.
 Mới thấy đây rồi thay đổi liền đây,
 Thầy sống đó lại bỗng nhiên mất đó.

Đời tạm giả lấy chi đâu gọi có,
 Có ngày nay mai biến đổi còn chi.
 Cõi thế gian hết tác hiệp rồi ly,
 Khổ ! khổ ! khổ ! có chi đâu vui sướng.

Giờ phút chót đưa Giác Linh Ni Trưởng,
 Đến Tây phương nơi an nghỉ cuối cùng.
 Cả Hiếu đồ Tăng tục thấy đồng chung,
 Thành khẩn nguyện Thầy tiêu điều xứ Phật.

Ôi ! Nhớ thương ôi ! Xót đau bất tận,
 Tình Thầy trò cách biệt kẻ từ đây.
 Bao lời vàng tiếng ngọc của Đức Thầy,
 Tuy xa cách nhưng lòng con chẳng cách.

Tiếng vắng vắng bên tai con nhớ hết,
 Thầy dạy khuyên chỉ bảo đủ mọi điều.

Tắc lòng con quá kính trọng mến yêu,
Thầy xứng đáng là Minh Sư chỉ ngỏ.

Hồi tưởng lại lúc con còn bé nhỏ,
Mười tuổi đầu đã nương dưới chân Thầy.
Thầy dạy khuyên chỉ bảo cả đêm ngày,
Từ ấu trĩ đến trưởng thành Thích Tử.

Đời của Thầy đáng ghi vào trang sử,
Bốn mươi năm vì Đạo Pháp quên mình.
Vì dân tộc, vì quê hương đất nước,
Lòng bác ái từ bi vô hạn lượng.

Đắp xây nền Đạo quả đã vuông tròn,
Bóng hình Thầy ghi tạc mãi lòng son.
Thầy minh chứng tâm thành con kính lễ,
Kính chúc Thầy tuổi thọ cõi Tây phương.



TÂN DƯƠNG CÔNG ĐỨC CỔ NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN TRUYỀN

Sư Trưởng muôn đời lưu sử xanh,
Huỳnh Liên một đóa, nở bao cành.
Giống chuông cảnh tỉnh, người bình tỉnh,
Bến Giác quay về cõi bất sanh.

Đức hạnh từ bi tợ thái dương,
Nhơn loài tấm gột nắng tình thương.
Vui niềm Pháp ngữ no nguồn sống,
Cảnh khổ không còn mãi vấn vương.

Bồ Tát hiện thân giữa cõi đời,
Thuyền từ Thầy nguyện vượt trùng khơi.
Dang tay cứu vớt người mê đắm,
Sứ mạng tròn xong mới thành thời.

Nhớ lúc cao trào chống chiến tranh,
Đêm ngày canh cánh nguyện hòa bình.
Nữ lưu dũng trí hươi guơm tuệ,
Khiếp vía ma thiên chạy biệt hình.

Công hạnh chưa tròn nguyện chữa xong,
Tặng tài đào tạo vẫn hoài mong.

Một trăm Ni chúng vào Cao Đẳng,
Chưa được bao nhiêu bỏ giữa dòng.

Sư Trưởng đã về chốn tịch viên,
Dư âm muôn thuở vẫn lưu truyền.
Công Ngài khai sáng đoàn Ni giới,
Khất thực trì bình hạnh hóa duyên.

Nhắc đến, danh Ngài rạng núi sông,
Văn chương thơ phú luyện kỳ công.
Uy nghi tao nhã, đời thương mến,
Giới đức nghiêm minh, đệ nhất Tông.

Nơi chốn Liên Tòa Thầy biết chăng?
Chúng sanh chói với biển dương trần.
Tình thương Bồ Tát bao trùm khắp,
Vũ trụ muôn loài thấm nhuần ân.



KÍNH DÂNG CỐ NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích nữ LIÊN XUÂN

Đông khứ xuân lai lá rụng vàng,
 Tin Thầy viên tịch lệ sầu chan.
 Dặm trường trở gót về nhà Tổ,
 Kính cần tâm thành trước áo quan.

*

Một đóa sen linh đẹp tuyệt vời,
 Hương trầm bát ngát khắp nơi nơi.
 Gió reo công đức vang lời Pháp,
 Vận dụng huyền năng Đạo cứu Đời.

*

Nhớ thuở sơn hà ngập lửa binh,
 Cảm thương sanh chúng sống điêu linh.
 Xuống đường tranh đấu đòi quyền sống,
 "Nhân nghĩa bằng trang, hổ bất bình". (1)

*

Thống nhứt đôi miền lo dựng xây,
 Lá cờ Phật giáo gió tung bay.
 Mầm non từng búp Thầy vun quén,
 Ước vọng mai sau nối bước Ngài.

*

*Bốn một niên qua Đạo đắc thành,
Năm châu bốn bể rạng tài danh.
Một đời thương chúng, thương dân tộc,
Lưu dấu ngàn sau tạc sử xanh...*

(1) - Thơ của Cố Ni - Trưởng.



CẨM ĐỨC CỐ NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ DIỄM LIÊN

Du phương giáo hóa khắp Trung Nam,
Đuốc tuệ quang minh rực ánh vàng.
Nhứt bát tam y xuyên giáo hóa,
Trì bình khất thực độ trần gian.

Vì đời khai vệt ánh nhiên đăng,
Thệ nguyện hoàng dương lãnh nhọc nhằn.
Một kiếp hy sinh vì sanh chúng,
Gió xua mây tán rạng vàng trăng.

Tử thân đầu bồng dậy cuồng phong,
Cướp mất Ni Sư nát vụn lòng !
Ôi ! hỡi tử thân, người có thấu !
Giọt châu lệ tử tợ như sông.

Mây buồn chìm rũ lá hoa tàn,
Vạn loại u sầu cất tiếng than.
Sông núi vang rền lời thống thiết,
Bầu trời đầm lệ khắp dương gian.

Mất Thầy mất cả vầng trăng sáng !
Để ánh triêu dương phản phát mờ
Để hồn tắt lịm theo ngày tháng,
Để đàn con đại sống bơ vơ.

Hồi tưởng lại khi Thầy tại thế,
Khuyên đàn đệ tử học cần tu.
Trùng dương lướt sóng Thầy không nệ,
Sao miễn tương lai vệt khói mù.

Bốn một năm qua hướng đạo màu,
Tài danh chói lọi khắp năm châu.
Tùy duyên ứng biến tùy phương tiện,
Lịch sử ngàn sau quỳen khắc sâu.

Đức rộng Ni Sư sánh biển trời,
Ơn cao vời vợi tuyệt mù khơi.
Thành tâm phát nguyện đồng tâm nguyện,
Thịt nát xương tan quyết chẳng rời.



TƯỞNG NHỚ ÂN ĐỨC NI TRƯỞNG

Ni Cô Thích Nữ LIÊN TRÍ

Chúng con đau xót dạ khôn cùng,
 Vĩnh biệt Thầy rời đất chuyển rung.
 Dặm bước du phương giương Chánh Pháp,
 Còn đâu hình bóng hỡi Nam Trung.

*

Thầy gieo đạo hạnh bốn phương trời,
 Hoa Giác đâm chồi trải khắp nơi.
 Đức Tuệ Huỳnh Liên khêu ánh sáng,
 Chiều soi chân lý rạng mây trời.

*

Một đời giáo hóa cả Nam Trung,
 Tịnh xá bảy hai Đạo ngát nồng.
 Dân chúng vui vầy niềm giác ngộ,
 Thầy trò giáo hóa bước du phương.

*

Lòng từ thương chúng lẫn cô nhi,
 Khổ nhọc tẩm thân chẳng quản gì.
 Chăm sóc đỡ nâng đoàn hậu tấn,
 Mong ngày hoa trở rạng mùa thi.

*

Con nhớ hôm nao dưới học đường,
Dáng Người thanh mảnh dạy văn chương.
Nhắc khuyên Ni chững siêng năng học,
Đạo hạnh trau dồi - bao mến thương !

*

Giờ đây khuất bóng một vì sao,
Rung chuyển trời mây thắm tối màu.
Hình ảnh Thầy ơi còn đâu nữa,
Giòng châu lả chả cứ tuôn trào.

*

Thầy đi đi mãi hỡi Thầy ơi!
Môn đệ tiếc thương dạ chẳng nguôi.
Đốt nén hương lòng ngẩn tiếng nức,
Từ đây con đại phận mồ côi.

*

Đường đời vạn dặm vạn chông gai,
Con trẻ bơ vơ năm tháng dài.
Thầy hỡi! Thầy ơi! Thầy có thấu,
Tan lòng nát ruột trước Liên đài.

*

Con vừa chấp chững bước lần đi,
Mẹ đã buông tay Mẹ biệt ly.
Con trẻ khóc than tình Mẫu tử,
Sao đành im lặng Mẹ ra đi.

*

Trung Nam vắng bóng một vì sao,
 Vĩnh biệt nghìn thu một thuở nào.
 Thấy đó ! bỗng dưng liền mất đó,
 Vô thường là thế biết làm sao ?

*

Công hạnh Ni Sư, nay đã xong,
 Lâng lâng nhẹ gót tựa lông hồng.
 Liên đài Phật Quốc Thầy an ngự,
 In lại cho đời đậm dấu son.

*

Đứng trước Giác Linh con nguyện cầu,
 Tu hành tinh tấn nén tim đau.
 Đuổi xua tất cả bao phiền não,
 Rạng ánh trắng trong Pháp nhiệm màu.



LÒNG CON

Ni Cô Thích Nữ LIÊN TUỆ

Thôn thức tâm tư lệ trả tràn,
Nghẹn ngào đứng lặng trước Kim Quan.
Nuốt dòng lệ mặn, ngăn sầu tủi,
Mím chặt môi khô, nén tiếng than.
Cương quyết bền lòng rèn chí khí,
Sắt son một dạ luyện tinh thần.
Giác Linh chứng giám lòng con trẻ,
Nói gót Tổ Thầy rọi Pháp đăng.



TƯỢNG NIỆM CỔ NI TRƯỞNG

LIÊN NGẪU

Ni Sư ơi ! Con về đây,
Gieo mình năm vóc xin Thầy thứ tha.
 Bao năm lìa cảnh quê nhà,
Biển trần nghịch tử cách xa Đạo trường.
 Trước Linh cữu dâng nén hương,
Cúi đầu tưởng niệm lệ thương khổ sâu.
 Thầy ơi ! Thầy đã về đâu ?
Vàng rơi, ngọc nát bể dâu ngăn đường.
 Chúng sanh còn lắm đau thương,
Thầy ơi, sao vội lên đường hồi hương.
 Dẫu rằng cảnh vật vô thường,
Ra đi vẫn để vắn vương lòng người.
 Con nay luống những ngậm ngùi,
Quay phim dĩ vãng cuộc đời trẻ thơ.
 Mái đầu bảy tuổi đại khờ,
Xuất gia theo đạo nương nhờ bóng Sư.
 Thầy thương Thầy mở lòng từ,
Dắt diu con trẻ phước dư chan hòa.
 Cơm Thiền sữa Pháp ban ra,
Khuôn vàng thước ngọc Thầy đà dạy khuyên.
 Đời Khất sĩ hạnh hóa duyên,

Bước chân trải khắp các miền Trung Nam.
Hộ thân có tấm y vàng,
Hộ thân bát ngọc vai mang lên đường.
Thầy trò cùng bước du phương,
Gót chân trải khắp tình thương chan đồng.
Luật Kinh Đạo Pháp Thầy mong,
Trẻ thơ học giỏi luân thông Thầy mừng.
Mọi người đều quý đều cung,
Chất chiu nuôi dưỡng vô cùng gian nan.
Thầy cho học pháp thế gian,
Trò thêm kiến thức mở mang sau này.
Ba mươi năm theo chân Thầy,
Tình Sư nghĩa đệ phút giây không rời.
Ôi đau đớn lắm Thầy ơi!
Ân Sư chưa trả con thời sang ngang.
Mười một năm đọa trần gian,
Tách Thầy lìa bạn vai mang áo đời.
Ngày nay hối lỗi muộn rồi,
Phật đài Thầy đã chọn ngôi trở về.
Lệ rơi con trẻ đầm dề,
Thôi rồi Sư đệ hết bề gặp nhau.
Thầy ơi ở tận nơi nào?
Cho con sám hối trước sau lỗi lầm.
Nghẹn lời trong cảnh oái oăm,
Nấc lòng trong cảnh khổ tâm thế này.

Lệ hoen mi, Thầy có hay,
Một lần thăm bệnh hôm nay tiễn Thầy.
Lạy Thầy vĩnh biệt từ đây,
Nghìn thu yên giấc Phật đài tọa liên.
Trò đây Thầy đó hai miền,
Nhớ Thầy trong mộng triền miên suốt đời.
Thốt lời mà chẳng nên lời,
Nhói đau tim trẻ lệ rơi đoạn trường.
Trước Linh cữu một nén hương,
Thay lời con trẻ tiễn đường Thầy đi.



ĐIỀU VĂN

TIÊU TÔNG THANH

Kính bạch Quý Ni Sư,

Được tin buồn Ni Trưởng Huỳnh Liên đã viên tịch chúng con lấy làm đau đớn, vô cùng thương tiếc !!!

Tiếc vì hoàn cảnh gia đình neo đơn; đường xá xe cộ xa xôi không phương tiện, hơn nữa tuổi trò già gần “BÁT TUẦN” rồi không biết làm sao để đến được Tịnh Xá Trung Ương viếng Linh Cữu Ni Trưởng, cũng như không đến được kính lễ và phúng viếng lần cuối cùng !!!

Than ôi ! Vậy chúng con trân trọng thiết tha kính ít dòng này gởi đến Quý Ni Sư nhất là Ni Sư Ngoạt Liên Trụ trì Tịnh Xá Ngọc Phương Trung Ương để gọi là có lời thay mặt (cũng như hiện có mặt), để hiệp cùng tất cả quý Đại chúng trong Hệ phái Ni giới Khất Sĩ, cùng cầu chúc Giác Linh Ni Trưởng được cao đăng Phật Quốc, Ni Sư liễu đạo rồi an hưởng Cực Lạc tiêu điều nơi miền đất Phật. Rồi sau này, tùy nguyện lực Ni Trưởng hồi nhập lại cảnh giới Ta bà đưa chúng sanh nơi chốn mê đồ trầm luân bể khổ qua đến BÊN KIA BỜ GIÁC NGẠN ! Chúng con mãi mãi ghi niệm thâm ân của Ni Trưởng muôn thuở.



ĐIỀU VĂN

Phật Tử Tịnh xá NGỌC CHÂU

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng

Hôm nay Phật tử Tịnh Xá Ngọc Châu Huyện Ô Môn trở về đây với muôn lòng thành kính, ngưỡng dâng lên Đức Cố Ni Trưởng một bài văn điệu.

Ôi ! Cố Ni Trưởng đã ra đi, từ đây vĩnh biệt, để lại cho chúng con bao nỗi niềm thương nhớ triền miên. Thời gian không bao giờ xóa mờ được hình bóng của Ni Trưởng trong tâm hồn của chúng con.

Niềm đau xót lệ trào dâng nức nở,

Hình bóng Người muôn thuở mãi còn đây.

Vẫn biết rằng đời là giả tạm có hợp rồi tan nhưng trần gian ai mà chẳng đón đau ghen ngào vì sanh ly tử biệt, khiến lòng chúng con cũng ngậm ngùi thương tiếc.

Lệ chia ly sao quá vội vàng,

Bởi vì đâu nên nỗi đoạn trường.

Có phải chẳng vô thường bày vẽ,

Nỡ chia ly Ni Trưởng kính thương.

Nỗi niềm thương nhớ trào dâng bởi nghĩa ân này vút cao muôn trượng. Mỗi lần Ni Trưởng về Tịnh Xá Ngọc Châu đã cho chúng con được thấm nhuần mưa Pháp. Bây giờ còn đâu nữa ?

Ni Trưởng đã sống đời với chúng con bằng xác thân tứ đại, Ni Trưởng sẽ sống mãi với chúng con bằng Pháp Tánh trường tồn. Chúng con rất tự hào được Ni Sư để lại bao Kinh Kệ đã được thi hóa bằng nhím vắn thơ dễ hiểu dễ học, làm phương châm tu học cho người xuất

gia và tại gia. Nay chúng con đã biết sống cho mình thì Ni Trưởng đã ra đi biệt. Bây giờ chỉ còn thực hiện đúng lời Ni Trưởng dạy bảo cố gắng tu hành, trau dồi các hạnh lành cao quý, là Ni Trưởng vẫn còn sống mãi với chúng con. Thế thì :

Ni Sư đâu đã ra đi,

Ngàn năm, con mãi khắc ghi muôn đời.

Người đã hằng tha thiết đem Đạo vào Đời. Trong bể khổ trầm luân, giữa cuộc đời gian truân khổ hải, Người đã ra tay cứu vớt muôn loài.

Nỗi niềm cay đắng u hoài,

Nhớ Ni Sư đã vượt ngoài thế gian.

Người đi trong cõi huy hoàng,

Hương trầm nhẹ tỏa Đạo vàng sáng soi.

- Một nữ giới như Ni Sư thật hiếm có
- Ni Sư sống thơm lòng hương chân lý
- Ni Sư đi ngào ngạt ý thanh cao
- Đời Ni Sư đem tâm huyết quyện vào
- Cho nhân loại thanh cao quyền sống

- Ni Trưởng đã truyền cho Phật tử chúng con Tam Quy Ngũ Giới. Ngài dạy sống đúng theo giới luật sẽ gặp hạnh phúc an vui. Ni Trưởng hướng dẫn đoàn Du Tăng Khất sĩ Ni Giới ôm bình bát lặng lẽ đến các miền để hóa độ chúng sanh. Nay theo từng bước chân ấy quý Sư Cô đã tạo cho chúng con một niềm tin vững chãi giữa dòng đời hiện nay và cho mãi đến ngàn sau.

Ôi ! sung sướng biết bao đời Khất sĩ,

Bát cơm đầy nặng nghĩa với chúng sanh.

Gieo từ bi cho nguồn sống an lành,
Cho nhân loại thấm nhuần mùi Đạo vị.
Lòng thương tiếc Cổ Ni Sư tha thiết.
Chúng con quỳ ngưỡng vọng đến Từ dung
Nhớ thâm ân cứu độ đến muôn trùng
Kính lạy Phật nguyên thủy chung như nhứt.



BÀI ĐIỀU CỦA PHẬT TỬ RỪNG LÁ

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư vị Tôn Đức

Kính bạch Giác Linh Ni Trưởng

Kính bạch Quý Sư Cô cùng pháp quyến.

Chúng con phái đoàn Tịnh xá Ngọc Long Rừng Lá, đứng trước linh quan Ni Trưởng chúng con ngậm ngùi đau xót. Vầng thái dương có còn tỏ rạng nữa không? Sao bầu trời một màu tăm tối? Sét đánh ngang mây không sao ngỡ rằng Ngài đã thị tịch. Tai chưa tin, mắt đã cảm nhận một nỗi đau thống thiết. Quý Sư Cô mất đi một vị Thầy đức độ, tài ba khả kính. Chúng con mất đi một vị Sư Trưởng đức độ chân tu.

Mất Ngài nghìn thu chưa dễ gặp.

Trăm năm nỗi nhớ dễ nào khuây.

Từ đây Phật tử có còn đâu rộn rã niềm vui đến Tổ Đình Ngọc Phương viếng thăm vị Sư Trưởng. Có còn đâu giây phút hồi hộp, hân hoan đón bước chân Ngài viếng thăm Tịnh xá Ngọc Long cho Rừng Lá thêm đậm đà, dòng suối thêm êm đềm, núi rừng thêm hùng vĩ. Ngài đã dành cho Phật tử Rừng Lá hẻo lánh xa xôi, một niềm thương yêu vô bờ bến. Chỉ đôi lần thăm viếng mà nhớ tiếng quen hình, giờ đây tất cả đi vào cõi hư vô.

Kính bạch Ni Trưởng, dấu Ngài mất đi, hạt giống Bồ Đề Ngài gieo trồng nơi chúng con vẫn đậm đượ tươi xanh. Trong ngôi nhà tứ chúng mãi mãi chúng con xin nguyện là Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di trung kiên hộ trì Đạo pháp. Dấu ở nơi này hay nơi chốn nào hình bóng tôn kính của Ngài vẫn khắc sâu trong lòng chúng con. Nguyện đôi ánh trăng thu cho lòng thêm dịu mát, nguyện thấp ánh đuốc Ngài soi sáng tâm linh, nguyện hương Giáo Hội Khát Sĩ tiến tu Đạo nghiệp.

Cầu Giác Linh Ni Trưởng Cao Đăng Phật Quốc, tùy nguyện hồi nhập Ta bà hộ trì đệ tử chúng con Bồ Đề tâm kiên cố và ngôi Tịnh Xá Rừng Lá bền vững với thời gian cho rừng thêm xanh lá này nhành đơm quả, cúng dâng Thầy thành quả hạt giống Thầy đã gieo trồng. Chúng con tưởng niệm Ngài với lòng thương tiếc vô biên, với niềm tưởng nhớ không khuây, thấp nén hương cầu Ngài minh chứng.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.



ĐIỀU VĂN

Thiện Tín TX NGỌC THÀNH

Chúng con là Thiện Tín Tịnh Xá Ngọc Thành có đôi lời cảm niệm thâm ân Cổ Ni Trưởng Huỳnh Liên, vị Thầy khả kính của chúng con. Đối với Tổ quốc, Ni Sư là một lực sĩ gánh hết mọi sự nặng nhọc cho nhân dân; đối với Đạo, Ni Sư là một vị Bồ Tát đứng trong biển lửa đưa tay đón rước chúng sanh thoát biển lửa sanh tử, vô minh. Cho nên 41 năm hành Đạo Ni Trưởng thường dạy chúng con, người Phật tử, phải trả bốn ân mà Tổ quốc là việc lớn. Mỗi lúc Ni Trưởng về Tịnh Xá Ngọc Thành là khuyên chúng con ráng tu học. Ni Trưởng dịch Kinh Pháp Cú, Kệ sám ra thành thơ lục bát vần v.v... để cho chúng con dễ học, dễ thuộc lòng, dễ hiểu nghĩa mau nhận được chân lý Phật dạy. Ni Trưởng còn giảng dạy chúng con học Kinh Vô Ngã Tướng, là một thời Kinh Đức Phật dạy năm vị Tỷ Kheo, thân tứ đại này là vô thường, không thật có, mà chúng sanh thường chấp là thật. Đến nay chúng con vừa trực nhận lời truyền đạt của Ni Trưởng là đúng sự thật, chúng con chưa biết lấy chi đền đáp ơn của Ni Trưởng, thì hôm nay Ni Trưởng đã đi vào Niết Bàn tịch tịnh. Chúng con hết sức đau buồn là chúng con đã mất đi một vị Giáo chủ tài đức vẹn toàn, hy sinh đời mình phụng sự cho Đạo Pháp, cho quê hương, cho nhân loại. Chúng con xin dâng cúng đến Ni Trưởng một thời Kinh Vô Ngã Tướng này, xin nguyện đời đời, kiếp kiếp ghi nhớ, cố gắng tu học mới không phụ ân đức Ni Trưởng.

Kính bạch Ni Trưởng,

Chúng con thường nghe Ni Trưởng nói: “Khi sanh như đắp chăn bông, khi thác như cởi áo hạ”, nhưng chúng con là hạng phàm tục làm sao khỏi đau lòng trước cảnh sanh ly tử biệt. Chúng con đồng cầu nguyện cho Giác Linh Ni Trưởng được về cõi Niết Bàn tịch tịnh và cầu nguyện Giáo hội sẽ có người tài đức như Ni Trưởng, để hoằng dương Chánh Pháp được thêm phần cao thượng.

SEN VÀNG VỀ XỨ PHẬT

Phật Tử BÀU CÁT

Ôi ! Hoa tàn nước chảy mây trôi,
NI giới từ nay vắng bóng Người.
SU cả ngôi thiền về xứ Phật,
TRƯỜNG đàn cội hạc vút từng Trời.
HUỲNH quang chiếu rạng ngôi muôn chốn,
LIÊN tỏa hương nồng ngát mọi nơi.
VIÊN mãn cuộc đời Người Đạo hạnh,
TỊCH liêu thương tiếc biết nào nguôi.



THI ĐIỀU KÍNH DÂNG CỐ NI TRƯỞNG

DIỆU NGUYỆT

Bỗng đâu sét đánh lưng trời,
Sư Bà thoát đã vội rời thế gian.
Từ đây hạc nội mây ngàn,
Sao rơi, trăng lặn, hoa tàn... tìm đâu ?
Bàng hoàng tỉnh giấc đêm thâu,
Ngỡ trong mê sảng lòng đau tưởng lầm.

*

Người con hoen lấm bụi trần,
Thân con trĩu nặng nghiệp căn sâu dày.
Biển mê lặn ngụp tháng ngày,
Nghiệp duyên oan trái nào hay... buộc mình.
Bệnh đau khó trị phát sinh,
Bơ vơ kiếp sống, điều linh nẻo đời.

*

Lời vàng Pháp dụ rạng ngời,
Công ơn Hóa Độ của Người nào quên.
Bao nhiêu Nghiệp, bấy nhiêu Duyên,
Căn Lành đơm nụ, mùi Thiên nở hoa.
Ngọc Phương Tịnh Xá chói lòa,

Pháp ngồi ba cõi, Từ hòa muôn nơi.

Mạn Đà Hoa rắc nẻo Trời,

Chư Thiên, Bồ Tát Kim Đài tay mang.

Rước Người về cõi Lạc bang,

Để đàn con đại vô vàn tiếc thương.

Bàng hoàng trong cảnh vô thường,

Sắc không, không sắc đã tường... còn nghi.

*

Ngẩng mặt rồi úp mặt đi,

Rõ ràng Ni Trưởng uy nghi còn ngời.

Đâu đây sang sảng tiếng cười,

Bàn tay nhẹ vẫy với lời hỏi han.

Nghẹn ngào mắt lệ tuôn tràn,

Chấp tay trước ảnh "Pháp Thân" nguyện cầu.



TIẾNG LÒNG CÔ NHI

Tập Thể CÔ NHI sáng tác

LỜI GIỚI THIỆU

Kính bạch Sư Bà, Quý Sư Cô cùng tất cả quý Ni Cô, chúng con là những đứa trẻ mồ côi, trưởng thành trong bàn tay từ mẫn của Sư Bà. Công ơn ấy sánh tựa Thái Sơn, sâu dường biển cả. Không! Chúng con không thể nào quên, những ngày tháng chói ngập tình Thầy! Thế mà con bảo vô thường đã cuốn hút đi một mặt trời cao quý. Ai? Ai đã tạo cho chúng con hai lần cô cút, nước mắt chúng con là những giọt máu rỉ (tim mình, là những: "TIẾNG LÒNG CÔ NHI". Chúng con xin cung kính dâng Thầy trong giấc ngủ nghìn thu vạn sâu kính nhớ.

I. Lý Chiều Chiều :

Ngày buồn đưa tiễn Sư Bà đi. Nghe lòng đau, nát tan tơ vò trăm mối, tháng năm sống bên Sư Bà, nay cách xa muôn trùng, Sư Bà đi về nơi đâu, có nghe tiếng con van cầu.

Buồn đời nước mắt hai hàng rơi, đêm từng đêm, gối chăn lệ sầu thấm ướt, khóc cho tấm thân đơn này. Nay cách xa Sư Bà, không còn nụ cười trên môi, chỉ nghe tiếng ve u sầu...

II. Vọng cổ :

Sư Bà ơi ! Sư Bà đã nằm yên trong quan tài khép kín, không để cho con một dòng di chúc, phút chốc chia ly con trẻ bơ vơ thăm gọi hai tiếng Sư... Bà...

Sư Bà đi đâu con đợi con chờ, con cứ tưởng rằng Sư Bà đang ngủ, qua một đêm dài sẽ thức dậy cùng con. Nhưng hồi ơi, giấc ngủ triền miên, hơi tắt lịm, mắt buồn khép kín, Sư Bà cho con một mẫu tình bất diệt, cuộc sống âm thầm đời con côi cút.

Nước mắt trào tuôn lòng con khóc hận, nhịp bước tương lai vĩnh viễn xa rời, bóng dáng yêu thương cách biệt muôn đời, chìm xa cảnh, chìm buồn không hết, con xa Sư Bà con khát giọt tình thương, giữa biển đại dương căng buồm lướt gió, hải phận đang trình con ước chuyện tương lai, lo Ni chúng, cô nhi cho tròn bốn nguyện tiếp bước con đường Đạo Pháp ngày mai...

III. Lý Mỹ Hưng :

Trời ơi! Thôi đành cách xa Sư Bà, yêu thương nhất đời con, trong lòng khắc sâu thâm tình. Giờ đây đành chia đôi ngã muôn trùng cách ngăn. Ôi! tiếc thương thay Sư Bà ơi, bóng hình yêu, sáu lần tuổi đời, hiển danh vì thương sanh chúng, xuất gia học hành, vớt người thoát miền trầm luân, vớt người thoát miền trầm luân.

IV. Vọng Cổ :

Trời ơi ! Bóng dáng ngày xưa, bóng dáng của Sư Bà thường đọng đưa trên vông. Cảnh vật còn đây sao Sư Bà khuất bóng, để ngày tháng nhớ thương, âm hưởng du dương, còn vang vọng đến muôn... đời.

Cuộc sống ngàn năm nghĩa nặng ùnh người, đêm đã khuya sương mờ giăng trắng, xao xuyến trong lòng, con thức trắng thâu canh.

Ánh sáng tương lai mịt mù xa thẳm.

Khuất bóng Sư Bà còn quý Sư Cô

Điêu dặt chân con qua vùng cát cháy, như rừng tre xanh ropy mắt đường dài

Tất cả Cô Nhi ghi lòng nuôi dưỡng, xóa sạch mây mù rẽ núi
ngăn sông, xiết chặt đôi tay kết tình huynh đệ, nối bước Sư Bà, Đạo
Pháp hoằng dương, thương sanh chúng thương đồng bào dân tộc, mà
Sư Bà đã vạch đường đi trước. Nguyên ước chưa xong sao vội bước
đăng trình.

Sư Bà yên giấc từ đây,

Nghìn thu cách biệt tháng ngày nhớ mong.

Công Bà con nguyện ghi lòng,

Ra đi vì Đạo góp công xây đời.



BIA THÁP

NI TRƯỞNG HUỲNH LIÊN

TÂM NIỆM NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

(1923 - 1987)

Ni Trưởng Thế danh: NGUYỄN THỊ TRÙ, sanh ngày 19-3
Quý Hợi (1923), Phú Mỹ - Mỹ Tho.

Pháp danh : THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN. Năm 24 tuổi xuất
gia và thọ giới cụ túc với Tôn sư MINH ĐĂNG QUANG.

HẠNH NGUYỆN

Bát làm ruột, Y làm da

Hạnh Ta Bà giáo hóa cơ duyên

Bạn thiết châu du cùng thế giới

Trời làm màn, Đất làm chiếu

Đời Khất sĩ pháp luân thường chuyển

Tinh thần thông cảm khắp trần gian.

Ni Trưởng, Trưởng Giáo Hệ Khất Sĩ Ni Giới, nguyên làm
chiếc thuyền chở chuyên phái nữ. Bát nhã tải đạo khắp Nam Trung
dựng trên 72 ngôi Tịnh xá Đạo Tràng. Tịnh xá Ngọc Phương làm
Trung Ương. Độ hàng ngàn Ni chúng xuất gia. Dịch kinh Hán
ngữ thẳng ra các thể thơ Việt văn. Tứ chúng đệ tử thâm nhuần
nguồn Pháp nhũ.

- Ni Trưởng là nhà thơ uyên thâm:

“Vội vã nghiêng mình nâng diêu pháp

Xăng văng ngửa mặt chuyển thần quang”

- Ni trưởng còn là nhà yêu nước:

"Nguyện xin hiến trọn đời mình

Cho nguồn Đạo Pháp... cho tình Quê Hương..."

- Trước giờ thị tịch, Ni Trưởng dạy chúng :

"Ngày đã cận cận tu gấp rút

Giới giữ sao trong sạch như xưa

Định, Huệ không thiếu không thừa

Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng"

Ni Trưởng viên tịch ngày 19-3 Đinh Mão (1987)

THÁP BIA HOÀN THÀNH

Ngày 2-1-1988

HỆ PHÁI KHẮT SĨ NI GIỚI VIỆT NAM

ĐỒNG PHỤNG LẬP



BẢO THÁP

CỔ NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Khi bước chân vào cổng tam quan Tịnh xá Ngọc Phương, một khung cảnh tôn nghiêm hòa quyện thiên nhiên mát dịu, dường như thu hút chúng ta dừng chân chiêm ngưỡng, đó là ngôi tháp Cổ Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên tháp thoáng ẩn hiện sau tàng cây rậm lá xanh tươi. Thật như một bức tranh tuyệt diệu, biểu hiện lòng hiếu kính của chư môn đồ đệ tử đối với bậc Thầy bất tử. Cuộc đời Cổ Ni Trưởng là tấm gương đạo hạnh sáng ngời, là ánh đuốc tuệ huy hoàng, là hào quang từ bi ban rải cho khắp mọi loài, là con thuyền thanh lương cứu vớt những ai đang chìm đắm trong dòng mê bẻ khổ. Sau khi Cổ Ni Trưởng viên tịch, sớm trở về với cảnh chơn thường tịch tịnh, để lại bao niềm tiếc thương quý kính trong lòng hàng vạn môn đồ pháp quyến. Để giữ mãi hình ảnh Cổ Ni Trưởng cho người đời sau chiêm ngưỡng, lễ bái và tỏ lòng tôn sùng, ngưỡng mộ, tất cả Ni chúng Hệ Phái Khất Sĩ Ni Giới đồng tâm nhất trí xây dựng Bảo tháp Cổ Ni Trưởng tại Tổ đình Tịnh xá Ngọc Phương.

Bảo tháp được khởi công sau ngày Cổ Ni Trưởng viên tịch, và được khánh thành vào ngày lễ tiểu tường của Người.

Bảo tháp được tôn trí ngay cổng nhìn vào, phía trước và về phía tay phải của Ngôi Chánh Điện. Trước tháp là một khoảng sân rộng, tráng xi măng, được trang trí với nhiều chậu cây kiểng hoa lá như trúc bình, thạch lựu, mai Nhật, lan, liễu, hồng hoa v.v... làm đẹp thêm khung cảnh trang nghiêm. Đặc biệt cây hoa hoàng yến, trước Bảo tháp, mỗi năm đến mùa tường niệm ngày viên tịch Cổ Ni Trưởng, cây trở đầy hoa vàng rực rỡ, rơi rụng đầy sân, gọi cho chúng ta hình ảnh cây Sa La song thọ trở hoa trái mùa cúng dường Đức Phật nhập Niết Bàn.

Bên phải Bảo tháp là cây tre vàng, cành lá la đà, phát phơ theo chiều gió, tạo thành tiếng vi vu, khiến cho phong cảnh thêm hữu

VIÊN TỊCH - NHẬP QUAN - NHẬP THÁP



Cổ Ni Trưởng viên tịch



Lễ nhập quan hàng thiền hành



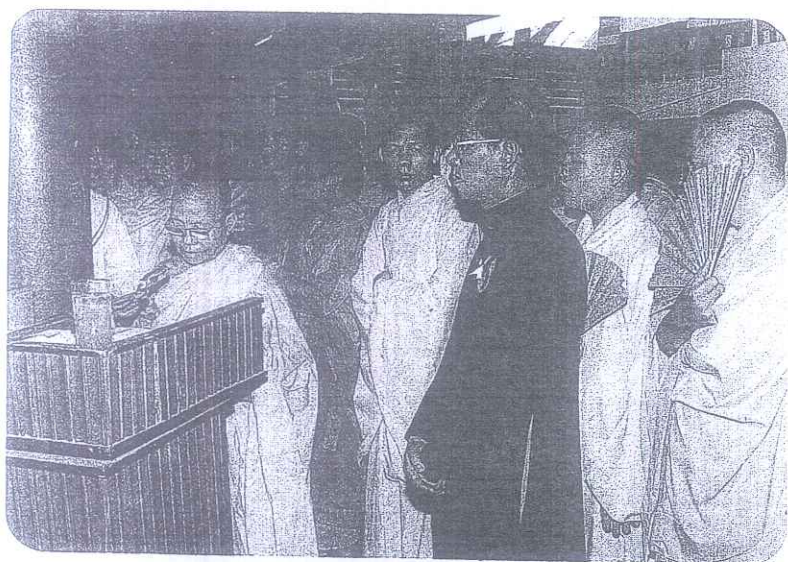
Quang cảnh lễ nhập quan

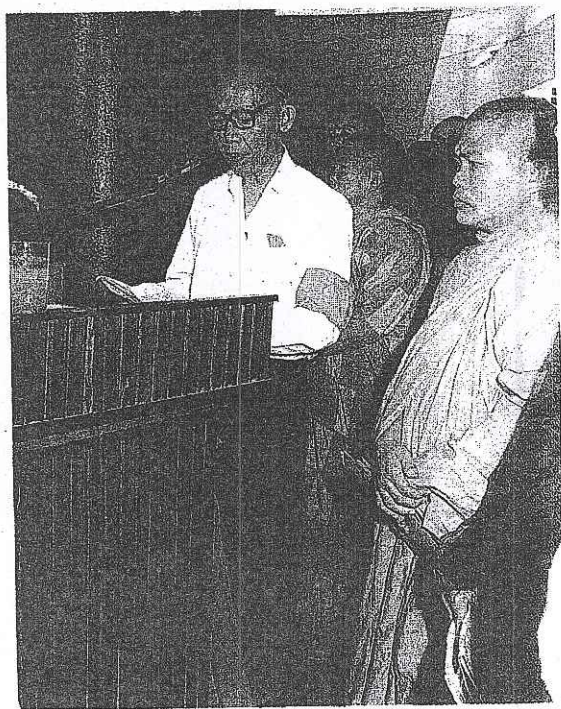
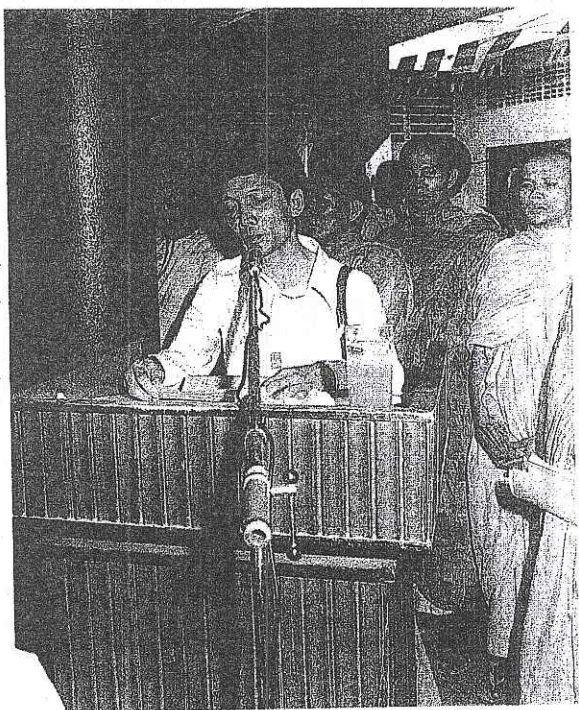


Lễ nhập quan hoàn mãn.

LỄ TRUY ĐIỀU

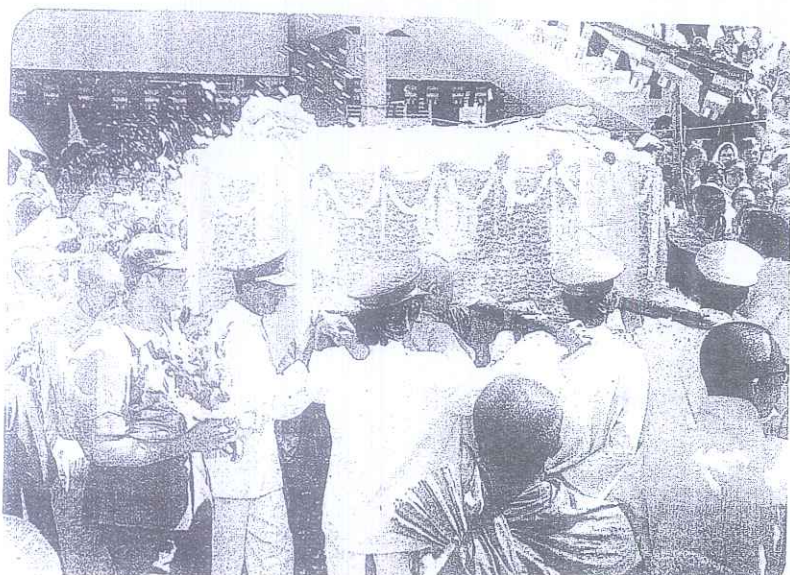
VÀ CẢM TẠ CỦA BAN TỔ CHỨC TANG LỄ.

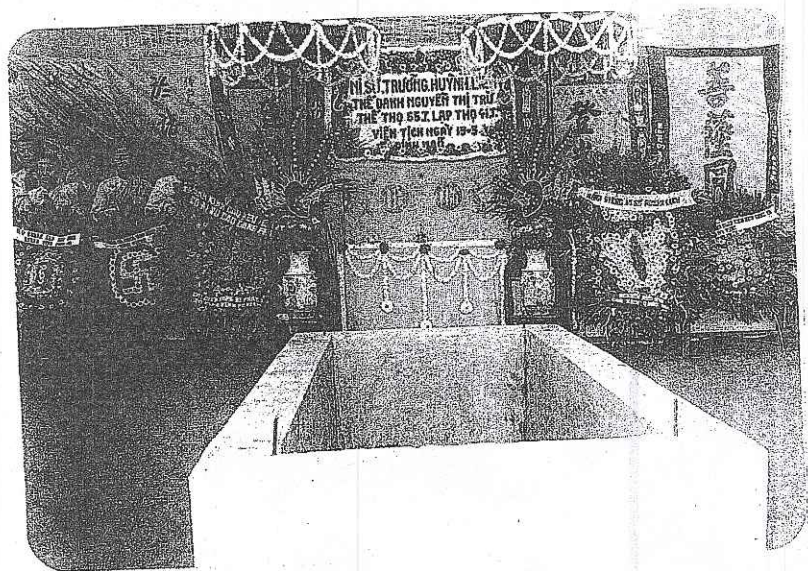
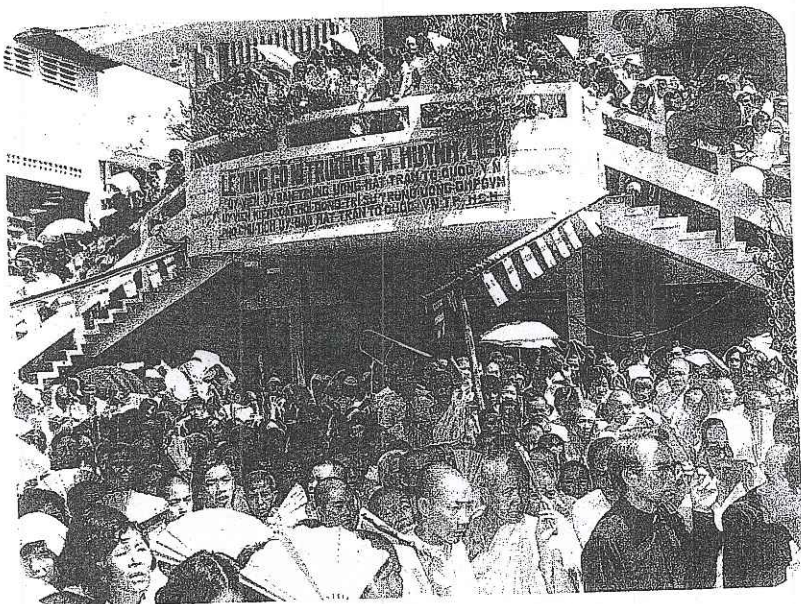




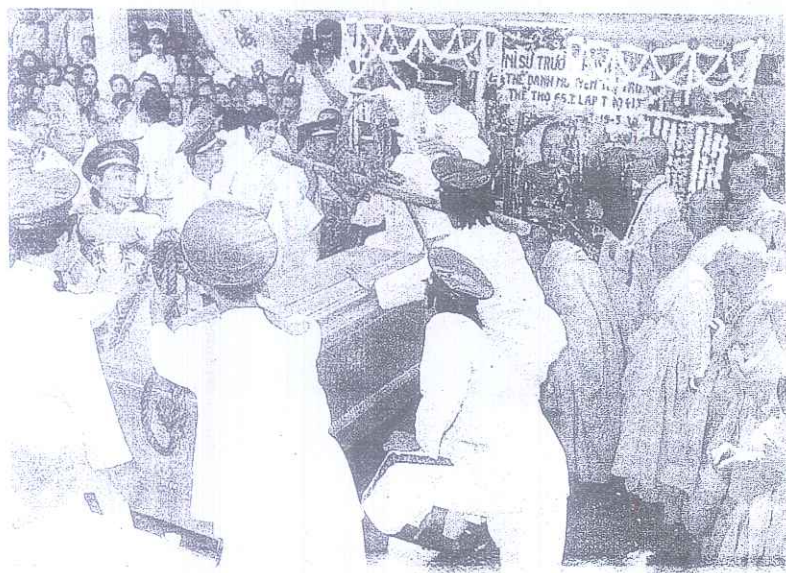
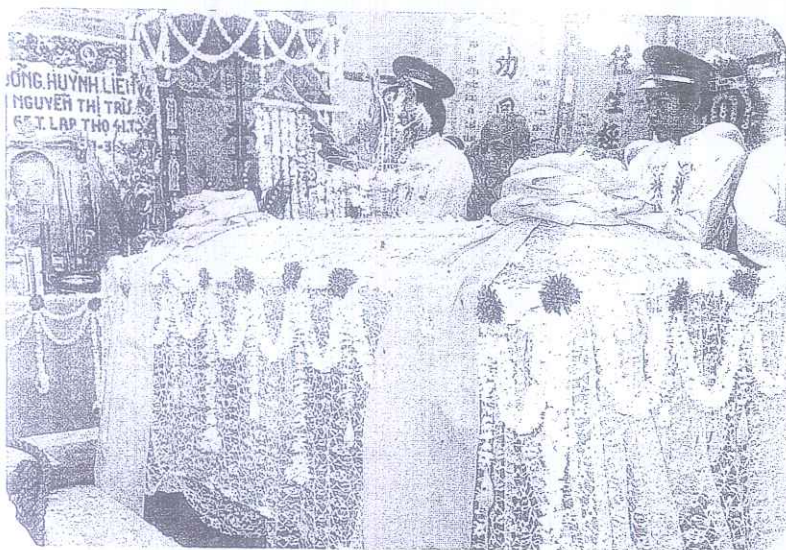
LỄ DI QUAN

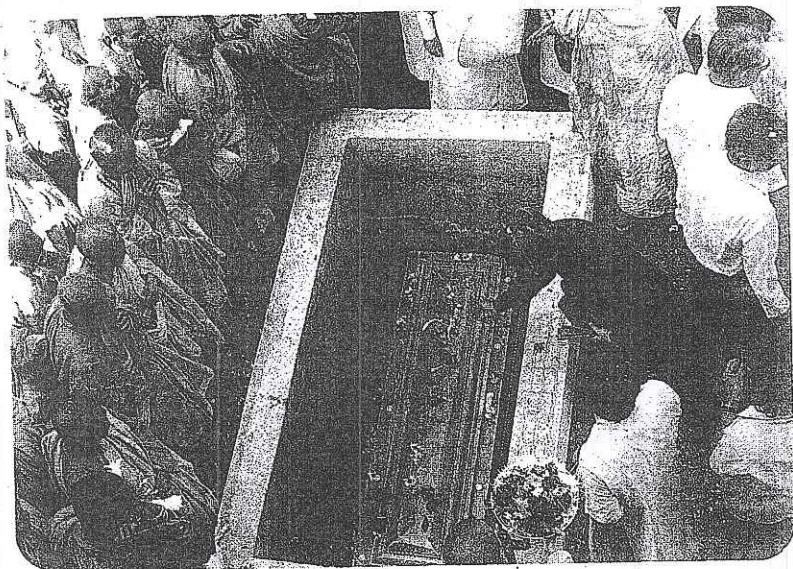
VÀ QUANG CẢNH LỄ DI QUAN

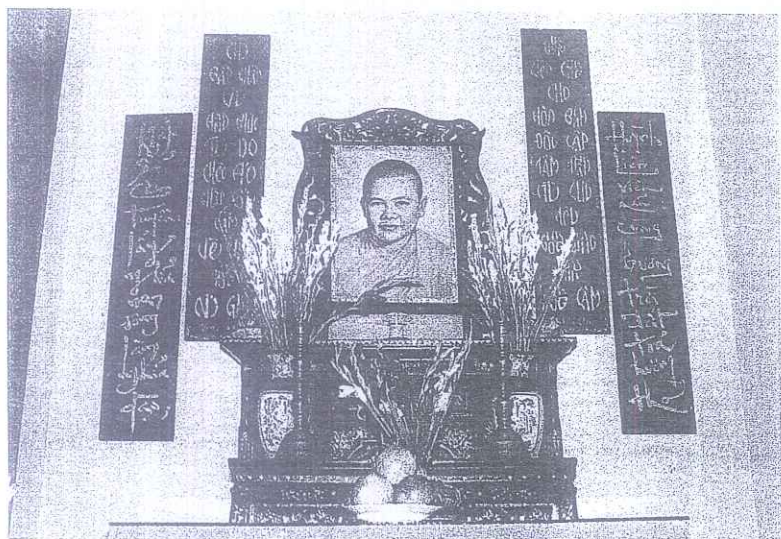




LỄ NHẬP THÁP VÀ CẢM TẠ CỦA MÔN ĐỒ HIẾU QUYẾN





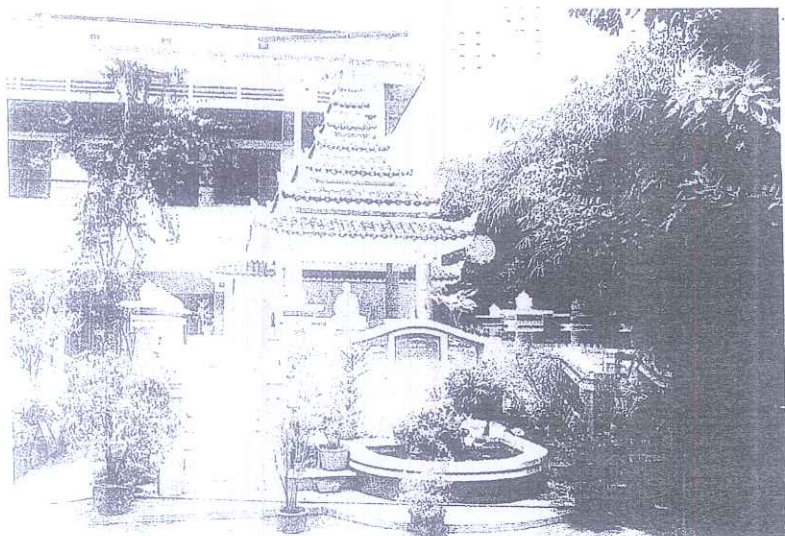


Lễ cung nghinh di ảnh, y bát
Cố Ni Trưởng Thích Nữ HI LỖNH LIỄN tôn trí tại chánh điện

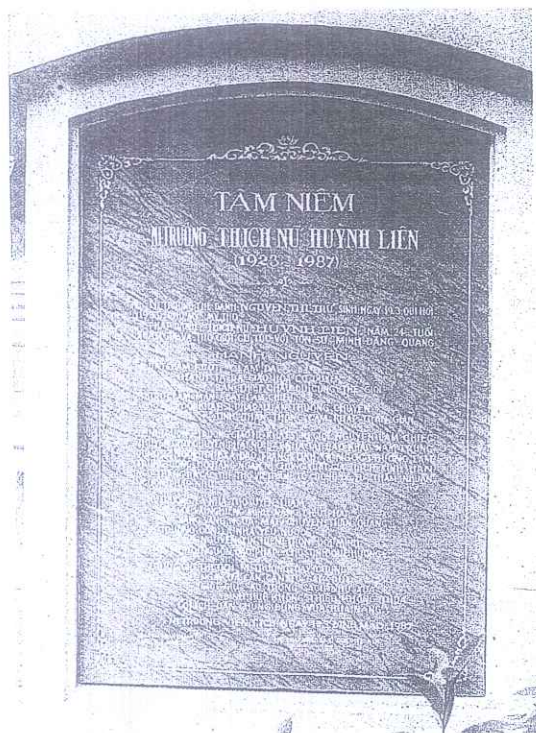


Ông bà Nguyễn Văn Linh, nguyên Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam, và phái đoàn UBMTTQVN TP.HCM, đang thắp hương tưởng niệm trước di ảnh của Ni Trưởng

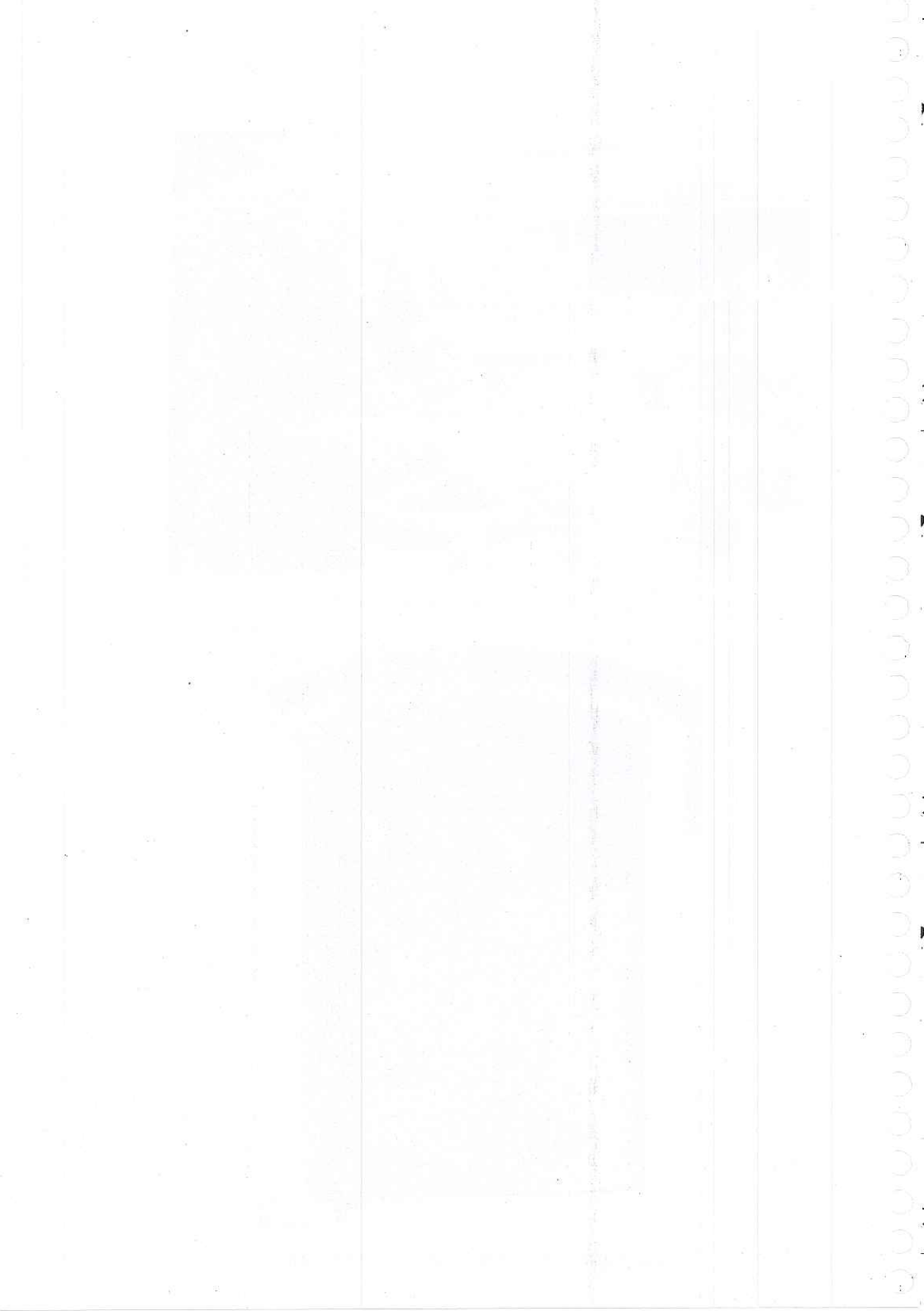




Tháp Cổ Ni Trưởng Thích Nữ HUỲNH LIÊN



Bia Tháp Cổ Ni Trưởng Thích Nữ HUỲNH LIÊN



tình, xinh đẹp. Sau cây tre vàng là bức tường Tịnh Xá Ngọc Phương được dây thần lằn bao phủ. Dây thần lằn càng ngày càng vươn ra ôm xanh bức tường bao quanh Bảo tháp và bao phủ luôn bức tường đá thạch trụ sau Bảo tháp. Trên bức tường đá nổi bật giữa nền dây thần lằn xanh rậm là tấm phù điêu màu trắng hình tròn đường kính 80 cm, chạm hình bàn tay đỡ nâng bánh xe Pháp Luân. Tường đã được dựng lên với bánh xe Pháp để đời đời ghi nhớ vị Trưởng lão Ni khả kính, đã tận tụy hy sinh cả cuộc đời phụng sự chúng sanh, nối truyền mạng mạch Phật Pháp, kế tục sự nghiệp Chư Phật, Thầy Tổ chuyển bánh xe Pháp xoay vần khắp mọi nơi cứu vớt người trầm mê đau khổ. Sau Tháp là giàn bông giấy, cành lá xanh mơn mơn nghiêng nghiêng soi bóng vào nền tháp. Mùa nắng hoa vàng, hoa đỏ rộ nở sắc tươi góp phần vào vườn hoa kiểng tô điểm thêm cảnh trí xung quanh tháp.

Trước Tháp là hồ bán nguyệt, đường kính 2,2 m, giữa hồ có hòn non bộ xinh xinh. Đây là mô hình một vùng sơn thủy hữu tình được thu gọn trong một khoảng không gian hẹp biểu trưng cho ý thơ:

“Nhất lập phiêu trung tàng thế giới”

Nghĩa là: “Một hạt nhỏ tàng trữ cả thế giới” hay “Một hạt bụi bao hàm cả vũ trụ”.

Trước mắt ta, càng nhìn, càng tưởng tượng, chúng ta cảm thấy như được du ngoạn trong thiên nhiên bao la có nhiều cảnh trí đẹp, nhiều hình, nhiều vẻ. Nắng soi lung linh trên dãy núi hùng vĩ chập chùng, trên ghềnh đá cheo leo có cây Bồ đề, cây si... rậm rạp, xanh tươi, xòe tán che bóng nước, chân đá phủ rêu mượt mà. Dưới làn nước trong, lác đác vài đám cỏ xanh, những con cá vàng bơi lội tung tăng, ánh lên những điểm sáng long lanh rạng rỡ.

Tịnh Xá Ngọc Phương đang ở giữa cảnh phồn hoa đô hội, nhưng Bảo tháp Cổ Ni Trưởng vẫn được thiết kế nằm giữa cảnh thiên nhiên, cảnh thiên nhiên chan hòa vào Bảo tháp. Hoa lá bốn mùa thay nhau rộ nở cùng đường Cổ Ni Trưởng. Khung cảnh trời mây non nước, cây kiểng xinh tươi xung quanh Bảo tháp làm tôn vẻ thẩm mỹ của nghệ thuật kiến trúc lên vị trí xứng đáng, không những giúp mọi người

thường thức cái đẹp thuần khiết của thiên nhiên mà còn giúp con người rũ bỏ bon chen danh lợi, xa rời mọi lo âu phiền não, hòa mình vào trong thanh tịnh hiền hòa giải thoát của Bảo tháp.

Chân tháp hình vuông, rộng 7 m, cao 90 cm. Chân tháp được xây bằng bê tông cốt sắt, ngoài có gắn thêm một lớp đá chẻ màu xanh, kẻ mạch.

Sau hòn non bộ là tấm bia bằng đá cẩm thạch, khổ 90x60. Lòng bia được khắc chữ chân phương, nét chữ trắng nổi bậc lên nền đen. Tấm bia ghi lại sơ lược tiểu sử, công hạnh Cổ Ni Trưởng, do Ni chứng đệ tử đồng phụng lập.

Hai bên hồ là hai cầu thang rộng 90 cm, gồm 4 bậc thang bằng đá mài trắng điểm hồng dẫn lên nền tháp. Hai bên cầu thang là lan can bằng đá mài, đẹp màu trắng có hình uốn khúc như rồng châu, và có hai tấm phù điêu khổ 37x47 màu trắng, chạm hình hoa sen cách điệu.

Nền tháp màu trắng điểm hồng làm bằng đá mài, chung quanh nền là 11 cây trụ cao 1,5 m (nếu tính từ dưới đất lên là 2,4 m) đường kính là 22 cm làm bằng đá rửa. Trên mỗi cây trụ có 3 tấm đá đẹp màu trắng tượng trưng cho đài hoa nâng đỡ hoa sen ở trên cùng màu trắng. Cột trụ trong kiến trúc thường được xem như cây lọng tiêu biểu cho quyền uy và nghi vệ. Trụ đá biểu tượng cho nền văn hóa lâu đời Việt Nam, giữ một vai trò tối quan trọng trong nghệ thuật kiến trúc Bảo tháp Phật giáo.

Tám tấm phù điêu ở bên trái và phải của Bảo tháp, mỗi tấm nằm giữa 2 cây lọng, hình chữ nhật có kích thước 46x120 cm màu trắng, được chạm hình hoa sen cách điệu với dây lá màu trắng, cuốn với những đường nét hình khối trông rất hài hòa. Khung ngoài làm bằng đá rửa, trên có trang trí những chậu kiểng nhỏ nhỏ đẹp xinh.

Tám phù điêu trước Bảo tháp, sau mộ bia, dài 175cm; màu trắng được lồng trong khung đá mài màu khói hương, có hình uốn cong, đẹp như sóng lượn. Tám này khắc hình hoa sen cách điệu theo hình khối của ngành điêu khắc có những lá cuộn lá lật mây xoắn xi chung quanh, vừa phong phú vừa đẹp mắt.

Từ nền tháp lên 3 tầng cấp là bước vào lòng tháp, nơi tôn trí tượng Cổ Ni Trưởng. Tượng Cổ Ni Trưởng đang ngồi tĩnh tọa trên một bệ đá, đặt trên một khối đá mài hình tròn, màu khối hương, đường kính 1 m, cao 0,5 m. Khối đá tròn có 8 khía được chia bởi những rãnh đồng tượng trưng cho hoa sen 8 cánh, hay con đường Bát Chánh Đạo. Cổ Ni Trưởng đã thực hành, an trú vào con đường Thánh đạo 8 ngành và hướng dẫn cho Ni chúng cùng đi trên đạo lộ hướng thượng này.

Tượng được làm bằng thạch cao, màu trắng nhạt. Người nghệ nhân đã đưa vào đây cái nhìn chung của thẩm mỹ Đông Nam Á, trên cơ sở thuần gốc Ấn Độ. Tượng ngồi kiết già là thế ngồi hoa sen. Cách ngồi cân đối thanh thoát, gương mặt đầy đặn, trang nghiêm, miệng hơi mỉm cười tế nhị, đôi mắt hơi khép kín, áo cà sa buông thõng những nét mềm mại. Mặc dầu chưa diễn tả được thần sắc vừa uy nghi, nghiêm nghị vừa từ bi hiền hòa của Cổ Ni Trưởng lúc sinh thời nhưng qua bức tượng, kết hợp ở khối tháp vững vàng tĩnh tọa với các mảnh hình và đường nét bên ngoài, chúng ta vẫn cảm thấy cái đẹp toàn thể cả vóc dáng lẫn nội tâm.

Lòng tháp vuông, rộng 2,5 m, bằng đá mài trắng điểm hồng. Chung quanh lòng tháp (bên phải, trái và sau) là lan can cao 65cm, làm bằng đá mài trắng, giữa những khung lan can là những tấm phù điêu hơi vuông 30 - 31cm chạm hình hoa sen cách điệu màu trắng. Tại tầng cấp trước tháp có đặt 2 ông voi, trên lưng có chấu kiểng kẻ quạt Nhật, 4 mùa cây lá xanh tươi mượt mà, xòe ra những lá tròn, đường gân nhỏ rẽ quạt trông giống như hào quang.

Lòng tháp có 4 cây cột màu khối hương, đường kính 30 cm làm bằng đá mài, đỡ nâng 7 tầng mái tháp. Bảy tầng mái tượng trưng cho Bảo tháp 7 tầng.

Con số 7, theo truyền thống Ấn Độ có nghĩa là tốt lành. Đó là con số đặc biệt, con số viên mãn, bao trùm cả mọi vật là con số trung tâm của không gian, tượng trưng tính đồng nhất của bản thể vũ trụ vạn hữu... cho nên nói đến con số 7 là nói đến tất cả. Con số 7 có rất nhiều trong kinh điển Phật Giáo. Đức Phật khi đản sanh đi 7 bước trên 7 đóa hoa sen; Ngài thành đạo sau khi đã tham thiền dưới cội Bồ Đề 7 tuần...

Bảo tháp của các vị Cao Tăng, xây 7 tầng để tỏ lòng kính ngưỡng công hạnh của các Ngài. Cố Ni Trưởng là một Trưởng lão Ni - trưởng tử của Đức Tôn Sư Minh Đăng Quang, Người sáng lập ra Hệ Phái Khất Sĩ tại Việt Nam - khai sáng và lãnh đạo tinh thần của Hệ Phái Khất Sĩ Ni Giới Việt Nam. Vì thế Bảo Tháp Cố Ni Trưởng được xây 7 tầng, để cho đời chiêm ngưỡng gương hạnh của một bậc Trưởng lão Ni khả kính, đã hy sinh cả cuộc đời cho sự nghiệp hoằng truyền Chánh Pháp, tiếp dẫn hậu lai.

Mỗi tầng mái có 4 mái hướng về 4 phương Đông Tây Nam Bắc, mái được lợp bằng ngói xanh có khắc chữ hỷ hình triện tròn và hoa sen. Mỗi góc mái có hình hoa sen cách điệu màu trắng hình hơi uốn, giúp cho mái có hình cong nhẹ nhàng.

Toàn bộ hình họa được khắc chạm trong Bảo Tháp là hoa sen. Hoa sen trong mỹ cảm dân tộc là biểu thị cho sự thanh tao trong sạch.

*Trong đầm gì đẹp bằng sen,
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng.
Nhụy vàng bông trắng lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

Trong Phật Pháp, hoa sen tượng trưng cho sự giải thoát giác ngộ, là hình ảnh của vị hành giả đầy đủ đức tính Bi, Trí, Dũng :

*“Hoa sen thanh khiết thơm tho,
Mọc lên giữa chốn bùn nhơ ao tù.
Con người Trí, Dũng, Bi, Từ,
Hiện ra giữa chốn phàm phu tục tử”.*

Hoa sen còn là hình ảnh tượng trưng cho Đạo Phật với nhân sinh.

Hoa sen sinh trưởng trong bùn nhưng không nhiễm mùi bùn hôi tanh mà hằng tỏa ngát cho đời những hương thơm ngát ngào thanh tịnh. Chư Phật, chư Bồ Tát thường gần gũi với chúng sanh chẳng những tâm không bị hoen ố bởi tham lam, sân giận, si mê của chúng sanh, mà còn mang lại cho chúng sanh những hương vị Từ bi, ngát mùi giải thoát. Ngoài các ý nghĩa trên, hoa sen được khắc họa trong Bảo tháp Cổ Ni Trưởng còn tượng trưng cho Giáo Hội Liên Hoa - Hệ Phái Khất Sĩ Ni Giới Việt Nam - Mỗi đóa sen tươi trong Giáo Hội là một con thuyền giác ngộ, noi theo gương hạnh của Chư Phật, Chư Bồ Tát hòa mình vào thế gian làm việc phúc lạc cho người hướng theo Chánh Pháp, tuy cùng sống chung với đời nhưng đạo hạnh luôn trong trắng, đức tính mãi thanh cao, chẳng bao giờ nhiễm mùi tục lụy.

Trên chóp tháp đắp một tòa phù đồ nhỏ, cao vút, theo truyền thống phát xuất từ Ấn Độ. Nghiên cứu về mỹ thuật, chúng ta thấy rằng điểm nổi bật nhất của kiến trúc Phật Giáo là tòa phù đồ, và các xứ thuộc Văn Hóa Đông Nam Á đã nhờ Phật Giáo mà có đường nét mới lạ là tòa Bảo tháp được kiến trúc theo tư duy sáng tạo của từng dân tộc.

Bảo tháp cao khoảng 9m, vượt khỏi tường mái vòm cây, như muốn vươn lên trên không trung. Chiều cao Bảo tháp còn là hình ảnh tiêu biểu cho một nền đích xa rộng, một ý chí vươn lên, một tư tưởng, một chủ nghĩa siêu việt. Nhìn lên Bảo tháp, chúng ta cảm thấy lòng mình lâng lâng, cao vút lên đỉnh cao của điều thánh thiện.

Sau Bảo tháp là tấm phù điêu lớn, hình chữ nhật, kích thước 75 - 396cm, màu trắng, được đặt vào trong khung xi măng bằng đá màu khổi hương. Hai bên là hai cây cột dưới gốc cột có hoa sen đỡ chân màu trắng, cột làm bằng đá mài màu khổi hương, đường kính 25cm, nâng đỡ mái nhà 2 mái che tấm phù điêu. Mái này làm bằng ngói xanh, có khắc chữ và hình hoa sen. Tấm phù điêu này được chạm khắc đoàn Du Tăng Khất Sĩ Ni Giới gồm 7 người do Cổ Ni Trưởng hướng dẫn đang đi từ Tịnh Xá Ngọc Phương tới Bồ Đề Đạo Tràng. Tịnh Xá Ngọc Phương được khắc họa rất giống như thật. Cội Bồ Đề

với cảnh lá sum sê với nét khắc nhuần nhuyễn, sắc sảo, làm cho người chiêm ngưỡng liên tưởng đến cội Bồ Đề đã bao ngày che mưa nắng cho Đức Phật khi Ngài đang tham thiền nhập định ở đây cho tới khi thành đạt đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì thế cội bồ đề được tượng trưng cho sự giác ngộ, giải thoát.

Hình ảnh đoàn Du Tăng Khất Sĩ “đầu đội nón kiềm khôn, chân mang giày thế giới” ôm bát, mắt nhìn xuống trang nghiêm, đang trên đường hành đạo tự giác giác tha theo hạnh nguyện của chư Phật mười phương ba đời :

Nhứt bát thiên gia phạn

Cô thân vạn lý du

Dục cùng sanh tử lộ

Khất hóa độ xuân thu.

Dịch :

Một bát muôn ngàn nhà

Thân chơi muôn dặm xa

Muốn thoát đường sanh tử

Khất thực độ bốn mùa

Bức phù điêu này tượng trưng Cổ Ni Trưởng đã lãnh đạo, hướng dẫn tinh thần cho Ni chúng khắp hơn 100 ngôi Tịnh Xá hai miền Nam Trung hướng về đạo quả giải thoát giác ngộ, nhận rõ bản tâm của mình để trở về quê hương Bảo Sở. Trên con đường trở về quê hương, không quên thực hành hạnh Bồ Tát đạo tự lợi lợi tha, giúp người gieo trồng ruộng phước để cùng nhau được thăng hoa trên đạo lộ tâm linh hướng thượng.

Sau ngày Cổ Ni Trưởng viên tịch, kim tỉnh được xây ngay tại Tịnh Xá Ngọc Phương theo chí nguyện của môn đồ pháp quyến muốn lưu giữ hình ảnh Cổ Ni Trưởng tại Tổ đình Hệ phái. Lòng kim tỉnh được đúc

bằng xi măng đổ bê tông bề sâu 2m, dài 2,5m, rộng 2m, dưới rải một lớp cát trắng dày. Kim quan được hạ xuống kim tịnh vào ngày 25-3 Đinh Mão (22-4-1987) vào lúc 10 giờ trong niềm kính quý, bùi ngùi, tiếc thương lưu luyến của đông đảo các cơ quan chức năng chính quyền Trung Ương địa phương, Đảng, Nhà Nước, Mặt Trận Tổ Quốc, các cơ quan đoàn thể, các tôn giáo bạn, chư vị Tôn Đức Tăng Ni Phật tử và hàng vạn môn đồ pháp quyền hiện diện nơi đây. Bao bọc chung quanh kim tịnh, là vòng đai xi măng cốt sắt bê tông dày 5 tấc, cao 1,5m.

Bức tường thành này có khả năng giữ cho kim quan Cố Ni Trưởng không dao động trong lòng đất cả ngàn năm. Dù thời gian có vô thường, cuộc đời có đổi thay, lòng đất có thể trải qua những cơn địa chấn nhưng kim quan Cố Ni Trưởng sẽ luôn luôn được vững yên trong bức tường thành kiên cố.

Với đông đảo Pháp lữ đồng chí nguyện, nhiều bạn chiến đấu cùng chí hướng, và với hàng vạn môn đồ tại gia xuất gia khắp hai miền Nam Trung, Kim quan Cố Ni Trưởng được tôn trí tại Giảng Đường bảy ngày trước khi nhập tháp cho mọi người gần xa đến tháp nén tâm hương tưởng niệm và đánh lễ chiêm bái. Để cho Kim quan luôn luôn được thanh khiết, phương pháp trị quan được áp dụng theo công thức cổ truyền đặc biệt. Quét nhào đất sét, xà bông bột, xôi nhào thành chất dẻo, trét vào trong Kim quan. Chờ đất khô dính chặt vào gỗ, lấy lá chuối hột luộc chín, thấm dầu phụng cho đều rồi dán vào phía trong. Sau đó, rải nhiều lớp bột trầm hương, nếp rang, trà để Kim quan luôn luôn khô ráo trong sạch.

Kim quan được làm bằng thứ gỗ trai quý, an trí trên sàn, phủ vải vàng tôn trí giữa giảng đường. Hoa lài được rắc đầy trên sàn, chung quanh Kim quan. Tẩm ren vàng bao phủ trên Kim quan. Hai bông sen bằng vải vàng đặt trên 2 đầu kim quan. Hoa lài được khâu kết thành dây, điểm thêm hoa đồng tiền đỏ và hoa mận-ga-rit trang trí chung quanh Kim quan. Mỗi ngày mỗi thay bông tươi cùng đường Cố Ni Trưởng.

Hai bên Kim quan, mỗi bên là ba đóa sen tám cánh, phía sau một đóa sen và đằng trước là hình chữ vạn; trên Kim quan có để bánh xe Chuyển Pháp Luân.

Bảo tháp Cổ Ni Trường là một nghệ thuật kiến trúc điêu khắc kết hợp với các nền văn hóa Ấn Độ, Trung Hoa, Nhật, Việt Nam, biểu trưng sắc thái kiến trúc đặc biệt Việt Nam tùy theo mỗi thời đại.

Theo lời Hòa Thượng Đức Nhuận nói: “Một mái chùa cong, một ngôi tháp cổ, đủ nói lên trọn vẹn cái ý nghĩa và hồn tính của một dân tộc, hơn nữa nó còn là suối nguồn mạch sống cho cả giống nòi ta nương vào đó để tồn tại, triển khai, thì ngôi Bảo tháp Cổ Ni Trường đã kế thừa truyền thống kiến trúc Việt Nam, và phát huy những nét sáng tạo để trở thành một cảnh đẹp của nền kiến trúc hiện đại.”

Cuộc đời Cổ Ni Trường đã đi vào trang sử vàng chói lọi của dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh và bảo vệ nền hòa bình độc lập, đã đi vào trang lịch sử Phật Giáo Việt Nam trong trách nhiệm “tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự” hoằng truyền Chánh Pháp tiếp dẫn hậu lai. Ngôi Bảo Tháp cũng sẽ cùng với Cổ Ni Trường đi vào lịch sử của nền văn hóa nghệ thuật kiến trúc dân tộc, đi vào lòng hàng triệu môn đồ chiêm bái kính ngưỡng, hiện nay và cho tới mai sau.

Ban Biên soạn Kỷ Yếu



Chi

Bất khuất

hì

hạnh phúc

tại bu

chức nổ

Mất sĩ

lâm

về bang

trong

Mi giới



Nguyên

Kiên cường

cho

hòa bình

độc - lập

tâm thân

nữ lưu

nên

gương

sáng

chôn

Đông lâm

HẠNH NGUYỄN BỒ ĐỀ

Trưởng Trưởng Nữ Khất Sĩ
HUỲNH LIÊN

Các cô ơi,

Tôi muốn đắc quả Bồ Đề Vô thượng để cứu độ chúng sanh, vì tôi xét thấy muốn đắc quả Bồ Đề thì trước phải hành đạo Bồ Đề, mà đạo Bồ Đề là con đường giao nối giữa tôi cùng các cô (hay tất cả chúng sanh muôn loại) nhưng từ xưa tôi không nghĩ đến, lại rất thờ ơ, hôm nay hiểu ra, tôi vội vàng tu bổ con đường ấy!

Ôi ! Con đường giao cảm thiêng liêng giữa chúng ta, do một sức mạnh nhiệm mầu của tiền duyên bao đời nhiều kiếp, khiến nên chúng ta người dung kẻ lạ, khác họ, khác tên, khác xứ sở quê hương, tâm tình, huyết mạch, mà bỗng nhiên lại hợp dưới một tàng Bồ Đề cao cả, Đức Giáo chủ Thế Tôn. Giáo Pháp của Ngài, phủ che bóng mát, mà chúng ta sum hiệp nơi đó để sống chung trong tình quyến thuộc ruột rà, thế giới Tây Phương Phật Quốc.

Đã bao lâu rồi, chúng ta có một niềm khắng khít thương yêu, tương tự như một đại gia đình hạnh phúc, một gia đình đạo đức, mà tôi lại là một vai quan trọng trong gia đình ấy, vì ai ai cũng đều quý trọng mến thương, hết lòng nâng đỡ tôi lên địa vị Sư Trưởng dắt dìu bên phái nữ, mặc dầu tôi tự nhận đức kém trí hèn, không dám đường hoàng thọ lãnh. Nhưng xét ra sự chi cũng đều có căn duyên nguồn gốc. Nếu chẳng có gốc sao lại sanh chồi? Việc có sự ắt phải có lý? Cuộc tri ngộ giữa chúng ta há phải chỉ mới một kiếp này. Cảnh tượng thân giữa chúng ta há phải khi không mà có được! Sao tôi lại sanh thân người nữ, để gần gũi dắt dìu những kẻ nữ thân? Cái nhơn duyên gì đây của tiền kiếp? Phải chăng là trước kia chúng ta đã từng cùng nhau gặp gỡ và sống chung, mà kiếp này là tái diễn lại lớp tuồng bao thuở trước?

Vui vui trong phận sự, nhứt là trông thấy kết quả của việc làm nổi thân thiết và niềm hóa ái, các cô như tình khắng khít vây bọc chung quanh, khiến tôi nung trang chí hướng, cố gắng tinh tấn cần chuyên đăng mau lập thành nền tảng nữ Giáo Hội toàn thể lớn lao, phương pháp cứu thế trong thời khổ nạn! Nhưng về sự này tôi phải nhờ các cô giúp sức, nghĩa là khi tôi phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, như ương hột cây lên mầm nảy tược, dám xin nhờ các cô tưới nước vun phân! Các cô hãy khẩn cầu cho tôi mau đắc thành sở nguyện! Những giờ lặng lẽ chăm chú nguyện cầu, nên hãy đem hết tâm lực mình, cầu xin với Chư linh quá khứ, cho người phát nguyện Bồ Đề, mau thành tựu quả Bồ Đề! Tôi tin chắc rằng: "Do nhờ sức linh của tư tưởng đông người, sẽ thành một oai lực nhiệm mầu huyền diệu, mà kết quả nhanh chóng phi thường" Và lại giữa tôi và các cô có một phận sự trói buộc nhau, nhân danh phận sự này mà chúng ta có thể mong cầu phương pháp để làm tròn phận sự.

Tại sao tôi có hạnh nguyện ấy? Là vì tôi thấy phận sự tôi như vai gồng gánh nặng mà thể sức mình bé bỏng cõn con, các cô cảm mến nương nhờ, cậy mong dịu dặt, mà tôi thì đạo chưa thành, quả chưa đắc, tâm còn hẹp, trí còn mờ, tám thân hãy còn chán chường xử lậu! Nên tôi mong mỗi sao cho có đủ điều kiện để khỏi phụ lòng ước vọng của nhiều người.

- a/ Tôi Nguyện thành tựu Phật Thân có đủ 32 tướng tốt.
- b/ Tôi Nguyện thành tựu Phật Tâm rộng chứa hết chúng sanh.
- c/ Tôi Nguyện thành tựu Phật Trí phóng quang phát huệ.
- d/ Tôi Nguyện thành tựu Phật Tánh tỏ ngộ chơn như.

Cầu xin Đức Phật (Đại Đức) chứng minh.

Cầu xin các cô (khấp nhơn sanh) hòa nguyện.

Nay cầu xin.

Trưởng Tràng nữ Khất sĩ

Cần Thơ, ngày Rằm tháng 5 Quý Ty.

Thật rõ rệt chỉ cần

[illegible]

Tôi thấy mẹ như hoa
màu xanh mới, Sẻ cò với con
mẹ, ~~như~~ như - vậy đã là đời
sống đó vật vờ cho người làm,
Lời ấy lại chết trong qui định -
với lòng tôi như đất đai.

not lat or any. Vain con.

Have lost gap that when see Rh
Rh

Ngay nay may de nay ma o don
cam nua mo -

Sư cô với áo nệm = ba mặt sợi
lên nhón, dũi gập phết phết nhón
nào. Lom sáo cho mỗi chực đư
phết, Sư cô còn gập gở cái nệm
cổ đực đư sợi sáo như kỳ sáo

- Phạt có thời gian chậm hơn nên
phạt, hoặc đánh-bị, đòn giết, đả
tử-bị-cảm-cuất m.đ., khi cảm thấy
hay người bị "thâm-bị" đe dọa.
- Phạt vum bôi cát hoa tu-tuyệt
cảm m.đ. cho đẹp (tuyệt m.đ.), người
lạc phao học tây ban đồn, gồm người
trí-thuật, hiểu chuyện thế giới nam
châu, ăn phao học, bài thân-vườn
thầy giáo lý từ họ, rất chi độ chủ
người xuất-hoại, biết người biết m.đ. v.v.
- Sư-cổ rất buồn mắt thấy nh? người
ta như đi lạc, thấy lúc bắt xe vào
hội đàng, xây lời, như vậy (tuyệt m.đ.)
~~hình-chức-lực m.đ., từ m.đ.~~ (tuyệt m.đ.)
ra phạt là sát phạt của sát-hoại
người. [Đó] mong quý vị có sáng suốt
đi hợp, ~~hết~~ gắng học tập đúng lời sát-hoại
đến chầu Phật thật lòng!

Sư-cổ


Thích-Nữ Huỳnh-Liên

Huyệnh liêm Kí - Khất si
Kính gọi tên - Thờ lại cái bả
Đai - cư - si khất tâm hủi dân

the fact,

Tặng lời Sr. trưởng, tôi xin đây, để trả lời
đây họ đến. Các thầy vừa qua thì được gặp gỡ
rất nhiều vì chỉ cần tâm địa; Bao nhiêu lời
chỉ biết thế là lòng mới thấy và quý trọng, lời
rất thêm cảm ơn bạn

cho các bà con ! Sự mang hàng của chúng
 tôi (có lẽ chúng ta) là phải vào tù vào tội, đã đến
 đến bây giờ mới biết thế thật là thế, các anh chị
 sống của mình và xã hội, mà anh hưởng này, nó có
 thật cái phước của dân gian, tôi thấy các anh
 chịu tình hơn bao thế giới đang đến. Khó ở
 thêm sự thật hành đạo. Tôi muốn đem
 sự ở đạo đức của tôi đến với anh, cũng như cha
 tất cả hơn bao mà bây giờ đây anh ta vẫn
 sống thêm hơn bao giờ nữa và sự sống mà tôi muốn
 hưởng ra đây, anh muốn biết đây !

Đ. ! là một dân tộc / mà thấy như thế

bằng mắt thấy tại đây, hiện - hiện hoa - đống, ngoài
 ấy đến mắt văn trí giác, khiến cho người cảm được
 hiện tượng, biết tới vậy chứ; rồi thì mới cảm
 hoá được, rồi nên lập dưới hàng vật. hàng quý
 báu thành cao! Chính từ trong chỗ kinh nghiệm
 đã thấy như thế, chứ có đạo đức mới có thể
 được những người là thì quá mất và là vì nhân - nhân
 với biết bao thế lực thế gian ở đây. Lại nữa,
 đời giáo - học là thế nào cao và là căn học. Ở đây
 cũng lấy sự học làm căn, nhưng khiến sự học cho
 a. dạy và có người dạy chỉ cho sự học, để thoát
 khỏi đời vật tại tâm.

Thế nên giáo - học chúng tôi với mục đích
 ấy cũng là cố gắng; thế qua mỗi cái chúng tôi
 đem hết năng lực bắt buộc thực hành! Khi
 đây hẳn là hiện tượng thật - pháp; tôi muốn
 nói tới với cái tâm cơ - sở đạo tâm, quý công
 góp sức với chúng tôi vậy đừng nên tạo sự - giác
 kẻ pháp hiện, người pháp nỗ, mới nên hoàn - bị.
 ở giữa là chúng tôi là hành đạo, quý đạo là đạo,
 và từ sự hiện quý đạo nên nói cho!
 Vì thế sẽ mừng tất cả đạo pháp hiện
 làm được vậy, cái tâm tâm - là tuy vậy tâm (t)

thông điện rằng: cao, lớn cao, có đá giồng, phong
ân, có cốc riêu (r) ở, có núi đất an
sen, hây cầy bầy thật!...

Có đây địa vị. Trước rồi, chỉ còn vài
hươu - hoa áp dụng! Phụ gia ở 1 căn! Khó
chứng - san! đang chờ phụ gia. cũng chứng từ
ra tay tế. Đồ! Le nào chứng ta nó làm gia
Khi đến với phải làm! Nhà với làm đây, ở
Đến thật, ở chứng - san! há phải ở! chứng ta,
hết danh chứng! Cũng bởi thế mà tôi
tự thấy mình hơn sạch (thần - tín), chẳng theo khi
cát bằng hơi với phụ gia! Tôi nhận - danh phải
phải gia - cái phụ gia. cũng hy - sinh mình đi
hà đạo, đây, ta có điều, chẳng là. quan
mình cho chứng - san! danh biết. Khi đây chứng
ta sẽ san, sống như thấy kết quả của việc
chứng ta làm, hòa - tan! ở chứng ta sống với phải
cát sống và danh sống!!!

Có tên phụ gia, thật - là sẽ là từ phụ
gia, không cần gì quan - gia đầu! chứng là thật
phải không làm, khi chứng ta thấy phụ gia thật phải
đi! Cái - cổ - Đồi - tướng - giả là ai???
Nhìn ai không chắc và không biết!

Chăm vào Quan - Thi - ha - là - là!

Thầy

Ấn Căn Thố Thạc

Các bác ty-khe !

Vì như tôi uống một mớ bột cây Bồ-đi (hoa Bồ-đi) trong một ngôi vườn rộng lớn, khi tôi mặc đi xa, gần cho các cô xem sóc và sự vận phân tưới nước bất sản, chắc hẳn các cô chuyển - cảm phần nào hơn ! Rạng giờ làm cho chúng một cây nào họ học, biết đi, trong hay vào - ủa đét - đét ? Sau có cây nào có - ủa, chắc các cô chăm tưới phần nước hơn, với gốc thường hơn, cho nó lớn kịp các cây khác. Vì các cô tự bảo rằng : " Sơ có vẻ đây vẻ lại, nếu thấy vườn cây vốn - so đến - đáng cả thế vai bồng biết mấy. Khi ấy Sơ có vẻ nhận ra công - phu như thiên - hiền trên các nhánh lá tốt tươi, phát - phơ trước gió, phơi nắng dưới ánh mặt trời. Một vài tuổi ấy tức là hết vài tuổi của Sơ - có chứng - nhận công - đức cho mình, hoa lá với rễ vài tuổi của mình như thế sẽ cũng - được. Ôi, em đâu biết bao ? Bỗng trả lại như một thố & sẽ sẽ xem sóc, để cây chết mất hoặc héo khô, thì buồn dạ Sơ có làm gì chắc các cô nghĩ thế, với rằng hết thân tâm để lo tưới phân sự.

Bác này nào hẳn
và không hẳn hẳn
vì - gần cho các cô
vì - gần cho các cô
vì - gần cho các cô
vì - gần cho các cô

A, việc trồng cây là việc nhỏ mà tôi gần-pho
có khi còn lo lắng như thế; huống chi việc giao
cho các cô phân-xem sóc mấy cô kén vườn
tôi kia, là việc bả-lao hơn, cho các cô cố gắng
biết bao? Chính mấy cô kia, những cô tâm-thuật
mà yêu mến, là những mầm non mới nảy-tượng,
cần phải xem sóc nặng-nề như vun-phân tưới-nước.
Chớ nên để thiếu sức-ôm-giữ chết-mồ! Tôi
xem chừng những cô tâm-ây, có tất-bình-gi-chàng?
Chắc có phải mau mau chạy-chiêu! Tất-bình-của
tâm là sự buồn chán-thời-chuyện, cũng như cơn
sầu đứt-khuyết-thần-cây.

Thiệt-huống, người tu-đạo là bôn-tâm, tâm
lắm-chu-sự-không-mọi-nhữ, không nên tâm-yên
hoặc-bình, là sự thua-buôn-thi-đề-gi-đi
sự-thời-chuyện-lắm.

Thật-thường-mỗi-họ-như-muốt-xà, chầm-như
như em-bé, sống-chung-nhau-như-một-gia-đình
hoà-ai-thuần-thiện. Dẫu-có-gặp-phải-sự
bỏ-thời-phân-phái-chết-tử-cũng-nặng
nhìn-như-bỏ-gạo-đi. Chính-ở-thế-gian, những
người-cốt-như-muốt-xà-với-nhau, mà-đời-kh
cũng-còn-có-sự-bất-hoà-hiềm-khích, mà-bỏ
là-cốt-như-nếu-chi-chàng-bao-lần-họ-là-tu

giải-hoà, thường gọi nhau trở lại, như cảm thấy
tuy kẻ tuy chết, vật-vào đâu đến, nhưng vào
bên thớt mai từ khi đã ra lòng lén dính lên
như cũ, mãi-nhiệm vậy.

Chúng ta trong giới-hỏi cũng thế, hãy tự coi
mình như một bị phân trong thân-thể, không
phân-biệt ấy; sự sống liên-quan mật thiết với nhau,
thì không bao giờ có sự gì vạy ra đến đến
phải ra với cõi khác.

Tôi rất mừng ở cái nhà dân đạo, địa-vị tuy
khó, có phần sự dài-dứt đoạn hẳn-tĩnh, có
vàng lam vào chủ nhà đạo dưới tổ vàng, dưới thềm
thờ, trước lát lợp cũng dưới với Phật, đến ở
tổ này, sau là bậc đắp cũng đầy tẩm chủ,
trái ghê chú-vấn.

Dưới vậy tôi rất mừng hạnh, tôi chắc rằng
đã có ngàn chúng vào gần với phần việc mà
tôi đã theo nguyên-hệ Phật học từ xưa.

Tôi rất yêu tâm mật phò-thái cho các cô
đến chỗ phệ hạnh tôi đây.
đây là

Huỳnh Liên
Keep it secret

CÁC TÁC PHẨM THƠ VĂN CỦA NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

THỂ TỰ TÚ

Phần sáng tác

1. Nụ cười khát thực
2. Về ngủ gục
3. Về cạp sủ
4. Về mút Tết
5. Lục căn
6. Về chữ Hán 307 chữ.

Phần thi hóa

7. Kinh A Di Đà
8. Kệ chú nguyện

THỂ NGŨ NGÔN

Phần sáng tác

THƠ ĐẠO

1. Vắng mẹ
2. Khất sĩ
3. Cảm hứng thông như

4. Tưởng lầm
5. Cành hoa vườn lộc
6. Cây không trái
7. Quyền sống và hòa bình
8. 32 thể trực
9. Chào bình minh
10. Công đức
11. Rừng cây Y lan
12. Niệm Phật
13. Kinh phóng sanh

THỜI CUỘC

14. Những bàn tay xa lạ
15. Gửi lời
16. Luyện chí
17. Ai giết con côi
18. Lòng con nở đóa hoa
19. Đường chiều
20. Vô vọng

Phần thi hóa

21. Kinh Di Giáo
22. Kinh Vô Ngã Tướng
23. Kinh Tứ Thập Nhị Chương

24. Nghi thức cầu an

25. Nghi thức cầu siêu

THỂ LỤC BÁT

Phân sáng tác

THƠ ĐẠO

1. Phật Đản
2. Tiểu sử Phật Thích Ca
3. Nguyện về cõi Phật
4. Giới sát I. II
5. Thân
6. Khẩu
7. Ý
8. Nhãn
9. Bốn nghiệp miệng
10. Công đức Sư Trưởng
11. Kinh xưng tụng Tam Bảo
12. Nghi thức cúng dường ngộ trai của cư sĩ tại Tịnh Xá
13. Nghi thức thọ trì của cư sĩ mỗi đêm tại Tịnh Xá
14. Nghi thức sám hối của cư sĩ trong ngày 14, 15 - 29, 30
15. Nghi thức cúng dường thọ trai của cư sĩ
16. Nghi thức dâng y, Dâng Tịnh Xá

17. Cùng chư tín nữ

18. Oai đức ca sa

THƠ TẢ CẢNH

19. Giọt cảm đêm mưa

20. Mứt Tết mệt như

21. Vui mừng

22. Thuyền không

23. Viếng núi Bửu Long

24. Tịnh Xá Ngọc Quang Sa Đéc,

THỜI CUỘC

25. Thần chết

26. Gương vàng

27. Khước từ

Phân thi hóa

28. Bát Nhã Tâm Kinh

29. Kinh Vu Lan Bồn

30. Kinh Báo Hiếu

31. Kinh Pháp Cú

32. Từ Bi Kinh (Pàli)

33. Pháp Trích Lục

THỂ SONG THẤT LỤC BÁT

*Phân sáng tác**THƠ ĐẠO*

1. Cúng đường Tam Bảo
2. Xưng tụng Phật Bảo
3. Xưng tụng Pháp Bảo
4. Xưng tụng Tăng Bảo
5. Sám Hối Tam Nghiệp
6. Dâng y ca sa
7. Cầu nguyện
8. Dâng Tịnh Xá
9. Cầu Nguyện Hòa Bình
10. Cầu nguyện Trai Tăng
11. Cờ Phật Giáo
12. Nhớ ơn Phật
13. Cầu nguyện Tôn Sư
14. Nhớ ơn Thầy
15. Nhìn Thế Cuộc
16. Thăm đất vàng
17. Khêu đèn chơn lý
18. Đèn văn hóa
19. Bồ Đề

20. Trăng Đạo
21. Lạc Mẹ
22. Tầm Thầy
23. Vi Nhon Nan
24. Bạc Hạnh
25. Ba mươi năm diễn tiến
26. Mười năm đăng đẳng
27. Sức chịu đựng
28. Đốc Tơ Ong
29. Bức tranh Rừng Lá
30. Nhớ ơn Thầy
31. Ký ức
32. Gởi khách phương xa
33. Cúng Chùa không cầu phước
34. Mảnh đất phước duyên
35. Đôi đường sanh tử
36. Hào quang Diệu Pháp
37. Cành hoa vô úy
38. Cuộc hành trình diệu viễn
39. Tứ Y Pháp
40. Khêu đèn chân lý
41. Vãn với Đạo
42. Chúc xuân
43. Phát nguyện

VĂN TẢ CẢNH

44. Xuân đất khách hay xuân thiên nhiên

THỜI CUỘC

45. Hải hoa dân chủ
 46. Thơ tặng ông bạn cô Lạc
 47. Đan áo hòa bình
 48. Thủy điện Trị An
 49. Tiếng mẹ thiêng liêng

Phân thi hóa

50. Kinh Phổ Môn
 51. Hồng danh
 52. Ma Kiến Đề
 53. Sa Môn Quả
 54. Ác Ma thử thách

THỂ TỨ TUYỆT

Phân sáng tác

THƠ ĐẠO

1. Lòng con
 2. Lòng mẹ
 3. Tính mạng

4. Ly gia
5. Cắt ái
6. Xuất gia
7. Hành đạo
8. Đợi khách trần
9. Lờ khách trần
10. Lỗi bước
11. Tự thuật
12. Con nguyện
13. Nguyện chung
14. Tử y pháp
15. Thủ phạm
16. Kiếp tu duyên
17. Về chùa
18. Hoa lá hồi sinh
19. Vu Lan niệm
20. Đời người qua mắt Đạo
21. Kinh cúng dường thọ trai Khất Sĩ
22. Kinh cúng dường thọ trai Cư Sĩ
23. Vật đổi sao dời
24. Giải nghiệp
25. Rỉ tiếng lòng
26. Hoa nở kịp thời
27. Tiên ông áo trắng
28. Tiếng gọi thiêng liêng

29. Cảm đề Phật Đản
30. Tình mẹ
31. Quyện tơ lòng
32. Thân hòa đồng trụ I, II
33. Khẩu hòa vô tranh I, II
34. Ý hòa đồng duyệt I, II
35. Giới hòa đồng tu I, II
36. Kiến hòa đồng giải I, II
37. Lợi hòa đồng huân I, II
38. Tu sửa
39. Đề ảnh chụp ở ao vương
40. Đứng kể bụi bần
41. Quì cầu nguyện
42. Đi thuyền ngoài biển
43. Lợi biển cầm gàu tát nước
44. Bài học Ta Bà
45. Một trăm bài pháp danh tặng quý Ni Sư, Sư Cô

THƠ TẢ CẢNH

46. Tịnh xá Ngọc Quang Sa Đéc
47. Ngọc Sơn hùng vĩ

THỜI CUỘC

48. Nhất Chi Mai
49. Ngọn lửa hòa bình
50. Lên đường cứu khổ

51. Mặt trận bông hoa
52. Sen nở đầy hồ
53. Những bông hoa thần kỳ
54. Hoa tình thương
55. Mài sắt nên kim
56. Đại hội liên hoan
57. Lớp học tình thương
58. Vá áo quê hương
59. Khúc thanh bình
60. Lâm Viên
61. Ác quỷ
62. Bình vỡ gương tan
63. Gương vỡ lại lành
64. Liên hoan hữu nghị
65. Thân tặng phụ nữ (Quay cơ)

THƠ ĐẠO

Phân thi hóa :

66. Kệ chơn lý 60 bài từ Vũ Trụ Quan...đến Khổ và Vui.

THỂ BÁT CÚ

Phân sáng tác

THƠ ĐẠO

1. Khuyển tu (10 bài)
2. Gái ở chùa (họa vịnh 3 bài)

3. Ni Cô
4. Mộng phiêu lưu
5. Cõi đời
6. Long Hoa đại hội
7. Giáo pháp đại đồng
8. Cầu Phật ra đời
9. Mừng Giáo Pháp
10. Đức Thầy lâm nạn
11. Lòng người hiếu tử
12. Nước loạn thúc tôi hiền
13. Gia bản tri hiếu tử
14. Mơ giải thoát
15. Gió nghiệp
16. Ưu tư
17. Cảm hoài (2 bài)
18. Làm đất
19. Chuyển đất
20. Lo lường
21. Liên Hoa giáo hội
22. Áo cà sa
23. Bình Bát
24. Pháp Đăng chơn lý
25. Ôn tín thí (3 bài)
26. Cảm hoài (10 bài)
27. Cảm niệm Vu Lan (3 bài)

28. Cảnh nhà (2 bài)
29. Khai bút
30. Xuân với Đạo
31. Mừng xuân Quý Hợi
32. Gọi bạn
33. Đề tặng Tịnh Xá Ngọc Thiền
34. Vịnh Thích Ca Phật Đài
35. Đạo Đời tương ứng
36. Vịnh núi Bửu Long
37. Nhớ Sư Cô Ngoạt
38. Kỷ niệm Gò Công
39. Vịnh núi Ngọc Bửu - Bửu Long
40. Diệu Pháp
41. Hành đạo
42. Chúc xuân (tặng các Ni cô Hà Tiên tết năm Mậu Tuất)
43. Sĩ Ngọc (3 bài)
44. Khai bút

THỜI CUỘC

45. Thập thơ Liên Hườn (10 bài)

Phân thi điều

46. Điều Cổ Hòa Thượng THIÊN HOA
47. Tưởng niệm Cổ Hòa Thượng TRÍ THỦ

48. Thuyền con sóng cả (2 bài)

49. Thi điệu bà HOA NGỌC

THỂ THƠ MỚI

Phân sáng tác

THƠ ĐẠO

1. Than riêng
2. Giải thoát đạo
3. Giác chiêm bao hay mộng trần
4. Lối đi
5. Nếp sống vân du
6. Đêm trăng ở Sóc Sài Ca Nã
7. Buổi sáng ở Sóc Sài Ca Nã
8. Chuyển đi Vĩnh Công
9. Chuyển đi Thủ Thừa
10. Hội ngộ mừng đoàn áo trắng
11. Xuân trong cửa đạo
12. Xuân Sa Đéc
13. Bàn tay đẹp
14. Hoài niệm
15. Nương bóng trăng
16. Vịnh Hạ Long
17. Hoa trên sỏi đá
18. Trên chuyến xe

19. Tặng bà thiếu tá Lê Việt Tấn

20. Chúc xuân

THỜI CUỘC

21. Xua thần chết

22. Những nàng tiên hòa bình (Kỷ niệm buổi họp tại
Tx. Ngọc Phương)

23. Cây Tự do (Cảm niệm ngày ký giả đi ăn mày tại
chợ Bến Thành)

24. Phụ nữ Việt Nam (Kính tặng mẹ già tôi và tất cả
các bà mẹ Việt Nam tiến bộ)

25. Quĩ sứ thời đại (Nhơn mùa báo hiếu theo ý nghĩa
kinh Vu Lan)

26. Lửa thiêu thân

27. Cảm thương Sư Nữ (Viết theo lời cô tín nữ để bát cho
phái đoàn khất thực tại chợ Tân Định ngày 25-10 - 1974)

28. Giải phóng phụ nữ

29. Mừng đại hội phụ nữ mở rộng (Từ ngày 23-25/2/
1981 tại TP.HCM)

30. Cánh tay thần

THỂ THẤT NGÔN CA TRÙ

Phần sáng tác :

THỜI CUỘC

1. Mong ước

2. Hoa cười ngọc nói

3. Gương Từ

4. Phù thủy

THƠ ĐẠO

5. Sớ Táo quân

THỂ PHÚ

Phân thi hóa :

1. Quy Sơn Cảnh Sách

2. Kinh Khóa Hư (Phân soạn)

Phân Sáng Tác

3. Tưởng niệm Tôn Sư

4. Hiệu triệu

5. Bô Thí

6. Ghi ơn Thầy

7. Đường giải thoát

THỂ VĂN TẾ

1. Văn tế Sư Cô Thanh Liên, thế danh Nguyễn Thị Mạnh.
viên tịch ngày 11-1 năm Mậu Thân.

2. Văn tế Sư Cô Thành Liên, thế danh Lê Thị Được 57 tuổi.
thi tịch tại Vĩnh Long ngày 24-9-1986.

3. Văn tế Sư Cô Thanh Quang (Chùa Diệu Đế - Thừa Thiên)
4. Văn tế Sư Giác Nghĩa, từ trần ngày 16 năm Giáp Thìn 1964.
5. Văn tế Thầy Thuần Phong (Ngô Văn Phát từ trần ngày 9-6-1983)
6. Văn tế ông thí chủ thân sinh, húy danh Nguyễn Văn Vạn từ trần ngày 2-7.
7. Văn tế Thân Văn phu nhân, nhũ danh Trần Thị Hạnh, Pd Như Ngọc, từ trần tại biệt xá Thân Văn Cần Thơ.
8. Văn tế bà Kiết Ngọc, từ trần ngày 9-7 năm Giáp Thìn, tại Xuân Hiệp.
9. Văn tế bà Minh Ngọc - Phụng Hiệp.
10. Văn tế tưởng niệm Đức Trưởng lão Thích Giác Tánh, Tăng Chủ Giáo hội Tăng già Khất sĩ Việt Nam do Ni Sư Trưởng Huỳnh Liên Trưởng Giáo hội Ni-giới Khất sĩ Việt Nam viết và Ni Sư Bạch Liên đọc tại Tịnh Xá Trung Tâm trước giờ di quan. Bài viết theo hạn vắn Giác Tánh.
11. Văn tế Ni Sư Chơn Liên, thị tịch ngày 3-4 năm Giáp Dần nhằm ngày 24-5-1974 tại Tịnh Xá Ngọc Thặng.

ĐIỀU VẮN

1. Điều vắn Liên Đăng, thể danh Đặng Thị Lý.
2. Điều vắn Liên Tiến, thể danh Nguyễn Thị Lang.
3. Điều vắn Liên Tập, thể danh Lê Thị Gái - 24 tuổi.
4. Điều vắn bà Thiện Ngọc, tục danh Lê Thị Lan - Rạch Giá.
5. Điều vắn bà thí chủ Ni Sư Ngoạt Liên.
6. Điều Ni Bà Hải Liên.
7. Điều Ni Cô Hoàn Liên.

8. Điều Ni Bà Thọ Liên.

9. Điều bà Hòa Ngọc.

10. Điều văn Sư Bà Thuận Liên.

THI ĐIỀU

THỂ TỨ TUYỆT

1. Phảng phát tôn dung (Khóc Đại Lão Hòa Thượng hủ tịch GHPGVN)

2. Lạc bước rừng mê, điều cô Liên Sắc từ trần ngày 24 - 9-81.

3. Đức trở huê, điều Ni Bà Trục Liên, 68 tuổi, từ trần ngày 15-9 nhằm 18 tháng 10 năm 81.

4. Một cánh hoa bay điều bà Trần Quang Diễm, nữ danh Đào Thị Rớt, 63 tuổi, từ trần 20-4-82.

5. Điều bà Năm Đình, nữ danh Phạm Thị Huê 68 tuổi, từ trần 20-11 Quý Hợi (1984)

6. Cánh Hạc tình thơ, điều bà Luật sư Long, nữ danh Trần Thị Tiếp, 71 tuổi, Pd Đức Huê.

7. Điều ông Trần Công Định 69 tuổi, từ trần ngày 11-6 Nhâm Tuất.

8. Để nhớ Huê Phục (em bé mồ côi kháu khỉnh của cô nhi viện Ngọc Phương, chết ngày 3-2 Đinh Mùi 13-3-67).

Phân sáng tác

THỂ THƠ HỖN HỢP:

1. Tề Thiên bị chụp Ngũ Hành Sơn.
2. Long rùa sừng thỏ.
3. Mẹ gà sấu con vịt.
4. Lỗi bước
5. Ân hận

LỜI CẢM TẠ CỦA BAN BIÊN SOẠN KỶ YẾU

Tập Kỷ yếu Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên đã thực hiện xong. Ban Biên soạn Kỷ yếu xin chân thành tri ân sự nhiệt tình hỗ trợ của Chư vị Tôn túc Hòa Thượng, Thượng tọa, Đại đức, Tăng Ni thành viên Giáo hội Phật Giáo Việt Nam; Quý vị lãnh đạo chính quyền; các má, các chị và anh em sinh viên học sinh cùng chư Phật tử gần xa... Quý vị chẳng những đã giúp đỡ chúng tôi về bài vở mà còn tích cực ủng hộ chúng tôi về mặt tinh thần. Phải chăng đây là niềm khích lệ, cổ vũ lớn lao cho toàn thể Ni giới Khất Sĩ chúng tôi vững tiến trên con đường tu học và phục vụ nhân sinh.

Chúng tôi nguyện nỗ lực, quyết tâm thực hiện những hoài bão cao quý ấy, hầu đáp lại phần nào trong muôn một ân đức mà tất cả Chư liệt vị đã dành cho toàn thể Ni giới Khất Sĩ chúng tôi.

Trong lúc tập hợp bài vở và biên soạn Kỷ yếu, chắc chắn không sao tránh khỏi những thiếu sót; cũng như do khuôn khổ quyển sách có giới hạn, nên không thể đăng cùng lúc tất cả bài vở các vị gửi về cho Ban Tổ chức Tang lễ cũng như đóng góp cho Kỷ yếu... Trong mối Đạo tình, kính mong được sự hoan hỷ và niệm tình tha thứ của Quý vị.

Một lần nữa, Ban Biên soạn Kỷ yếu xin chân thành cảm tạ ân đức sự đóng góp quý báu của toàn thể Chư liệt vị. Nguyên cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ chư liệt vị mọi điều phúc lạc, vạn sự an lành.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

BAN BIÊN SOẠN KỶ YẾU

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	3
Cáo phó	5
Tóm tắt tiểu sử Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	7
Trích di chúc Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	24
Ban lễ tang Cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	26
Ngày giờ viên tịch, nhập quan, nhập tháp	30
Trích bản tin các báo đài và điện tín phân ưu	35
Trích cảm tưởng ghi trong sổ tang	44
Cử hành trọng thể lễ tang Cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	113
Cảm tạ của Ban lễ tang	
và Ban tổ chức điều hành tang lễ	116
Cảm tạ của Tang môn hiếu quyến	118
Một vài ý kiến nhân ngày Ni Trưởng Huỳnh Liên viên tịch	121
- Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
Ni Sư Huỳnh Liên là một chiến sĩ đấu tranh cho Độc lập Dân tộc	
- Ung Ngọc Kỳ	122
- Ni Sư Bạch Liên	126
Tưởng nhớ Ni Trưởng Huỳnh Liên	
- Nguyễn Thị Thanh	131
Đôi lời cảm niệm	
- Hòa Thượng Thích Thanh Kiểm	133
Câu đối	
- Hòa Thượng Thích Từ Hạnh	134
Câu đối	
- Thượng Tọa Thích Từ Thông	134

Câu đối	- Nhà thơ Trụ Vũ	134
Tưởng niệm Ni Sư Thích Nữ Huỳnh Liên		
	- Hòa Thượng Thích Hiện Pháp	135
Ni Sư Huỳnh Liên : con người sáng tạo		
	- Thượng Tọa Thích Trí Quảng	140
Khóc Ni Sư Huỳnh Liên	- Nhà thơ Huỳnh Linh Tử	142
Một kỷ niệm khó quên	- Linh mục Phan Khắc Từ	149
Điều văn	- Sư bà Thích Nữ Huyền Học	152
Ni Trưởng Khất Sĩ Ni Giới Huỳnh Liên với phong trào đấu tranh ở Sài Gòn-Chợ Lớn	- Bùi Thị Nga	153
Bài cảm tưởng	- Hòa Thượng Thích Pháp Lan	157
Ký ức về Cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	- Trần Thị Lân	158
Đôi lời tưởng niệm	- Ni Sư Thích Nữ Tạng Liên	167
Báu chất đầy non chẳng sánh bằng		
	- Thượng Tọa Thích Đức Chơn	169
Thi điệu Ni Sư Huỳnh Liên	- Thích Thiện Toàn	172
Ân Thầy	- Ni Sư Thích Nữ Tràng Liên	173
Mấy câu hoài niệm	- Giáo Sư Hoàng Như Mai	179
Văn kính điệu	- Ni Sư Thích Nữ Châu Liên	181

THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

439

Kính gửi Ni Sư Huỳnh Liên	- Giáo sư Hoàng Như Mai	184
Văn tế	- Ni Sư Thích Nữ Ngoạt Liên	186
Điều văn của sinh viên học sinh chống Mỹ trong những năm 1970 - 1975	- Huỳnh Tấn Mẫm	188
Điều Ni Trưởng	- Ni Sư Thích Nữ Diệu Trí	192
Nhớ hình ảnh Ni Sư thuở xưa	- Ni Sư Thích Nữ Diệu Trí	193
Ni Sư Huỳnh Liên sống mãi trong lòng mọi người	- Huỳnh Văn Tiểng	194
Tưởng nhớ Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	- Huỳnh Ngọc Thu	195
Thay lời cảm niệm	- Đại Đức Thích Giải Thông	196
Điều văn	- Thích Giác Hạnh	198
Nén hương	- Giáo Sư Nguyễn Văn Hàm	199
Trái tim Ni Sư Huỳnh Liên luôn hòa nhập với xã hội, bắt mạch được cuộc sống con người	- Tâm Thủ	201
Điều văn	- Chư môn đồ Miền Trung	203
Văn tế kính dâng Ni Trưởng	- Ni Sư Thích Nữ Đàn Liên	205
Cảm tưởng ân Thầy	- Ni Sư Thông Liên	211
Văn Tế	- Ni Sư Kỳ Liên	213
Cảm niệm	- Ni Sư Tân Liên	215
Thành tâm tưởng niệm	- Cư Sĩ Tống Hồ Cẩm	217
Đĩa trái cây dâng cúng Ni Trưởng	- Long Giang Muội	219
Văn tế	- Ni Sư Nhu Liên	221

Niệm Đức Ni Trưởng	- Ni Sư Phương Liên	223
Điều văn	- Ni Sư Minh Liên	225
Hạnh lành Ni Trưởng	- Ni Sư Thích Nữ Minh Liên	227
Nhớ Thầy	- Tâm Xuyên	228
Nghĩ về Cố Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên, một Tu sĩ và là một Chiến sĩ hòa bình	- Vân Trang	229
Điều văn	- Ni Sư Khánh Liên	238
Không quên chiếc áo chùng vàng	- Nguyên Ngải	243
Tưởng nhớ Ni Sư Huỳnh Liên	- Hồ Thị Bi	245
Thi điều Cố Ni trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	- Ni sư Thích Nữ Liễu Liên	246
Nhớ về Ni Sư Huỳnh Liên	- Nguyễn Thị Yến	248
Những tháng ngày đấu tranh với Ni Trưởng Huỳnh Liên	- Nguyễn Thị Ngọc	250
Tưởng niệm	- Ni Sư Tịnh Thường	
	- Như Ngọc	253
Đôi dòng cảm tưởng về sự nghiệp của Cố Ni Trưởng Huỳnh Liên	- Lê Quốc Sử	256
Cảm niệm vài nét ưu việt về Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	- Thượng Tọa Thích Giác Thuận	260
Nguyện nối gót Thầy	- Như Hoa	261
Kính điều Cố Ni Trưởng	- Huyền Khánh Linh	263
Điều văn	- Học Ni khóa I cao cấp Phật học Việt Nam	264
Tưởng niệm Ân Sư	- Học Ni Khóa II cao cấp Phật Học Việt Nam	268

THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

441

Nhớ ơn Thầy	- Sư Cô Mỹ Liên	271
Điếu văn	- Sư cô Phục Liên	275
Kính dâng Cổ Ni Trưởng	- Sư Cô Nhan Liên	282
Cầu nguyện	- Sư Cô Ngôn Liên	283
Văn tế	- Ni Sư Xuân Liên	284
Kính viếng Giác Linh Ni Trưởng Huỳnh Liên	- Sư Cô Đỗ Liên	287
Đôi dòng tưởng niệm	- Sư Cô Viên Liên	288
Những ngày cuối cùng của Thầy qua người thị giả	- Sư Cô Thắm Liên	294
Lộ trình du phương	- Sư Cô Tĩnh Liên	304
Gió độc vô thường	- Sư Cô Trạng Liên	305
Điếu văn	- Sư Cô Siêu Liên	307
Kính diếu	- Sư Cô Hiếu Liên	311
Nỗi lòng người đệ tử	- Sư Cô Hội Liên	313
Bồ Tát hiện thân	- Thích Nữ Liên Lệ	314
Kính Điều Cổ Ni Trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên	- Sư Cô Thích Nữ Giác Liên	315
Tưởng niệm Ân Sư	- Sư Cô Khiêm Liên	317
Nhớ Thầy	- Sư Cô Hiện Liên	321
Nhớ Ân Sư	- Thích Nữ Liên Tâm	323
Cảm niệm	- Sư Cô Huyền Liên	324
Văn tế	- Sư Cô Hòa Liên	326
Kính dâng Cổ Ni Trưởng	- Sư Cô Nhựt Liên	328
Bồ Tát hóa thân và hương Huỳnh Liên ngào ngạt	- Sư Cô Thảo Liên	329
Kính dâng Ni Sư : Thảng thốt	- Sư Cô Diệu Liên	331
Điếu văn	- Sư Cô Gương Liên	332

Thi điều	- Sư Cô Định Liên	336
Thương tiếc Thầy kính yêu	- Sư bà Tâm Liên	338
Điều văn	- Thích Nữ Chúng Liên	340
Tưởng niệm Ân Thầy	- Thích Nữ Nguyệt Liên	345
Tưởng niệm Ân Thầy	- Thích Nữ Liên An	347
Chim non vắng mẹ	- Thích Nữ Liên Liên	349
Tưởng niệm ân đức Cố Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Minh	350
Cảm đức Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Tiến	352
Điều văn	- Thích Nữ Liên Hạnh	354
Điều văn	- Học Ni Pali	356
Thôn Thúc	- Sư Cô Xuân Liên	359
Thi điều kính dâng Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Phục	361
Trắng vàng khuất bóng	- Thích Nữ Liên Hiếu	363
Thi điều Ni Sư Trưởng	- Thích Nữ Liên Viên	366
Tán dương Công đức Cố Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Truyền	368
Kính dâng Cố Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Xuân	370
Cảm đức Cố Ni Trưởng	- Thích Nữ Diễm Liên	372
Tưởng nhớ ân đức Ni Trưởng	- Thích Nữ Liên Trí	374
Lòng con	- Thích Nữ Liên Tuệ	377
Tưởng niệm Cố Ni Trưởng	- Liên Ngẫu	378
Điều văn	- Tiêu Tòng Thanh	381
Điều văn	- Phật tử Tịnh Xá Ngọc Châu	382
Điều văn	- Phật tử Rừng Lá	385
Điều văn	- Phật tử Tịnh Xá Ngọc Thành	387
Sen vàng về xứ Phật	- Phật tử Bàu Cát	388

THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

443

Thi điệu kính dâng Cố Ni Trưởng

- Diệu Nguyệt

389

Tiếng lòng Cô Nhi

- Tập thể Cô Nhi

391

Bia tháp Ni Trưởng Huỳnh Liên

394

Bảo tháp

396

Hạnh Nguyễn Bồ Đề

- Trưởng Tràng

Nữ Khất Sĩ Huỳnh Liên

405

Bút tích của Ni trưởng Huỳnh Liên :

Thân gửi quý Ni cô miền Trung, Nam

407

Kính gửi tâm thơ lại các bậc Nữ cư sĩ nhiệt tâm hộ đạo

410

Ân cần phó thác các bậc Tỷ kheo !

415

Các tác phẩm thơ văn của Ni Trưởng

418

Lời cảm tạ của Ban biên tập Kỷ yếu

436

Mục lục

437

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
NI GIỚI HỆ PHÁI KHẮT SĨ

KỶ YẾU
NI TRƯỞNG THÍCH NỮ HUỲNH LIÊN

Chịu trách nhiệm xuất bản :	Vương Lan
Chịu trách nhiệm bản thảo :	Phạm Hậu
Biên tập :	Hoàng Mai
Sửa bản in :	Hoàng Tân
Bìa và trình bày :	ID - DESIGN

Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh.

số 62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

ĐT. 225340 - 296764 - 222726 - 223637 - 296713.

In 2000c Tại nhà in: Báo Người Lao Động

Số xuất bản: 03/CT/TP cục XB. Ngày 3-1-1994.

Nộp lưu chiếu : tháng 04 năm 1994